

ngọc-Bích lúc này cũng đang mong mỗi gặp bạn thì đâu còn để ý làm gì mọi vật chung quanh.

Nàng rẽ vào một khóm trúc, ẩn hiện trước một mái hiên, rồi xô cửa tiến vào một căn nhà tranh có ánh đèn sáng rực.

Tô-Hùng nghĩ thầm :

— Phong cảnh nơi đây có một vẻ đẹp trang nhã, nhưng nếu để Thanh-Loan một mình ở đây thì lạnh lẽo quá ! Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ !

Lòng Tô-Hùng bỗng gợn lên một nguồn rung cảm, và hình bóng Thanh-Loan trước đây như nổi dậy chiếm cả tâm tư của chàng.

oOo

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

LÝ THANH LOAN SẦU NHỚ

Về phần Lâm ngọc-Bích, nàng vừa tiến khỏi cổng rào đã cất tiếng gọi liên tiếp :

— Lý sư muội ! Lý sư muội !

Bên trong yên lặng, không một tiếng động ! Lâm-ngọc-Bích lại gọi :

— Sư bá ! Sư bá ơi !

Vẫn không có tiếng đáp, nàng thấy nóng ruột, chạy nhanh đến cửa, đưa tay đẩy, thì ra hai cánh cửa chỉ khép hờ.

Lâm ngọc-Bích nhảy vào nhà dưới ánh đèn vàng, ngoài bàn ghế, giường chõng, chỉ thấy cây thiền trượng của Ngô-Không đại sư dựng sát vách và cây bảo kiếm của Lý thanh-Loan để trên bàn mà thôi.

Lâm ngọc-Bích hít một hơi dài thầm nói :

— Chà ! Nửa tháng nay, gió tuyết không ngừng, hôm nay mới cảm thấy dễ chịu lại có trăng sáng, chắc Lý sư muội đi ra ngoài rừng thưởng nguyệt rồi.

Nàng ngồi im chờ một lúc lâu, suy nghĩ.

— Vô lý quá ! Trời đã gần canh ba, nếu có thưởng nguyệt thì cũng phải về rồi chứ ! Ta đi tìm mới được.

Lâm ngọc-Bích đứng lên, vừa chạy ra ngoài, bỗng một tiếng nạt lớn :

— Ai đó ? Canh ba đêm vắng dám lên vào nhà ta làm gì ?

Tiếp đó, một bóng người từ ngoài hàng rào vượt vào như chớp.

Lâm ngọc-Bích nghe tiếng biết là Ngô-Không đại sư, vội lách mình qua một bên, rồi nói :

— Sư bá đừng làm ! Con là Lâm-ngọc-Bích, tuân theo lệnh của sư phụ lại đón Lý sư muội về !

Ngô-Không đại sư đang phi thân vút vào, nghe tiếng nói, liền đứng khựng lại, tà áo phất phới, quả là khinh công đã đến độ quy thần nhập hóa.

Ông nhìn Lâm-ngọc-Bích thờ dài, nói :

— Con đến đón Lý thanh-Loan phải không ?

Dưới ánh trăng, Ngọc-Bích thấy vẻ mặt của Ngô-Không buồn bã, mệt nhọc, nàng kinh ngạc vô cùng vội hỏi :

— Sư bá ! Sư bá làm sao thế ? Lý sư muội đâu ?

Ngô-Không đại sư lắc đầu, thở dài một tiếng, nói :

— Con đến thật đúng lúc, đợi ta lấy một ít đồ vật rồi sẽ dẫn con đi « xem » Lý-thanh-Loan.

Nói xong ông đi thẳng vào nhà.

Lâm-ngọc-Bích có cảm giác một sự không may đã xảy ra, lòng đâm ra lo sợ, nhưng lại không dám truy vấn, chỉ biết im lặng chờ mọi sự xảy ra.

Một lúc sau, Ngô-Không thoi tắt đèn trong phòng, vai mang thiền trượng đi ra, cán trượng có đeo thêm một cái bị nhỏ. Lâm-ngọc-Bích giật mình hỏi :

— Sư bá ! Sư bá dắt con đi gặp Lý sư muội, tại sao lại phải mang vũ khí và quần áo như thế ?

Ngô-Không cười đau khổ nói :

— Ta phải đến Quát-Thương Sơn một phen.

Lâm-ngọc-Bích lại càng rối trí thêm, hỏi :

— Sư bá đến núi Quát-Thương để làm gì ?

Ngô-Không trợn mắt, ngẩng mặt nhìn mảnh trăng lơ lửng trên trời, cười to một hồi, nói :

— Ta phải tìm Mã-quân-Vũ về đây !

Lâm-ngọc-Bích nghe tiếng cười của ông đầy vẻ buồn rầu, oán hận biết tâm trạng của ông khác thường, ngẫm nghĩ một lát rồi nói :

— Sư bá dắt con đi gặp Lý sư muội rồi hãy nói chuyện khác.

Ngô-Không gật đầu :

— Dĩ nhiên phải cho con gặp Lý-thanh-Loan rồi ta mới có thể đi được.

Ngô-Không đại-sư vừa dứt lời, liền quay mình đi vun vút.

Lâm-ngọc-Bích im lặng theo sau, lòng ái ngại vô cùng, chẳng biết việc gì đã xảy ra.

Vừa qua khỏi ngõ, Ngô-Không đại-sư dẫn Ngọc-Bích bằng rừng rui đi về phía Đông. Ông càng đi, càng nhanh, khiến nàng phải chạy theo mới kịp.

Một lát sau, hai người đến một chân núi, Ngô-Không ngừng bước, hỏi :

— Con có thể trở lên núi này chăng ?

Lâm-ngọc-Bích ngược mắt nhìn phía trước.

Một ngọn núi sừng sững, vách đá thẳng đứng, rải rác phủ đầy những cụm tuyết trắng xóa. Đây là một hòn núi vượt cao hơn hẳn trong vùng núi bao la này.

Núi tuy cao chót vót, nhưng nhờ có nhiều cây tùng thấp là đà khắp nơi và nhiều mô đá nhô ra, nên một người võ công hạng khá cũng có thể lên được.

Lâm-ngọc-Bích gật đầu đáp :

— Vâng ! Con có thể lên được !

Nàng chẳng cần Ngô-Không dẫn đường, cứ tận dụng hết sức lực trèo, nhảy vun vút, mong chóng gặp Lý-thanh-Loan.

Đến đỉnh đồi, Lâm-ngọc-Bích mồ hôi đã đầm áo, thở hồng hèn.

Nàng vừa dừng lại, Ngô-Không đại-sư đã phi vun vút qua mặt tiến đến một tảng đá to đằng xa, Lâm-ngọc-Bích liền vận sức đuổi theo nhảy vọt lên đứng trên tảng đá.

Núi tuy cao nhất trong vùng, nhưng đỉnh đồi lại hẹp, phủ đầy tuyết trắng, phản chiếu ánh trăng lấp lánh như bạc, duy chỉ có phiến đá này không bị tuyết đóng mà thôi.

Tự bao giờ, trên mỏm đá, một thiếu nữ y phục trắng đứng yên trong gió rét. Làn tóc rối bay lóa xóa.

Lâm-ngọc-Bích kêu lên :

— Lý sư muội !

Rồi tung mình nhảy đến bên thiếu nữ áo trắng.

Thiếu nữ áo trắng đứng là Lý-thanh-Loan. Nàng đã mất trí giác,

đứng im, chẳng đáp, cũng chẳng quay đầu lại, hình như không nghe gì cả.

Lâm-ngọc-Bích đến trước mặt Lý-thanh-Loan. Dưới ánh trăng lạnh, hai hàng nước mắt đọng trên gò má và trên ngực áo của Lý-thanh-Loan đã đọng thành nước đá, óng ánh như những hạt ngọc.

Trông nàng mặc áo trắng, đứng yên lặng, như một thần tượng bằng ngọc, đã được một nhà điêu khắc đại tài tốn biết bao nhiêu công phu tạo thành.

Lâm-ngọc-Bích nắm nhẹ tay của Lý-thanh-Loan, bỗng giật mình :

— Trời ơi ! Sao mà lạnh ngắt như thế này ?

Nàng lắc nhẹ tay Thanh-Loan ! Bàn tay nàng lúc bình thường thì diều dàng trắng mịn, mà bây giờ lại cứng đờ. Lâm-ngọc-Bích không dẫn được cơn xúc động, lòng quặn đau, khẽ tiếng gọi :

— Lý-sư muội...

Nước mắt từ từ lăn trên gò má, một cơn gió lạnh thấu xương thổi qua, hai hàng nước mắt của Ngọc-Bích cũng đóng lại thành nước đá.

Ngô-Không đại-sư vẫn vác cây thiền杖 trên vai, vẻ mặt đau xót vô cùng. Người đã xuất gia đầu Phật như ông cũng phải ứa lệ trước cái cảnh thương tâm ấy.

Ngô-Không đại-sư thở dài náo nuột, nói :

— Sư muội con đứng như thế đã hai ngày một đêm rồi ! Nó không khóc, không nói chuyện, cũng chẳng chịu ăn uống gì cả, cứ đứng chết lặng, mặt cho gió rít tuyết sa. Ta phải ở đây suốt thời gian đó để phủ tuyết trên mình nó. Trong thời gian này ta đã ăn hai lần, nhưng vẫn khó chịu trước cái sức lạnh của gió tuyết, thế mà chẳng biết tại sao nó không có chút cơn nước vẫn còn sống được, không hiểu do mảnh lực huyền bí nào nữa ?...

Nói đến đây Ngô-Không đại-sư cũng rơi nước mắt.

Lâm-ngọc-Bích tức tức hỏi :

— Đã hai ngày sư muội con không uống một giọt nước như vậy làm sao mà còn sống được nữa, Sư-bá phải nghĩ cách gì cứu em con chứ ?

Và dứt lời Lâm-ngọc-Bích đã choàng tay ôm Lý-thanh-Loan, nhưng Ngô-Không đại-sư đã chặn lại, nói :

— Người nó sắp đông cứng lại rồi, nếu con ôm nó, thì có thể nguy đến tính mạng nó ngay !

Lâm-ngọc-Bích ngạc nhiên hỏi :

— Sao lạ vậy sư-bá ? Phải ôm để truyền nhiệt qua cho sư-muội con chứ ?

Ngô-Không lắc đầu :

— Không được đâu ! Con nên biết một người đã có nội công, khi gặp phải một sức lạnh bên ngoài, bản thân tự nhiên có một sức kháng cự, không cho cái lạnh xâm nhập vào nội thể. Bây giờ có thể sư-muội con đang chống lại sức lạnh đến độ trầm trọng, nếu con ôm nó, thì cái công lực tiềm tàng, phải phân ra để chống lại sức con, như thế khí huyết của nó sẽ ngưng lại, và hậu quả...

Lâm-ngọc-Bích ngắt ngang lời nói của Ngô-Không đại-sư :

— Sư-bá đã biết sư-muội con không chịu nổi cái lạnh ghê gớm, tại sao sư bá không bông về sớm, để bây giờ đến nỗi này ?

Ngô-Không đại-sư lại thở dài, đáp :

— Nó đã bị thương từ nửa tháng nay, thần trí hôn mê, ngày nào, lúc nào cũng theo hỏi ta « anh Vũ con đã về chưa ». Mấy ngày đầu ta nói láo để an ủi nó, nên nó cũng lẳng lặng nghe theo, về sau biết ta lừa phỉnh nên chẳng hỏi han gì đến ta nữa, ngày ngày cứ dựa cửa nhìn tuyết rơi, gió thổi, thở dài não ruột...

Lâm-ngọc-Bích quá xúc động, khóc nức lên, một lúc sau, nói :

— Vậy sao sư-bá không ngăn Lý muội-muội ở nhà, lại thả lên trên này ?

Ngô-Không đại-sư lắc đầu, nói :

— Nếu Lý muội-muội của con cứ khóc than để voi bót nỗi lòng thương nhớ, thì ta không thả nó ra đây, nhưng khổ nỗi, nó cứ ngồi ở cửa, im lặng như một pho tượng, ta tìm đủ mọi cách làm cho nó nói chuyện, nó vẫn không mở miệng. Suốt hai ngày hai đêm, ta năn nỉ lắm nó mới chịu ăn tí trái cây mà thôi.

Lâm-ngọc-Bích rầu rầu nói :

— Nói vậy, đã bốn ngày Lý muội muội chưa ăn một hột cơm ?

Ngô-Không mặt đầy cả nước mắt, đáp :

— Ôi ! Nếu nó còn đứng mãi đó thì nguy mất ! Phần thương nhớ tương tư, phần đói rét thấu xương với chút nội công sơ đẳng của nó thì khó mà chịu nổi ba ngày nữa.

Lâm-ngọc-Bích nói :

— Vậy làm sao sư muội đến đây được ? Gió lạnh thấu xương như

thế này, đừng nói đến tám thân yếu đuối của sư muội, ngay cả sư bá cũng khó chịu nổi đến ba ngày nữa.

Ngô-Không đại-sư cất tiếng cười khe khẽ, phát từ đơn điền, lẩn trong đêm khuya canh vắng, như tiếng chim bị tên. Lâm-ngọc-Bích nghe tiếng cười đầy vẻ tức giận, oán trách, khiến nàng bất giác run mình...

Ngô-Không ngưng cười, trên mặt lẩn lộn cả mồ hôi và nước mắt, trông thật là đau thương. Một lúc sau, ông thở dài một cái nói :

— Vào giờ dần hôm trước, chẳng biết tại sao nó lại nói với ta. « Anh Vũ sắp về rồi, con muốn đến đỉnh núi cao nhất để nhìn thấy anh ấy từ xa ! » Mới nghe, ta lấy làm lạ vô cùng, không lý tính cảm con người có thể hiền lạc nhau được sao. Nhưng sao ta nhìn kỹ nét mặt của nó thấy như buồn, như vui, đôi khi than nho nhỏ, lắm lúc lại mỉm cười...

Ngô-Không ngưng một chút rồi tiếp :

— Ta suy nghĩ một chút, biết nó vì thương nhớ nửa năm trời đã đúc kết thành ảo tưởng, nên tin nhầm là Mã-quân-Vũ đã về... Tuy biết nó mất thần trí, bị nhập tâm, nhưng ta không dám can thiệp, chỉ sợ lòng tin của nó tiêu tan, thành bệnh nặng thì lại càng khó chữa, nên ta phải theo nó đến đây...

Ngô-Không lại cất tiếng cười oán hận từ đơn điền, một lúc sau nói tiếp :

— Hừ ! Nó hỏi ta hướng núi Quát-Thương, ta bảo nó : « Quát-Thương Sơn ở hướng đông », thế là nó quay về hướng ấy đứng chết lạng như vậy đó, may mà hôm nay tuyết ngừng rơi, con có thể ở lại canh chừng nó, ta phải đi tìm Mã-quân-Vũ mới được.

Lâm-ngọc-Bích quay về hướng núi Quát-Thương giọng nổi đầy oán trách :

— Mã-quân-Vũ là một kẻ phụ tình, hại muội muội ta thế này ! Ta phải khẩn cầu sư phụ, xin chương môn sư-bá theo lệnh của môn phái trị tội Mã-quân-Vũ mới được !

Rồi nàng quay về phía Ngô-Không hỏi :

— Sư bá nghĩ có đáng giết Mã-quân-Vũ không ?

Ngô-Không đại sư trợn mắt, vẻ mặt lộ đầy sát khí, cười lạnh lùng nói :

— Quả hẳn phạm quy luật của sư môn, khởi cần con ra tay, ta cũng không tha hân đâu, bất cứ nó chạy đến chân trời góc bể nào, ta

cũng phải cho nó chết dưới cây thiên-trượng của ta.

Ngô-Không đại-sư quay đầu lại, không biết tự bao giờ, Huyền-Thanh đạo-nhân đã đứng sau lưng hai người. Dưới ánh trăng, thấy đại phước ông bay lượn, râu dài phất phới. Ông từ từ đến tảng đá to.

Lâm-ngọc-Bích giật mình lo sợ, vội nhảy xuống khỏi tảng đá, quỳ thưa :

— Lâm-ngọc-Bích bái kiến đại sư-bá ! Khi nãy ức quá nên đệ-tử nói mà không nghĩ, xin đại sư-bá...

Huyền-Thanh đạo-nhân lắc đầu nói :

— Mã sư-đệ của người nếu quả thật phụ tình, vi phạm giới luật môn phái, lẽ dĩ nhiên là phải trừng trị theo quy môn. Ta không trách con, đứng dậy đi !

Vừa dứt lời, Huyền-Thanh đạo-nhân đã nhảy vút lên tảng đá. Lâm-ngọc-Bích chưa kịp đứng lên, ông đã đến bên Lý-thanh-Loan rồi.

Nhìn thấy nàng như vậy, Huyền-Thanh đạo-nhân thấy lòng mình se lại, thở dài một tiếng, nói :

— Chắc nó đã bị bệnh nặng rồi ! Chúng ta hãy cứu nó trước đã rồi hãy nói chuyện sau !

Nói xong, ông vung hữu chưởng đánh vào « Mệnh môn huyết » ở sau lưng Lý-thanh-Loan.

Ngô-Không đại sư phi vút đến, tay tả xuất chiêu « Hồi phong nhược liễu », gạt tay Huyền-Thanh sang bên lạnh lùng nói :

— Lão-huynh đã biết nó bị thương nặng, đâu có thể ra tay như vậy. Chưởng của lão-huynh có thể cứu nó, nhưng cũng có thể đưa nó đến chỗ chết ! Nếu không có gì nguy hiểm, tôi đã ráng cứu nó rồi, đâu cần đợi lão-huynh đến.

Từ ngày Huyền-Thanh đạo-nhân và Ngô-Không đại-sư quen biết, hai bên đều kính nể nhau, chưa bao giờ có sự gì xích mích, đây là lần đầu tiên Ngô-Không có thái độ lạnh lùng với Huyền-Thanh.

Tam-Thanh-Quang chủ nhảy lui ra hai bước, ngạc nhiên, cười nói :

— Nửa tháng nay mưa gió không ngừng, may sao đêm nay trời tạnh, tôi đến tìm lão-huynh để cùng dạo chơi thưởng nguyệt, đâu ngờ cửa rào đều đóng chặt, chẳng biết lão-huynh đi đâu, nếu không có tiếng cười rung động cả rừng núi của lão-huynh, chắc giờ này tôi cũng chưa gặp được...

Ngô-Không đại-sư ngắt ngang lời nói của Huyền-Thanh đạo-nhân nói :

— Tôi và con Thanh-Loan đã mấy ngày ở trên này chịu đói rét, nên mệt mỏi vô cùng. Tôi chẳng còn hứng thú tiếp lão huynh đi dạo nữa.

Huyền-Thanh đạo-nhân ngược mặt nhìn trăng, cười khe khẽ, nói :

— Chúng ta mấy chục năm ở bên nhau không có gì nghịch ý, suốt thời gian đó lão huynh cũng chưa hiểu tôi sao ? Đòi tôi chỉ thâu có hai đệ-tử, đứa thứ nhất đã bị tôi trục ra khỏi sư môn, nó khóc lóc, cầu xin ở đơn thất ba ngày đêm, lệ tận, huyết chảy mà tôi cũng không chịu cho nó trở về sư môn, chỉ một lời nói đùa của tôi làm máu nó phải chảy khắp trước Tam-Thanh-Quang. Bây giờ Mã-quân-Vũ mà dám phạm quy luật, tôi nhất định không để nó thoát khỏi thanh kiếm của tôi. Lời nói của lão huynh khi nãy tôi đã nghe, hơn nữa, nếu lão huynh đến Quất-Thương Sơn tôi cũng đi theo để trị nó, nhưng giờ thì phải tìm cách cứu con Loan trước đã.

Ngô-Không cảm động, lắc đầu, thở ra một hơi dài nói :

— Vì con Thanh-Loan là một cô nhi, cha nó chẳng biết là ai, mẹ nó thì đã chết rồi, cho nên tôi không thể xa lánh trần tục, quy ẩn trên núi cao, mà phải lặn lội để dạy bảo nó... Nếu nó có mệnh hệ nào, thì tôi phải mắc tội với người đã khuất...

Ngô-Không đột nhiên ngừng vì cảm thấy mình suyết chút nữa đã hết lộ bí mật.

Huyền-Thanh đạo-nhân cười nói :

— Lý-thanh-Loan đã là đệ-tử của phái Côn-Luân, nếu có chuyện gì xảy ra, chúng tôi quyết không bỏ rơi nó đâu, bây giờ hãy cứu nó trước rồi tính sau.

Ngô-Không đại-sư quay lại nhìn Lý-thanh-Loan, nói :

— Ngặt vì mấy ngày nay sức nó chống lạnh, nguyên khí tàn mất hẳn hết, sợ ta ra tay cứu nó, vô tình thành hại nó !

Huyền-Thanh đạo-nhân đưa tay nhẹ sờ lên trán Lý-thanh-Loan, thấy như sờ lên nước đá, giật mình nói :

— Tại sao, lão huynh thả lỏng nó lên đây để chịu lạnh như vậy, phải biết gió lạnh trên núi này, lại thêm hơi hàn tuyết đọng nghìn năm, đây là một kẻ có công lực già dặn hơn nó, cũng khó mà chịu nổi ! Giờ tôi cũng không dám mạo hiểm đi thông lại các huyết đạo của nó nữa !

Ngô-Không đại sư ngẫm nghĩ một lúc rồi nói với Huyền-Thanh đạo nhân :

— Chúng ta đi tìm Mã-quân-Vũ về cứu nớ!

Huyền-Thanh đạo nhân cau mày, nói :

— Tôi không tin chắc, nó làm sao cứu được chứ?

Ngô-Không cười đau khổ nói :

— Vậy thì để Mã-quân-Vũ tự tay giết chết Thanh-Loan, còn hơn chúng ta vô tình hại nó.

Huyền-Thanh đạo nhân ngần ngại một lúc, mới hiểu lời nói thâm trầm của Ngô-Không. Tam-Thanh-Quang chủ nhìn về mặt khích động của lão thiền sư, lòng se lại, không nói gì, thở dài một tiếng rồi đứng im lặng.

Bỗng trong cái vắng ngắt lạnh lùng của rừng núi về khuya, một giọng tiêu thê thảm từ xa đưa đến, càng lúc càng gần.

Lâm-ngọc-Bích bị tiếng tiêu lung lạc, ứa nước mắt, ngẩng đầu hỏi :

— Thưa đại sư bá, tiếng tiêu áo não thế kia, không biết có phải Ngọc-Tiểu Tiên-tử đến đó không?

Huyền-Thanh đạo nhân gật đầu nói :

— Con nữ ma đầu sao vẫn còn ở đây kia?

Tiếng tiêu càng lúc càng diu dặt, âm thanh huyền hoặc ai oán, nghe như tiếng oán than, thương nhớ của một thiếu phụ mòn mỏi trông chồng đã bao mùa thu qua...

Mặt trăng đã xếch về hướng Tây, gió rít lạnh buốt từng cơn, tiếng sáo vẫn miên man ai oán, khiến cho người gặp cảnh ngộ phải rùng rùng nước mắt.

Huyền-Thanh đạo nhân tuy nội công rất già dặn, nhưng dần dần cũng bị tiếng tiêu rung cảm.

Ngô-Không đại sư tuy là kẻ tu hành, nhưng vì nội công không bằng Tam-thanh-Quang chủ nên mới nghe một lúc thần trí đã chìm theo tiếng tiêu trầm bổng.

Ngô-Không và Huyền-Thanh trước kia cũng đã bị tình duyên dang dở, vết nứt rạn của con tim, tuy hết rướm máu nhờ sự tu luyện lâu năm, nhưng nó vẫn khắc sâu trong tâm khảm họ, giờ lại bị tiếng tiêu huyền hoặc khơi dậy, nên trong phút chốc cũng bị bản thân, tâm trí chấn động mệnh mang.

Âm thanh du dương, càng lúc càng gần. Dưới ánh trăng, một

thiếu nữ áo đen, thân hình uyển chuyển, tóc dài ngang vai, từ phía Đông lên đỉnh núi, tay đang nâng ngọc tiêu, vừa thổi vừa tiến dần đến gần mọi người.

Thiếu-nữ say đắm trong tiếng tiêu, dường như nhóm Huyền-Thanh đạo nhân, cứ tiến đến gần họ, rồi dừng lại, tiếng tiêu vẫn diu dặt ai oán.

Huyền-Thanh đạo nhân, Ngô-Không đại sư và Lâm-ngọc-Bích mê mải theo tiếng tiêu, họ chẳng hay biết gì đến hành động của thiếu nữ đen.

Bỗng ba tiếng chuông ngân vang, Huyền-Thanh đạo nhân giật mình từ hồi tỉnh lại, nhìn thấy thiếu nữ áo đen đã đến gần, chính là Ngọc-Tiểu Tiên-Tử không còn che kín mặt, tóc đen lòa xòa, đôi mắt ầu ầu, má còn đọng nước mắt, vẫn say mê trong tiếng tiêu.

Ngô-Không đã bị tiếng tiêu quái ác khơi lại dĩ vãng, mỗi tình tiết mấy mươi năm trước, từng cảnh xuất hiện trong trí óc, nên đầu ông chuông ngân vang, ông vẫn chưa tỉnh lại!

Tam-quang-Thanh chủ thấy cảnh tình như vậy, động lòng thương hại :

— Lý-thanh-Loan tam tư mê mẩn, chân khí đọng lại không tan, thêm nhiễm lạnh mấy ngày, nguyên khí tiêu mòn dần, chỉ nhờ tin tuyệt đối là Mã-quân-Vũ sẽ về nên mới chịu đựng được thế, nếu để lâu, tiềm lực tiêu tán hết, như đèn khô dầu, thì có linh lực cũng khó mà cứu lại được. Thôi ta phó cho số mệnh nó, phải ra đi thông lại huyết đạo cho nó, tuy mạo hiểm, nhưng vẫn còn hơn chết l...

Huyền-Thanh vì quá thương hại Lý-thanh-Loan, nên khó dần lòng tham trạng xảy ra, ông nghĩ tiếp...

— Phải rồi, ta lợi dụng trong lúc nó say mê, trong tiếng tiêu để hành, kéo đến khi nó tỉnh lại, muốn chữa trị cũng phải tốn nhiều giờ.

Huyền-Thanh đạo nhân liền đánh vào « Mệnh môn huyết » của Thanh-Loan, tiếp đó hai ông tay vung lia lịa, đẩy thêm tám đại nội lực.

Tam-thanh-quang chủ làm công việc này rất mạo hiểm, nếu không thông lại được cái chân khí đã bị đọng trong người Lý-thanh-Loan, là dẫn máu lưu thông không được, thì năng sẽ thiệt mạng. Nếu sự rủi ro như thế, sẽ làm cho Ngô-Không nổi trận lôi đình, không chừng

sẽ gây nên hận thù huyết tử.

Sau khi Huyền-Thanh đạo-nhân đã chín trọng huyết cho Thanh-Loan, tinh thần ông rất căng thẳng, mồ hôi trên trán đã toát ra, ông phân vân lo ngại, chẳng biết có thành công không. Trong đời Tam-thanh-Quang chủ đã gặp nhiều địch thủ nhưng chưa khi nào làm cho ông mất tin tưởng, như sự chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan này.

Bổng Lý-thanh-Loan thở một hơi dài, trông đen chuyền động rồi nhắm mắt lại, miệng thở ra mấy ngụm máu tươi, ngã ngửa ra sau.

Huyền-Thanh đạo nhân đã chuẩn bị trước, đưa hai tay ra đỡ Lý-thanh-Loan, đặt nàng ngồi xuống, ông cũng ngồi trên tảng đá, xếp bằng lại, dùng « Thôi cung quá huyết » đẩy các mạch máu của Lý-thanh-Loan, giúp cho sự tuần hoàn của nàng được dễ dàng.

Đôi mắt của Huyền-Thanh đạo nhân lim dim, ép hai bàn tay sau lưng của Lý-thanh-Loan, mồ hôi nhỏ từng giọt.

Một khắc trôi qua, Huyền-Thanh đạo nhân đã đánh thông huyết đạo trên mình Lý-thanh-Loan. Nàng từ từ mở mắt, đứng lên, nhìn bốn phía tỏ vẻ lạ lùng đối với cảnh vật xung quanh, đôi mắt vẫn còn vẻ khờ khạo.

Lý-thanh-Loan quay nhìn thấy Ngô-Không đại sư, mặt trở nên hoảng hốt, nhìn lại, thấy Huyền-Thanh đạo nhân đang đứng một bên nàng đưa tay dụi mắt, hỏi :

— Đại sư bá ! Anh Vũ con về chưa ?

Huyền-Thanh đạo nhân thở ra nhẹ nhõm, vuốt tóc nàng, đáp :

— Vũ ca của con sắp về rồi ! Con phải cố gắng dưỡng bệnh để đón anh con chứ !

Lý-thanh-Loan mỉm một nụ cười âm đạm, nói :

— Vâng ! Con sẽ đợi anh ấy ! Dầu mười năm, trăm năm, con cũng không sờn lòng !

Tiếng tiêu thê lương, buồn vời vợi, lại cất lớn lên. Văng vẳng đưa đến như gần như xa...

Lý-thanh-Loan tâm hồn lung lạc, hai hàng nước mắt lại tuông trào, lăn tròn trên đôi gò má xanh xao. Rồi bỗng chốc nàng lại khóc òa lên. Nàng ngồi xuống, úp mặt vào hai bàn tay nức nỏ, đôi vai rung động, mái tóc rối bung. Nàng khóc vì tiếng tiêu ai oán mà cũng vì sự thương nhớ đã nung nấu trong tâm tư, giờ đây có dịp lại dâng trào theo dòng lệ.

Tiếng tiêu réo rắt miên man, hòa với tiếng khóc thê lương, tiếng gió rít lao xào, tạo thành một điệu nhạc u buồn, ảo não. Tiếng khóc từng chập nấc lên, như tiếng nghẹn ngào của một thiếu phụ ôm đứa con thơ ngồi bên cổ quan tài của người chồng vừa bạc mệnh.

Đột nhiên tiếng tiêu ngừng lại, Huyền-Thanh đạo nhân giật mình, đứng lên, đỡ Lý-thanh-Loan dậy.

Tam-thanh-Quang chủ dồn hơi dưới đơn điền, hét to lên một tiếng kinh khủng, vang động núi rừng tịch mịch.

Ngô-Không đại sư và Lâm-ngọc-Bích giật mình ngỡ ngác, rồi từ từ tỉnh lại. Vị đại sư đưa tay sờ những giọt nước mắt đã đọng thành nước đá trên mặt mình, lòng hồi hận vô cùng.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử cũng bị tiếng hét của Huyền-Thanh đạo nhân làm giật mình, đưa mắt nhìn Ngô-Không và Ngọc-Bích, bước chậm chậm đến Tam-thanh-Quang chủ cất tiếng hỏi :

— Mã-quân-Vũ đã về chưa ?

Huyền-Thanh đạo nhân thần nhiên, đáp :

— Chưa về !

Lý-thanh-Loan mở mắt, nhìn Ngọc-Tiêu Tiên-tử, hỏi :

— Người muốn tìm anh Vũ của tôi, thì hãy đi hỏi chị Đại tước được biết ngay !

Ngọc-Tiêu Tiên-tử không hiểu, ngỡ ngác một lúc rồi hỏi :

— Anh Vũ của người có phải là Mã-quân-Vũ không ? Còn chị Đại tước là ai ? ở đâu ?

Lý-thanh-Loan sắp trả lời, bỗng Huyền-Thanh đạo nhân bỗng nàng quay mình, nhảy vút ra xa tám, chín thước.

Ngọc-Tiêu-Tiên-Tử cười khe khẽ, tà áo đen bay lượn, đuổi theo Huyền-Thanh như bóng với hình, cây Ngọc-Tiêu vung lên cản đường, hỏi :

— Tam-thanh-Quang chủ ! Cô nương đó là ai ? Sao người không để cô ấy nói hết mà bỗng chạy ?

Huyền-Thanh đạo nhân nghiêm nghị đáp :

— Ai mặc ta, không can hệ đến người !

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nổi giận nói :

— Chỉ vì nề mặt Mã-quân-Vũ nên ta không muốn làm khó dễ đến Côn-Luân Tam-Tử, người tưởng ta sợ sao ?

Huyền-Thanh đạo nhân sợ Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã thương Lý-thanh-Loan, nên chẳng cần đối đáp lời thôi, liền tung mình nhảy bay về phía

Lâm-ngọc-Bích, vừa định nhờ nàng bảo vệ Lý-thanh-Loan, để mình được rảnh tay truy cản đối thủ, thì Ngọc-Tiểu Tiên-Tử đã đuổi theo đến nơi.

Lâm-ngọc-Bích rút kiếm vung lên, đâm ngay Tiên-Tử.

Ngọc-Tiểu Tiên-tử thuận tay đưa cây Ngọc-Tiểu gạt nhanh kiếm của Ngọc-Bích, liền tiếp chiêu «Tiểu chỉ thiên nam» ép nàng lui ra ba bước.

Huyền-Thanh biết võ công của Ngọc-Tiểu Tiên-Tử lợi hại, mỗi chiêu, mỗi thế đều ác độc, nếu vừa bằng Lý-thanh-Loan, vừa giao đấu thì khó mà thủ thắng được, nên nhảy vọt qua bên hữu.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử vốn không muốn động võ với Huyền-Thanh đạo-nhân. Nàng chỉ muốn nghe Thanh-Loan nói về chuyện Mã-quân-Vũ, nhưng thấy Tam-thanh-Quang chủ cố tránh không cho nói tiếp nên máu nóng nổi lên, nàng hét một tiếng, và xuất chiêu «Long hình nhất kiếm» cả người và tiêu ào ạt tấn công Huyền-Thanh. Nàng vũ động quá nhanh nhẹ, Tam-thanh-Quang chủ vừa mới đứng yên. Ngọc-Tiểu liền cuốn gió điem đến.

Trong lúc gấp rút, Huyền-Thanh đạo-nhân liền xuất thế «Lạc mã hồi thân» lách qua Ngọc-Tiểu, nhảy vút lên cao tung chân mặt đá vào tay cầm tiêu của nàng. Ngọc-Tiểu Tiên-Tử cười nói khẽ, không tránh thế công của địch, chỉ hạ tay trái xuống bắt chân của Huyền-Thanh ngay «Thái trung huyết» tay, phải nắm Ngọc-Tiểu xuất thế «Họa long điem tinh» đánh vút đến «Khí môn huyết» đối phương.

Hai kẻ giao đấu, nếu tài nghệ tương đương, kẻ nào trong tay có khí-gió, sẽ chiếm phần thắng. Thế mà Huyền-Thanh đã phải tay không chống chọi với Ngọc-Tiểu Tiên-tử còn bạn Lý-thanh-Loan một bên, nên bị đối phương tấn công tới tấp, đánh phải ngoài mình rút chân mặt lại nhảy ra sau, nhưng chân mặt của ông đã bị Ngọc-Tiểu quét trúng, khá đau.

Ngọc-Tiểu Tiên-tử đang định xuất tuyệt học cổ làm cho Huyền-Thanh phải khiếp phục, để dễ bề thăm hỏi Mã-quân-Vũ, nhưng một sức gió mạnh mẽ đã áp đến sau lưng.

Nữ ma đầu này là một kẻ từng trải giang hồ, nghe tiếng gió đã biết công lực của kẻ tập hậu chẳng phải tầm thường, nên không dám chậm trễ, công chân nhảy về trước, mau như tên rời cung, cây Ngọc-tiểu trên tay nữ ma đầu đã xuất thế «Hàn mai thổ nhĩ» truy kích Tam-thanh-Quang chủ.

Người đội kích phía sau Ngọc-Tiểu Tiên-Tử chính là Ngô-Không đại sư. Khi vừa nghe nữ ma đầu hỏi thăm Mã-quân-Vũ, ông lòng cảm thấy hoài nghi. Tuy thế ông vẫn đứng im xem Huyền-Thanh trả lời ra sao. Nhưng sự việc xảy ra quá nhanh chóng, khiến ông ngần người chẳng kịp động thủ. Đến lúc thấy Huyền-Thanh phải lui luôn đề bảo vệ Lý-thanh-Loan, ông ta mới xông vào ứng chiến.

Ai ngờ Ngọc-Tiểu Tiên-Tử thuận đà nhảy tránh thế trượng, ép mạnh về phía Huyền-Thanh.

Ngô-Không càng lo ngại, thét một tiếng, nhảy vút theo truy kích. Thiết-thiên-trượng xuất chiêu «Trào phiến nam hải» công thẳng đến sau lưng Tiên-Tử.

Tam-thanh-Quang chủ vừa bị một chiêu, lần này không dám mạo hiểm công lai. Thấy Tiên-Tử ào ạt công tới ông vội nhún chân nhảy sang bên trái.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử định tấn công tiếp Huyền-Thanh, nhưng Ngô-Không đã cùng thiết-trụ thiên trượng vũ và công đến.

Lần này đại-sư đã nổi giận, nên sả trên đầu Tiên-Tử, uy thế rất mạnh.

Nữ ma đầu vốn tánh tình kiêu ngạo, nên chẳng nhịn được nữa, hai vai rung động, lách sang năm thước, tránh khỏi Thiết thiên-trượng của Ngô-Không. Nàng liền chuyển mình thật lẹ, ngọc-tiểu loang như điện, trong chớp nhoáng công ra ba chiêu, cùng đánh vào ba yếu huyết trên mình Ngô-Không là «Huyền-cơ», «Chương-dải» và «Khí-môn».

Ngô-Không đại sư thất kinh, nhảy lui ba bước, thiết-trượng quét ngang theo thế «Lực tảo ngũ ngục» cuốn-gió đập vào hông nữ ma đầu.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử hét lên một tiếng, chân trái lui ra sau một bước, công mình, thót bụng vào, tránh thiên trượng quét ngang, rồi theo đà lộn người qua, tiến thẳng đến, cây tiêu trên tay hoa lên một chiêu «Xuân xuân trái tiêu» như đánh, như điem, công thẳng đến «Đơn điem huyết» của Ngô-Không.

Ngô-Không đại sư trả thiết thiên trượng trở về, nhảy vút qua bên trái mấy thước xa, may ông khá lanh lẹ, nên chỉ bị cây tiêu đánh trúng tay áo bào «phạch» một tiếng, không thì cũng bị nguy như chơi.

Đã mười lăm năm qua, chưa bao giờ Ngô-Không bị nhục như thế, nên ông dùng dùng tức giận, hai mắt trợn to, hét một tiếng, liền dùng tuyệt học «Long xà trượng pháp» công thật mạnh và nhanh nhẹn.

Bóng trượng bao phủ, chụp lên người Ngọc-Tiểu Tiên-Tử, tiếng vũ động ào ào, chẳng mấy chốc bao kín nữ ma đầu vào giữa.

Huyền-Thanh đạo nhân đã giao Lý-thanh-Loan cho Lâm-ngọc-Bích, nắm bảo kiếm, đứng một bên xem. Ông thấy tình hình chẳng có gì nguy hiểm vì Ngọc-Tiểu Tiên-Tử bị cây trượng bủa vây tứ phía, thăm nghĩ :

— « Long xà trượng pháp » của lão sư này cũng đáng là một kỳ lâm tuyệt học, chẳng thua kém gì « Truy vân thập nhị kiếm » của ta.

Bỗng Ngọc-Tiểu Tiên-tử hét lên một tiếng, từ trong bóng trượng như « Bài sơn đảo hải » ấy nhảy vút ra, thân hình còn lơ lửng trên không, liền lộn nhào xuống, cây ngọc-tiểu loang loáng như những lần chớp, bao trùm lên đầu Ngô-Không bủa xuống.

Lão đại sư hoảng sợ, thiết thiền trượng liền vung lên theo thế « Sắc vân tạp đỉnh » múa vun vút, ánh sáng lấp lánh che kín lên đầu. Nữ ma đầu như một chim én, hú dài một tiếng, lướt qua đầu Ngô-Không, cả người và tiêu lại vùn vụt tấn công Huyền-Thanh đạo nhân.

Tam-thanh-Quang chủ thấy lạ lùng, liền vung kiếm ném ngang qua.

Tiểu và trường kiếm chạm nhau, một âm thanh êm tai ngân vang. Nữ ma đầu mượn sức dội thân hình lại bay lên cao hơn trượng, liền tiếp lộn trên không hai vòng, cất tiếng cười lạnh lạnh, cây ngọc-tiểu lại công đến huyết « Mệnh môn » sau lưng Ngô-Không đại-sư, mau như gió cuốn.

Ngô-Không nhảy tới trước tám thước, trở tay đánh lại một trượng quật ra sau, rồi quay mình lại dùng thế « Xảo đả kim chung » diềm thẳng qua.

Nhưng nữ ma đầu, đầu kém, hai chân vừa chạm đất, lại nhảy vút lên không, Thiết-thiền-trượng của Ngô-Không vừa diềm đến, thì thân hình của Ngọc-Tiểu đã ở trên cao mấy thước rồi. Nàng liền lộn người ra sau một vòng, ngọc-tiểu đánh xuống đầu Huyền-Thanh như chớp loáng.

Tuy thế cực nhanh và biến ảo, nhưng Huyền-Thanh là kẻ nhiều kinh nghiệm giang hồ, nếu nhằm kẻ khác non kém hơn một chút thì đã tiêu đời rồi.

Tam-thanh-Quang chủ thấy thế tiêu vừa đến, vội lộn nhào qua một bên tránh, liền xuất « Trường hồng kinh thiên » nhảy vút trở lại, kiếm đâm ngược lên ngực Ngọc-Tiểu Tiên-tử.

« Rằng » tiêu và kiếm chạm nhau, nữ ma đầu lại mượn đà bay lên cao hai trượng, rồi theo thế hạ, công đến Ngô-Không.

Đây chính là môn tuyệt học « Mô vân thập bát chiêu » của Ngọc-Tiểu Tiên-Tử. Thân hình của nàng bay qua, lượn lại như chim én, bất thần, công Huyền-Thanh đạo-nhân, rồi bỗng lại đánh Ngô-Không đại-sư. Thật là một biến ảo vô thường.

oOo

HỒI THỨ HAI MƯƠI TÁM

TAM-THANH-QUANG CHỦ LỰC CHIẾN NỮ MA ĐẦU

Ban đầu chỉ mới đánh qua mấy hiệp, Huyền-Thanh đạo nhân và Ngô-Không đại sư còn chưa rõ được thần pháp kỳ diệu của đối phương tưởng nàng chỉ có thuật, bay lên nhảy xuống lanh lẹ như một con én mà thôi.

Nhưng qua một lúc, cả hai đều khiếp phục, vì thấy, chiêu thế của nàng lại còn độc hiểm hơn nữa.

Cứ mỗi lần nàng nhảy vọt lên, là ngọc-tiểu của nàng biến động, lúc nhảy bên tả, lúc phóng bên hữu, luôn luôn tìm yếu huyết của đối phương mà công đến, làm cho Ngô-Không đại-sư và Huyền-Thanh đạo-nhân chỉ có thủ thế, chứ không dám phản công.

Cây ngọc-tiểu của nàng xuất thế mỗi lúc một kỳ diệu. Không thể nào lường trước được.

Vì, đó là tuyệt chiêu của môn « Mô vân thập bát chiêu » mà Ngọc-Tiểu Tiên-Tử đã dày công luyện tập.

Chiêu pháp này rất lạ, nàng luôn luôn bay lượn trên không, lúc công phía tả, lúc đánh phía hữu, lúc nhảy ra phía sau lưng, có lúc như chó chạy rồi quay mình đánh tới, khiến đối phương không thể nào có đủ thì giờ để trở tài năng.

Ngô-Không đại sư và Huyền-Thanh đạo nhân là hai tay cao thủ trong giang hồ, thế mà họ hợp sức nhau vẫn không địch lại một nữ ma đầu thì còn gì danh tiếng.

Cả hai đều tức tối, nhưng chưa tìm ra phương kế để chế ngự lối đánh bay lượn như chim én của Ngọc-Tiểu Tiên-Tử.

Huyền-Thanh đạo nhân nghĩ thầm :

— Nữ ma đầu này quả danh bất hư truyền ! Trong số cao thủ giang hồ mà ta đã gặp thì nàng này đáng là một tay lợi hại. Nếu ta cứ thủ thế mãi, để cho nàng giành lấy thế chủ động, thì hóa ra ta chỉ làm trò cười cho nàng sao.

Nghĩ như thế, Huyền-Thanh vận hết nội lực, chờ lúc Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhảy lên không, ông ta cũng dùng thuật khinh công nhảy lên cao hai trượng, dùng thế « Môn phong xuất sào » tung kiếm chém tới một chiêu.

Những luồng hào quang lấp lánh như cả một vùng trời sao bao trùm Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Chiêu thế « Môn phong xuất sào » là một chiêu thuật tinh kỳ nhất trong « Truy văn thập nhị kiếm » biến hóa vô cùng kỳ diệu, luồng sáng tỏa ra chẳng khác hai con giao-long cuốn tròn trong sóng nước.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy thế kiếm rất lạ, uy lực vô song, không dám chống đỡ, vội vận khí độn điền đáp xuống đất, đưa ngọc-tiêu phất qua chân đối thủ.

Huyền-Thanh đạo nhân thất kinh, không ngờ thân pháp nữ ma đầu lợi hại như vậy. Môn « Môn phong xuất sào » là một độc chiêu, đã đánh ra tất gây thiệt hại cho đối phương, thế mà nàng tránh né dễ như chơi.

Dùng thế độc đánh không trúng, Huyền-Thanh liền phóng mình lướt qua đầu Ngọc-Tiêu Tiên-Tử để tránh đòn phản kích của nàng. Thì ngay lúc ấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã bay lên không, dùng ngọc-tiêu đánh vào đầu Ngô-Không đại-sư.

Huyền-Thanh lòng nóng như bốc lửa, cầm ngang trường kiếm nạt lớn :

— Tà ! Thủ xảo du đầu này cũng chẳng có gì là giỏi ! Chẳng qua trong giang hồ đồn đãi người cũng chỉ là những kẻ hư danh mà thôi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử bị Huyền-Thanh dùng lời dả kích, không thêm lưu ý tới Ngô-Không đại-sư nữa, ngửa mình luồng ra phía sau bảy bước, cầm ngang ngọc-tiêu nói :

— A ! Người dám khinh ta là kẻ hư danh ? Đã mấy mươi năm nay trên giang hồ chưa từng có một ai dám nói trước mặt ta như vậy. Thế thì cuộc giao đấu hôm nay giữa ta với người quyết một còn một mất.

Huyền-Thanh đạo nhân nói :

— Nếu ta không thắng nổi người thì quyết chặt mất một cánh tay để từ nay về sau không còn cầm kiếm nữa.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười ngạo nghễ, nói :

— Còn ta nếu không thắng nổi người, ta nguyện cạo đầu vào núi sâu ẩn dật một đời, chẳng bao giờ còn chường mặt trên giang hồ nữa.

Huyền-Thanh đạo nhân nhìn chăm chú Tiên-Tử, gằn giọng :

— Một lời đã nói, bốn ngựa khó theo ! Thế thì chúng ta thử một phen cho rõ tài cao thấp !

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nói :

— Người bị bại, ta không cần người phải hủy hoại cánh tay làm gì. Ta chỉ cần người nói cho ta biết tung tích của Mã-quân-Vũ là đủ.

Huyền-Thanh đạo nhân thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử trước sau vẫn huyền tình với Mã-quân-Vũ, mà ông ta xét rằng Quân-Vũ chẳng bao giờ làm nhục sự môn. Chẳng qua Ngọc-chánh-Tử giận Quân-Vũ là vì thấy Quân-Vũ đi lâu không về, gây rắc rối cho Tam-Nguyên-Cung, lại làm cho Thanh-Loan buồn bã.

Xét thấy cỗi lòng Ngọc-tiêu Tiên-Tử đã thành khăn như vậy, Huyền-Thanh đạo nhân nghiêm nét mặt hỏi :

— Trong nửa tháng nay, người đã hai lần đến Kim-Đỉnh-Phong có phải chỉ vì muốn gặp mặt Mã-quân-Vũ chăng ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử gật đầu, đáp :

— Tôi chẳng muốn gặp mặt nó nữa, nhưng tôi cũng không hiểu sao tôi lại đến đây ?

Huyền-Thanh đạo nhân ôn tồn hỏi :

— Người muốn gặp nó để làm gì ? Người nên hiểu rằng qui luật phái Côn-Luân rất nghiêm, kẻ đồ đệ đã phản môn, bội-sư không thể nào tránh khỏi trừng phạt. Người chớ nói càng mà gây oán cho Quân-Vũ.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử bồng ngửa mặt lên trời cười như điên dại, tiếng cười như xé không gian, khiến Huyền-Thanh đạo nhân cũng phải bực bội.

Rồi tiếng cười im bặt ! Nàng mở đôi mắt tròn xoe, nhìn Huyền-Thanh đạo nhân với giọng hách dịch :

— Các người mà động đến Quân-Vũ thì ta mời một người đến đây đốt Tam-Nguyên-Cung cháy rụi hết.

Huyền-Thanh đạo nhân mặt nóng phừng phừng đáp :

— Mã-quân-Vũ là đệ tử của ta, ai dám cầm ta không được trừng

phật hân. Người có muốn đi thỉnh ai đến đốt Tam-Nguyên-Cung này thì cứ việc thực hành xem thử. Phái Côn-Luân đâu có phải là hạng người hèn nhát, sợ sệt.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười lạnh lạnh, nói :

— Đốt Tam-nguyên-Cung không phải là chuyện lớn. Trong vòng nửa năm nữa ta sẽ làm cho mà xem. Nhưng thôi, đó là chuyện về sau. Giờ đây hãy nói đến cuộc tử chiến này. Nếu người bị bại, người có bằng lòng chỉ Quân-Vũ cho ta không ?

Huyền-Thanh đạo nhân đưa mắt nhìn qua Ngô-Không đại sư, thấy lão hòa-thượng này tay cầm thiền trượng đứng lặng im, khí thế rất nghiêm chỉnh. Lão quay lại nói với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử :

— Thôi được ! Người chỉ cần thắng được ta thì ta sẽ chỉ Mã-quân-Vũ cho !

Dứt lời, Huyền-Thanh đạo nhân lại quay qua nói với Ngô-Không đại sư :

— Đại-sư hãy đưa Loan-nhi xuống đồi trước. Nó không thể chịu nổi khí lạnh trên đồi này.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử muốn đưa tay cản lại, nhưng thấy Huyền-Thanh đạo-nhân đã vận công chuẩn bị đánh ra, nên nàng phải thủ thế đề phòng.

Nàng đã đấu mấy hiệp với Huyền-Thanh đạo nhân, biết ông võ-công không vừa, nếu lơ đễnh phải mang họa. Và lại, hiện giờ nàng chỉ cần cố sức đánh thắng Huyền-Thanh đạo nhân để lấy tin tức Quân-Vũ là điều cốt yếu.

Hai người đều vận công. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử xuất thủ trước, tay phát chiếc ngọc-tiêu chỉ thẳng đến trước ngực địch thủ.

Huyền-Thanh đạo nhân trở tay đánh một vòng cuốn lên một luồng gió. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhảy lùi ra, thì trường kiếm của Huyền-Thanh đạo nhân lại công tới, chặt vào cánh tay trái của Tiên-Tử.

Tiên-Tử lẹ làng tránh qua một bên, luồn tay xuống phía dưới, công lại một chiêu.

Lần này hai người đều dốc hết sức mình nên so với trận đấu lúc này còn ác hiểm hơn bội phần.

Chẳng những họ đấu nhau chiêu thuật mà còn thử sức nhau bằng nội công nữa. Bất cứ bên nào, chỉ một chút sơ hở cũng đủ thảm bại rồi.

Trận đấu mỗi lúc như chậm lại dần. Đứng ngoài nhìn vào

ai cũng tưởng cả hai đều đuối sức, nhưng thực ra họ đang dùng những thế võ công tuyệt kỹ để mong hại nhau. Ai đã từng kinh nghiệm trong chốn giang hồ mới biết càng đánh chậm chừng nào thì chiêu thuật càng ác liệt chừng ấy. Cả hai dồn tất cả công lực, cơ trí, và kinh nghiệm để chiến đấu.

Tuy nhiên, qua ba chục hiệp, cả hai đều không thể phân định được thắng bại.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử dần dần không nhịn được nữa, nàng hét lên một tiếng, thân hình nhỏ nhẹ bay bổng lên không. Huyền-Thanh đạo-nhân thấy thế liền xuất chiêu « Khởi phụng đăng giao » đánh tới.

Một đường sáng như điện chớp, bay thẳng lên không, sắp điếm vào đầu gối của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, nhưng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã lẹ cõ chân lại, uốn mình lộn trên không hai vòng, xiêm y phới phới tung ra, cả thân hình kiêu diễm chẳng khác nào một con phụng lộn trông rất đẹp mắt.

Huyền-Thanh đạo nhân chém không trúng đối phương, tức giận hét lên một tiếng, vận khí đơng điên, chân tả cõ lại, chân hữu nhún một cái toàn thân nhảy bổng hơn năm thước, đưa trường kiếm ra dùng thế « Bát phương song vũ » chém thẳng tới một nhát rất độc.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhếch miệng cười rồi cõ hai chân lộn ra đằng sau ba vòng, đã cách xa mũi kiếm mấy thước.

Huyền-Thanh đạo-nhân giật mình, thầm nhủ :

— Người này khinh công đã đến mức tuyệt đỉnh, thân pháp lợi hại phi thường, trên võ lâm ngày nay chưa chắc đã có ai bì nổi nó với Sĩ khinh công ấy.

Chém một nhát không trúng, Huyền-Thanh đạo-nhân không thể mãi trên cao được, chỉ chốc lát đã rơi xuống.

Hai chân ông vừa chạm đất thì trên đầu đã có một làn gió ép xuống. Ông liền nhảy vọt ra đằng trước, trở tay kiếm múa như một tấm lưới nhu bạc, bao kín cả thân mình.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử như con chim phụng, tung mình lên không, lộn mấy vòng, rồi chúi đầu xuống đất, cây ngọc-tiêu vũ động. Ánh sáng thoát ra quanh như muôn ngàn cây tiêu cùng một lúc phủ đến.

Đây là một chiêu thế trong « Mô vân thập bát chiêu » của nàng. Một môn tuyệt học mà nàng đã dùng nó làm cho các tay cao thủ võ lâm trong

mười năm nay phải khiếp vía.

Huyền-Thanh đạo nhân thấy nàng biến chiêu lợi hại, lòng sợ hãi vội vận khí hành công, chú ý vào đầu mũi kiếm, dùng thế « Nghinh vân bổng nhật » cự lại chiếc Ngọc-Tiêu.

Bấy giờ Ngọc-Tiêu Tiên-Tử múa cây ngọc tiêu như mưa rơi gió cuốn, kiếm và tiêu chạm nhau hai luồng nội lực phát ra một tiếng động, cả hai tay chân đều rung chuyển.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mượn thế chưởng bay lên cao, lộn qua một vòng thì đã hạ ngay đỉnh đầu của Huyền-Thanh đạo nhân. Nàng đưa bàn tay chặt mạnh xuống gáy đối thủ.

Huyền-Thanh đạo nhân đã trải qua mấy mươi năm giang hồ, nhưng chưa gặp một đối thủ nào thân pháp quá lanh lẹ, bay lộn trên không mà cũng có thể công địch như Ngọc-Tiêu Tiên-Tử. Thật là một kỳ nhân thế gian vậy !

Hai người ác chiến đã năm chục hiệp, vẫn không phân thắng bại.

Huyền-Thanh đạo nhân bị « Mô vân thập bát chiêu » của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử áp đảo, nhưng ông ta cũng nhờ có môn « Truy vân thập nhị kiếm » mới có thể cầm cự nổi.

Và lại, Huyền-Thanh đạo nhân không muốn thủ thắng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, ông ta chỉ ngầm vận nội lực, lâu lâu mới tung trả lại một chiêu kéo dài cuộc đấu, miễn sao không bị bại là tốt lắm rồi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử lấy « Mô vân thập bát chiêu » đấu với Huyền-Thanh đạo nhân, những trường trong vài chục hiệp có thể hạ được đối phương. Giờ đây hai bên đã đánh nhau đến ba bốn chục hiệp vẫn không phân thắng bại được.

Đánh mãi mà không thắng, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nổi giận lấy hết sức mình ép những làn kiếm của Huyền-Thanh đạo nhân qua một phía, đồng thời nàng dùng ngọc tiêu điểm liên tiếp ba huyết đạo « Đang môn » « Kiên tinh » và « Kỳ môn » của Huyền-Thanh.

Huyền-Thanh đạo nhân thấy thế, dùng trường kiếm múa nửa vòng tròn, ánh sáng như điện chớp, nhắm thẳng vào « Huyền cơ huyết » của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử. Đồng thời tay trái của ông tung nhẹ một chưởng, đánh dội Ngọc-Tiêu, để che chở cho ba huyết đạo của mình.

Hai người cùng một lúc đều xuất thế độc, nên cả hai đều có cảm giác kinh sợ. Kiếm và tiêu bỗng chậm lại, rồi không hẹn mà cả hai đều lùi ra mấy bước.

Nhưng Ngọc-Tiêu Tiên-tử nóng lòng thủ thắng để buộc Huyền-Thanh đạo nhân cho biết tin tức Quân-Vũ, nàng liền tập trung hết nội lực, nhảy dựng lên, đưa ống tiêu xỉ vào ngực Huyền-Thanh.

Một đường kiếm lướt qua ống tiêu truy cản. Té ra Huyền-Thanh đạo nhân cũng đã kịp thời chuẩn bị, nên vận dụng hết sức lực vào trường kiếm phát ra hơi gió.

Lối đánh này tiêu và kiếm không chạm nhau nhưng rất hao tổn chân lực.

Cả hai qua một đòn thử thách đều rướm mồ hôi. Tuy nhiên, nét mặt của hai người vẫn trầm trọng. Họ từ chiêu thuật đổi sang công, chỉ trong trường hợp một mất một còn thì họ mới vận dụng lối đánh này, ngoài ra lối đánh này các giới võ lâm đều cố tránh.

Hai người đấu thêm mười hiệp nữa thì Huyền-Thanh, mồ hôi ướt đầm đạo bào. Còn Ngọc-Tiêu Tiên-tử cũng mệt là người. Nếu leo dả này mà đánh nhau thì cả hai bên đều đi đến chỗ chết mà không có kẻ thắng người bại.

Mặc dầu vậy, một bên thì cố thắng để hỏi tin tức Mã-quân-Vũ, một bên thì cố thủ để bảo vệ thanh danh môn phái, nên cả hai đều cố gắng, không kẻ đến mạng sống nữa.

Hai bên tiếp tục giao đấu. Bỗng một tiếng cười rất lớn vang đến, tiếng cười ấy không cách họ bao xa, nên cả hai đều dừng tay quay đầu nhìn về một hướng.

Tiếng cười chưa tan trong không gian, thì một bóng người đã xuất hiện, nét mặt tươi cười, tay cầm hai cây Long-tu, trông rõ là một chàng trai tuấn tú.

Nhìn thấy người ấy, Ngọc-Tiêu Tiên-tử cũng như Huyền-Thanh đạo nhân đều nhận ra đó là Thận-nguyên-Thông, chưởng môn phái Thôn-Động.

Thận-nguyên-Thông đột nhiên xuất hiện nơi đây một cách bất ngờ, khiến cho cả hai người kia đều ngạc nhiên kinh sợ !

Huyền-Thanh đạo-nhân lấy tư cách chủ Tam-Nguyên-Cung chấp tay chào, và hỏi :

— Gió nào đã đưa đây Thận-nguyên-Thông đến núi Côn-Luân. Xin huynh tha cho bản đạo cái tội không biết trước mà tiếp đón.

Thận-nguyên-Thông đáp lời Huyền-Thanh đạo-nhân, quay qua nói

với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử :

— Thì ra nương nương có chạy đi khắp bầu trời này tôi vẫn có thể tìm được mà !

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cau đôi mày liễu nghĩ thầm :

— Ta với Huyền-Thanh đạo-nhân đánh cuộc nhau về võ công, giao đấu suốt nửa đêm, chân lực đã hao gần hết, giờ đây nếu phải so tay với nó thì sức lực đâu còn nữa. Hoàn cảnh này phải nhịn nhục chờ khi chân khí phục hồi sẽ cùng nó tái chiến cũng chẳng muộn.

Nghĩ như thế, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nên giận mỉm cười nói :

— Người tìm được ta thì làm gì ta chứ ?

Thìn-nguyên-Thông nhìn thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mồ hôi đã đầm trán, sắc mặt bơ phờ, biết nàng vừa trải qua một trận ác chiến, nên động lòng thương, bao nhiêu cực khổ mà chàng đã bỏ ra đi tìm nàng trong nửa năm trời đều quên mất hết, chàng khẽ cười, nói :

— Tôi sợ nương nương đi một mình bị người ta hiếp đáp, nên đã nửa năm nay chạy khắp bầu trời tìm nương nương mà...

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy trong chốc lát mà thần sắc của Thìn-nguyên-Thông thay đổi qua nhiều trạng thái, nên vừa tức vừa buồn cười, không nhin được.

Thìn-nguyên-Thông lại tưởng câu nói của chàng vừa rồi làm cho Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thích ý nên quay mặt nhìn Huyền-Thanh đạo-nhân hỏi :

— Tiểu đệ đã có nghe từ lâu hai môn « Phân quang kiếm pháp » và « Thiên cang chưởng » của quý môn phái làm chấn động giang hồ. Hôm nay sẵn dịp tiểu đệ xin đạo trưởng chỉ giáo cho vài chiêu, để mở thêm trí thức.

Vừa rồi Huyền-Thanh đạo-nhân đã bị Thìn-nguyên-Thông tỏ thái độ lãnh đạm, khinh khi, ông ta đã tức giận. Giờ đây lại nghe Thìn-nguyên-Thông thách đấu nữa. Tuy ông đã kiệt sức sau cuộc giao đấu với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, song không thể nào nhịn nhin được, cầm ngang trường kiếm, nói :

— Bản đạo đã lưu chiến hơn nửa năm rồi, nhưng nếu phải bỏ mạng, để hầu quý hữu, thì Thìn huynh cứ xuất thủ trước đi.

Thìn-nguyên-Thông đưa mắt nhìn quanh bốn phía một lúc, thấy trên đời này trừ Ngọc-Tiêu Tiên-Tử và Huyền-Thanh đạo nhân thì không còn ai nữa, nên nhủ thầm :

— Tam-Nguyên-Cung ở ngay trước mặt, cách chỗ này không bao xa tại sao Huyền-Thanh đạo nhân đánh với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã quá nửa đêm mà trong viện chẳng có một ai ra giúp sức ?

Lòng nghĩ như thế, tay chàng đã quàng ra sau lưng rút cặp long tu, thăm vịn khí hành công, chuẩn bị dùng toàn lực đánh ra.

Với dự tính này, Thìn-nguyên-Thông vốn biết Huyền-Thanh đạo-nhân đang lúc tiêu hao chân lực, nếu một khi ra tay mà không dả thương được Huyền-Thanh đạo nhân tất mang tai hại. Bởi vì Tam-Nguyên-Cung còn có chương môn Thông-Linh đạo nhân và nữ kiệt Ngọc-chánh-Tử nữa. Nếu kéo dài trận đấu, họ ra tay tiếp với Huyền-Thanh đạo nhân thì thật khó mà cùng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thoát khỏi hang hùm được.

Huyền-Thanh đạo nhân là kẻ giàu kinh nghiệm, lại cơ mưu, làm sao không hiểu được dự tính của Thìn-nguyên-Thông. Nhưng ông ta vốn có tánh ngạo nghễ, đâu đã mảy mòi cũng cố sức vận dụng chân khí để đỡ ngón đòn ác liệt của Thìn-nguyên-Thông sắp đánh ra.

Thìn-nguyên-Thông mỉm một nụ cười thâm độc, vừa muốn ra tay đột nhiên nghe Ngọc-Tiêu Tiên-Tử hét lên một tiếng, nói :

— Ta và Huyền-Thanh đạo nhân đang đấu ăn cuộc, sao người lại xen vào phá đám.

Dứt lời, nàng đánh một lúc ba chiêu liền.

Thìn-nguyên-Thông trong lúc bất ý, không kịp đề phòng, thiếu chút nữa bị nguy hại, chàng phải ép mình vừa đánh vừa thủ liên tiếp mới tránh khỏi.

Hành động của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã làm cho Thìn-nguyên-Thông tức giận không ít. Chàng vận sức vào cặp long tu bủa tới một nhát, nhưng không búa vào Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mà chàng lại búa đến Huyền-Thanh đạo nhân.

Cái đánh này Thìn-nguyên-Thông đã dùng hết nội lực, nên có sức mạnh ghê hồn. Huyền-Thanh đạo nhân đưa kiếm ra đỡ, nhưng phải thối lui hơn ba bước.

Nếu lấy công lực mà nói thì Huyền-Thanh đạo nhân không kém Thìn-nguyên-Thông, chỉ vì Huyền-Thanh đạo nhân đấu với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử chân khí bị hao mòn, chưa được phục nguyên, nên không thể đỡ nổi nhát đánh ấy.

Huyền-Thanh đạo nhân biết khó mà dùng sức đấu với hắn, nên vung tay dùng thế « Sóc phong cường khiếu » mũi kiếm tạo thành một

ánh sáng công đến.

Đây là một thể trong « Truy vấn thập nhị kiếm » rất mãnh liệt.

Thìn-nguyên-Thông vội né sang một bên, Huyền-Thanh đạo-nhân không để cho Thìn-nguyên-Thông có đủ thì giờ phản-kích, tiếp đến đánh luôn một loạt mười mấy chiêu trong « Truy vấn kiếm pháp ».

Mười hai đường kiếm của Huyền-Thanh là một tuyệt học võ công không những uy lực hùng mãnh, mà lại còn làm cho địch không biết đâu đoán trước được.

Thìn-nguyên-Thông bị thể kiếm vun vút tỏa hào quang trấn áp, không làm sao trả miếng được, đành phải tung mình nhảy lùi ra đằng sau hơn mấy trượng để thoát ra ngoài vòng kiếm quang.

Huyền-Thanh đạo-nhân ngưng kiếm, thầm nghĩ :

— Côn-Luân và Không-Động chưa thù oán nhau, vì sao Thìn-nguyên-Thông là một chưởng môn trong phái mà không giữ đúng quy luật võ lâm, lại tìm đến Côn-Luân giao đấu một cách ám muội như vậy.

Ông ta toan hỏi thì đã bị Thìn-nguyên-Thông công đến.

Một luồng gió lạnh cuốn đến, Huyền-Thanh đạo-nhân biết đó là môn võ công phi thường, sức lực ông ta chưa phục hồi nên không dám đỡ, vội nhảy lùi trở lại.

Thìn-nguyên-Thông cười lớn, nói :

— Đạo trưởng là kẻ có danh trong võ lâm, tại sao không đỡ chưởng này của tôi.

Dứt lời Thìn-nguyên-Thông lại tung mình tiến tới, có ý muốn dùng « Âm phong chưởng » để hại mạng Huyền-Thanh.

Huyền-Thanh đạo-nhân chưa kịp đáp lời đã nghe một luồng gió lạnh tạt đến, áo quần tung lên phát phới, chưởng lực ghê người.

Huyền-Thanh toan tránh né thì bỗng từ phía sau ba bóng người xông đến.

Ba bóng này chính là Thông-Linh đạo-nhân, Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không đại-sư.

Thông-Linh đạo-nhân tung mình nhảy đến gần trước mặt Huyền-Thanh đạo-nhân, đưa ngang trường kiếm nói :

— Thìn huynh đến Kim-Đỉnh-Phong chúng tôi có phải để phổ diễn tài nghệ chăng ? Nếu vậy thì bản-đạo xin thể sư-huynh bái lãnh vài chiêu thử nào.

Thìn-nguyên-Thông thấy Thông-Linh đạo-nhân, Ngọc-chánh-Tử

và Ngô-Không đại-sư, ba vị cao thủ đều đến một lúc, biết tình thế khó lường, liền kẻ tai nói với Ngọc-Tiểu Tiên-Tử :

— Nương nương xuống núi trước, để tôi chống cự với bọn này một lúc rồi sẽ xuống sau.

Huyền-Thanh đạo-nhân thấy Thìn-nguyên-Thông luôn luôn chiều chuộng Ngọc-Tiểu Tiên-Tử, lòng đã hiểu biết đôi phần, nghĩ rằng Thìn-nguyên-Thông vì sắc đẹp mà không còn giữ lấy thân phận chưởng môn ta tay trợ trợ cho Ngọc-Tiểu Tiên-Tử.

Nhưng, Ngọc-Tiểu Tiên-Tử lại không vì sự nuông chiều của Thìn-nguyên-Thông mà cảm tình, và cũng không thêm ngó mặt hân, chậm rãi bước đến trước mặt Huyền-Thanh đạo-nhân, nói :

— Đêm nay chúng ta không phân thắng bại. Xin hẹn bảy hôm nữa, tôi sẽ đến đây để thực hiện lời đã hứa.

Huyền-Thanh đạo-nhân đáp :

— Dĩ nhiên tôi phải giữ lời hứa.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử đưa ngọc-tiểu lên môi, thổi một khúc nhạc thể trong, âm thanh buồn bã. Nàng từ từ quay mình xuống đồi.

Thìn-nguyên-Thông đưa mắt sửng sốt nhìn theo, tâm hồn giao động hết mặt không rõ vui hay buồn, chẳng ai hiểu trong lòng hân giận hờn hay luyến-ái.

Thông-Linh đạo-nhân hét lên một tiếng tung trường kiếm toan đuổi theo, nhưng bị Huyền-Thanh đạo-nhân cản lại, khuyên :

— Không nên đuổi nàng. Nàng không phải vì thù mà đến. Hãy để cho nàng đi.

Tiếng tiêu mỗi lúc một xa dần...

Thìn-nguyên-Thông đợi đến lúc tiếng tiêu im bật mới thở dài một hơi, quay mình thoát chạy.

Thông-Linh đạo-nhân đã có dự ý trước, nên thấy Thìn-nguyên-Thông vừa quay mình, đã phóng tới chặn lại, cầm ngay trường kiếm hỏi nói :

— Thìn huynh là Chưởng-môn phái Không-Động, tự nhiên đến Tam-nguyên-Cung chúng tôi quấy động, rồi lại bỏ đi dễ dàng như thế sao ?

Thìn-nguyên-Thông quay đầu lại thấy Thông-Linh và Ngọc-chánh-Tử cùng đuổi theo, liền cầm ngang hai cây long-tu nói lớn :

— Côn-Luân Tam-Tử cùng một lúc động thủ, cổ vậy hãm ta sao ?

Như thế thì đâu phải hảo hán. Hay là lựa ra một người để tranh thắng phụ với ta.

Huyền-Thanh cười mỉa mai, hỏi :

— Quý môn phái xưa nay không có gì thù oán với chúng tôi, không biết hôm nay vì đâu mà quý-hữu đột nhiên thân hành đến Đình-phong thừa lúc bận đạo kiệt sức, ra tay sát hại ? Xin quý hữu nói rõ lý do, chúng tôi hứa chẳng bao giờ dám cạy đông làm khó quý hữu đâu.

Thìn-nguyên-Thông nghe hỏi, mặt đỏ bừng, ngẫm nghĩ một lúc lâu, mà chẳng biết phải trả lời ra sao !

Thông-Linh đạo-nhân cười ngạo nghễ, nói :

— Nếu quý hữu không muốn tranh luận để tìm lẽ phải thì xin dùng võ công mà chia thắng phụ.

Thìn-nguyên-Thông phần bị thẹn thùng, phần bị khích lệ, tức giận nạt lớn :

— Thế thì tốt lắm, hãy chuẩn bị giao đấu với ta.

Chưa dứt lời, Thìn-nguyên-Thông đã xuất thế « Song long xuất thủy » hợp lại đánh tới.

Thông-Linh đạo-nhân liền dùng miếng « Đả hỏa thiên thiên » hóa giải chiêu thế của đối phương, đồng thời tiến tới phản công ba chiêu liền.

Ba chiêu kiếm này là chiêu thuật « Truy vân thập nhị kiếm » mau lẹ vô cùng. Thìn-nguyên-Thông bị ép lùi ra đằng sau hơn bảy bước.

Huyền-Thanh đạo-nhân nhảy vào giữa hai người ngăn lại, và nói :

— Đôi bên không có cựu thù, chẳng qua vì khẩu khí mà thôi, xin nhường nhịn là hơn.

Đoạn Huyền-Thanh đạo-nhân quay lại nói với Thìn-nguyên-Thông :

— Quý hữu hôm nay đến đây so tay với bản đạo chắc có một duyên tình ân oán khó nói ra ! Bản đạo thấy rằng quý hữu ở địa vị Chương-môn, nếu quý hữu cố tình giao đấu tất phải đi đến chỗ tranh thắng hại. Mà dù quý hữu có thắng hay bại, vẫn phải lưu lại mối thù trong hai môn phái không nhỏ. Đây không phải là một cuộc tranh tài cá nhân, mà hậu quả có thể nguy hại đến hai môn phái không ít. Mong quý hữu hôm sau phải thận trọng đến việc làm của mình.

Dứt lời, Huyền-Thanh đạo-nhân bước sang một bên, nhường

đường cho Thìn-nguyên-Thông.

Thìn-nguyên-Thông thấy mình thất lý, lại thấy tình thế không lợi cho việc tranh thủ, nếu Côn-Luân Tam-Tứ hiệp sức giao đấu thì mạng sống của chàng còn đâu nữa.

Do đó, Thìn-nguyên-Thông cố nén lòng đau đớn, tu lại, chấp tay chào Côn-Luân Tam-Tứ, rồi phi thân xuống núi.

Thông-Linh đạo-nhân cầm trường kiếm, đứng nhìn theo Thìn-nguyên-Thông cho đến lúc khuất bóng, rồi mới quay lại nhìn Huyền-Thanh đạo-nhân không nói một câu.

Ngọc-chánh-Tứ nhin không nổi cất tiếng nói :

— Đại sư huynh có lòng nhân từ, luôn luôn tha cho kẻ địch, điều đó tôi không phản đối ! Nhưng tôi nghĩ rằng, đứng về danh dự của môn phái nếu ngày sau giang hồ đồn đãi chúng ta vì sợ phái Không-Động mà không dám ác chiến, thì chúng ta còn mặt mũi nào nhìn thấy các vị tiền nhân chúng ta dưới suối vàng.

Huyền-Thanh điềm nhiên đáp :

— Thiên-Long bang cuộc Tô-bằng-Hải đang dự một cuộc đấu kiếm chọn đệ nhất võ công giang hồ, và sắp hạng các môn phái võ lâm. Chỉ ngày ấy không xa, chỉ trong vòng ba năm nữa mà thôi. Hôm nay chúng ta đã thương Thìn-nguyên-Thông tất gây oán thù, và chúng ta phải gánh chịu toàn lực, sự báo oán của phái Không-Động, dù ta có thắng được phái Không-Động thì cũng phải thương lực lượng, e rằng môn phái chúng ta không đủ sức ứng phó nổi cuộc đấu kiếm trong chín môn phái.

Ngọc-chánh-Tứ nghe lời giải thích của Huyền-Thanh đạo-nhân, không bàn cãi gì nữa. Còn Thông-Linh đạo-nhân lòng chưa hết hăn hực, bước theo mọi người xuống núi.

Thông-Linh đạo-nhân thì đi thẳng về Tam-Nguyên-Cung, còn Huyền-Thanh đạo-nhân cùng Ngọc-chánh-Tứ theo chân Ngô-Không đại sư đến vườn mai thăm Lý-thanh-Loan.

Gần một tháng nay, Ngọc-chánh-Tứ chưa gặp mặt Thanh-Loan. Đối với Thanh-Loan có một tình thương đặc biệt.

Bà xem thân của Thanh-Loan cũng như thân của bà. Sở dĩ bà thấy nỗi đau khổ của Thanh-Loan là vì chính bà thuở nhỏ đã phải đau khổ vì tình chàng khác Thanh-Loan.

Khi đến vườn mai, Ngọc-chánh-Tứ rào bước đi rất nhanh,

hướng về ngôi nhà tranh. Ngô-Không đại sư và Huyền-Thanh đạo nhân cũng rào bước đi theo.

Trong phòng, cây đèn dầu thông sáng rực, Lâm-ngọc-Bích đứng bên cạnh Thanh-Loan sẵn sóc, vẽ mặt ủ rũ.

Ngọc-chánh-Tử vừa bước vào đã đến bên giường. Thanh-Loan mắt nhắm nghiền nằm thiêm thiếp.

Lâm-ngọc-Bích thấy Ngọc-chánh-Tử, Huyền-Thanh đạo nhân và Ngô-Không đại sư vội quỳ xuống đất thi lễ.

Ngọc-chánh-Tử đỡ Lâm-ngọc-Bích dậy và hỏi gấp :

— Bệnh tình của Lý sư muội con ra sao ?

Lâm-ngọc-Bích thưa :

— Bệnh tình của Lý sư muội con nặng lắm !

Ngọc-chánh-Tử đưa tay sờ trán, và vuốt ve mấy sợi tóc rối trên mặt Thanh-Loan, thấy trán Thanh-Loan lạnh toát, mặt mày trắng chợt thất kinh thở dài, rồi quay lại trách mắng Lâm-ngọc-Bích :

— Sư muội của con bệnh tình nặng như thế này, sao con không báo cho ta biết sớm ?

Lâm-ngọc-Bích lau nước mắt nói :

— Đệ-tử phụng mệnh đến thăm Lý sư muội, nhưng đến đây không có Lý sư muội. Ngô-Không sư bá phải dắt đệ tử đi tìm thì thấy Lý-muội đang nằm trên đồi núi. Ngô-Không sư bá cho biết là Lý-sư-muội bị gió lạnh đã cứng đờ. Ngô-Không sư bá cho tôi biết là Lý-muội đã đứng trên đồi chịu lạnh hơn hai ngày một đêm rồi.

Ngọc-chánh-Tử gật đầu thở dài. Lâm-ngọc-Bích nói tiếp :

— Sau đó đại sư bá cũng muốn tìm cách giải cứu cho Lý-muội, nhưng bỗng gặp nàng áo đen thối sáo đến giao đấu, nên bảo Ngô-Không sư bá và con bằng Lý sư muội đem xuống ngôi nhà này. Lúc đầu Lý sư muội còn tỉnh, có thể cười nói hay khóc lóc, nhưng chẳng bao lâu nói không ra tiếng nữa, và thiếp đi. Ngô-Không sư bá không biết cách nào cứu chữa cho Lý-muội tỉnh lại, nên để đệ tử ở đây trông nom còn Ngô-Không sư bá thì chạy mời sư phụ đến.

Lâm-ngọc-Bích nói đến đây thì Ngô-Không đại sư tiếp lời :

— Tôi vì mãi lo bệnh tình cho Loạn nhi, nên quên bản Huyền-Thanh đạo trưởng đang giao đấu với Ngọc-Tiểu Tiên-Tử trên đồi, cầm đầu chạy về Tam-nguyên-Cung báo tin Loạn nhi. Thời may, Chương-môn đạo huynh và Ngọc-Chánh sư tỉ đi qua đỉnh đồi lại gặp

hình-nguyên-Thông sắp dùng « Âm hàn chương » đánh Huyền-Thanh đạo-huynh.

Ngọc-chánh-Tử nghe kể chuyện lòng mới nguôi giận. Bà vốn biết đỉnh đồi có khí lạnh của tuyết đọng nghìn năm, mà Thanh-Loan lúc lâm bệnh không thể nào chịu nổi nên cảm động rơi nước mắt.

Huyền-Thanh đạo nhân nói :

— Lúc này con ma đầu Ngọc-Tiểu Tiên-Tử thổi giọng tiêu ai oán nào. Tôi chắc rằng Thanh-Loan vì nghe giọng tiêu đó mà mê mẩn tâm thần. Bây giờ làm cách nào giải được tiếng tiêu ấy ra ngoài tâm hồn nó nó sẽ tỉnh lại.

Ngọc-chánh-Tử quay đầu nhìn Huyền-Thanh đạo nhân, nói :

— Thanh-Loan đã là đệ tử của tôi, nếu vì lẽ gì uất hận mà chết, tôi quyết chẳng nghe.

Huyền-Thanh đạo nhân nghe giọng cay đắng của Ngọc-chánh-Tử thấy không an lòng. Ông ta lại quay nhìn Ngô-Không đại sư thì lão này mặt cũng đầy cả nước mắt.

Huyền-Thanh đạo nhân thở một hơi dài như để trút bớt nỗi buồn bã, nói :

— Ngô-Không đại sư huynh thử dùng phép « Thôi cung quá huyết » cho máu huyết của Loạn nhi được lưu thông, rồi sẽ tìm cách cứu ra. Còn Mã-quân-Vũ sau này nếu có làm lỗi gì tôi quyết chẳng dung.

Ngô-Không đại-sư lắc đầu nói :

— Tôi đã dùng thử phép « Thôi cung quá huyết » rồi, nhưng hiệu.

Huyền-Thanh đạo-nhân đến bên giường cúi đầu xem xét kỹ càng, thấy Thanh-Loan trước kia đẹp như hoa, bây giờ phờ phạc, trắng như bánh sếp. Bất giác mặt ông nhăn lại, thầm nghĩ :

— Chỉ sợ nó nhiễm lạnh trên đồi núi làm bị thương gân cốt trong đời thì khó chữa.

Ngọc-chánh-Tử nói :

— Theo tôi đoán thì người nó u uất lại gặp phải hàn độc trên đồi núi. Vậy dù sao chúng ta cũng phải tận lực khai thông huyết đạo cho nó tỉnh đã.

Vừa nói, bà vừa đưa tay xoa bóp các huyết đạo trong người Thanh-Loan, dùng hết nội lực chuyển sang để cứu chữa.

Qua một lúc khá lâu, trên trán Ngọc-chánh-Tử mồ hôi bắt đầu

lắm tấm, nhưng Thanh-Loạn vẫn còn nhắm mắt nằm mê man.

Ngọc-chánh-Tử ngừng tay, liếc nhìn Huyền-Thanh đạo-nhân rồi lại tiếp tục thoa bóp các yếu huyệt.

Bấy giờ trời đã sáng dần, ánh nắng ban mai dội qua cửa sổ, chiếu lên giường của Thanh-Loạn, soi rõ gương mặt của Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không đại-sư chưa đầy đau thương.

Huyền-Thanh đạo-nhân thấy mặt Ngọc-chánh-Tử đầm mồ hôi, nhỏ xuống từng giọt trên mình Thanh-Loạn, làm cho ông ta thương cảm vô cùng.

Ông ta âm thầm vận khí cơ tiếp tay cho Ngọc-chánh-Tử nghỉ ngơi. Ông ta biết rằng dùng chân lực tiếp vào huyệt đạo cho Thanh-Loạn nếu không làm cho nàng khỏi bệnh cũng có thể làm cho nàng tỉnh lại trong giây lát.

Nếu Lý-thanh-Loạn tỉnh lại được thì việc chạy chữa sẽ có cơ hội tốt.

Thời gian trôi qua trong không khí nặng nề. Mọi người đều yên lặng trong lo âu, bỗng Thanh-Loạn thở ra một hơi dài, thân mình cử động.

Ngọc-chánh-Tử mừng rỡ quên cả mệt nhọc, cố gắng dồn chân lực vào các huyệt đạo của Thanh-Loạn. Mồ hôi của bà chảy như tắm.

Lâm-ngọc-Bích thấy thế, lấy khăn ra lau mồ hôi cho bà.

Được một lúc, Thanh-Loạn mở mắt nhìn sững Ngọc-chánh-Tử, rồi mỉm một nụ cười héo hắt, nói :

— Sư phụ ! Con thấy được Vũ ca của con rồi !

Ngọc-chánh-Tử chưa kịp mở miệng hỏi tiếng nào thì Thanh-Loạn nhắm mắt lại, nằm im thim thiếp.

Ngô-Không đại sư nét mặt bi thảm, nhìn Huyền-Thanh đạo nhân, nói :

— Loạn nhi vừa tỉnh, nói được một vài câu lại mê đi. Xem thế thì bệnh tình của nó nặng lắm.

Huyền-Thanh đạo nhân biết bệnh tình của Thanh-Loạn không còn hy vọng cứu chữa, tuy nhiên, ông ta không muốn thổ lộ cho ai biết. Nhất là Ngô-Không đại sư, nếu ông ta thấu rõ mối hiểm nguy ấy thì sẽ đau khổ không biết chừng nào !

Vì vậy, Huyền-Thanh đạo nhân giả cách bình tĩnh, tìm lời lẽ trấn an :

— Tuy vậy cũng không hề gì ! Chẳng qua bệnh tình của Loạn nhi gặp phải âm hàn, nên nhiễm sâu vào cốt tủy. Cần nhất đã thông các huyệt chánh, rồi lần lần tìm đến chánh huyệt đang bị thương.

Ngọc-chánh-Tử nghe nói nửa tin nửa ngờ, nhìn vào mặt Huyền-Thanh như để dò xét, và hỏi :

— Bây giờ tôi đã tận lực đã thông kinh-mạch, lẽ ra các yếu huyệt được khai thông, có sao Loạn nhi vừa tỉnh lại đã mê đi ?

Huyền-Thanh nói :

— Cái lạnh trên đỉnh đầu đã thấm vào cốt tủy, vì nó đứng trên đó hai ngày một đêm. Hàn khí hiện giờ lưu hành trên kinh mạch, rất gấp. Lúc này sư muội dùng nội lực đánh tan hàn khí, nên Loạn nhi mới tỉnh lại. Nhưng huyệt đạo chính vẫn chưa được khai thông cho nên hàn khí vừa tan lại tụ, làm cho Loạn nhi hôn mê trở lại. Nếu chúng ta chịu khó thay đổi nhau dùng nội lực giải khai nhiều lần, may ra cũng đuổi hàn khí ra ngoài kinh mạch được.

Lời nói của Huyền-Thanh tuy là để trấn an mọi người, nhưng nét mặt của ông ta rất điềm tĩnh, làm cho ai cũng tin là thật.

Huyền-Thanh lại nói tiếp :

— Bây giờ cứ để Loạn nhi nằm yên nghỉ một lúc rồi tôi sẽ dùng nội lực tiếp tay cứu chữa mới được.

Ngọc-chánh-Tử nghe theo lời, ngừng tay, bước ra khỏi giường.

Nhưng nét mặt bà buồn bã nhìn chòng chọc vào khuôn mặt Thanh-Loạn như muốn chia sẻ với nàng những đau đớn, hiểm nghèo trong cơn bệnh hoạn !

Ngô-Không lúc này đã loạn trí, không còn một tin tưởng nào nữa. Ông ta thở dài, đôi mắt tròn xoe, đứng dậy bỏ ra khỏi phòng.

Ngọc-chánh-Tử và Huyền-Thanh đạo-nhân cũng nổi gót bước theo.

Trong phòng Thanh-Loạn chỉ còn Lâm-ngọc-Bích ở lại sẵn sóc cho Thanh-Loạn mà thôi.

Nàng nhìn Thanh-Loạn nhắm mắt hôn mê trên giường bệnh mà lòng áo não, chạnh nhớ hôm nào nàng cùng Thanh-Loạn ngủ chung một phòng nơi khách sạn, Thanh-Loạn tỏ ý luyến ái Quân-Vũ lắm. Lúc Lâm-ngọc-Bích có nói : « Biết đâu Vũ ca của sư muội sau này sẽ ai lòng, không còn tốt với sư muội nữa ». Thanh-Loạn nghe câu nói buồn bã đáp :

— Nếu Vũ ca đòi lòng không tốt với em chắc em không sống trên thế gian...

Ngờ đâu câu nói đó lại là sự thật ! Và cái ngày đau khổ của Thanh-Loan hôm nay quả là do nguồn gốc của yêu đương phát sinh.

Nghĩ đến đây Lâm-ngọc-Bích oán hận tình đời, tui cho kiếp hồng nhan. Nàng nhìn Thanh-Loan mà không biết thân phận nàng mai sau sẽ ra thế nào !

Mắt nàng từ từ chảy xuống hai dòng suối lệ.

Bên ngoài, từng luồng gió thổi vào, mùi thơm của rừng mai thỉnh thoảng hắt vào mũi mà Lâm-ngọc-Bích không cảm thấy là mùi vị đáng yêu nữa.

Bỗng nàng quay đầu nhìn lại, thì thấy Ngọc-chánh-Tử đã đứng bên nàng tự bao giờ.

oOo

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

TÔ-HÙNG ĐEM TÀI CHỮA BỆNH THANH-LOAN

Lâm-ngọc-Bích thất kinh với chồi dây tuột xuống giường, cúi đầu bái sư phụ.

Ngọc-chánh-Tử thân nhiên, bước lại đỡ nàng dậy, hỏi :

— Có chuyện gì xảy ra mà con khóc ?

Lâm-ngọc-Bích đáp :

— Thưa sư phụ ! Mã huynh đi đã lâu mà không về để cho sư muội thương nhớ phát đau nên con động lòng mà khóc.

Ngọc-chánh-Tử thở ra một hơi dài não nuột, đến bên Lý-thanh-Loan, đặt tay lên ngực nàng, thấy tim nàng đập nhẹ, tay chân lạnh ngắt, hơi thở yếu ớt, bà cau mày hỏi :

— Sư muội của con chưa tỉnh chưa ?

Lâm-ngọc-Bích lúc này mơ hồ nghĩ đến số phận của nàng, không biết Thanh-Loan tỉnh dậy hay chưa. Khi nghe Ngọc-chánh-Tử hỏi, nàng giật mình sờ lên mình Thanh-Loan rồi nói :

— Sư, muội con vẫn còn mê, chưa tỉnh.

Ngọc-chánh-Tử bảo Ngọc-Bích :

— Đã một đêm con chưa ngủ, vậy hãy đi ngủ cho khoẻ.

Lâm-ngọc-Bích thưa :

— Đệ-tử không thấy mệt, xin sư phụ cho con ở lại săn sóc sư muội.

Ngọc-chánh-Tử thấy nàng khẩn khít với Thanh-Loan, hơn nữa trông người nàng vẫn khỏe mạnh, nên bà từ từ bước ra ngoài.

Lâm-ngọc-Bích đưa sư phụ ra khỏi phòng. Bỗng nàng cảm thấy mắc đi sông nên cũng đi ra khỏi phòng.

Hai người ra khỏi phòng không bao lâu, sau cửa sổ có bóng người thoáng qua, rồi nhảy vào phòng của Thanh-Loan đang nằm.

Người này không ai xa lạ, chính là Tô-Hùng.

Tô-Hùng từ khi theo dõi Ngô-Không và Lâm-ngọc-Bích lên núi, vừa đến nơi chàng liền núp vào một bóng tối để xem xét.

Đến khi thấy Ngô-Không và Lâm-ngọc-Bích đưa Thanh-Loan xuống núi, chỉ còn có Huyền-Thanh đạo nhân đang giao đấu với Ngọc-Tiêu Tiên-tử, lòng thầm nghĩ :

— Ta đợi đến khi nào chúng nó đấu nhau mệt như mới ra tay trả hận vụ đã xảy ra ở Liên-Sơn thì hay biết bao !

Nghĩ như thế, chàng bỏ ý định theo Ngô-Không xuống núi, tiến bước đến núp bên một tảng đá to để chờ cơ hội. Nào ngờ, chàng vừa núp vào đó chưa được bao lâu thì Thông-Linh đạo nhân và một người khác, một trước một sau, tiến lên núi, làm cho chàng tức giận không thể tả.

Nhưng chàng là một người túc trí đa mưu, đâu chịu thất vọng. Chàng đứng yên không động dậy để xem Thông-Linh đạo nhân và người kia làm gì.

Khi Thông-Linh đạo nhân đến nơi thì mấy người đều kéo xuống núi không đấu nhau nữa.

Chàng quyết không bỏ lỡ cơ hội, lần theo mấy người xuống núi.

Huyền-Thanh đạo nhân cùng mấy người kia xuống khỏi núi thì hỏi Thông-Linh đạo nhân :

— Thanh-Loan hiện giờ ở đâu và bệnh tình ra sao ?

Thông-Linh đạo nhân đáp :

— Loan nhi hiện giờ ở tại phòng Mai-lâm và bệnh tình vẫn còn trầm trọng.

Huyền-Thanh đạo nhân nói :

— Bây giờ chúng ta phải vào phòng thăm Loan-nhi mới được.

Thế là cả đoàn người đi vào phòng.

Tô-Hùng đi sau nghe mọi người nhắc đến hai tiếng "Thanh-Loan" làm cho chàng sức nhớ, vội vã tiến về phía cửa sổ để xem họ làm gì trong phòng.

Huyền-Thanh đạo nhân, Ngô-Không đại sư, Ngọc-chánh-Tử, Thông Linh đạo nhân vì một đêm không ăn uống, nghỉ ngơi nên ai nấy mệt mỏi, về phòng nghỉ cả, chỉ còn lại có một mình Lâm-ngọc-Bích ở lại phòng, chăm sóc Thanh-Loan, không ai để ý có người theo dõi, nên Tô-Hùng không bị phát giác.

Tô-Hùng đợi khi Ngọc-Bích và Ngọc-chánh-Tử ra khỏi phòng liền nhảy phóc vào trong.

Lúc này trời đã tối, trăng đã lên cao, ánh sáng rọi xuyên qua song cửa sổ chiếu vào phòng tỏa ánh sáng mờ mờ.

Tô-Hùng bước vào phòng thấy Thanh-Loan nằm trên giường. Qua ánh nắng mờ mờ, chàng thấy Thanh-Loan tóc xõa ra, đôi mắt nhắm kín, nước da xám ngắt, làm cho chàng biến sắc, vì mỗi khi chàng gặp nàng, thì có những nụ cười duyên dáng thường nở trên môi, sao bây giờ lại thế này ?

Tô-Hùng vội vã đặt tay lên ngực nàng, sờ bóp các trọng huyết người nàng thì đều bị cứng lạnh và hơi thở yếu ớt ! Bệnh tình lúc này thật nguy hiểm. Nếu tình trạng này kéo dài thêm nữa thì các thương huyết lan ra, các huyết bị đứt thì tánh mạng nàng khó toàn vẹn được nữa.

Tô-Hùng được Giác-Ngộ truyền thụ võ công, nội lực của chàng lúc này tiến lên một bậc khá cao, chàng lại được xem quyền vũ thư "Tam-âm Thần-ni" cho nên chàng sờ bóp trong mình Thanh-Loan một lúc, tìm được căn nguyên bệnh của nàng là bị khí lạnh trên đôi thốn vào kinh mạch trong thân thể. Khí lạnh đó ứ đọng trong các trọng huyết mà không tan ra.

Vì nàng bị thương về huyết mạch trong châu thân, nên những phép giải huyết thường không thể chữa được.

Tô-Hùng trầm nghĩ :

— Nếu mình dùng công lực để sử dụng bí quyết trong vũ thư "Tam-âm Thần-ni" đánh thông những kinh mạch trong thân thể nàng thì chắc có thể cứu nàng sống được, nhưng công lực mình còn kém, nếu dụng ắt nguyên-khí mất rất nhiều. Cứu người sống mà

minh hao mất nguyên-khí thì chuyện không nên làm.

Chàng cúi xuống nhìn sát vào mặt nàng, thấy tái nhợt, những nét kiều diễm xưa kia đã biến đi đâu mất. Chàng định ra khỏi phòng, thoát nhiên chuyện đi vắng nổi lên trong óc :

« Hồi ở trong Kỳ-Liên Sơn, Lý-thanh-Loan bị hòa-thượng của Đại-Giác Tự đánh bị thương, mình đã ra tay cứu nàng bỏ lên ngựa chở đến Động-Sơn-Cốc hoang-vu, bỏ lại một mình Mã-quân-Vũ đánh với lũ hòa-thượng đó.

Lúc đó bệnh tình của nàng khá nặng nhưng so với bây giờ thì không bằng, thần trí nàng nửa tỉnh nửa say, tưởng mình là Mã-quân-Vũ nên gục đầu vào mình mà rên rỉ, phát ra những mùi thơm dịu dịu của một thiếu nữ đang trinh, làm cho chàng không đề lòng được.

Trong lúc chàng đang mơ màng tưởng đến những chuyện bấy bậ thì đột nhiên bị một luồng chưởng phong đánh tới làm cho chàng lao đảo, té sấp xuống đất ngất lịm lúc nào không hay biết.

Đến khi chàng tỉnh dậy không thấy Lý-thanh-Loan đâu cả, chàng biết nàng đã bị người ta bắt mất rồi...

Tô-Hùng nhớ lại những đi vắng đó, đột nhiên lòng thương hại nổi lên, và hình như lương tâm chàng bảo :

— Tô-Hùng ! Tô-Hùng ! Hãy bỏ qua những đi vắng mà cứu lấy người trong lúc hoạn nạn mới đáng là anh hùng trong thiên hạ.

Tô-Hùng liền vận nội lực vào tay mặt, diêm vào các huyết đạo nên trong chỉ chốc lát chàng đã giải được ba trọng huyết trong Kỳ kinh bát mạch của Thanh-Loan.

Sờ đi Tô-Hùng giải được nhanh như thế là vì chàng đã được xem vũ thư "Tam-âm Thần-ni" và nhờ Giác-Ngộ dốc lòng truyền dạy cho chàng, nên các kinh mạch trong người chàng đều thông rõ cả. Chỉ có công lực hơi kém, hơn nữa mới lần đầu chàng chữa bệnh nên bị hao chân khí khá nhiều. Vì vậy sau khi đánh thông ba huyết trong Kỳ kinh bát mạch của Lý-thanh-Loan, tay chân chàng đã rã rời, mồ hôi ướt đầm áo quần. Chàng thở phì phào ngừng tay một lúc để nghỉ hơi.

Tô-Hùng biết chân khí của mình đã hao mòn, ít nhất phải điều dưỡng bảy tám ngày mới lại, nên chàng buồn bã nghĩ thầm :

— Như vậy làm sao ta cứu được Thanh-Loan bình phục nổi. Nếu chẳng may Huyền-Thanh đạo nhân vào đây thì ta biết tính làm sao ?

Chi bằng bây giờ ta ra ngoài điều dưỡng tinh thần, khi nào lại sức ta sẽ chữa thêm thì tốt hơn.

Nghĩ như vậy, chàng phóng mình chạy ra phía cửa sổ.

Tô-Hùng ra khỏi phòng không lâu thì Ngọc-Bích đã trở vào.

Nàng là một con người chín chắn nên lúc ra khỏi phòng nàng đã để ý những vật trong phòng. Vì vậy lúc mới bước vào nàng nhìn thấy chân đấp của Thanh-Loan như như bị dẫm về một bên, bất giác nàng giật mình nhảy đến bên giường của Lý-thanh-Loan. Nhưng thấy nàng còn nằm yên đó mới yên tâm.

Nàng cúi xuống ngó kỹ vào mặt Thanh-Loan, thấy mặt Thanh-Loan có sắc tươi, hơi thở bắt đầu mạnh, lòng mừng rỡ. Nàng định chạy đi báo cáo sư phụ biết, bỗng nghe Thanh-Loan nói như mơ :

— Vũ ca ! Chúng mình xuống suối bắt cá chơi.

Dứt lời nàng trở mình một cái rồi ngủ thiếp đi.

Lâm-ngọc-Bích lấy làm lạ cúi đầu xuống, chò miệng vào tai gọi Thanh-Loan nhỏ nhỏ :

— Loan muội ! Loan muội !

Nàng kêu mấy tiếng nhưng tuyệt nhiên không thấy Thanh-Loan trả lời. Nàng giật mình đưa tay lay động vài cái, nhưng Thanh-Loan vẫn im lìm không cử động, không ư hử.

Nàng thầm nghĩ :

— Chắc sư muội còn mệt, vậy ta để cho nó nghỉ, ta chạy vào tin cho sư-phụ hay.

Nàng liền chạy thẳng vào phòng khách.

Khi bước chân vào khỏi cửa, nàng đã thấy Ngô-Không ngồi trên chiếc chõng tre, ngửa mặt lên trời, đôi mắt trợn ngược. Còn Huyền-Thanh đạo-nhân và Ngọc-chánh-Tử ngồi đối diện, đôi mắt nhắm lại để dưỡng sức.

Huyền-Thanh đạo-nhân nghe có tiếng chân người bước vào, vội mở mắt ra thì thấy Ngọc-Bích đang đứng ngoài cửa, ông liền gọi vào hỏi :

— Thương thế của sư - muội con ra sao ? Con vào đây có chuyện gì ?

Lâm-ngọc-Bích cúi đầu thưa :

— Thưa sư bá ! Sư muội con ban nãy đã tỉnh lại, nói ra hai câu rồi lại mê nữa. Vì vậy con chạy vào đây báo tin cho...

Ngọc-chánh-Tử ngắt lời, hỏi :

— Lúc nãy Loan nhi nói những gì ?

Lâm-ngọc-Bích thưa :

— Sư muội gọi Mã huynh xuống suối bắt cá chơi.

Ngọc-chánh-Tử nhìn Huyền-Thanh đạo-nhân cười :

— Đệ tử yêu quý của sư huynh không về ắt nó khó lành bệnh !

Huyền-Thanh đạo-nhân nén đau khổ cười nói :

— Bây giờ chúng ta đến xem nó ra sao rồi sẽ tính.

Ba người bước ra khỏi phòng, tiến bước về phía phòng Thanh-Loan đang nằm.

Đến nơi, Huyền-Thanh đạo-nhân cúi xuống nhìn vào mặt, thấy nàng lúc nãy bớt hơn trước nhiều, lòng ngạc nhiên không ít ! Chẳng hiểu có một sao nhân nào đến cứu nó hay là tự nhiên nàng giảm bệnh.

Ông liền vận hết công lực, bóp những yếu huyệt của nàng. Đột nhiên Thanh-Loan thở ra một hơi dài và từ từ mở mắt, nhìn mọi người mỉm cười, nói :

— Sư phụ, sư thúc, chị Bích !

Ngọc-chánh-Tử thấy Thanh-Loan tỉnh dậy, lòng mừng không thể tả, bước đến giường ngồi xuống bên nàng vuốt lấy mái tóc của nàng âu yếm hỏi :

— Hiện giờ con thấy trong người có chỗ nào khó chịu không ? Mau nói cho sư-phụ biết.

Lý-thanh-Loan cất tiếng yếu ớt nói :

— Trong lòng con lạnh quá !

Ngọc-chánh-Tử lấy chân đấp cho nàng và nói :

— Con đứng trên núi ấy mấy ngày đêm, bị khí lạnh của tuyết đá làm hàn vận năm đó thấm vào thân thể con. Con nên an nghỉ mấy ngày thì bớt.

Lý-thanh-Loan thở dài một hơi, nói :

— Con lên núi chờ Vũ ca, nhưng Vũ ca không về, con buồn quá ngồi đó đến nỗi làm bệnh làm khổ sư phụ, xin sư phụ...

Huyền-Thanh đạo-nhân tiếp lời nàng :

— Con hãy yên tâm mà dưỡng bệnh, sư phụ không trách con đâu.

Lý-thanh-Loan nói nhỏ nhỏ :

— Không biết Vũ ca con chừng nào về ? Ước chi Vũ ca về tiền

bây giờ thì hay biết bao.

Mấy câu nói của Thanh-Loan tuy nhẹ nhàng, song nghĩ lại ai cũng động lòng trước sự quyến luyến của nàng đối với Quân-Vũ.

Ngọc-chánh-Tử thở dài định khuyên vài câu cho nàng yên tâm, thì bỗng Ngô-Không đại sư tức giận nói :

— Mã-quân-Vũ không về nữa.

Lý-thanh-Loan đôi mắt tròn ngược, nhìn Ngô-Không đại sư nói :

— Vũ ca con sao hôm nay nhân tâm quá ! Ngày nào anh ấy nói không bao giờ rời con, bây giờ lại nói không về, bỏ con ở lại đây chịu...

Nàng nói chưa dứt câu bỗng thở mạnh một hơi rồi ngắt lịm, đôi mắt tròn lên mấy cái rồi nhắm nghiền.

Ngô-Không đại sư thất kinh, chạy đến bên giường gọi :

— Loan-nhi ! Loan-nhi !

Nhưng tuyệt nhiên không thấy nàng đáp.

Huyền-Thanh đạo nhân đôi mày cau lại, nét mặt nhăn nhó, có ý thăm trách Ngô-Không nóng tính. Rồi ông vận dụng toàn lực bóp những yếu huyệt trong người nàng. Nhưng lần này không linh nghiệm nữa. Ông bóp hết hai mươi bốn yếu huyệt, mà nàng không tỉnh lại.

Trong người Thanh-Loan « Kỳ kinh bát mạch » được Tô-Hùng đánh thông mới có ba mạch mà thôi, còn lại năm mạch chưa thông cho nên nàng mới tỉnh dậy, gặp phải chuyện uất ức nên ngắt trở lại.

Thủ pháp « Thôi cung quá huyệt » của Huyền-Thanh đạo nhân không thể nào chạm được vào yếu mạch trong thân thể nàng được, cho nên không có hiệu nghiệm gì cả.

Huyền-Thanh đạo nhân ngừng tay lắc đầu, nói :

— Bệnh tình của nó đã bớt nhiều, đột nhiên tại sao trở lại, thật khó liệu !

Ngọc-chánh-Tử cũng đành bó tay không biết thương thế của Thanh-Loan tại sao khi tỉnh khi mê !

Ngô-Không đại sư thấy Thanh-Loan bệnh tái phát lòng ân hận vì lời nói vô tình của ông, thầm nghĩ :

— Ta nói như vậy cốt ý để cho nó quên Quân-Vũ đi mà dưỡng bệnh, nào ngờ lại làm cho nó thương tâm xúc động đến ngắt lịm như vậy.

Ba người trầm ngâm suy nghĩ một lúc vẫn không tìm ra nguyên nhân đành phải ra khỏi phòng Thanh-Loan.

Trong thời gian im lặng đó, Lâm-ngọc-Bích ngồi buồn bã khi thấy bệnh tình của Thanh-Loan trở lại, bỗng nhiên sanh ra một ý nghĩ vặc, lâm nghĩ :

— Ta ngồi bên nàng đã bốn giờ, sao không thấy bệnh nàng bớt nào. Tại sao ta đi chỉ có mười lăm phút thì bệnh nàng giảm bớt một chút lạ lùng như thế này. Nhất định phải có một cao nhân nào vào đây chữa thương cho nàng. Mà người ấy chữa xong thì ta trở về nên người lạnh mặt.

Đột nhiên, nàng thoáng thấy một vật trên khung cửa sổ, ánh trắng chiếu xuống chiếu vào phát ra những tia sáng. Nàng lại gần thì thấy đó là một cục tuyết.

Lâm-ngọc-Bích suy nghĩ một lúc, rồi cẩn thận tìm kiếm xem có kẻ nào rình không, nhưng tuyệt nhiên không thấy gì cả.

Té ra lúc lên vào phòng ngủ của Thanh-Loan, Tô-Hùng rất cẩn thận, quyết không để một dấu tích gì trong gian nhà lá nhưng nàng sơ ý để lại cục tuyết vuông trên khung cửa sổ.

Lâm-ngọc-Bích đứng ngơ ngáo không biết đâu tìm ra được một dấu tích nào, nhưng lòng nàng vẫn hoài nghi thầm nghĩ :

— Miếng tuyết này nhất định là của người chữa bệnh sư-muội ta, nhưng chưa tìm ra được nguyên do đích xác ta không nên nói lại với ai phụ ta làm gì.

Nàng liền trở lại bên Thanh-Loan ngồi xuống giường.

Nàng ngồi chưa được bao lâu thì Thanh-Loan tỉnh lại. Nhưng cũng chỉ trong chớp lát, rồi Thanh-Loan lại mê. Từ đó trở đi bệnh tình của Thanh-Loan cứ tỉnh rồi lại mê đến ba bốn ngày.

Trong thời gian đó, Lâm-ngọc-Bích phải kê một cái chõng tre gần đó chăm sóc.

Ngọc-chánh-Tử ban ngày ở phòng Thanh-Loan, ban đêm về Tam-Nguyên-Cung nghỉ.

Còn Huyền-Thanh cùng Ngô-Không đại-sư ở lại nhà lá trò chuyện suốt đêm không nghỉ.

Nhưng lần này Ngô-Không đại sư thấy bệnh tình Thanh-Loan như vậy, đầu óc ông rối loạn, nhiều lúc ông nói xàm như điên.

Tuy có Huyền-Thanh đạo-nhân ở bên cạnh khuyên giải nhưng

không thể nào làm cho Ngô-Không đại-sư khuấy khỏa được.

Lâm-ngọc-Bích ở bên Thanh-Loan đề ý thấy trong mười hai tiếng đồng hồ Thanh-Loan tỉnh lại ba lần nhất định. Vì vậy nàng chuẩn bị thức ăn trước đợi khi Thanh-Loan tỉnh dậy, thì nàng cho Thanh-Loan ăn.

Thấm thoát đã bốn năm ngày, và sự tỉnh của Thanh-Loan bắt đầu ít dần, làm cho Lâm-ngọc-Bích cảm thấy lo sợ. Và cũng nhờ đó mà nàng đã quên mất những cái gì đau khổ trong lòng.

Qua ngày thứ sáu, tuyết bắt đầu rơi, nàng ngồi dựa bên cửa sổ dòm ra, thấy cây cối đều bị tuyết phủ.

Đột nhiên nàng thấy có một bóng người từ trên đỉnh núi leo xuống rất nhanh, nàng vội vớ tay lên vách, rút thanh trường kiếm cầm trên tay thủ thế.

Thân pháp của người này rất nhanh, chỉ trong loáng mắt, đã phi thân đến bên cửa sổ.

Lâm-ngọc-Bích vì muốn bảo vệ sư muội, nên không dám ra khỏi phòng, thâm nghĩ :

— Nếu ta ra khỏi phòng báo tin cho sư-phụ hay thì người này vào ám hại Thanh-Loan, bằng nếu ở lại giao đấu với hắn ắt mang họa.

Nàng còn đang phân vân thì người kia đã nhảy qua cửa sổ vào phòng.

Lâm-ngọc-Bích thất kinh vùng kiếm đâm tới một nhát thật mạnh.

Người lạ mặt thấy nhát kiếm của nàng khá lợi hại, không dám khinh thường lách mình qua một bên tránh khỏi, rồi thuận tay đánh vệt lưỡi kiếm của Ngọc-Bích ra, vừa cười vừa lấy miếng khăn bịt mặt, tiến đến bên ghế ngồi xuống.

Lâm-ngọc-Bích mới thấy thoáng qua đã biết người này là Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, nên không dám đánh nữa, vì võ-công của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thâm hậu vô-cùng. Và lại nếu nàng có bề gì thì ai bảo bọc cho Thanh-Loan.

Nhưng may thay, phòng của Huyền-Thanh đạo-nhân và Ngô-Không đại sư ở gần đó nên nàng thâm nghĩ :

— Ta chỉ cần hỏi to một tiếng là hai vị sư-bá nghe được chạy đến ngay.

Nghĩ như thế, nàng cất tiếng hỏi lớn :

— Người đến đây có chuyện gì ? Có biết nơi đây là nơi nào không ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử không thèm đáp, đưa mắt nhìn quanh thấy Thanh-Loan nằm trên giường, thần sắc mê-mán, nên cười hỏi Ngọc-Bích :

— Người này là gì với người ? Bị thương nặng lắm hay sao mà thần sắc như vậy ?

Lâm-ngọc-Bích đáp :

— Nàng là sư muội của tôi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử từ từ đứng dậy, tiến thẳng về phía giường Thanh-Loan đang nằm, đưa tay sờ lên trán và các kinh mạch của Thanh-Loan, rồi cười nói với Lâm-ngọc-Bích :

— Bệnh tình của sư muội cô rất trầm trọng, nếu cứ kéo dài ắt khó chữa lắm đấy.

Lâm-ngọc-Bích nghe giọng nói của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ngỡ rằng nàng có thể chữa bệnh cho Thanh-Loan được nên vội hỏi :

— Sư muội tôi là một người hiền từ, lương thiện, thế mà tại sao Thượng đế lại bắt nàng phải chịu một trừng phạt nặng nề như vậy ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mỉm cười nói :

— Cô muốn tôi chữa bệnh cho sư muội cô sao ? Nếu tôi có chữa thì cũng đã muộn rồi, không còn kịp nữa.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nói vừa dứt lời thì Huyền-Thanh đạo nhân và Ngô-Không đại sư từ ngoài cửa hồi hải chạy vào.

Huyền-Thanh đạo nhân và Ngô-Không đại sư lúc ở trong phòng nghe Ngọc-Bích la lối om sòm, biết có chuyện chẳng lành, vội chạy sang xem thử.

Khi bước vào phòng Huyền-Thanh giật mình, vì thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đang đứng cạnh Lý-thanh-Loan. Tuy vậy ông vẫn gượng cười hỏi :

— Tiên-Tử ! Người quả thật là một người nữ hiệp, không sai lời tôi nói đó chứ.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nghe Huyền-Thanh đạo nhân nói thế quay đầu đáp :

— Hôm nay là ngày giao hẹn đấu kiếm giữa tôi và ông. Vậy chúng ta hãy tìm nơi nào u tịch, không có người ra vào để đấu một trận cho xong, và phân định thắng bại.

Huyền-Thanh đạo nhân mỉm cười nói :

— Tốt lắm ! Vậy cách đây không xa, có một u-cốc vắng vẻ, chúng

ta đến so tài thì tiện lắm.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử nói :

— Tôi đã chọn một chỗ cách đây không xa lắm, vậy mời đạo-nhân đến để xem sao. Nếu không được sẽ đến chỗ đạo nhân lựa.

Huyền-Thanh đạo nhân mỉm cười nói :

— Nếu Tiên-Tử đã đề ý thì chỗ đó ắt không xấu.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vội nhảy phốc ra khỏi phòng, phóng mình vun vút tiến thẳng lên đồi.

Huyền-Thanh đạo nhân cũng tung mình theo, chỉ chốc lát, hai người đã đi cách xa ngôi nhà lá chừng mười dặm.

Ngô-Không thấy vậy, lo sợ cho Huyền-Thanh, vội vận khí xuống đan điền là một tiếng quát chúa như sấm từ gầm :

— Xin hai người hãy dừng chân, bần tăng có vài lời.

Huyền-Thanh đạo nhân cùng Ngọc-Tiêu Tiên-tử nghe tiếng hét của Ngô-Không đại sư vội dừng lại, quay đầu nhìn thấy Ngô-Không đang tung mình chạy theo. Chẳng mấy chốc, Ngô-Không đại sư đã đến trước mặt hai người, nói :

— Nếu hai vị đấu võ với nhau thì xin cho bần tăng theo để làm chứng với.

Huyền-Thanh đạo nhân nhăn mặt, lắc đầu nói :

— Ngô-huynh nên ở nhà là hay hơn, nếu Ngô-huynh đến đó, không may cho tôi rồi bị thương thì chẳng lẽ Ngô-huynh đứng nhìn sao ? Thế nào Ngô-huynh cũng ra tay, mà đã ra tay, thì ắt mang họa vào thân. Vậy Ngô-huynh nên ở nhà là hơn.

Ngô-Không đại sư nói :

— Hai bên đâu có thù oán gì mà đánh nhau đến nỗi chết đi. Đây chẳng qua vì chuyện danh dự mà thôi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nghe Ngô-Không nói rất chớ tai, nên nàng vội tung mình chạy đi trước.

Huyền-Thanh đạo nhân thấy vậy mỉm cười nói với Ngô-Không :

— Võ công của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử rất lợi hại. Trên giang hồ cũng vì nó mà biết bao anh hùng đã bỏ thân. Nó là một con « Ma đầu » xuất hiện không chừng, vậy xin Ngô-huynh về nhà là tốt hơn, công việc tôi làm tôi chịu, Ngô-huynh đâu có làm gì mà phải mang lấy. Hơn nữa tôi đã nhờ Ngô-huynh một lần đi tìm « Quy nguyên mật tập » trên núi Quát-Thương đã làm cho sư huynh khổ cực đủ

điều, rồi cuộc không có gì kết quả cả. Vậy sư huynh hãy trở về săn sóc cho Thanh-Loan khỏi bệnh để sau này nó trả thù cho cha mẹ.

Nói tới đây, Huyền-Thanh đạo nhân như nghẹn lời, nét mặt nghiêm nghị, đưa tay lên đầu rút cây ngọc-kim kẹp tóc giao cho Ngô-Không đại sư và nói :

— Nội trong một đêm mà tôi không về thì chắc đã mang họa. Vậy Ngô-huynh hãy giữ giùm vật này khi Quân-Vũ về trao cho nó. Nếu nó là thằng phụ thầy phản sư môn, thì xin Ngô-huynh giúp tôi trừ đứa phản sư môn đó.

Ngô-Không đại sư hai tay run run cầm lấy Ngọc-kim, mà hai hàng nước mắt chảy xuống hai gò má nhăn nheo, trong vẻ mặt rất đau thương.

Đột nhiên Huyền-Thanh đạo-nhân vụt chạy như tên bắn về phía Ngọc-Tiêu Tiên-tử, không hề quay lại.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử này giờ đứng chờ rất nóng lòng, khi thấy Huyền-Thanh đạo-nhân đến, vội cười nhạt, nói :

— Tôi tưởng đạo-nhân trở về Tam-Nguyên-Cung rồi chứ.

Huyền-Thanh đổi sắc mặt, cười, nói

— Quân-tử nhất ngôn, đã nói ra không bao giờ nuốt lời được đâu cho dầu sôi lửa đỏ, binh đao kẻ cớ tôi cũng không thất tín với ai được.

Về mặt Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đột nhiên đổi khác, hình như nàng muốn nói gì nhưng lại thôi. Nàng phất tay áo một cái, tung mình đi thẳng lên đỉnh núi.

Huyền-Thanh đạo-nhân cũng tung chân chạy theo, chỉ chốc lát hai người đã biến mất trên đồi.

Ngô-Không đại sư đứng sững sờ nhìn theo Huyền-Thanh đạo-nhân. Ông ta nghĩ lại những ngày trước đây, ba bốn người họp lại đánh một mình Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mà chưa thắng, huống hồ chỉ một mình Huyền-Thanh đạo-nhân làm sao thủ thắng được. Nghĩ đến đây hai giọt lệ từ trong khóe mắt lăn ra.

Ngô-Không đại-sư đứng giữa trời, quần áo đầu tóc đều phủ một lớp tuyết trắng xóa, hai dòng lệ cũng đọng lại thành hai giọt tuyết đóng lên má.

Đột nhiên có một bóng người trong rừng mai phóng ra, chốc lát đã đến trước mặt ông, chấp tay thủ lễ nói :

— Lão đại-sư làm gì đó, có chuyện gì mà trông đáng điệu như vậy ?

Ngô-Không đại-sư sức tỉnh, thấy người này không ai xa lạ, chính là Ngọc-chánh-Tử, nên ông đáp :

— Bần tăng đang băng khuâng không biết lệnh sư-huynh giao đấu với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ra thế nào.

Ngọc-chánh-Tử nghe nói giật mình đánh thét một tiếng, nét mặt ngơ ngác hỏi :

— Đại-sư nói sao ? Nữ ma đầu Ngọc-Tiêu Tiên-tử lại đến đây gây chuyện nữa sao ?

Ngô-Không gật đầu nói :

— Nàng và lệnh sư huynh đã hứa với nhau tìm chỗ nào vắng vẻ để đấu võ và tranh thắng phụ.

Ngọc-chánh-Tử nghe nói thất kinh vội hỏi :

— Họ đi đâu, và về hướng nào ?

Ngô-Không đại-sư đưa tay chỉ và nói :

— Họ đi về hướng Bắc leo lên đỉnh núi kia, rồi đi đâu nữa bần tăng không thấy rõ.

Ngọc-chánh-Tử vội cúi đầu chào Ngô-Không rồi tung mình theo hướng ấy.

Ngô-Không đại-sư thấy vậy sửng sốt không biết làm cách nào. Ông đành phải trở về phòng để thăm Thanh-Loan.

Vừa bước vào phòng, Ngô-Không đại-sư giật nảy người, vì thấy Lâm-ngọc-Bích tay cầm kiếm, té sấp xuống đất bên cửa, hình như mới bước vào cửa bị người ta điểm trúng huyệt đạo.

Ông vội vã chạy đến bên giường Thanh-Loan đang nằm, cúi xuống nhìn thì thấy da mặt nàng lúc trước trắng toát bây giờ hơi đỏ trở lại, tim nàng lúc này đã đập mạnh, thương thế đã bớt khá nhiều.

Biến cố vừa xảy ra như vậy, làm cho đầu óc ông thêm rối loạn lên, thầm nghĩ :

— Chắc có vị cao nhân nào vào đây cứu Thanh-Loan, và người ấy còn ẩn hiện đâu đây là phải.

Nghĩ như vậy, Ngô-Không đi tìm khắp phòng không thấy dấu vết gì cả. Ông thất vọng, bước lại bên cửa đỡ Ngọc-Bích đứng dậy, quan sát các huyệt đạo của nàng. Quả nhiên bị người ta điểm vào huyệt « Phong thư » ở sau vai, ông liền vận hết nội lực, giải huyệt cho nàng. May mà người điểm huyệt hạ thủ không nặng, nên nàng từ từ tỉnh lại. Mỗi lúc thần trí mình dần sức khỏe phục hồi.

Ngọc-Bích vội đứng dậy, chạy đến bên giường Thanh-Loan đang nằm, thì thấy Thanh-Loan ngủ ngon lành, bệnh tình giảm rất nhiều. Lúc đó nàng mới an lòng, bước đến bên Ngô-Không đại-sư kể lại đầu đuôi sự việc vừa xảy ra :

— Lúc hai sư bá và Ngọc-Tiêu Tiên-Tử chạy ra khỏi phòng để đi đấu võ, con cũng chạy theo quyết giúp sức cho sư bá để hại mạng con « ma đầu ». Nhưng khi chạy đến chân núi thì thấy bóng những người ấy đều mất dạng, con đành phải trở về phòng. Nào ngờ vừa bước chân vào khỏi cửa thì cảm thấy sau vai đau nhói lên, con chưa kịp phản ứng thì đã ngã quỵ xuống đất rồi ngất lúc nào không hay biết. May nhờ đại-sư về đây kịp thời để cứu con tỉnh lại.

Ngô-Không đại-sư đôi mày nhướng lên, nghĩ thầm :

— Tại sao trong mấy ngày nay trong Kim-Đỉnh-Phong thanh tịnh thế kia lại xuất hiện một lượt Ngọc-Tiêu Tiên-Tử và Thỉn-nguyên-Thông đến quấy rối. Bây giờ lại xuất hiện một người nữa đến điểm huyệt Lâm-ngọc-Bích, rồi lại biến đi mất thì thật là chuyện khó hiểu làm sao !

Lâm-ngọc-Bích thấy Ngô-Không đại-sư cúi đầu suy nghĩ, nàng đoán chắc ông đang tìm hiểu nguyên do người đến đây, nên không dám làm rộn, vội bước lại ngồi xuống giường Thanh-Loan đang nằm.

Nàng vừa ngồi xuống chưa được bao lâu thì bỗng Thanh-Loan nghiêng mình qua một bên, mở mắt nhìn nàng, nói :

— Chị Bích ! Sao em cảm thấy mệt quá.

Dứt lời, nàng lồm cồm ngồi dậy, Ngọc-Bích lật đặt đỡ nàng ngồi xuống và nói :

— Loan muội ! Hãy nằm xuống nghỉ cho khỏe, đừng ngồi dậy.

Thanh-Loan thở ra một hơi dài, hỏi :

— Chị Bích ! Vũ ca của em đã về chưa ?

Lâm-ngọc-Bích lắc đầu nói :

— Vũ huynh chưa về.

Lý-thanh-Loan lại hỏi :

— Chị đoán xem Vũ ca của em chừng nào về thăm em ?

Lâm-ngọc-Bích niềm nở nói :

— Em hãy yên tâm đi, chắc Vũ huynh cũng gần về thăm sư muội rồi đó.

Lý-thanh-Loan nở một nụ cười tươi trên môi, nói :

— Chị đoán chắc không sai ! Vũ ca của em nếu không phải chị

Đại bắt thì gặp nạn ở giữa đường, chớ anh ấy đâu có phụ bạc với em phải không chị Bích ?

Lâm-ngọc-Bích động lòng nói :

— Em hãy để tâm dưỡng bệnh đừng nghĩ chuyện bậy bạ mà bệnh không lành đó. Anh Vũ không phụ Loan muội đâu.

Lâm-ngọc-Bích vừa nghe Thanh-Loan nói mấy câu, lòng tự nhiên nổi lên một hồi lo lắng vô tận, để lộ trên gương mặt.

Thanh-Loan ngóc đầu dậy định hỏi thêm thì thấy Ngô-Không đại-sư đang đứng trầm tư suy nghĩ chuyện gì. Nàng mừng quá kêu lên hai tiếng :

— Sư-bá ! Sư-bá !

Ngô-Không đại-sư nghe Thanh-Loan gọi, bao nhiêu ý nghĩ nảy giờ đều tiêu tan đầu mất, ông quay đầu lại, thấy Thanh-Loan quần mền ngồi dậy, nét mặt rất vui tươi.

Ngô-Không đại-sư mừng quá, nhảy lại bên giường tươi cười hỏi :

— Loan nhi ! Bệnh con đã bớt nhiều rồi chứ ?

Thanh-Loan không trả lời, hỏi lại :

— Thưa sư bá ! Vũ ca của con đến nay mà chưa về, chắc gặp phải việc gì trở ngại ? Vậy chúng ta mau đi tiếp cứu.

Ngô-Không đại-sư nghe Thanh-Loan nói như thế sức nhớ lại, thăm nghĩ :

— Thanh-Loan nói rất đúng ! Đã lâu, tại sao Quân-Vũ không về đến Côn-Luân ! Chắc nó bị nạn nên không về được, chứ Quân-Vũ là một người thông minh, hiểu thảo, lẽ đâu lại phản sư môn.

Đột nhiên, lão lại nhớ đến chuyện nửa năm về trước trên núi Gia-Liên Sơn, Bạch-vân-Phi bị thương, Quân-Vũ phải đưa nàng về Quát-Thương Sơn ! Ông thấy Bạch-vân-Phi đối đãi với Quân-Vũ rất niềm nở, coi bộ Bạch-vân-Phi hình như yêu thương Quân-Vũ lắm. Nếu không tại sao nàng lại đến Gia-Liên Sơn nửa đêm vào Đại-Giác Tự cứu Huyền-Thanh đạo nhân trong lúc hai người xin Tuyết-sâm quả đem về chữa thương cho Ngọc-chánh-Tử, bị bọn hòa thượng bắt nhốt trong hang đá. Như vậy có phải nàng nể Quân-Vũ vào cứu hai người không ? Tuy ta mang ơn nàng cứu mạng, song nàng là tình địch của Lý-thanh-Loan, và trong lúc Quân-Vũ đưa nàng đến Quát-Thương Sơn, chắc là Quân-Vũ không về.

Ông nghi ngờ như vậy, nên nói với Thanh-Loan :

— Quân-Vũ đến núi Quát-Thương Sơn cùng với Bạch-vân-Phi, nếu có về cũng còn lâu vì đường xá xa xôi. Nhưng ta nghĩ thì chắc nó...

Lý-thanh-Loan nghe ông nói đến đây, bỗng ngã ngửa ra cướp lời nói mấy tiếng :

— Nếu vậy chắc chị Đại lưu anh Vũ lại rồi.

Dứt lời, đôi mắt nàng trợn ngược, nhìn sững lên mái nhà không chớp.

— Lòng Ngô-Không lúc này như tờ vò, song ông không dám nói gì nữa, bước đến đưa tay vuốt ve làn tóc của nàng, an ủi :

— Loan-nhi ! Hãy nhắm mắt lại dưỡng sức, đợi khi mạnh rồi cùng ta đến núi Quát-Thương Sơn tìm nó.

Thanh-Loan nghe nói đôi mắt từ từ nhìn vào mắt Ngô-Không, mỉm cười nói :

— Con không đến Quát-Thương Sơn đâu ? Vì con biết Vũ ca sẽ trở lại đây bây giờ.

Ngô-Không đại sư thở ra một hơi dài não nuột, nói :

— Nếu vậy thì con hãy dưỡng lấy tinh thần, để chờ Vũ ca con về.

Thanh-Loan nở một nụ cười đau khổ trên môi, gật đầu từ từ nhắm mắt lại.

Ngô-Không đứng bên giường, nhìn thấy vẻ mặt nàng đau khổ, lòng ông như muôn ngàn kim nhọn châm chích.

Ông bỗng sức nhớ lại câu chuyện ba mươi năm về trước, cũng vô tình mà ông đau khổ chẳng khác Thanh-Loan. Trước kia ông yêu mẹ Thanh-Loan nhưng bị mẹ Thanh-Loan không yêu lại, làm cho ông đau khổ biết bao ! Sau đó, mẹ Thanh-Loan có chồng, ông buồn bỏ lên Hoa-Lâm Tự tu hành để chôn vùi những dĩ vãng. Nhưng dĩ vãng ấy vẫn hiện ra trong óc ông không bao giờ phai.

Kể đó, mẹ Thanh-Loan lúc gần chết đem Thanh-Loan đến trao cho ông nuôi, và nói một câu :

— Nếu như ông có yêu tôi xin giữ lấy đứa bé này nuôi dưỡng, sau này nó lớn lên báo thù cho tôi.

Vì tình cảnh bắt buộc, ông phải nuôi nàng. Cho đến nay, nàng cũng vì yêu mà ra nông nổi này.

Nghĩ đến đây, ông lão thở ra một hơi dài, nhìn xuống thấy Thanh-Loan đang ngủ ngon lành, ông bước ra ngoài, để cho nàng yên ổn dưỡng bệnh.

Vừa bước ra khỏi cửa, Ngô-Không nghe tiếng người chạy theo ! Ông quay lại thì thấy Lâm-ngọc-Bích, nên vội hỏi :

— Có chuyện gì đó ?

Lâm-ngọc-Bích đáp :

— Thưa sư bá, xin sư bá đừng bước để con có một chuyện cần bàn tới.

Ngô-Không dừng chân, quay lại thì thấy Lâm-ngọc-Bích đã đến bên mình, quỳ xuống thưa :

— Thương thế của sư muội đã bớt, song trong lòng vẫn bối có cái gì nghi ngờ quá, sư bá có biết không ?

Ngô-Không vội đỡ nàng dậy, gật đầu nói :

— Ta nghĩ rằng chắc có một cao nhân nào vào đây chữa bệnh cho Thanh-Loan, mà không cho chúng ta thấy mặt. Nhưng người này là chắc không thù hiểm với mình, nên mới dùng toàn lực để chữa bệnh cho Thanh-Loan. Chứ nếu người đó thù hiểm thì nhân lúc đó giết con và Thanh-Loan đi thì ai làm gì. Hơn nữa, bệnh của Thanh-Loan rất nặng, người đó phải dùng bằng nội lực và phương pháp bí truyền đánh thông các huyết đạo, dồn ép âm hàn dần dần tiêu tan ra hết, nên Thanh-Loan mới tỉnh lại được.

Lâm-ngọc-Bích nghe Ngô-Không nói như vậy, sức nhớ sư-phụ nàng bị kim tuyến xà cản trọng thương, nhờ Bạch-vân-Phi chữa khỏi, bây giờ nghe Ngô-Không nói thế, nàng cho rằng Bạch-vân-Phi đã cứu Thanh-Loan, nên vội hỏi :

— Sư-bá nghĩ người đó phải là Bạch-vân-Phi đã cứu sư-phụ vẫn bối khỏi bệnh không ?

Ngô-Không đại-sư gật đầu nói :

— Con thật thông minh, ta đoán chắc là nàng đó, vì trong đời này chỉ có một mình nàng, không ai có được những phép huyền bí thế kia.

Lâm-ngọc-Bích bỗng giật mình đánh thốt một cái, trầm ngâm một lúc rồi nói :

— Con nhớ lại rồi ! Lúc ở Diên-châu sư-phụ con bị nọc độc hành hung, đột nhiên có một bóng người nhón nhơ qua lại trong phòng. Lúc đó con chưa ngủ được, vội trở mình, nhảy xuống giường. Đầu gối chân chưa chạm đất thì đã bị người ấy điểm trúng huyết đạo ngã quỵ xuống, ngất lịm. Bây giờ cũng vậy, con mới bước chân vào khỏi cửa đã bị người ta điểm trúng huyết một cách quá lạ lùng nên con nghĩ

võ công của con quá thấp kém và hồ thẹn không thấy được mặt người này...

Nàng nói đến đây, bỗng nét mặt nàng thay đổi qua nhiều trạng thái. Nàng cúi đầu không nói nữa.

Ngô-Không đại-sư biết nàng mắc cỡ nên an ủi :

— Bạch-vân-Phi là một người võ công xuất chúng, con làm gì mà lại nói. Hơn nữa, nó núp ở sau cánh cửa, con mới bước vào nó đã ra tay thì làm sao con chống cự kịp. Thôi con nên bỏ qua chuyện này là hơn, vì nàng là ân nhân của chúng ta, nàng đã cứu sư-bá, sư phụ, sư thúc của con và luôn cả Thanh-Loan nữa.

Lâm-ngọc-Bích « hừ » một tiếng, tỏ ý không bằng lòng, ú ớ muốn nói nhưng lại thôi, nghĩ thầm :

— Bạch-vân-Phi là con người rộng lượng thật, song nàng làm như vậy, cốt để mua chuộc Thanh-Loan mà cưới tình yêu của Thanh-Loan mà thôi chứ không tốt gì đâu. Việc khác thì có thể bỏ qua được, nhưng việc này ta quyết bảo vệ tình yêu của Loan sư-muội, dầu nàng là chị ruột của ta đi nữa, ta cũng quyết không để cho tình yêu của Loan muội bị cướp mất.

Ngô-Không đại-sư thấy nàng ú ớ, không nói, nên mỉm cười hỏi :

— Bây giờ ta bàn như vậy, chưa chắc kẻ đó là Bạch-vân-Phi. Vậy chúng ta hãy núp vào chỗ kín, chờ họ đến thì sẽ rõ. Lão tin chắc trước sau gì họ cũng đến nữa.

Ngọc-Bích ngần đầu suy nghĩ một lúc rồi gật đầu nói :

— Kế này rất hay ! Vậy sư-bá để cho con ở lại phòng, một là xem kẻ đó là ai, hai là bảo vệ cho Thanh-Loan. Còn sư-bá hãy trở về phòng, nếu họ đến con sẽ hỏi to một một tiếng thì sư-bá chạy đến ngay.

Ngô-Không đại-sư gật đầu bước ra khỏi phòng. Bỗng ông nhớ lại điều gì, quay lại nói :

— Cháu hãy cẩn thận, đừng nóng nảy, nên bình tĩnh mà báo tin cho ta hay.

Hai người bàn tính mưu kế xong xuôi, ai về phòng nấy, để chờ người ấy đến.

Bây giờ, trời khá lạnh, tuyết rơi xuống, phủ lên mọi vật trắng xóa.

Ngô-Không đại-sư về đến phòng, ngồi dựa vào cửa sổ nhìn ra vườn mai, thấy những cánh mai rơi lả chã. Nhưng tuyết rơi chừng nào, mai nở nhiều chừng ấy, phát ra một mùi thơm dễ chịu. Ông sức nhớ

lại tỉnh đời, thăm nghĩ :

— Tình yêu chẳng khác những cành mai, khổ cực chừng nào, thì tình yêu lại đậm đà thêm và hình như không có cái gì là cho họ phải xa được. Nghĩ đến đây, ông thở dài một hơi buồn cho số phận long đong của ông.

xxx

HỒI THỨ BA MƯƠI

HAO MÒN CÔNG LỰC CỨU ĐỆ TỬ CÔN-LUÂN

Lão hòa-thượng đó lại thăm nghĩ :

— Những việc trên thế gian này, đáng lẽ không còn quan hệ gì đến mình. Không ngờ con bé Thanh-Loan, mà mình phải lâm vào việc nan giải ! Hiện giờ, trước mắt biết bao nhiêu điều tai hại đến thân mình !

Nhưng không biết kết quả về sau sẽ ra sao, thật không thể nào lường trước được ! Nhìn phớt qua như đơn giản, nhưng nghĩ thật đau lòng !

Ngô-Không đạo-sư suy nghĩ mãi. Bất giác lão nhìn sững rừng mai đang rung rinh trước gió mà quên hết cả.

oOo

Về phần Huyền-Thanh đạo-nhân và Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, hai người đã dùng sức khinh công để phi thân lên núi. Nhưng rồi cuộc hai người cùng leo lên tới đồi một lúc, không ai hơn ai bước nào.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ngừng bước lại, tay cầm ống ngọc-tiêu, chỉ về phía đồi núi, cười ranh mãnh nói :

— Ở giữa eo núi kia, có miếng đá tuyết lồi ra, còn ở dưới có một hố sâu ngàn trượng, nếu rơi xuống đó sẽ nát thây. Vậy chúng mình leo lên miếng đá ấy, đánh nhau cho biết tài cao thấp !

Huyền-Thanh đạo-nhân cười nói :

— À ! Cô nương thật có sáng kiến, nhưng nơi đâu đó không có gì nguy hiểm cả.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mặt biến sắc, tức giận nói :

— Người nhìn kỹ thử từ đây đến đó, bao xa ?

Huyền-Thanh đạo-nhân cười nhạt, nói :

— Chừng hai chục dặm là cùng.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nói :

— Vậy đoạn đường từ đây đến đó không thể đi tự do được, chúng ta phải vừa đi vừa đánh thử sao ?

Huyền-Thanh đạo-nhân cười ha hả, nói :

— Rất hay ! Rất hay ! Cô nương quả thật danh bất hư huyền !

Chưa dứt lời, tay Huyền-Thanh đạo-nhân đã rút phất trương ra. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhảy nhanh tới trước một bước, tung ngọc-tiêu điểm tới như chớp.

Huyền-Thanh đạo-nhân gạt qua một kiếm thừa thế tiến tới, chém ngọc-tiêu làm đôi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử xoay lẹ mình, đánh ra một chiêu « Đơn phụng ng vân », đưa ngọc-tiêu ra quét mạnh thanh kiếm.

Kiểm thế của Huyền-Thanh đạo-nhân vừa hạ xuống một cái, lách tay ngọc-tiêu. Ông ta nhảy vút lên khỏi đầu Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, lao qua phía trước xa hơn ba trượng. Chân lão vừa chạm đất, thì kiếm tung ra ngựa địch xông tới.

Hai người vừa tranh nhau đi tới đích, vừa đánh nhau rất ác liệt. Hai người đều dùng môn tuyệt học riêng đem ra đánh. Đường kiếm tung tới, ngọc-tiêu điểm qua, chỉ thấy những vạch sáng loang loáng, rồi hai người tranh nhau lao mình đi.

Chỉ trong chớp mắt đôi bên đánh nhau đã hơn hai chục chiêu, và hai người đã được gần mười trượng.

oOo

Ngọc-chánh-Tử nghe Ngô-Không đại-sư kể lại. Bà ta vội đuổi theo đôi, nhưng hai người đã chạy rất xa, hơn mười dặm rồi.

Ngọc-chánh-Tử đứng giữa đồi núi, cảm thấy sầu lo vô hạn, nhìn bốn bề đều rừng núi liên miên, không biết đi về hướng nào để tìm được Huyền-Thanh đạo-nhân, và Ngọc-Tiêu Tiên-tử.

Thoạt nhiên, thấy xa xa ở hướng đông, hiện ra một điểm đen lướt bay tới lẹ như sao băng, chỉ trong chớp lát điểm đen ấy, thấy to dần ra, và biến thành màu trắng.

Ngọc-chánh-Tử đứng chờ một hồi lâu, thì vật ấy đã bay qua đỉnh đồi. Bà ta nhìn rõ vật vừa bay tới, đúng con bạch hạc của Bạch-vân-Phi, bà ta thăm nghĩ :

— A ! Con hạc này mà bay đến đây, chắc Bạch-vân-Phi đưa Mã-Quân-Vũ về rồi !

Bà ta thăm mừng trong chốc lát, thì con hạc hạc đã biến dạng mất. Nổi vui mừng chưa đầy giây khắc, thì nỗi lo âu lại dồn dập đến. Bắc giác Ngọc-chánh-Tử đứng sững nhìn xuống muôn triệu bông mai đua nở.

Lạ thay ! Lúc ấy có một bóng người ẩn hiện trong rừng mai ! Ngọc-chánh-Tử giật mình, như từ trong cơn mơ tỉnh dậy, lòng thăm nghĩ :

— Bây giờ mình phải tìm một nơi nào kín đáo, để khám phá cái bóng người nơi đây cho rõ.

Ngọc-chánh-Tử vượt qua vách núi sau, leo lên cây tùng to phía tây, ẩn thân vào, chăm chú nhìn xuống rừng mai.

Quả thật chỉ trong chốc lát, Ngọc-chánh-Tử thấy một bóng người thoăn thoắt đi dưới rừng mai. Nhưng cách quá xa bà ta chỉ biết đó là một thiếu niên, trang phục rất kỳ lạ, mà không thể xem rõ hình dáng.

Tuy không thấy rõ, nhưng Ngọc-chánh-Tử thấy qua sắc phục, cũng đoán được đó không phải là Mã-quân-Vũ hay Bạch-vân-Phi. Ốc bà hồi tưởng như màu áo của người này đã có gặp qua một lần, nhưng không nhớ ra là ai.

Bóng người ấy cứ tiến dần về phía nhà lá của Lý-thanh-Loan và Ngô-Không đại-sur.

Lúc đến cách mái nhà chừng năm trượng, người ấy tung mình nhảy lên cành mai, giờ khinh công phóng người lên ngồi trên nóc nhà.

Ngọc-chánh-Tử kinh hãi thăm lo :

— Khinh công của người này không phải tầm thường, nếu ở đây có một mình Lâm-ngọc-Bích không thể nào đối địch nổi !

Bà ta nhảy vút xuống rừng mai, chạy nhanh về phía nhà lá.

Ngọc-chánh-Tử giờ khinh công chạy nhanh như làn tên, trong nháy mắt đã tới gian nhà lá đó rồi. Chỉ thấy người ấy khoanh chân ngồi trên nóc nhà, đôi mắt nhắm lại, như thầy tu đang ngồi tụng niệm.

Ngô-Không đại-sur đã chạy tới, đứng trước cửa nhà, rút phất cây đàn trượng thủ thế. Hai người cách nhau chừng mười thước, nhưng thiếu niên ấy như không hay biết gì, cứ ngồi yên nhắm mắt lại.

Ngọc-chánh-Tử ngừng bước, nhìn rõ lại, quả thật người này là một thiếu niên hào hoa phong nhã, tay đeo kim hoàn, bên hông giắt một thanh kiếm dài kỳ lạ, hai tay lại ôm một cục tuyết, ngồi rất thanh thoi.

Ngọc-chánh-Tử lấy làm lạ, hét lên hỏi :

— Người là người nào ?

Thiếu niên ấy từ từ mở mắt ra nhìn Ngô-Không đại-sur và Ngọc-chánh-Tử, cười nhạt nói :

— Hai vị thật mau quên, chúng ta đã gặp nhau một lần khi ở Kỳ-Liên Sơn rồi. Mới cách đây chưa đầy một năm, sao hai vị lại hỏi như vậy ?

Sự thật ở Kỳ-Liên Sơn Tô-Hùng bị thương nặng, được Huyền-banh đạo nhân giải các huyết đạo, chứ Ngô-Không và Ngọc-chánh-Tử ít lưu ý đến.

Ngọc-chánh-Tử nghe nhắc đến, mỉm cười đáp :

— Người có phải môn hạ đệ tử của Thiên-Long bang chăng ? Ra năm về trước, ta được nghe sư muội người là Tô-phi-Phụng giới thiệu nhưng lúc ấy người bị thương...

Tô-Hùng cười một tiếng ngạo nghễ, ngắt ngang lời Ngọc-chánh-Tử :

— Không sai ! Tôi gọi là Tô-Hùng, khi ở Kỳ-Liên Sơn không phải thương, mà bị người ta ám hại. Lần này tôi đến Côn-Luân Sơn tìm người ám hại đó, để giải quyết món nợ cũ !

Ngọc-chánh-Tử cau mày nói :

— Người nói như vậy, là người ám hại người ở đây sao ?

Tô-Hùng cười ranh mãnh một hồi, nói :

— Không ! Lúc đầu tôi có ý hoài nghi một người trong Côn-Luân Sơn-Tử, nhưng bây giờ tôi biết không phải các người ám hại tôi !

Ngọc-chánh-Tử thấy sự phách lối của hắn nên phát giận, vẻ mặt đổi sắc, nói :

— Côn-Luân Tam-Tử đã không phải người ám hại người, mà lại người ẩn nhẫn cứu mạng cho người nữa...

Tô-Hùng chặn lời nói :

— Cứu tôi cũng là sự thật ! Nhưng Tô-Hùng này không muốn nghe lời tình khống khừ này. Nếu tôi mà nhờ những thủ pháp chữa bệnh của Côn-Luân Tam-Tử thì thân xác của tôi bị vùi nơi huyết đá Kỳ-Liên Sơn rồi !

Ngọc-chánh-Tử cười nhạt nói :

— Cứu mạng người không cần lòng thiện cảm của người. Nhưng chỉ cần hỏi người đến đây để làm gì ?

Tô-Hùng từ từ đứng dậy, âm trung vận công và cảm thấy sức lực

không còn chuyển đến tứ chi được, lòng thầm nghĩ :

— Nguyên khi mình chưa phục hồi được, nếu đánh gấp lúc này ắt thất bại.

Tô-Hùng đưa tay hất các lớp tuyết đóng nơi mình, mỉm cười đáp :

— Tôi đến đây để cảm tạ ơn cứu mạng ở Kỳ-Liên Sơn bằng cách chữa bệnh cho đệ tử của các vị.

Ngọc-chánh-Tử mỉm cười nói :

— Thương thế của nó quá nặng ! Chỉ sợ người không thể chữa được !

Tô-Hùng nói :

— Nếu tôi không chữa qua một lần, thì nàng đã ôm hận nuốt sầu về chín suối rồi !

Ngô-Không đại sư nửa tin, nửa nghi nói :

— Người chữa cho nàng rồi, mà bệnh tình của nàng tại sao không khỏi hẳn ?

Tô-Hùng quắc mắt nhìn Ngô-Không đại sư, lạnh lùng hỏi :

— Các người cầm trượng, nắm kiếm như muốn đánh với đại địch vậy ? Nhưng tôi chỉ muốn chữa bệnh cho nàng, thì có cần phải đánh trước với các người không ?

Ngô-Không đại sư nói :

— Thôi được, ta cho phép người đi theo vào đây chữa bệnh cho nàng.

Lão hòa thượng thấu dần trượng lại, Tô-Hùng nhảy xuống đất, đi theo vào nhà.

Ngô-Không đại sư đi trước, Tô-Hùng đi giữa. Ngọc-chánh-Tử theo sau cùng. Vào đến cửa phòng Lý-thanh-Loan, lão hòa thượng quay mặt lại nhìn Tô-Hùng nói :

— Nếu người có nói phách lối điều gì, thì hãy để ý cây đàn trượng trong tay đây !

Tô-Hùng cười nhạt, đáp :

— Chỉ sợ cây đàn trượng của người, không thể làm gì đôi bàn tay thật này !

Về mặt hòa thượng biến khác, thầm nghĩ :

— Nếu mình làm phật ý hẳn, sợ gây nguy hại đến tính mạng Thanh-Loan ! Thôi mình nên ôn hòa, may hẳn có chữa bệnh cho Thanh-Loan được thì quý biết bao !

Ngô-Không đại sư cười nói :

— Khi phách đệ tử của Thiên-Long bang khá lắm !

Lão hòa thượng bước tránh qua một bên, dành đường cho Tô-Hùng tới chỗ của Thanh-Loan.

Tô-Hùng mỉm cười bước đến bên giường.

Lâm-ngọc-Bích ngồi bên cạnh, đôi tay đang lăm le thanh bảo kiếm, để bảo vệ cho Lý-thanh-Loan, thấy Tô-Hùng và đại sư bước tới, vội lui qua một bên.

Sáu ngày trước đây, Tô-Hùng đã đánh thông cho Lý-thanh-Loan ba mạch đạo, thì chân khí trong người chàng đã yếu, nên tạm thời lui ra, đi tìm một nơi vắng vẻ dưỡng sức. Kể đó chàng mới trở lại phòng Lý-thanh-Loan lần nữa. Lúc ấy thì Ngọc-Tiên Tiên-tử đã rủ Huyền-Thanh đạo-nhân, đi lên đồi cao đấu võ rồi. Ngô-Không đại sư và Ngọc-chánh-Tử cũng chạy theo Huyền-Thanh đạo-nhân. Còn Lâm-ngọc-Bích ở trong phòng Thanh-Loan, thấy tình thế rộn ràng, liền chạy ra sau núi để xem cuộc đấu sức.

Tô-Hùng thừa cơ hội vắng người, lẹ chân lên vào phòng Lý-thanh-Loan. Bất ngờ Lâm-ngọc-Bích trở vào thăm chừng Lý-thanh-Loan.

Tô-Hùng tức thì điểm huyết Ngọc-Bích, cho nằm yên một chỗ. Chàng chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan, đánh thêm được bốn hiệp nữa, thì chân khí đã hao mòn, không còn đủ sức tiếp tục, nên thầm nghĩ :

— Nếu bây giờ mình cố sức đánh thông một huyết nữa, thì công lực của mình ắt phải hao mòn nhiều, sợ không thể điều dưỡng lại.

Chàng bước ra khỏi phòng, tiến vào rừng mai ăn thân hành công điều dưỡng, thì thấy Ngô-Không đại-sư đứng sững trên đá tuyết. Đến khi Ngọc-chánh-Tử gọi hai ba lần, lão hòa thượng mới cử động được.

Tô-Hùng ngồi trong rừng mai điều dưỡng một hồi lâu, thầm nghĩ :

— Tám mạch đạo của Lý-thanh-Loan, mình đã thông được bảy mạch rồi. Nếu chờ đến công lực mình hồi phục, thì phải tốn mất mấy ngày nữa. Chỉ bằng mình chịu hao mòn ít chân khí, mà đánh thông hết mạch còn lại của nàng, để nàng mau hồi phục, mình đem nàng đi cho sớm.

Tô-Hùng xoay mình đi trở về gian nhà lá đó.

Ngô-Không đại sư tỉnh lại, trở về phòng Lý-thanh-Loan, thấy có bóng người chớp động trong rừng mai. Lão liền núp vào bóng cây to.

Tô-Hùng vừa ở trên cây cao, nhảy xuống ngồi trên nóc nhà, Ngô-Không đại-sư đã lao mình ra, tung đàn trượng thủ thế trước cửa nhà.

Tô-Hùng thấy tang tích bị bại lộ, nên tiến thế khoanh chân trên nóc nhà, nhắm mắt vận công chuẩn bị đánh với lão hòa thượng.

Lúc ấy, Ngọc-chánh-Tử cũng tiếp chạy tới, Tô-Hùng thầm lo :

— Nội lực mình đã dùng đánh thông bảy mạch Lý-thanh-Loan, chân khí đã hết, chưa kịp điều dưỡng. Nếu mình đánh lão hòa thượng chưa chắc thắng, bây giờ lại thêm Ngọc-chánh-Tử nữa, thì mình không thể toàn mạng được.

Tô-Hùng sanh ra một kế, liền la lớn :

— Tôi vì muốn tạ ơn Huyền-Thanh đạo-nhân, nên phải đến chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan.

Ngô-Không đại-sư và Ngọc-chánh-Tử, đã hơn mười ngày nay sầu lo vì bệnh tình của Lý-thanh-Loan, nay nghe Tô-Hùng tự xưng đến chữa bệnh cho Thanh-Loan, tuy hai người có phần nghi ngờ, nhưng vì nóng lòng trước bệnh tình của đệ-tử thân yêu, cả hai bằng lòng cho Tô-Hùng vào chữa bệnh.

oOo

Tô-Hùng bước đến giường Lý-thanh-Loan, cúi đầu nhìn, thấy nàng còn ngủ mê, biết các huyết đạo mới thông lại, cần phải để nàng yên tĩnh ngủ thời gian lâu mới khỏe được.

Chàng quay lại nhìn Ngô-Không đại-sư và Ngọc-chánh-Tử, nói :

— Nàng bị tuyết đá âm hàn nhập vào các huyết nội, bây giờ gần phải thông hết tám mạch đạo trong người, nàng mới hồi phục lại được. Nhưng tôi đã đánh thông cho nàng được bảy mạch, hiện giờ chỉ còn một mạch chưa giải được. Vậy các người đem cho nàng một chén cháo, chờ tôi đánh một mạch chót nữa, thì cho nàng ăn. Sau chừng nửa buổi nàng sẽ khỏe lại.

Ngọc-chánh-Tử bảo Lâm-ngọc-Bích đi nấu cháo.

Rồi, Ngô-Không đại-sư và Ngọc-chánh-Tử lại bên giường coi Tô-Hùng chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan.

Tô-Hùng nghĩ thầm :

— Hai người này có ý không tin mình nên muốn lại gần để bảo vệ nàng.

Chàng cười một tiếng, vận công lực tay trái đưa ra như chớp lật mình Thanh-Loan qua, tay mặt đập xuống giữa lưng nàng.

Ngọc-chánh-Tử định đưa tay cản lại, nhưng thấy trán Tô-Hùng mồ hôi xuất ra như tắm, nên biết chàng cố tâm chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan, bèn ngưng tay.

Tô-Hùng vận hết nội lực, để đánh thông luôn mạch chót. Đến lúc chàng giải xong mạch, thì đã bị kiệt sức quá nhiều, hơi thở phào phào, chàng ngưng tay lui lại hai ba bước, nói :

— Tám kinh mạch của nàng đã được thông hết rồi, độ chừng một giờ nữa nàng sẽ tỉnh lại.

Dứt lời, Tô-Hùng từ từ bước ra ngoài.

Ngô-Không đại-sư bước nhanh đến, chặn tại cửa phòng cười, nói :

— Tiểu bang chủ đã chịu hao tổn công lực để cứu người, lão hết lòng cảm tạ. Nhưng hiện giờ gió tuyết đang mạnh, đi sao cho được ? Mời người diên bước đến phòng của lão, dùng ít chung trà, chờ gió tuyết dịu rồi hãy đi.

Tô-Hùng biết thực tâm của lão, có ý nghi chàng ám hại Lý-thanh-Loan, nên muốn tìm cách giữ chân lại để xem bệnh tình của Thanh-Loan gì trở ngại chẳng.

Chàng thầm nghĩ :

— A ! Mình nhân cơ hội này tạm nghỉ cho lại sức rồi hãy đi long tiện.

Tô-Hùng gật đầu, bước theo Ngô-Không đại-sư vào phòng.

Lão hòa thượng rót hai cốc nước trà đón mời. Tô-Hùng không ngồi ngại gì cả, đưa tay nâng cốc uống, rồi bước lên giường khoanh chân ngồi, không hề nói đến chuyện ân oán. Chỉ thấy chàng nhắm mắt điều dưỡng công lực, như không có gì sợ sệt.

Ngô-Không đại-sư tuy đã tu dưỡng lâu năm, nhưng thấy tánh cách lối của Tô-Hùng cũng nổi giận. Lão đã chau mày, toan gây sự với chàng, nhưng thầm nghĩ :

— Nếu bệnh tình của Thanh-Loan bớt được, thì mình phải mang ơn hắn. Mình gây sự bây giờ sợ sau hối hận không kịp. Để chốc nữa xem bệnh tình của Lý-thanh-Loan ra sao rồi sẽ xử sự với nó cũng không muộn gì.

Lão hòa thượng cố nén lòng, ngồi trước mặt Tô-Hùng.

Lúc này hai người ngồi đối diện nhau bề ngoài đều tỏ vẻ yên lặng nhưng thâm tâm mỗi người cố vận nội công để phòng.

Tô-Hùng thầm nghĩ :

— Tám kinh mạch của Thanh-Loan tuy đã thông, nhưng sức nàng có hồi phục được cũng phải chờ đến năm ba ngày. Vậy bây giờ mình phải rời khỏi núi này, để đem con Xích-vân Truy-phong trở lại đây, chờ lúc nàng bình phục mình sẽ đưa đi. Nếu mình đã cho thần mã chạy, thì Côn-Luân Tam-Tử cũng không thể đuổi theo kịp. Nhưng chưa biết cách nào để nói cho nàng thỏa thuận với mình ! Hơn nữa bây giờ công lực của mình bị giảm quá nhiều, mà bị lão hòa thượng này giữ lại, thật khó thoát.

Hai người đang ngồi tĩnh tâm vận sức, đột nhiên Lâm-ngọc-Bích chạy tới bên Ngô-Không đại-sư, khê thưa :

— Loan sư muội đã tỉnh dậy, sư phụ con sai con tới mời sư bá đến cho Loan muội nói chuyện.

Ngô-Không đại sư vùng đứng dậy nhảy ra khỏi phòng tức khắc, chẳng hề hỏi lại một lời nào.

Tô-Hùng cũng mở mắt ra, thì thấy Lâm-ngọc-Bích đứng sát bên mặt. Chàng mỉm cười một cái, rồi đôi mắt từ từ nhắm lại.

Nụ cười của Tô-Hùng làm cho Lâm-ngọc-Bích, cảm thấy tâm thần như có điều gì vui sướng. Nàng vừa hồi hộp vừa e thẹn, vội bước lui ra cửa vội về lưu luyến. Nàng quay mình nhìn Tô-Hùng thêm một lần nữa.

Nhưng thấy chàng cứ khoanh chân ngồi yên, đôi mắt nhắm nghiền lại, đôi môi như có nụ cười kín đáo, hai má trắng mịn, thần sắc duyên dáng như một cô gái yêu kiều tuyệt đẹp.

So về nét phong nhã, thì chàng hơn Mã-quân-Vũ. Đứng nhìn một lúc Lâm-ngọc-Bích cảm thấy lòng rung động. Chợt tỉnh, nàng nhớ đến Thanh-Loan, vội lách mình bước ra khỏi phòng.

Ngô-Không đại-sư chạy lẹ đến phòng Lý-thanh-Loan, thì quả thật Thanh-Loan đã ngồi tĩnh táo trên giường. Lão quá mừng rỡ, bước nhanh lại, đưa tay sờ trên trán Lý-thanh-Loan, cười dịu dàng hỏi :

— Loan-nhi ! Con cảm thấy bớt nhiều chưa ?

Lý-thanh-Loan gật đầu nói :

— Thưa sư bá ! Bệnh con đã giảm nhiều. Nhưng mấy ngày nay con đã làm cho sư bá và sư phụ khổ tâm quá nhiều ! Không biết đời nào, con có thể đền ơn báo hiếu cho sư bá và sư phụ được !

Ngô-Không đại sư chạy vào phòng, chỉ lo đề ý đến bệnh tình của Lý-thanh-Loan, mà quên chào Ngọc-chánh-Tử đang ngồi bên cạnh

Lý-thanh-Loan. Đến khi nghe Thanh-Loan nói đến sư phụ, Ngô-Không đại sư vội quay qua cúi đầu chào Ngọc-chánh-Tử, và nói :

— Tôi xin thất lễ với lệnh sư-muội.

Ngọc-chánh-Tử cúi đầu chào lại, nói :

— Đại sư nói như người xa lạ. Tôi muốn nhờ đến đại sư giúp một việc nhưng e ngại cử chỉ hơi khách sáo của đại sư, mà không dám nói.

Ngô-Không đại sư vội nói :

— Việc gì, lệnh sư muội cứ nói ! Tôi chờ nghe đây.

Ngọc-chánh-Tử chau mày nói :

— Cái người chữa bệnh cho Loan-nhi đó, không biết có phải là Tô-Hùng mà chúng mình đã gặp ở Kỳ-Liên Sơn không ?

Ngô-Không đại sư đáp :

— Người ấy đúng là Tô-Hùng ! Nhìn cách ăn mặc của hắn, thì thật không sai !

Ngọc-chánh-Tử nói :

— Việc này có điều khó hiểu lắm ! Vì lúc ở Kỳ-Liên Sơn nó đã bị thương rất nặng, Tô-bằng-Hải thì không hay tin, còn Tô-phi-Phụng cũng đi theo chúng mình, rời khỏi Kỳ-Liên Sơn, đâu còn ai cứu chữa vết thương nguy hại ấy ? Còn về pháp thuật mà nó đánh thông tám kinh huyết của Loan-nhi, thì sức võ công đó cũng đủ cho chúng mình nghĩ rồi. Hải-Thiên Nhất-Tào tuy là danh vọng khắp giang hồ, nhưng chưa chắc đã thông đạt môn công phu này được. Chỉ có Bạch-vân-Phi khi chữa nọc rắn độc cho tôi ở Diên-Châu mới biết cách đánh thông tám mạch trong nội tạng. Còn bây giờ Tô-Hùng chữa bệnh cho Loan-nhi cũng đánh thông tám kinh mạch được, thì chuyện này quả là một điều khó hiểu.

Ngô-Không đại sư ngây ngất một hồi, nói :

— Thật khó hiểu quá !

Ngọc-chánh-Tử mỉm cười nói :

— Lúc nãy tôi đứng ở sau đồi núi, thấy con bạch hạc của Bạch-vân-Phi bay qua rồi ẩn mất nơi nào không rõ. Hơn nữa Mã-quân-Vũ đi với Bạch-vân-Phi, đã nửa năm nay không về, rồi đến giờ này lại cho Tô-Hùng hiện ra. Nhưng Tô-Hùng tại sao lại tự nguyện chữa bệnh cho Loan-nhi ? Điều này tôi nghi là mưu mô của Bạch-vân-Phi.

Lão hòa-thượng đôi mắt trợn tròn lên, gật đầu lia lịa.

Ngọc-chánh-Tử thở dài, nói :

— Tài nghệ của Bạch-vân-Phi tuyệt đỉnh, còn sắc đẹp đúng bức giai nhân ! Thật ra nàng và Mã-quân-Vũ...

Bà nói đến đây bỗng nhiên ngừng lời.

Lý-thanh-Loan thở dài náo ruột, lạnh lùng cười nói :

— Sư phụ ! Sao sư phụ không nói nữa ? Sư phụ sợ con nghe mà buồn rầu sao ?

Ngọc-chánh-Tử chau mày suy nghĩ, nói :

— Chắc hẳn việc này nằm trong một âm mưu rồi. Vậy thì ta nên nói cho con biết là hay hơn.

Ngô-Không đại-sư nét mặt đổi khác nói :

— Lệnh sư-muội nói đúng lắm ! Chúng ta phải tìm hiểu âm mưu này mới được.

Ngọc-chánh-Tử nói tiếp :

— Bạch-vân-Phi cứu nọc rắn độc cho tôi, và theo đến Kỳ-Liên Sơn để giúp trận đồ, là muốn làm vừa lòng Mã-quân-Vũ. Như vậy chắc nàng đã cứu mạng Tô-Hùng, rồi truyền võ-công, và phái nó đến đây. Nhưng sao Bạch-vân-Phi lại còn muốn cứu Loạn nhi ? Điều này cũng còn khó hiểu...

Chưa dứt lời, bỗng nghe tiếng hạc kêu, vang lại rất gần. Ngô-Không đại-sư và Ngọc-chánh-Tử, chạy gấp ra ngoài ngang mặt lên, thấy con hạc bay lướt qua rừng thông. Trong chớp mắt nó đã biến mất sau đồi núi.

Ngô-Không đại-sư ngo ngắc một hồi, quay lại nói với Ngọc-chánh-Tử :

— Khôn ! sai ! Quả con Bạch-hạc của Bạch-vân-Phi ! Thật lời đoán của lệnh sư muội rất đúng.

Ngọc-chánh-Tử định đáp lời, thì thấy Tô-Hùng ở phòng Ngô-Không đại-sư bước ra.

Bà liền chạy vút như tên bay, trong chớp mắt đã theo kịp Tô-Hùng.

Bà ta đứng trước Tô-Hùng nhỏ nhẹ nói :

— Gió tuyết còn nhiều, người hứa chữa bệnh cho Thanh-Loan, mà bệnh tình của nó chưa giảm, người bỏ đi sao cho đành ?

Tô-Hùng cười nhạt nói :

— Như vậy tôi đã trả lại ơn các người đã cứu tôi ở Kỳ-Liên Sơn rồi, còn phải đòi hỏi gì nữa.

Ngọc-chánh-Tử nói :

— Bạch-vân-Phi cho người đến cứu Lý-thanh-Loan với một ý định gì ? Từ đây đến Quát-Thương Sơn, hàng mấy vạn dặm đường tại

sao nàng biết được Lý-thanh-Loan bị âm hàn tuyết xâm nhập vào nội tạng ?

Tô-Hùng không hiểu gì cả, nhưng chàng tưởng Ngọc-chánh-Tử có làm khó, nên tức giận nói lớn :

— Bạch-vân-Phi là cái quái gì ? Ta chưa bao giờ nghe đến cái tên đó. Người muốn làm gì với chàng Tô-Hùng này ?

Tô-Hùng tính nóng, nói không kịp nghĩ, nên lúc thấy Ngọc-chánh-Tử muốn ra tay, lòng thăm lo :

— Mình vừa dùng nội công chữa bệnh cho Thanh-Loan, bây giờ nội công quá yếu, đâu còn có thể giao đấu được nữa.

Ngọc-chánh-Tử thấy Tô-Hùng quá phách láo, không thể nén được giận, tay rút phất thanh kiếm, tung ra một nhát thẳng vào mặt.

Tô-Hùng vội nhảy lui lại ba bước, rồi đứng tự nhiên, không hề chút khinh.

Nhát kiếm của Ngọc-chánh-Tử vừa công tới nhưng thấy địch thủ lui bước, mà không có ý gây chiến. Ngọc-chánh-Tử định đánh tiếp một đòn nữa thì nó làm cách nào, bỗng nghe Lý-thanh-Loan gọi lớn :

— Sư phụ ! Sư phụ đừng ra tay ! Người này là bạn của Vũ ca !

Hai người kinh ngạc quay đầu lại, thấy Lý-thanh-Loan lướt thướt trong bộ đồ trắng, đôi gò má thon thon, nở một nụ cười đau đớn, hờ hững chạy đến chỗ hai người đang giao đấu. Ngô-Không đại-sư đi kèm một bên nàng.

Lý-thanh-Loan bước tới trước mặt Ngọc-chánh-Tử, nói :

— Sư phụ ! Người này là bạn tốt của Vũ ca con ! Xin sư phụ cho phép con hỏi thăm người này một tý !

Ngọc-chánh-Tử gạt đầu, cho vừa lòng Lý-thanh-Loan.

Nàng xoay mình bước đến bên Tô-Hùng, cười nói :

— Lúc ở Kỳ-Liên Sơn Tô-huynh bị bệnh đó, tôi đến bên Tô-huynh hỏi thăm, nhưng Tô-huynh vẫn không nói gì cả. Chắc khi ấy Tô-huynh bị bệnh nặng lắm, nên không nghe tiếng của tôi !

Tô-Hùng nghe qua lòng hồi hộp, mặt mày choáng váng. Chàng cố bình tĩnh cười nói :

— Cô nương nói rất đúng, vì lúc đó bệnh tôi quá nặng.

Lý-thanh-Loan nói :

— Lúc tôi bị bệnh, thì có sư phụ, sư bá, và Bích tỷ tỷ chiếu cố. Nhưng khi ấy anh có một mình, bị thương nặng mà nằm trong núi như

vậy, thật đau khổ !

Tô-Hùng lòng cảm động vô cùng, nhưng gượng cười nói :

— Làm người không ai thoát khỏi cái chết ! Có gì đau khổ ?

Lý-thanh-Loan nhìn chàng với đôi mắt ngấn lệ nói :

— Nhưng lúc đó anh bị bệnh nặng mà chỉ có một mình làm sao khỏi được thế này ?

Tô-Hùng cảm thấy đôi mắt nặng, như thu hết tâm trí mình. Những lời nói như xoa dịu túi hờn cô quạnh xưa kia, nên chàng mỉm cười nói lại sự thật :

— Lúc tôi bị bệnh nhờ có một vị hòa thượng chữa khỏi.

Ngọc-chánh-Tử cười nhạt nói :

— Chỉ sợ người chữa bệnh ấy lại là một thiếu nữ tuyệt đẹp. Rồi lúc nàng chữa bệnh cho người khỏi lại cho bạch hạc đưa người đến đây.

Tô-Hùng không hiểu được lời nói của Ngọc-chánh-Tử, nên không thèm đáp, quay mình lại nhìn Thanh-Loan hỏi :

— Tám kinh mạch của cô nương mới thông, cô nương phải tịnh dưỡng mấy ngày mới đi được.

Tô-Hùng nói đến đây cảm thấy ngượng lời, không tiếp.

Thanh-Loan đôi tay run run, nói :

— Tôi chóng mặt quá !!!

Ngô-Không đại sư giật mình, chạy đến đỡ Thanh-Loan và gọi :

— Loan nhi ! Loan nhi !

Chỉ thấy mắt nàng lơ lảo, rồi nhắm lại, nét mặt tái ngắt, toàn thân run lay bầy, ngã xiêu vào mình Ngọc-chánh-Tử.

Ngô - Không đại-sư và Ngọc - chánh - Tử, lo chiếu cố đến Thanh-Loan. Tô-Hùng thấy thế bỏ chạy mất.

Ngọc-chánh-Tử nhìn lại không thấy tấm dạng Tô-Hùng đâu cả, lòng quá tức giận, dậm chân xuống nói :

— Tôi đoán biết nó chữa cho Thanh-Loan, để lợi dụng cơ hội ám hại Loan nhi rồi ! Thôi đại-sư đưa Loan nhi vào phòng, để tôi đuổi theo nó mới được.

Ngô-Không đại-sư bằng Thanh-Loan đứng sừng sững không cử động, đôi mắt tròn tròn, miệng há hốc than :

— Loan nhi ! Loan nhi ! Đời con cứ đau khổ mãi thế này ? Tại sao tạo hóa lại dồn hết đau thương vào lòng con ? Nhưng con là một

đứa trẻ thiện lương nhất...

Ngọc-chánh-Tử thấy Thanh-Loan đang lâm nguy, nên không đuổi theo Tô-Hùng nữa, vội tìm lời khuyên hòa thượng :

— Đại-sư ! Đại-sư chớ quá xúc động. Hiện giờ chúng ta phải cố bình tĩnh, để kịp thời cứu cấp cho Loan nhi mới được. Còn việc báo thù này, là trách nhiệm của Côn-Luân, vì Lý-thanh-Loan là đệ tử của chúng tôi.

Ngô-Không bằng Lý-thanh-Loan chạy ngay về phòng. Còn Ngọc-chánh-Tử cũng chạy theo.

Về đến phòng, không thấy Lâm-ngọc-Bích, mà mền gối trên giường đều đảo lộn hết cả. Ngọc-chánh-Tử thăm lo :

— Thêm việc nguy nữa ! Có lẽ Bích nhi đã bị bọn họ điểm huyết rồi !

Ngọc-chánh-Tử chạy đi tìm khắp phòng, không có tấm dạng Ngọc-Bích đâu, đến lúc ra ngoài mới thấy nàng đang đứng dựa vào cây mai, nhìn sững mây trời.

Lâm-ngọc-Bích đang nhập thần, suy nghĩ hình bóng của Tô-Hùng, bất giác không còn biết việc gì nữa.

Ngọc-chánh-Tử bước đến bên Ngọc-Bích, nhìn kỹ thần sắc nàng không phải bị điểm huyết, nên gắt hỏi :

— Bích-nhi ! Mày đang sững sờ gì vậy ? Sư muội mày bị bệnh sắp chết, mà mày lại ra đứng đây để ngắm tuyết, thưởng hoa !

Lâm-ngọc-Bích giật mình, vội bước lui ra hai bước, quỳ xuống đất nói :

— Thưa sư-phụ !... Đệ-tử... Đệ-tử...

Ngọc-chánh-Tử không hiểu gì cả, chau mày hỏi :

— Ta hỏi mày đứng đây để làm gì ?

Lâm-ngọc-Bích từ lúc ba tuổi đã bị mồ côi cha mẹ, được Ngọc-chánh-Tử đem về Tam-Nguyên-Cung nuôi dưỡng hơn mười tám năm nay, coi như tình mẹ con. Nhưng chưa có lúc nào bị bà ta gắt giọng như thế ! Tâm thần bối rối nàng nói liều :

— Vì đệ-tử thấy không tiện nghe sư-phụ và sư-bá đang nói chuyện, nên tránh ra đây đứng tạm.

Lâm-ngọc-Bích từ xưa đến nay mới nói dối với sư-phụ nàng một lần nên nét mặt vừa thẹn, vừa sợ.

Thần sắc của nàng không thể nào qua mặt Ngọc-chánh-Tử được.

Nhưng bà ta sợ rồi rõ ra thêm nhiều rồi ren, nên giả vờ gạt đầu nói :

— Bệnh tình sư-muội con trở lại trầm trọng. Con hãy mau trở về xem !

Lâm-ngọc-Bích cúi đầu, chạy lẹ vào phòng Lý-thanh-Loan.

Chỉ thấy Thanh-Loan nằm thiêm thiếp trên giường, còn Ngô-Không đại-sư đôi mày chau lại, nét mặt đầy vẻ đau khổ, chân không ngót đi qua lại trong phòng, miệng lẩm bẩm mãi nhưng không nói ra lời.

Lâm-ngọc-Bích ngồi trên giường, đưa tay vuốt tóc Thanh-Loan nhỏ nhẹ gọi :

— Loan sư-muội ! Loan sư-muội...

Nàng gọi liên tiếp bảy tám lượt, nhưng Thanh-Loan đôi mắt vẫn nhắm nghiền, hơi thở rất yếu ớt như sắp ngắt lịm...

Bỗng nhiên có tiếng gọi lạnh lạnh ở ngoài cửa sổ vọng vào :

— Nàng bị bệnh gì mà đau khổ như vậy ?

Lâm-ngọc-Bích giật mình nhìn ra, thấy một thiếu niên mặc áo quần xanh nhẹ nhàng bước tới. Nàng chưa hỏi, thì Ngô-Không đã quát lớn :

— Bạch-vân-Phi ! Người đến đây làm gì ?

Bạch-vân-Phi ngừng bước, nhìn thẳng vào mặt lão hòa thượng hỏi lại :

— Tại sao tôi không được tới đây ?

Lâm-ngọc-Bích thấy thế nguy vội rút kiếm vung tới, chọt thẳng vào người Bạch-vân-Phi. Ngô-Không đại sư cũng nhảy sang giúp sức với Ngọc-Bích.

Bạch-vân-Phi quá ngạc nhiên cười nhạt hỏi :

— Bệnh tình của Thanh-Loan nguy cấp như vậy, nhưng các người lại có ý kỳ quái là sao ? Không lo chăm sóc cho nàng mà lại còn gây sự.

Ngô-Không đại sư giận dữ nói :

— Loan nhi chết rồi. Đã thích ý mi rồi còn hỏi gì nữa ?

Bạch-vân-Phi không thể nhịn được lời nói đầy hằn học của lão hòa thượng, liền nhảy tới đưa tay mặt đỡ đàn trượng, tay trái giật ngay thanh kiếm Lâm-ngọc-Bích phóng ra phía sau chân bước tiến của Ngọc-chánh-Tử.

Nàng chỉ ra tay trong nháy mắt, ba người đều bị bí thế, không tiến tới được nửa bước. Ngô-Không đại sư vừa vận sức múa đàn trượng công tới, thì bị song chưởng nàng ép ra, phải lui lại ba bước.

Lâm-ngọc-Bích cố sức thu thanh kiếm lại thì cảm thấy cánh tay đã bị đứt, bất giác nàng té xỉu và thanh kiếm cũng bị địch thủ đoạt mất.

Ngọc-chánh-Tử bước vào phòng Thanh-Loan, thì thấy trận chiến ào liệt xảy ra quá đột ngột, vội nhảy về phía Lâm-ngọc-Bích giúp sức lại bị địch tung kiếm cản đường.

Ngọc-chánh-Tử giật mình, tung kiếm gạt qua một nhát, luồng sáng loang loáng nhanh như chớp nghe « keng » một tiếng, thì kiếm của Bạch-vân-Phi công tới đánh văng thanh kiếm của bà ra xa hơn ba trượng. Ngọc-chánh-Tử cảm thấy cả người chấn động, vội nhảy lùi hai bước.

Bạch-vân-Phi đánh luôn một chiêu, ép lui Ngô-Không đại sư và Lâm-ngọc-Bích vào góc nhà. Rồi nàng bước lại góc giường Lý-thanh-Loan, đưa tay mặt đặt nhẹ lên trán Thanh-Loan, khe khẽ gọi :

— Loan muội ! Loan muội...!

Lúc đó Ngô-Không đại sư, Ngọc-chánh-Tử, vận sức nhảy đến sát bên Bạch-vân-Phi. Hai người đều hợp sức thủ thế, chờ cho Bạch-vân-Phi có ý ám hại Thanh-Loan, là họ tung chưởng đánh tức thời. Nhưng Bạch-vân-Phi bình tĩnh hỏi :

— Nàng tại sao làm bệnh nặng như thế này ? Mà các người không cứu chữa sớm cho nàng ?

Đứt lời Bạch-vân-Phi quát mắt nhìn Ngọc-chánh-Tử.

Ngọc-chánh-Tử thấy tia sáng đôi mắt nàng, bỗng nhớ lại tình cảnh nàng chưa nọc rắn độc ở Diên-Châu, nên cảm thấy hồ thẹn, bất giác bà buông thẳng hai tay xuống, không còn định ý đánh nàng nữa.

Ngô-Không đại-sư cười nhạt nói :

— Nó vì thương nhớ Mã-quân-Vũ, mà mạo hiểm đứng mãi ngoài sương tuyết, chờ đợi đến mấy ngày đêm không ăn uống gì cả, nên bị âm hàn tuyết đã thấm vào cơ thể sinh bệnh...

Bạch-vân-Phi nghe đến đây quá ngạc nhiên, chặn ngang lời hỏi :

— Ông nói sao lạ vậy ? Mã-quân-Vũ chưa về đến núi Côn-Luân này sao ?

Ngô-Không đại sư lạnh lùng nói :

— Đã giữ Mã-quân-Vũ không cho về, mà còn phái Tô-Hùng tới, ám hại Thanh-Loan mới ác độc chứ ?

Bạch-vân-Phi như không nghe lời đáp của hòa thượng, chỉ nhìn ông lên trên nhà một hồi lâu, trầm nghĩ :

— Chàng đưa mình về Quát-Thương Sơn, thì đến ngày thứ hai,

chàng chỉ để lại một phong thư, rồi ra đi không một lời từ giả. Nhưng từ ngày chàng đi tới nay đã hơn bảy tháng, đáng lẽ phải về Côn-Luân sớm lắm chứ ? Hay trên đường về chàng gặp điều gì bất trắc chăng ?

Ngọc-chánh-Tử thấy vẻ mặt của nàng có vẻ thành thật, muốn tỏ lời hỏi thăm, thì Ngô-Không đại sư nói trước :

— Chỉ e cho thẳng Mã-quân-Vũ còn bị người ta giữ ở lại Quát-Thương Sơn mới lạ chứ !

Bạch-vân-Phi nghe cơn tức đến run cả người, thò vào túi lấy ra một phong thư, trao cho Ngọc-chánh-Tử rồi lạnh lùng nói :

— Đây là bức thư của Quân-Vũ để lại cho tôi đó. Hãy xem thử có phải nét chữ của chàng không ?

Ngọc-chánh-Tử mở thư ra đọc :

« Tôi vốn mang đại tỷ rất lớn. Nay đại tỷ bị trọng thương, tôi mới đưa về Quát-Thương Sơn, đáng lẽ phải chờ bình của đại tỷ bình phục tôi sẽ ra đi mới phải. Nhưng vì lúc này trong sư môn của tôi có nhiều nguy biến, mà tôi là đệ tử Côn-Luân Tam-Tử, không lẽ gì tôi lại thảnh thơi ở lại đây được.

Vậy tôi gấp về Côn-Luân, xin lưu lại thơ này chúc Đại-tỷ được mau bình phục. Mã-quân-Vũ tam biệt.

Quát-Thương Sơn...

Mã-quân-Vũ

Ngọc-chánh-Tử xem thư xong. Bạch-vân-Phi thở dài than :

— Lúc ấy, tôi đang lo chữa vết thương, đến khi lành bệnh, thì chàng đi được mười ngày rồi...

Nói đến đây nàng ngẫm nghĩ một hồi lâu, mới tiếp :

— Hơn nửa năm nay, vì tôi lo luyện lại ít võ công, cho nên chưa rời khỏi Quát-Thương Sơn.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

OANH YẾN TƯƠNG-PHÙNG

Ngọc-chánh-Tử xem thư của Mã-quân-Vũ xong, lại nghe Bạch-vân-Phi nói mấy câu nữa, lòng bà bớt ngờ vực và biết mình đã nghi lầm Bạch-vân-Phi, nên chào nàng và nói :

— Nếu cô-nương không đến đây thì khó mà tìm được tin tức của Mã-quân-Vũ, lại còn có những điều nghi ngờ, làm cho chúng tôi nghi ngờ cô-nương.

Đoạn, bà đem chuyện Tô-Hùng chữa bệnh cho Thanh-Loan kể lại tỉ mỉ cho Bạch-vân-Phi nghe.

Bạch-vân-Phi mỉm cười nói :

— Có điều đáng ngờ như vậy quý vị có thái độ như thế cũng phải. Nhưng hiện giờ việc cần kíp nhất là phải chữa bệnh cho Lý sư-muội, xong rồi sẽ nói chuyện sau !

Dứt lời, nàng cúi mình xuống, đưa mắt quan sát tỉ mỉ bệnh tình của Thanh-Loan.

Ngô-Không đại-sư, Ngọc-chánh-Tử, Lâm-ngọc-Bích đều tập trung mắt vào Bạch-vân-Phi.

Ba người hồi hộp không biết Bạch-vân-Phi có thể cứu được Thanh-Loan không ?

Bạch-vân-Phi không hề để ý đến chuyện bên ngoài. Nàng chú hết tâm thần vào việc xem xét bệnh nhân.

Hai tay nàng thăm dò khắp thân mình của Thanh-Loan.

Bỗng thấy nét mặt nàng đổi khác. Nàng ngừng tay thở ra một hơi, từ quay đầu lại nói với mọi người :

— Tám mạch trong người của Lý-sư muội đều được giải thông rồi, sao lại chưa bớt. Thật là một căn bệnh chưa từng thấy.

Câu nói này vừa phát ra, Ngô-Không cảm thấy trong lòng như hòn ngàn kim nhọn chích vào. Ông thở dài một hơi, hai tay chấp lại, tụng lâm dâm niệm Phật, rồi ngẫm :

« Bỏ để bên vô thọ »
« Minh kinh cùng phi đãi »
« Thoát trần đã ba mươi năm »
« Vẫn không nhàn tâm thân »

Ngâm xong bốn câu thơ, đột nhiên ông đứng dậy, bỏ ra khỏi phòng. Ngọc-chánh-Tử thấy vậy, vội nhảy ra trước cửa, chặn lại, nói :

— Bệnh tình của Loạn nhi chưa bớt, sao Đại-sư lại bỏ ra đi ?

Ngô-Không lạnh nhạt nói :

— Ta đã nghĩ kỹ rồi, không còn có cách gì chữa được ! Chỉ còn có cách giết chết Hồ-nam-Bình là...

Nói đến đây, ông ta ngừng lại một lúc, thò tay vào bọc lấy chiếc ngọc-kim đưa ra nói tiếp :

— Đây là ngọc-kim búi tóc của Huyền-Thanh sư huynh đã trao cho tôi trước khi đi tỉ võ với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử. Đạo trưởng có nhờ tôi dùng nó để giết thẳng phụ thầy, phản sư môn là Mã-quân-Vũ. Bây giờ tôi xin giao lại. Nếu sau này có gặp lại lệnh sư huynh thì xin trao lại giùm, và nhớ nói rằng từ rày sắp đi đừng mong gặp tôi nữa.

Ông trao ngọc-kim tận tay Ngọc-chánh-Tử, và phóng ra một chưởng vào người bà này.

Ngọc-chánh-Tử không ngờ ông ta lại xuống tay quá lệ làng với sức mạnh như thế, nên thất kinh vội né mình tránh ra.

Ngô-Không đại-sư thừa thế tung mình nhảy ra sân, tiến thẳng vào phòng ông, lấy gói hành trang, xách cây thiền trượng đi ra.

Ngọc-chánh-Tử vội tuốt kiếm chặn đường, nói :

— Nếu Đại-sư nhất định ra đi thì xin nán lại một chút để nhị sư-huynh tôi có chút chuyện cần bàn.

Ngô-Không đại-sư ngửa mặt lên trời cười ha hả. Tiếng cười rất kỳ lạ, không phải khóc, cũng không phải cười, nó như tiếng rú của một người điên, làm cho Ngọc-chánh-Tử sợ sệt.

Cười một lúc thì ngừng lại ! Về mặt ông thật sâu nào.

Đột nhiên, ông quay mình liếc nhìn Ngọc-chánh-Tử một cái rồi bước lẹ ra ngoài.

Ngọc-chánh-Tử vội chạy đến trước mặt ông, cản lại nói :

— Đại-sư đã quyết định thì Chánh-Tử này cũng không thể nào lưu lại được. Nhưng xin Đại-sư hãy nán lại một chút nữa, đợi sư-huynh tôi về rồi sẽ ra đi không muộn.

Ngô-Không trầm mặt xuống, giận-dữ nói :

— Nếu như Huyền-Thanh không về thì sao ?

Ngọc-chánh-Tử nói :

— Sớm tối gì trong đêm nay sư huynh tôi cũng về. Nếu không thì sáng mai đại-sư hãy lên đường, Ngọc-chánh-Tử này quyết không rời đại-sư nữa.

Ngô-Không đại-sư cười nhạt :

— Tôi không thể nào ở lại đây được, ở lại bao nhiêu, lòng tôi vẫn chưa xớt bấy nhiêu. Vậy lệnh sư muội hãy nhường đường cho tôi đi, sau này nếu lệnh sư muội có gặp tình trạng này tôi sẽ để cho lệnh sư muội được ra đi tự do.

Ngọc-chánh-Tử lo ngại nói :

— Nếu đại-sư bỏ ra đi, sau này sư huynh tôi về, tôi biết ăn nói làm sao ?

Ngô-Không đại-sư nổi giận, giơ cây thiền trượng lên hét lớn :

— Nếu ngươi không nhường đường thì đừng trách ta trở mặt.

Ngọc-chánh-Tử thấy nét mặt giận dữ của ông sau khi nghe tin bất bình tình của Thanh-Loạn không sao chữa được, đầu óc ông điên đảo, thần trí rối loạn. Nếu để ông đi đến Thiên-Long bang đánh với Hồ-nam-Bình thì ắt mang họa. Vì Thiên-Long bang là một phái võ lớn nhất trên chốn giang hồ, vào đó chẳng khác nào đem thân nạp vào gang cộp.

Nghĩ như thế, bà quyết định không để cho Ngô-Không đi đâu cả nên vùng kiếm chặn trước ông, nói lớn :

— Xin đại-sư hãy bình tĩnh xét lại cho kỹ. Đại-sư đến Thiên-Long bang ắt dữ nhiều lành ít. Nếu đại-sư có bề nào chẳng lẽ chúng tôi hoành tay làm thỉnh sao. Hiện giờ Thanh-Loạn bệnh tình trầm trọng, chúng ta đợi khi nào Thanh-Loạn mạnh, sư huynh tôi về thì đại-sư muốn cũng được. Hơn nữa đại-sư đã cho Thanh-Loạn nhập vào môn phái Côn-Luân rồi thì mọi việc chúng tôi không thể nào...

Bà ta chưa dứt lời thì Ngô-Không đại-sư cười lên ha hả nói lớn :

— Phải rồi ! Chắc Thanh-Loạn đã tới số nên trời mới khiến nó nhập vào môn phái Côn-Luân.

Ngọc-chánh-Tử nét mặt bỗng nhiên xám lại nói :

— Tại sao đại-sư lại nghĩ như vậy ? Môn hạ đệ-tử của phái Côn-Luân xưa nay chưa bao giờ bị bỏ rơi. Hơn nữa chúng tôi đâu có bắt

buộc Thanh-Loan phải nhập vào phái Côn-Luân ?

Lâm-ngọc-Bích thấy sư-phụ giận dữ tỏ thái độ bất nhã, vội bước đến cúi đầu thưa :

— Thưa sư-phụ ! Sư-bá vì tâm thần rối loạn, nói ra những lời không nghĩ kỹ, xin sư-phụ bớt giận.

Ngọc-chánh-Tử vừa nói ra những lời bất nhã đó, làm cho đầu óc đại-sư càng rối loạn thêm. Ông ta vung thiền trượng đánh thẳng vào mình Ngọc-chánh-Tử một nhát rồi thuận đà nhảy phóc ra ngoài chạy thẳng về phía hàng rào tre.

Ngọc-chánh-Tử thấy ông xuất thủ quá lẹ, không dám khinh thường, vội né sang một bên nhường đường cho ông đi.

Ngọc-chánh-Tử cảm thấy khó chịu vô cùng, thầm nghĩ :

— Nếu đề lão đi trong lúc đang tức bực, tất xảy ra một chuyện không hay, còn nếu chặn lại ắt phải có một cuộc đấu quyết liệt.

Trong lúc bà đang hoang mang không biết phải làm cách nào thì lương tâm bà gào thét :

— Người phải chặn đường không cho lão ra đi ! Mau lên ! Mau lên ! Sao người nhẫn tâm đến thế.

Ngọc-chánh-Tử cảm thấy hồ thẹn với lương tâm nghĩ bụng :

— Ta nhất quyết giữ lão lại, không thể nào để lão đi được ! Sau này sẽ nói !

Bà liền rút kiếm phóng mình chạy theo, chặn đầu Ngô-Không lại, nói :

— Nếu đại sư không chờ đại sư huynh tôi về, thì nhất định tôi không để đại-sư đi một cách dễ dàng.

Ngô-Không đại-sư mặt hầm hầm, mắt đỏ ngầu, hét lớn :

— Nếu ta cứ đi thì người làm gì ta ?

Ngọc-chánh-Tử cười, nói :

— Tôi đâu dám vô lễ ! Nhưng tôi chỉ muốn lưu đại-sư lại vài giờ nữa để chờ đại-sư huynh tôi về rồi sẽ đi.

Ngô-Không đại-sư tức tối nói :

— Người liệu có thể đỡ nổi cây thiền trượng của ta không ? Nếu không hãy tránh đường cho ta đi.

Ngọc-chánh-Tử biết không thể nào dùng lời khuyên giải lão được, vội vung kiếm đưa ra trước mặt, nói :

— Nếu đại-sư đã nói thế, đừng trách tôi vô lễ.

Ngô-Không đại-sư giờ cây thiền trượng lên, rồi không biết nghĩ sao, ông từ từ thả cây gậy xuống, thở dài não ruột, quay mình nhảy lùi lại sau mấy bước.

Ngọc-chánh-Tử vội tung mình nhảy theo, chặn lại không cho ông đi.

Lúc này đại-sư vì biết bệnh tình của Thanh-Loan không sao chữa được nên lòng ông buồn bực vô cùng. Bây giờ lại bị Ngọc-chánh-Tử theo chặn đường hoài làm cho ông nổi giận, hét lên một tiếng, vung cây thiền-trượng dùng thế « Kim cương khai sơn » nhắm ngay đầu Ngọc-chánh-Tử bổ xuống.

Ngọc-chánh-Tử đã đề phòng sẵn, song thấy thế đánh của ông quá mạnh vội lách mình sang một bên tránh mà không đánh trả lại.

Ngô-Không tức giận, vung thiền trượng nhắm ngay bà bổ xuống lần nữa.

Chỉ trong chớp lát, ông đã đánh tới năm chiêu.

Những chiêu ông vừa đánh ra đều là tuyệt học bình sinh của ông. Chiêu thuật đó ở trong hai mươi bốn thức « Hàng long trượng ».

Ngọc-chánh-Tử tuy tránh khỏi nhưng cảm thấy trong người hơi mệt, thầm nghĩ :

— Nếu ta không ra tay, khó mà cản trở lão được, còn phải bị thương dưới cây thiền trượng lợi hại của lão nữa.

Nghĩ thế, bà liền dùng « Phân quang kiếm pháp » chém trả lại mấy chiêu thật mạnh.

Ngô-Không đưa cây thiền trượng ra đỡ. Chẳng mấy chốc, lưỡi kiếm của Chánh-Tử và cây thiền trượng của Ngô-Không đã quấn nhau, phát ra những âm thanh rùng rợn.

Đấu được mười hiệp, Ngọc-chánh-Tử liền sử dụng chiêu « Truy vân thập nhị kiếm » đánh thẳng vào ngực Ngô-Không.

Ngô-Không đại-sư vội sử dụng thế « Thần long xuất vân » cản thế kiếm của Ngọc-chánh-Tử, đồng thời thuận tay đánh trả lại một đòn.

Ngọc-chánh-Tử vừa đánh ra thế « Xuyên vân khai nguyệt » lòng đã lo ngại, sợ rủi dả thương lão thì nguy, cho nên bà vội biến thế thành thế thủ.

Nào ngờ lão hòa thượng kia lại dùng tuyệt học đánh xuống một nhát như trời giáng, làm cho bà thiếu chút bị gãy bả vai. Bà vội lui ra sau năm bước để tránh.

Ngọc-chánh-Tử thấy vậy tức giận nghi thầm :

— Nếu ta không ra tay, cứ nhường nhịn hoài thì không thể nào giữ lão được, mà còn làm cho lão khinh kiếm pháp phái Côn-Luân.

Ngọc-chánh-Tử liền tung ra một lúc hai chiêu trong « Truy vân thập nhị kiếm » là « Khởi phụng hoàn long » « Huyền phong hoàn tiêu » đánh tới. Lưỡi kiếm của bà biến hóa như rồng bay phượng múa, gió thổi vù vù, nhắm ngay phía Ngô-Không dồn về.

Ngô-Không bị thế kiếm độc ác của Ngọc-chánh-Tử, đẩy lui ra sau hơn năm bước. Ông ta càng nổi nóng, thần trí rối loạn hơn, vung thiền trượng nhắm vào người Ngọc-chánh-Tử đánh tới.

Bỗng nghe bên tai văng vẳng có tiếng một thiếu nữ la thất thanh :

— Bá phụ ! Tại sao lại đánh với sư phụ con ?

Ngô-Không đại-sư giật mình quay lại thì thấy Thanh-Loan cùng với Bạch-vân-Phi, hai người kẻ vai đứng ngoài tuyết lạnh. Nét mặt Thanh-Loan lúc này đã đỏ hồng hào. Làn tóc mây ông á lướt theo chiều gió bay phất phới.

Cơn giận nổi lên làm cho tâm thần lão rối loạn, nhưng khi lão thấy Thanh-Loan, hình như có một sức vô hình nào cản ông lại, làm cho ông không sao sử dụng võ công được nữa, và thần trí dần dần tỉnh lại.

Ông vội ném cây thiền trượng, đánh thót một cái, đã đi đến chỗ Thanh-Loan đang đứng. Nắm lấy tay nàng âu yếm, hỏi :

— Loan nhi ! Con... đã lành bệnh rồi sao ?

Thanh-Loan nháy phốc vào lòng ông, ngửa mặt nhìn ông nũng nịu nói :

— Tài năng của chị Đại sư thật trên đời này không ai bằng. Bệnh tình của con không hy vọng sống được nữa, thế mà chị đã ra công cứu con lành bệnh đó.

Dứt lời, nàng hỏi Ngô-Không :

— Ban này bá phụ đấu võ với sư-phụ của con đùa hay thật ?

Ngô-Không đại-sư nghe Thanh-Loan hỏi nét mặt bỗng đỏ bừng, nói lấp bắp :

— Bá phụ với... đấu...

Bạch-vân-Phi cướp lời Ngô-Không nói :

— Có chuyện gì bất ý mà đại-sư to thái độ như vậy ? Rủi mà đại-sư đã thương sư-phụ của Loan muội thì đại-sư tính sao ? Đại-sư đã lớn

lại mà còn nóng tánh quá !

Mấy câu nói vừa rồi đã làm cho Ngô-Không và Chánh-Tử mặt đỏ bừng phừng.

Bạch-vân-Phi thấy hai người đều bất bình trước câu nói của nàng, liền hặn, bước đến nói :

— Văn bối thất lễ, lỡ nói quá lời, và không xem kỹ trong người sư muội, sợ ý làm cho đại-sư và trưởng bối suýt nữa hại nhau, xin hai vị tha thứ cho !

Ngọc-chánh-Tử nghe Bạch-vân-Phi nói thế, mặt bà dịu lại cười hỏi Bạch-vân-Phi :

— Không biết hiện giờ bệnh của Thanh-Loan đã bớt hẳn chưa ? Các huyết đạo thông chưa ?

Bạch-vân-Phi mỉm cười đáp :

— Loan muội tuy được người ta đánh thông tám kỳ huyết mạch, nhưng chưa đuổi hết âm hàn trong kinh mạch, vì âm hàn đã tập trung vào lục phủ ngũ tạng, đọng ở đó không thể nào đẩy ra được. Tôi đã tìm cách ép tan âm hàn ra khỏi lục phủ ngũ tạng song không làm sao đẩy ra khỏi thân thể.

Ngô-Không nóng lòng vội hỏi :

— Như vậy có nương cũng không thể nào chữa được bệnh cho Loan nhi ?

Bạch-vân-Phi đắm chiêu nhìn vào người Thanh-Loan một lúc, rồi đáp :

— Tôi có công lực còn non, không thể đánh tan âm hàn ra được. Hiện giờ tôi có một việc cần nhờ hai vị, chẳng biết hai vị có vui lòng không ?

Ngô-Không đại-sư, nói :

— Xin Bạch cô-nương cứ chỉ bảo, bản tăng nguyện xin làm vừa lòng.

Bạch-vân-Phi nói :

— Âm hàn còn nhập vào người của Loan muội, thấm vào nội phủ, cho nên dầu có linh dược cũng không làm gì đẩy âm hàn ra khỏi thân thể. Nhưng chuyện này phải mất thời gian năm ngày và rất nguy hiểm. Thời gian năm ngày đó, trong tôi đang vận công chữa thương, điều tối kỵ nhất là không được người nào đến làm rộn. Nếu có người làm rộn chẳng những Loan muội thiệt hại tánh mạng, mà mạng tôi cũng khó

bảo toàn. Tôi nhờ hai vị canh chừng đừng cho ai vào cửa, để tôi có thì giờ chữa thương cho Loan muội.

Nếu không dùng phép này, tôi chắc trong vòng vài ngày nữa, bệnh sẽ tái phát, không thể nào cứu nổi nữa.

Ngô-Không hòa thượng nghe Bạch-vân-Phi nói thế, liền đưa mắt nhìn Ngọc-chánh-Tử như hỏi dò ý kiến, và nói:

— Bần tăng xin nguyện làm theo đúng lời của Bạch cô nương.

Ngọc-chánh-Tử cũng cười nói:

— Thanh-Loan đã gia nhập vào môn phái Côn-Luân, tất nhiên tôi phải có bổn phận bảo vệ. Trong lúc nó lâm bệnh, chẳng lẽ tôi ngồi khoanh tay chịu hay sao? Vậy đại sư hãy gọi thêm đệ tử của tôi nữa, đến canh phòng cẩn thận trong năm ngày đó.

Bạch-vân-Phi mỉm cười nói:

— Đông người không ích gì, chỉ cần hai vị mà thôi. Bây giờ xin phiền trưởng bối sắm sửa ít thực dụng. Tôi bắt đầu vào việc chữa thương cho Loan muội ngay.

Thanh-Loan nãy giờ đứng trong lòng Ngô-Không, nghe Bạch-vân-Phi nói thế, hai dòng lệ chảy xuống gò má, nàng chạy lại bên Bạch-vân-Phi nói:

— Đại tỉ tỉ đối xử với tôi thật tốt, ơn này không biết chừng nào tôi đáp lại cho được.

Bạch-vân-Phi không nói, chỉ mỉm cười đưa mắt quan sát sắc diện của Thanh-Loan, thấy vẻ mặt nàng nửa buồn nửa vui, lòng thầm nghĩ:

— Người mang bệnh nặng đang đứng trước mặt mình là người tình địch lớn nhất trong đời mình. Hơn nữa, tình Quân-Vũ đối với nàng rất sâu đậm, nếu ta ra tay cứu nàng sống thì chắc là Quân-Vũ không thể nào yêu ta! Nhưng nếu ta không cứu nàng thì một ngày kia, rui nàng chết đi, chưa chắc Quân-Vũ đã yêu mình.

Bao nhiêu ý nghĩ ghen, hờn, tức, thương quý cuống trong đầu óc nàng, làm cho nàng đỡ người ra.

Thanh-Loan thấy Bạch-vân-Phi mặt đổi qua nhiều trạng thái, thất kinh quay lại hỏi:

— Đại-tỉ! Chị nghĩ gì vậy?

Bạch-vân-Phi giạt mình quay lại mỉm cười đáp:

— Tôi đang nghĩ về việc Vũ ca! Chẳng biết có chuyện gì xảy ra không? Tại sao đến bây giờ vẫn không về để cho em yên tâm

đường bệnh.

Thanh-Loan vẻ mặt buồn bã nói:

— Đến hôm nay mà anh Vũ vẫn chưa về, chắc đã gặp nạn rồi, ước chi em không đau thì cùng chị đi tiếp cứu cho Vũ ca là hay biết bao!

Bạch-vân-Phi nghe Thanh-Loan nói, lạnh lùng đáp:

— Nếu sư-muội đi tìm Vũ ca thì dắt ta theo làm gì cho bận.

Lý-thanh-Loan không biết vì sao đột nhiên Bạch-vân-Phi lại có cử chỉ như vậy, nhưng thật thà hỏi:

— Sư tỉ! Không biết nãy giờ em có nói gì sai lầm làm cho chị giận không? Em xin chị tha lỗi cho.

Chẳng biết Bạch-vân-Phi đã nghĩ gì mà đôi má nàng đỏ bừng, lảng tránh từ từ dịu lại, mỉm cười, nắm lấy tay Thanh-Loan khẽ nói:

— Chị nói chơi với em một chút cho vui thôi, chứ em có nói gì sai đâu! Thôi, đợi khi nào em lành bệnh, hai ta cùng đi tìm Vũ ca.

Dứt lời, nàng dắt Thanh-Loan vào phòng tĩnh cốc.

Ngọc-chánh-Tử gọi Lâm-ngọc-Bích báo:

— Người hãy mau sắm một ít thức ăn đủ dùng trong năm ngày em vào cho Thanh-Loan.

Lâm-ngọc-Bích cúi đầu tuân lệnh đi thẳng vào trong.

Ngô-Không đại-sư bước đến bên mái hiên đứng canh chừng. Tâm hồn như nặng trĩu dĩ vãng.

Một lúc lâu, Lâm-Ngọc-Bích bưng ra một số đồ ăn đưa vào phòng cho Thanh-Loan.

Bạch-vân-Phi cho Thanh-Loan ăn xong, nàng bắt đầu chữa bệnh.

Bạch-vân-Phi bảo Thanh-Loan quay đầu vào vách, quay lưng ra ngoài, rồi nàng từ từ ngồi xuống sau lưng Thanh-Loan.

Nàng truyền thụ môn Huyền-môn hô hấp dẫn đạo cho Thanh-Loan, tay nắm chặt lấy « Mạng môn huyết » của bệnh nhân, rồi im lặng vận nội lực truyền vào khắp châu thân cho Thanh-Loan.

Lý-thanh-Loan theo lời chỉ dẫn của Bạch-vân-Phi mà làm. Phút chốc đã chữa đến từ huyết, Bạch-vân-Phi khẽ dừng tay lại nói với Thanh-Loan:

— Bây giờ sư muội có thể tạm ngừng hành công, nhắm mắt lại, nghỉ một chút. Nhưng sư muội phải nhớ kỹ, bất cứ đau khổ đến đâu

sư-muội cũng phải dần tâm mà chịu, đừng phân tâm nghĩ đến chuyện gì cả.

Thanh-Loan theo lời nhắm mắt nghỉ hơi. Qua một lúc nàng cảm thấy đỡ đau rất nhiều.

Cứ thế Bạch-vân-Phi chữa đến ngày thứ ba, bệnh của Thanh-Loan đã bớt, nhưng vẫn không sao tiết bỏ được âm hàn trong người, mà chân khí của nàng đã mất khá nhiều.

Qua ngày thứ năm, âm khí trong người Thanh-Loan đã ra ngoài được sáu bảy phần. Ngặt vì trong mấy ngày đó, nội công của Bạch-vân-Phi còn non kém, không sao đánh ra được, nên lúc này Bạch-vân-Phi chân khí giảm rất nhiều không thể chữa nữa được. Nàng đành phải nghỉ tay một chút, ôn lại những khẩu huyệt và thuật Huyền-môn hồ hấp dẫn đạo, dưỡng sức rồi mới bắt đầu chữa lại.

Bạch-vân-Phi cố đánh âm hàn ra, cho đến trưa ngày thứ sáu, công việc gần hoàn thành nàng mới nghỉ tay, ngàng đầu lên, quay mình lại hít vào vài hơi dưỡng sức, tươi cười nói với Thanh-Loan :

— Bệnh của em bây giờ đã bớt nhiều rồi, chỉ cần hết giờ Ngọ này nữa là âm hàn trong người em đã ra hết, và lành bệnh.

Thanh-Loan mỉm cười nói :

— Nếu vậy bây giờ chúng ta có thể đi tìm Mã huynh được chăng ?

Dứt lời, nàng quay mình lại, nào ngờ mới quay mình đã chạm phải vào đầu Bạch-vân-Phi, làm cho nàng ré lên một tiếng thất thanh.

Thanh-Loan giật mình quay lại thì thấy nét mặt hồng hào của Bạch-vân-Phi lúc này đã biến thành tái nhợt, trông vào như một người đã mất hết sinh lực. Nàng cảm động vội nói :

— Đại ti ! Em không muốn chữa bệnh nữa !

Bạch-vân-Phi thấy nàng biết mình mất nhiều nguyên khí, nên không muốn làm cho mình phải nhọc nữa, nên mỉm cười, nói :

— Loan muội hãy để chị chữa cho lành bệnh, nếu không hàn khí còn tích đọng trong người, một khi đã tái phát thì không thể nào chữa được nữa.

Thanh-Loan động lòng nói :

— Tỉ tỉ vì em mà nhọc lòng đến nỗi chân khí trong người đã mất hết. Thì lương tâm em không thể nào chịu được.

Bạch-vân-Phi thấy nàng nói năng thật thà nên an ủi :

— Chị không sao cả ! Chỉ mệt một chút mà thôi ! Trong vài ngày chị có thể phục hồi được ngay. Em hãy để cho chị chữa thêm lần nữa, nếu không uống công chị chữa đến đây mà còn để cho em, sau này bị âm hàn đọng trong người tái phát thì dẫu có trời cũng không cứu nổi.

Thanh-Loan nghe nói, hai mắt đầm lệ, quay đầu vào trong vách theo lời dạy hành công.

Bạch-vân-Phi ngồi lên, lặng thinh ôn lại những khẩu huyệt, cố giúp cho nàng lành bệnh.

Qua một lúc, trên mặt Thanh-Loan mồ hôi bắt đầu toát ra, cả thân mình nàng mồ hôi ướt đầm cả quần áo.

Trong cảnh yên lặng đó, đột nhiên phát ra một tiếng thét kinh hồn, đó, lại có tiếng binh khí chạm nhau leng keng, và cửa phòng mở bật ra, một bóng người từ ngoài xông vào, tay cầm cây Kim-hoàn kiếm.

Thanh-Loan giật mình, quay đầu lại thì thấy, người ấy là Tô-Hùng đang xông đến. Nàng thất kinh sắp la lên, thì Bạch-vân-Phi đã hấp tấp, bỏ miệng vào tai gắng từng tiếng :

— Mau nhắm mắt lại mà hành công như thường. Đừng để tâm đến rối loạn thì nguy đến tánh mạng đó.

Thanh-Loan bị Bạch-vân-Phi hét vào tai, nàng biết có chuyện nguy hiểm nên không dám cãi lời, vội quay đầu vào vách, hành công như cũ.

Tô-Hùng vừa nhảy vào phòng, thấy một chàng thanh niên áo xanh đang ngồi trên giường, dùng tay điểm huyệt trước ngực nàng, làm cho nàng nổi ghen, xông đến dùng kiếm chém tới một nhát nhanh như chớp.

Tô-Hùng chỉ thấy chàng trai đó lách mình một cái, rồi vẫn ngồi yên. Hình như không có chuyện gì quan trọng.

Chàng nổi giận, vung tay mặt điểm vào huyệt «Mạng môn» tay trái dùng kiếm chém tới, khí thế rất hùng mạnh.

Nhưng chàng vừa xuất thủ thì đã bị Ngô-Không từ bên ngoài nhảy vào, vung thiết trượng dùng thế «Truy ba tổng chung» đánh thẳng vào người Tô-Hùng một nhát mạnh như vũ bão.

Tô-Hùng nghe hơi gió, thất kinh, lách mình sang một bên tránh lui, đồng thời dùng thế «Ngũ hành hóa vị» trong bản đồ vẽ bằng tay của Tam-Âm Thần Ni. Thế này rất mạnh và tinh diệu vô cùng. Chàng vừa xuất thủ đã đánh lui Ngô-Không ra ba bước. Thừa thế chàng vung kiếm nhảy tới, chớp lấy cây thiền trượng của Ngô-Không.

Ngô-Không đại sư lúc này đã thử qua vài chiêu với Tô-Hùng ở

ngoài cửa, ông thấy lối đánh của chàng kỳ lạ không biết đường nào lường trước được, nên lúc mới bước chân vào phòng ông đã chuẩn bị sẵn sàng, nhưng vẫn bị Tô-Hùng chớp lấy cây gậy.

Tuy nhiên, ông là một tay lão luyện giang hồ, đầu chịu lép vế, liền vận sức vào hai cánh tay giật mạnh một cái.

Đột nhiên, ông giật mình cảm thấy hai bàn tay tê buốt, vội dùng thế «Không mình quyền» đánh tổng vào ngực Tô-Hùng rồi thả cây thiền trượng ra. Nếu không buông cây thiền trượng ắt ông phải bị nội thương không nhẹ.

Tô-Hùng không ngờ lão thả cây thiền trượng mà còn đánh tới một đòn, làm cho chàng không kịp phòng bị, phải lui ra sau mấy bước.

Ngô-Không thừa thế, dùng chân mặt đá tới một cước, đồng thời đưa tay mặt ra chớp lấy đầu gậy giật mạnh một cái.

Lối xuất thủ của ông thật lạnh lẽo! Tô-Hùng đánh phải thả thiền trượng để thủ thế.

Nhưng chàng là người gan dạ, đầu chịu nhường nhịn ai, chàng vội luồn tay xuống, dùng một chiêu trong quyền Vũ thư «Tam Âm thần-ni» chớp lấy chân Ngô-Không đánh tổng tới một chưởng.

Ngô-Không bị mất thăng bằng, văng ra sau, ngã xuống đất một tiếng «bịch».

Ngô-Không đại-sư định thần, lại thăm nghĩ:

— Võ công của thằng này khá cao, nếu ta nắm đây ắt phải mang họa.

Nghĩ vậy, ông liền cầm lấy thiền trượng, vận nội lực đánh thót một cái, thân mình ông đang ngã nằm, bỗng nhiên đứng dậy thừa lúc Tô-Hùng sơ ý ông dùng cây thiền trượng sử dụng chiêu «Triển phát nam hải» đánh thẳng vào người Tô-Hùng.

Tô-Hùng thất kinh, thăm nghĩ:

— Lão hòa thượng này nội công thâm hậu, lại nhiều kinh nghiệm nếu ta không dùng độc thủ, ắt không thể nào thủ thắng được.

Chàng liền vung tay dùng thế «Phong vân đoạn thảo» đánh thẳng vào mạch môn của ông.

Ngô-Không đại-sư thấy chưởng phong của Tô-Hùng phóng tới, vội né mình tránh khỏi, vung thiền trượng đánh lại một lúc hai chiêu.

Tô-Hùng thấy cây thiền trượng của Ngô-Không đánh thẳng tới. Chàng vội né mình sang một bên, rồi thuận tay chớp lấy đầu gậy của

Ngô-Không.

Mỗi người cầm một đầu gậy, cách nhau chừng một thước rưỡi vận dụng toàn lực vào cánh tay để giật lấy cây thiền trượng.

Trông vào lối đánh của hai người, thật rung rợn! Nếu sơ ý một chút có thể thiệt mạng ngay. Vì lối đánh này phải vận dụng thân pháp rất hại vô cùng.

Hai bên đang hăng say đấu chiến, thì đột nhiên thấy nét mặt Tô-Hùng có vẻ sợ sệt. Vì nội công của chàng kém hơn Ngô-Không khá xa.

Ngô-Không đại-sư thấy thắng thế, vội vận thêm nội lực quyết một phát một đòn với Tô-Hùng.

Tô-Hùng học được quyền Vũ thư «Tam Âm Thần-ni», tuy võ công rất hại, song nội lực làm sao bì nổi với Ngô-Không là một con người luyện đã mấy mươi năm.

Tuy vậy, Tô-Hùng là một con người đầy lòng tự ái, quyết không chịu lép vế.

Chàng đánh với Ngô-Không, nhưng thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn người giương Thanh-Loan, xem chàng trai kia đang làm gì.

Chàng thấy chàng trai áo xanh đỏ cứ ngồi yên, tay bấm vào «Mệnh môn huyết» của Thanh-Loan, vẻ mặt trầm tư hình như không có chuyện gì xảy ra. Chàng liếc nhìn Thanh-Loan, thấy mình đang mồ hôi ra ướt đầm, nét mặt trầm lặng chẳng khác chàng trai áo xanh đỏ.

Lúc đầu Tô-Hùng tưởng chàng trai đó hại mạng Thanh-Loan, nhưng lúc này chàng biết mình đã lầm!

Bỗng chàng sức nhớ lại:

— Ta đã đánh thông được tám trọng huyết trong người Thanh-Loan, tại sao bệnh nàng không bớt! Thật là...

Trong lúc đang giao đấu lại suy nghĩ chuyện khác, nên tâm hồn bị rối loạn, chàng bị Ngô-Không đánh tổng một chưởng dồn chàng vào một góc phòng.

Cách đánh này sức mạnh như vũ bão, Tô-Hùng sức tinh thì đã cạn, không thể nào trở tay kịp. Chàng đánh phải né mình sang một bên, buông thiền trượng, dùng tay trái quét ngang một chiêu để thủ thế thuận đà nhảy ra phía cửa, mà đôi mắt vẫn chăm chăm nhìn Bạch Liên-Phi và Thanh-Loan.

Ngô-Không giật được cây thiền trượng xuất một chiêu trong «La Hán thập bát chương» nhắm ngay Tô-Hùng đánh tổng ra ngoài.

Tô-Hùng vội rút cây Kim hoàn kiếm, đỡ vệt cây thiền trượng một bên. Hai vũ khí chạm nhau thoát ra một tiếng « keng », rợn người.

Ngô-Không đại-sư đã biết bản lĩnh của Tô-Hùng rất cao thâm, thầm nghĩ :

— Võ-công của thằng này lợi hại lắm, biến hóa vô thường, không thể thắng nó trong giây lát, hơn nữa, đang lúc Thanh-Loan và Bạch-vân-Phi cần yên tĩnh để chữa bệnh, nếu ta giao đấu ở đây, ắt gây nguy hiểm cho Thanh-Loan.

Nghĩ thế, ông vội thâu thiền trượng về, đứng ngay cửa không cho Tô-Hùng vào nữa.

Tô-Hùng thấy vậy cũng thu kiếm, đứng nhìn sững vào chỗ Thanh-Loan đang nằm. Bỗng cất tiếng hỏi Ngô-Không :

— Chàng thư sinh kia đang làm gì vậy ? Có phải đang chữa bệnh cho Thanh-Loan chăng ?

Ngô-Không đại sư đáp :

— Người ta làm gì mặc kệ họ ! Người hỏi để làm gì ?

Tô-Hùng cười nhạt nói :

— Tôi hỏi để biết người đó đã chữa bệnh cho Thanh-Loan chưa ? Nếu chưa thì tôi khỏi tốn công giúp đỡ. Thôi xin chào ông !

Vừa dứt lời, chàng nhảy phốc ra khỏi cửa.

Ngô-Không nghe chàng nói thế, vội đến trước cửa chặn lại, nói :

— Nếu vậy người đến đây với mục đích cứu Loan-nhi, chứ không phải có ác ý sao ?

Tô-Hùng cười nhạt nói :

— Nếu tôi có ác ý thì Thanh-Loan đã chết mất còn đâu sống đến bây giờ ?

Ngô-Không chưa kịp đáp thì đằng sau có giọng nói trong trẻo đưa đến :

— Phải rồi, nếu không nhờ người thông giải tám trọng huyết trong người Loan muội, thì đâu đến nỗi phải bị âm hàn nhập vào tim, thương thế trầm trọng như ngày hôm nay ?

Tô-Hùng quay đầu lại, thì thấy người nói lại là chàng thanh niên mặc áo xanh, chữa bệnh cho Thanh-Loan lúc này. Chẳng biết, chàng đã ra đây bao giờ, mà không ai biết gì cả.

Dáng điệu thanh niên ấy có vẻ mệt mỏi, nhưng đôi mắt nhìn vào chàng, tỏ ra ngạo nghễ.

Tô-Hùng nổi giận « hừ » một tiếng, tiến thêm mấy bước, định ra tay nhưng nhớ lại lúc này chàng đã dùng độc thủ đánh mà chàng thanh niên chỉ né qua đã thoát khỏi. Lòng chàng còn đang áy ngại lo sợ, thì đột nhiên sau lưng có tiếng hét lạnh lạnh.

Ngọc-chánh-Tử đã đến từ lúc nào, đang vung kiếm chặn lối ra. Chàng giết mình suy nghĩ :

— Một mình lão hòa thượng và Ngọc-chánh-Tử e chưa chắc mình đấu lại, huống hồ còn có chàng thanh niên áo xanh võ nghệ cao cường ! Ta gây sự ắt mang họa vào thân.

Nghĩ như vậy, chàng từ từ ra khỏi cửa.

Ngọc-chánh-Tử nổi giận, rút kiếm chém tới mấy nhát, gió lộng và như vũ bão.

Tô-Hùng không dám khinh thường, vội rút Kim-hoàn kiếm, đỡ vệt kiếm của Ngọc-chánh-Tử, đồng thời thuận tay đánh tới một ba chiêu làm cho Ngọc-chánh-Tử bối rối, không biết lối nào tránh cả.

Bạch-vân-Phi thất kinh, hét lên một tiếng, quên cả mình đang bị hao chân khí, nhảy phốc đến, chop lấy thanh hoàn kiếm của Tô-Hùng.

Ngọc-chánh-Tử bị thế kiếm vây khốn, được Bạch-vân-Phi giải cứu thừa cơ hội lùi ra sau mấy bước.

Bạch-vân-Phi thấy Ngọc-chánh-Tử lùi ra, liền nhảy xông vào vòng tấn.

Tô-Hùng mặt đầy sát khí, vung Kim hoàn kiếm chém sả vào đầu Bạch-vân-Phi một lúc ba chiêu rất ác liệt.

Bạch-vân-Phi lách mình tránh mấy thế kiếm, dùng tay mặt chop cánh tay của Tô-Hùng một cách dễ dàng.

Tô-Hùng là một con người đầy lòng tự ái, không bao giờ chịu phục cả, vội đổi sang chiêu khác, dùng tay mặt đánh tổng tới một vòng đồng thời, vung kiếm chém thẳng vào đầu Bạch-vân-Phi. Chỉ một nháy mắt, chàng đã giải được nguy.

Bạch-vân-Phi tung chân nhảy theo luồng kiếm, nhón như trước mắt, cho Tô-Hùng nổi giận.

Càng tung lưỡi kiếm chém tới, ánh sáng loang loáng như chớp, chém tả, đâm bên hữu, lúc công, lúc thủ, thật vô cùng lợi hại.

Nhưng Bạch-vân-Phi đâu phải tay vừa. Nàng bay lượn theo luồng

gió của lưới kiếm, trông thật đẹp mắt.

Đến như Ngô-Không và Ngọc-chánh-Tử võ công dường ấy, mà trông thấy thân pháp của nàng cũng phải lóc mắt.

Bỗng nghe một tiếng «ự», Tô-Hùng từ trong vòng chiến văng ra gần nửa trượng loạn choạng muốn té.

Bạch-vân-Phi quyết không bỏ lỡ cơ hội, liền tung chân nhảy theo, dùng tay điểm vào huyệt «Khúc trí» của đối phương đồng thời tay trái tổng ra một chưởng.

Tô-Hùng thấy thế, vội dùng tay vệt ngang và bẻ tắc các huyết đạo nhưng không kịp.

Chàng thấy lối đánh của Bạch-vân-Phi quá kỳ dị, từ thuở bé đến giờ, chưa thấy nên chàng không dám chống cự, co chân nhảy ra khỏi cửa chạy biến dạng.

Bạch-vân-Phi không muốn đuổi theo, vội thu chưởng về.

Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không đại sư thấy Tô-Hùng thua bỏ chạy vội vã bước vào hỏi :

— Bạch cô-nương có sao không ?

Bạch-vân-Phi nói :

— Không hề chi !

Dứt lời, nàng bước lại bên Thanh-Loan, ngồi xếp bằng vận công giải huyết.

Lúc ấy Thanh-Loan quay mặt ra, nét mặt hồng hào như xưa, mỉm cười hỏi Bạch-vân-Phi :

— Tô-Hùng đang đấu với chị, tại sao lại bỏ chạy như vậy ?

Bạch-vân-Phi mỉm cười đáp lời :

— Thằng đó rất xấu, ngày sau nếu có gặp nó thì em nên cẩn thận.

Lúc ở Gia-Liên Sơn nếu chị đến trễ một chút thì em đã bị...

Không biết tại sao nàng nói chưa dứt câu đã ngừng lại, làm cho Thanh-Loan thấy vậy nóng lòng hỏi :

— Em đã sao hả chị ? Nó là bạn tốt của Vũ ca mà ! Chị nói như vậy không sợ Vũ ca hờn sao ?

Bạch-vân-Phi thấy Thanh-Loan tâm địa thuần hậu, coi lòng dạ người cũng như của mình, nàng khẽ thở dài một tiếng, hai mắt từ từ nhắm lại để dưỡng sức và lấy lại chân khí.

Bạch-vân-Phi vì chữa thương cho Thanh-Loan nên đã hao mất chân khí khá nhiều, tiếp đến lại phải đấu với Tô-Hùng một trận, nên

lên tay và thân thể nàng lúc này rã rời, nếu gặp địch vào thì không đủ sức chống lại nữa. Nàng ngồi im lìm, hai mắt nhắm nghiền như một nhà tu.

Thanh-Loan thấy Bạch-vân-Phi lìm đim đôi mắt đoán biết nàng vận công nên không dám hỏi nữa, rón rén nhảy xuống giường chạy thẳng về phía Ngô-Không đại sư, ngồi vào lòng.

Ngô-Không đại sư thấy tinh thần nàng đã trở lại mình mừng ông mừng sướng quá, cười ha hả, nói :

— Loan nhi ! Con đã lành bệnh rồi sao ?

Thanh-Loan khẽ gật đầu, đưa mắt nhìn quanh không thấy Huyền-anh đạo-nhân, Ngọc-chánh-Tử và Lâm-ngọc-Bích, nên hỏi :

— Đại-sư bá, sư phụ và chị Bích của con đâu, sao không thấy đây ?

Ngô-Không thở dài than :

— Đại-sư bá của con cùng Ngọc-Tiểu-Tiên-Tử rủ nhau tìm chỗ ẩn người mà đấu võ. Đã mấy ngày rồi mà vẫn chưa thấy về. Sư phụ thấy con lành bệnh nên mới đi tìm đại sư bá rồi. Còn sư ti con mới chạy theo Tô-Hùng, nhưng ta không biết chạy đi đâu.

Thanh-Loan ngẩng mặt lên nhìn Ngô-Không một lúc, hai dòng lệ từ rơi xuống má, nói :

— Sư bá ! Bây giờ con phải đi tìm sư phụ, đại sư bá và chị Bích, nhờ sư-bá ở lại săn sóc dùm chị Đại con.

Ngô-Không nghe nói động lòng, than :

— Thương thế của con mới lành, đi sao tiện. Vậy con hãy ở lại săn sóc chị Đại của con, để ta đi thế cho.

Dứt lời, Ngô-Không quay mình đánh thót một cái nhảy ra khỏi phòng, nhắm hướng đỉnh núi chạy như bay.

Thanh-Loan vội vã chạy theo, nhưng nàng ra khỏi phòng thì đã không thấy hình dáng của Ngô-Không đâu cả. Nàng đứng trơ người khóc đến nỗi ngất đi lúc nào không hay biết.

Đến khi tỉnh dậy, nàng cảm thấy hơi lạnh, vội lấy tay sờ lên mình tuyết đã đóng đầy. Nàng nhớ đến Bạch-vân-Phi đang bị bệnh không có ai đến quấy rầy không, nên vội vã chạy về phòng.

Nhắc lại Tô-Hùng bị Bạch-vân-Phi dùng độc thủ đánh bị thương kinh vội bỏ chạy ra khỏi phòng, xuyên qua vườn mai nhắm định cao tiến bước.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

LÂM-NGỌC-BÍCH SA VÀO LƯỚI TÌNH

Tô-Hùng chạy hơn mười dặm đường, cảm thấy hai vết thương đau nhói lên. Chàng giật mình đứng lại, vận khí cho thêm sức, không ngờ vô hiệu. Chàng vận công như vậy, cảm thấy cơn đau chạy tề liệt khắp châu thân, tứ chi cử động rất khó khăn.

Chàng đứng trên đầu ải, bên một hồ sâu hơn một ngàn trượng, bốn bề rừng núi liên miên, trầm nghĩ :

— Hai vết thương mình đã bị trúng độc thủ. Nhưng trước cảnh hiểm trở này, mình đâu còn cách nào vượt khỏi, phải tạm nghỉ nơi này để điều dưỡng lại đã.

Tô-Hùng khoanh chân ngồi dưới gốc cây tùng, từ từ vận khí hành công. Qua một hồi lâu, chợt nghe tiếng chân người đi tới rất nhanh, Tô-Hùng mở mắt nhìn về phía có tiếng động, thấy một chàng trai cao hơn ba thước, tay cầm thanh kiếm dài đi thẳng tới.

Chàng trai ấy bước đến cách Tô-Hùng chừng năm bước, tay đưa kiếm chỉ thẳng vào mặt Tô-Hùng, hỏi lớn :

— Người là ai ? Tại sao ngồi nơi hoang vắng này ?

Tô-Hùng nhìn rõ người này, nhận đúng ra lúc chàng mới vào núi Côn-Luân, thấy hắn đang tập đấu kiếm với một tiểu nữ áo đỏ.

Lúc này Tô-Hùng cảm thấy thương thế đã bớt nhiều, đứng phắt dậy cười nhạt, nói :

— Núi Côn-Luân cũng không phải của riêng phái Côn-Luân các người, tại sao ta ngồi đây người lại hỏi vô lễ như vậy ?

Chàng trai đó nghe Tô-Hùng nói ra đã biết chàng không phải là người trong phái Côn-Luân, nên lấy làm lạ, nhìn kỹ Tô-Hùng, rồi mới đáp :

— Đúng vậy, tôi là đệ tử của phái Côn-Luân, còn núi Côn-Luân tuy không phải của riêng chúng tôi. Nhưng trong phạm vi mấy chục dặm ở Kim-dinh-Phong, không cho phép những người lạ mặt được vào.

Tô-Hùng cười ngạo nghễ, nói :

— Nhưng ta đã vào đây rồi, người làm gì ?

Chàng trai ấy quát mắt, nói lớn :

— Người đã lỡ như vậy sao còn vô lễ ?

Dứt lời, chàng trai ấy nhảy xông tới, chặt một nhát kiếm vào mặt Tô-Hùng.

Tô-Hùng cười nhạt, lách mình qua khỏi mũi kiếm, tay trái tung ra một chưởng, đánh bật luôn thanh kiếm, tay mặt phất ra một chiêu vào mắt đối phương.

Chàng trai ấy vội nhảy lùi lại hai bước mới tránh khỏi đòn ác độc của Tô-Hùng, thu kiếm về đứng thủ thế.

Té ra thế chưởng Tô-Hùng vừa đánh, thì vết thương trên vai trái lại tê buốt lên, cả cánh tay đều tê liệt không thể sử dụng được, Tô-Hùng sợ kiếm đối phương quét trở lại, vội nhảy lùi ra.

Chàng trai đứng nhìn Tô-Hùng một lúc, đưa kiếm ra múa tròn, từ từ ép tới. Vì lần trước hắn suýt bị té, nên lần này hắn vận công đánh ra thật mạnh.

Tô-Hùng không dùng hai cánh tay được nữa, nên vận công đôi chân đánh lại với địch thủ.

Tô-Hùng đợi nhát kiếm của đối phương quét mạnh tới. Chàng vội nhảy lên tránh khỏi kiếm, chân mặt đá một chiêu «Khởi tinh đá tấu» vào tay kiếm của đối phương.

Chàng trai hạ kiếm xuống, lách qua khỏi chân địch thủ, dùng «Phân giang kiếm pháp», công tới hai mươi chiêu.

Tô-Hùng gắng sức tránh khỏi thế kiếm liên tiếp của địch, trán đã ướt đầm mồ hôi. Nhưng khổ thay lúc này chàng chỉ còn đôi chân nhảy tới né tránh, còn tay thì tê liệt hết không thể đánh trả lại đối phương được.

Vô công của Tô-Hùng tuy cao hơn chàng trai ấy nhiều, nhưng phải nửa tâm thần điều dưỡng hai vết thương, nên sức lực trong người mỗi lúc yếu dần. Còn thế kiếm của đối phương càng đánh càng lẹ lắt thêm.

Đôi bên đánh nhau chừng mười mấy hiệp, Tô-Hùng chỉ còn cách thủ thế lo tránh thế kiếm, mà sức lực đã giảm xuống vì vết thương hành tẩu. Gặp thế nguy, Tô-Hùng dù là một tay cao thủ đến bậc nào đi nữa, cũng khó điều hòa khí huyết toàn thân cho lưu thông được.

Ban đầu Tô-Hùng dùng nội lực, không cho khí huyết thân dưới

thông lên hai vết thương, giữ lại sức khỏe cho nửa thân trên. Nhưng đến lúc giao đấu một hồi lâu, máu nóng đôi chân theo kinh mạch nội thể, công lên hai vết thương, làm cho chàng đau nhói, trán đầm mồ hôi, chân nhẩy chậm lại.

Chàng trai đang đánh với Tô-Hùng là Hoàng-chí-Anh môn đệ đệ nhất đệ-tử của Thông-Linh đạo-nhân.

Trong đây mấy mươi năm nữ đệ-tử của phái Côn-Luân Tam-Tử & Tam-Nguyên Cung, Hoàng-chí-Anh là đệ-tử vô-công giỏi nhất.

Hoàng-chí-Anh thấy chiêu pháp của Tô-Hùng tránh đường kiếm rất linh hoạt, nghĩ thầm :

— Vô công của người này thật thâm hậu, nếu hấn dùng binh khí đánh, thì mình không thể thắng được. Hai tay của hắn cũng không sử dụng để đối với mình.

Hai người giao đấu mãi, đến lúc Tô-Hùng mặt đỏ mồ hôi ướt đầm như tắm, thân pháp đã chậm lẩn, da mặt đổi khác, mà hai tay vẫn không sử dụng chiêu pháp đánh đỡ nữa. Hoàng-chí-Anh cảm thấy kỳ lạ, liền thâu kiếm, nhẩy lùi lại, hỏi lớn :

— Nể người không đem binh khí ra đấu, thì không tới mười hiệp nữa sẽ bị thương dưới lưỡi kiếm của ta. Việc chết sống là đại-sự chứ không phải việc chơi. Ta là Hoàng-chí-Anh chẳng muốn giết người không có binh khí.

Tô-Hùng thở một hơi dài, cười lớn nói :

— Ta chỉ dùng tay không thì người cũng đủ chết hoặc bị thương cần gì phải dùng đến binh khí.

Hoàng-chí-Anh tức quá, nói lớn :

— Người nói phách lối như vậy, thì cứ ra tay cho ta bị thương xem nào ?

Chí-Anh phát kiếm, công tiếp tới ba chiêu.

Ba chiêu ấy nhanh chớp, ép thẳng Tô-Hùng đến sát bờ phía sau. Nếu Hoàng-chí-Anh công thêm một kiếm nữa, Tô-Hùng sẽ rơi xuống hố sâu hơn ngàn trượng đó rồi. Nhưng Hoàng-chí-Anh không ác tâm, vội thu kiếm lại, cười nói :

— Với chút đỉnh tài năng của người đó, mà dám nói phách không biết thẹn. Nếu giờ đây mi không dùng binh khí để đấu, thì đừng trách ta sao độc ác.

Tô-Hùng quay mặt nhìn xuống hố sâu, hít vào hai hơi thật dài

điều dưỡng lại khí lực trong cơ thể. Chàng cảm thấy đã khỏe sức, liền cười nhạt nói :

— Nếu người không tin lời ta, thì cứ tiếp đấu.

Dứt lời, Tô-Hùng nhẩy vút tới.

Hoàng-chí-Anh tung kiếm, quét ngang hông địch thủ. Không ngờ Tô-Hùng lách mình tránh khỏi nhất kiếm, tung mạnh tay mặt đánh ra một chiêu ép vào tay kiếm.

Hoàng-chí-Anh thất kinh, thâu kiếm nhẩy về phía trái, múa tròn thanh kiếm phòng thủ.

Tô-Hùng thừa thế, công tiếp hai chưởng đưa tay đoạt thanh kiếm của đối thủ.

Hoàng-chí-Anh giật mình, đánh lẹ chưởng trái, tay kiếm chém thẳng vào ngực địch thủ.

Tô-Hùng lướt mình theo đường kiếm, tay mặt tổng lui thế kiếm của Chí-Anh, tay trái nắm chặt tay kiếm.

Lúc này Tô-Hùng không bị thương, thì cánh tay của Chí-Anh bị bẻ gãy rồi. Nhưng tình thế lúc này không thể được như ý, nên Tô-Hùng đã bắt được tay kiếm của Chí-Anh hai lần, mà vết thương trên vai trái và hông mặt nhứt buốt nên không thể vận sức được. Tô-Hùng không thể sử dụng thế độc phải buông tay Hoàng-chí-Anh ra.

Trong chớp mắt, Chí-Anh đã bị thế công của Tô-Hùng quá ác nghiệt đến lúc tay kiếm thoát được, chàng vội nhẩy lùi lại hơn sáu bảy bước. Nét mặt Chí-Anh kinh hãi, nhìn thân pháp kỳ diệu của Tô-Hùng thầm lo :

— Vô nghệ người này quả thật lạ thường, mình không thể lường được. Nếu mình giao đấu nữa, chắc phải thiệt mạng dưới tay của hắn.

Chàng đứng nhìn Tô-Hùng một hồi, than mấy tiếng :

— Tay ta dùng kiếm mà không thể đánh thương được người, ta cảm thấy hổ thẹn...

Chưa dứt lời, Hoàng-chí-Anh xoay mình chạy như tên bay.

Tô-Hùng đã đuối sức, nên không nói một lời nào, đứng chờ đến lúc Hoàng-chí-Anh khuất dạng, chàng khoanh chân ngồi xuống đất, điều dưỡng lại thương thế.

Qua một hồi lâu, cơn đau đã bớt hẳn, chàng mở mắt nhìn cảnh hiu quạnh tứ bề, lòng thầm than :

— Không lẽ Tô-Hùng từ nay trở đi, không thể đấu với ai được nữa sao ? Đã hơn mười năm nay chịu cực khổ mới luyện được võ công

như thế này ! Lại bị người ta phá công lực.

Nghĩ đến đây, hàm răng cắn chặt như muốn hét lên một tiếng. Không ngờ tâm thần chàng bị chấn động, hai vết thương đau nhói lên, Tô-Hùng đoán chắc đối phương đã dùng độc thủ hiểm huyệt rồi.

Bất giác chàng thở một hơi dài náo ruột, từ từ đứng dậy nhìn cảnh núi rừng hùng vĩ bao la, thoạt nổi lên nỗi niềm hiu quạnh, thăm thẳm :

— Không biết trước cảnh đau khổ này, mình còn sống được lâu không nữa ! Nhưng mình còn sống được mấy năm đi nữa, cũng đã trở thành tàn phế vô dụng ! Nếu vậy thì chết sớm còn khoẻ hơn !

Di vãng dần dập hiện ra trong đầu óc, làm chàng ngầy ngất :

Từ lúc mình là đứa bé tám tuổi, đã nhập sư môn học võ nghệ trải qua mười mấy năm khó nhọc, mới có cái tên Tô-Hùng trên giang-hồ. Nhưng chưa được ban danh, thì đã vì sắc đẹp của Thanh-Loan làm cho mình phải gặp cảnh đau khổ. Đến lúc được những môn võ tuyệt diệu, chưa kịp ngang dọc trên giang hồ, mình đã phải mất công lực vì độc thủ của thư sinh áo xanh đó !

Nghĩ đến đây, chàng nổi giận như điên lên dậm chân một cái tự nói :

— Nếu không phải vì Thanh-Loan thì Tô-Hùng này đâu bị kẻ đó hại độc thủ được ?

Vết thương lại đau nhói như mũi kiếm đâm vào tim, chàng thở dài cho tâm khí yên lại.

Chàng cảm thấy lạ :

— Lúc mình suy nghĩ, tức bực thì cơn đau nổi lên, nhưng lúc bình thường lại điều khiển kinh mạch vẫn dễ dàng. Như vậy mình chưa hẳn bị phế võ công.

Tô-Hùng đứng ngơ ngác một lúc lâu nhớ đến vũ thư « Tam-An Thân ni » đang bọc trong mình, chàng nảy ra một ý :

— À ! Trong vũ thư này, có ghi mười ba thế võ công tuyệt kỹ, bao gồm tất cả nội công, ngoại lực cùng các quyền kiếm. Còn có những tâm pháp chánh quyết, may ra mình tìm được phép chữa thương trong đó.

Tô-Hùng đang ở trong tuyệt vọng, bỗng có một luồng ánh sáng bốc lên, đôi mắt chàng sáng quắt. Chàng đảo mắt nhìn tư bề lòng thăm tính :

— Lúc này mình đã đánh với gã đệ-tử Côn-Luân, chắc thắng họ Hoàng sẽ về báo lại với Côn-Luân Tam-tử. Nếu họ cùng tiến lên đây,

mà thấy được vũ-thư này thì mình không còn tánh mạng.

Nghĩ đến đây, chàng bước theo vách đá lần xuống dưới hố sâu, đi gần một giờ mới tới dưới đáy xa hơn ngàn trượng.

Thăm cốc không rộng lắm, chung quanh những cây tùng già mọc san sát, cỏ xanh rậm rạp, hai bên là vách núi cao chót vót, chiều dài cong queo vô hạn.

Tô-Hùng lần theo thăm cốc, rẽ về hướng Bắc chừng năm sáu dặm, quanh quẩn góc núi tiến đến khoảng đất rộng hơn mấy chục mẫu, ánh sáng lan rộng, ở giữa có một hồ nước chừng hai mẫu, nước trong sáng như gương, bốn phía đều có núi cao che tuyết. Trong khoảng đất rộng này không có tuyết, khí hậu ôn hòa như mùa xuân, khác hẳn với gió lạnh ở ngoài.

Trước cảnh cỏ xanh, bông hoa muôn màu đua nở, những làn gió nhẹ thoảng qua, đưa lại mùi thơm ngào ngạt, Tô-Hùng ngầy ngất nhìn cảnh vật, lòng cảm thấy sung sướng thăm nghĩ :

— Nơi này thật đẹp tuyệt, mình đi tìm một hang đá tạm nghỉ cho tiện.

Đi vòng theo vách núi, gần nửa giờ chàng tìm được một hang đá.

Đây là nơi giao tiếp giữa hai vách núi Bắc và Tây có hang đá rộng. Chừng hai thước, bề cao đứng vừa đến đầu, chiều dài thông vào vách núi.

Tô-Hùng theo lối kẹt đi vào trong chừng hơn mười thước, thì trước mặt chỉ còn là một màu đen tối, chiều dài không biết bao nhiêu nữa. Chàng đi đến đây lòng e ngại thăm nghĩ :

— Hang sâu này, nếu không phải hang cộp thì chắc là nơi ẩn núp của trăn to, rắn độc. Nhưng hiện giờ nội thương mình đang trầm trọng, võ công đã mất hết, nếu trong đó có loại thú dữ, ắt mình không còn mạng rồi !

Đứng do dự một lúc, chàng quyết định :

— Vết thương mình đang công phạt, nếu chần chờ sợ kiệt sức thì khó bề cứu chữa.

Chàng định trở ra ngoài nghỉ tạm cho đỡ sức, nên lần bước trở ra. Đi chưa được ba thước, lại gặp một đường hẹp rẽ qua hướng Tây. Chàng thấy có ánh sáng lơ mờ, liền bước rẽ theo hướng ấy. Trong chỗ lát thấy trước mặt có một hang đá rộng chừng bốn thước.

Tô-Hùng bước vào phòng đá, thấy có hai cây đèn lớn bằng gương,

dầu không còn một nửa. Chàng đốt đèn lên nhìn kỹ bốn vách tường. Thấy trên góc tường Đông bắc có một đường nứt, ngoài ra không còn một dấu vết nào khác. Chàng thăm nghĩ :

— Hai cây đèn này mà còn dầu, chắc có người đã tạm trú nơi đây. Vậy đường nứt trên vách không chừng là cửa kín của động này. Nhưng võ công của mình đâu còn đủ sức mở được. Thôi mình thừa lúc vắng vẻ mở vũ thư tìm phép chữa thương trước rồi mới mạo hiểm sau.

Tô-Hùng đưa mắt quan sát tứ phía, tay lần vào túi lấy vũ thư ra, niềm hy vọng chữa thương đã khiến chàng chăm chú đọc lại từng chữ.

Nhưng võ công ghi trong vũ thư « Tam-âm Thần-ni » phần nhiều Tô-Hùng được Giác-Ngộ truyền thụ trước rồi. Chỉ còn mấy môn võ công Giác-ngộ chưa truyền thụ cho chàng, đều là các môn thượng đẳng công phu, nên muốn am hiểu phải nghiên cứu đến năm bảy năm.

Tô-Hùng tập trung hết tinh thần đọc qua hết một lần hiểu thêm rất nhiều về các môn bí quyết của quyền kiếm và thần pháp, nhưng hai phép chót về « Tập tu nội công » thì không hiểu gì cả. Chàng cố tâm đọc lại hai phép sau cùng hơn mười lần vẫn không nghĩ được, mà cách chữa thương cũng không biết cách nào.

Hy vọng của Tô-Hùng đã tuyệt vọng. Nỗi buồn như tan nát tim gan, vũ thư trên tay chàng rơi lúc nào không hay, bất giác chàng nhìn lên ngọn đèn sáng lóng lánh, buột miệng than :

— Giác-Ngộ lão hòa thượng phải trải qua mấy mươi năm mới được vũ thư « Tam-âm Thần-ni » này, võ công tu luyện chưa hoàn thành lão đã bị đồ đệ lão móc mắt, chặt chân, xiềng tay nhốt lão vào trong iang đá. Đến lão thu mình làm môn hạ, để dốc lòng truyền thụ võ công, ao hy vọng cho mình thành tài có thể trả được mối thù cho lão, nên vũ thư « Tam-âm Thần-ni » quý hơn tánh mạng, mà lão đành trao cho mình để nghiên cứu tu luyện, sau này tung hoành trên giang hồ võ công sẽ lừng danh hơn thiên hạ. Nhưng không ngờ lão bị chết về phép « Phát huyết phát cốt » dưới tay mình ! Đến bây giờ, võ công mình chưa thành lại bị độc thủ của thư sinh áo xanh đó ! Nếu mình chết đi, vũ thư này sẽ rơi vào tay kẻ khác, thì có chết không an lòng ! Hay phải đốt cho khỏi...

Nghĩ đến đây, Tô-Hùng lượm vũ thư, đứng dậy định đốt, bỗng nghe tiếng chân người bước vào. Chàng chưa kịp đốt vũ thư, vội thôi tắt ngọn đèn, bước lẹ tới núp sát vào vách đá bên cửa vào, rồi thò tay

vào túi, lấy ra một nắm kim độc, thăm tính :

— A ! Nếu quả có người theo vào đây, thì mình phải hạ thủ ngay mới được.

Trong nháy mắt, tiếng chân tới sát miệng hang, nghe « soạt » một tiếng, bóng người bay vút vào.

Tay trái Tô-Hùng đưa nắm kim độc lên chuẩn bị. Khổ thay tay chàng đã kiệt sức không còn phông kim độc được, mà bảo kiếm người mới vào đã quét qua mình chàng một nhát.

Kim-hoàn Nhị-Lan nhảy lẹ qua bên trái, lách khỏi thanh kiếm thì nghe có tiếng hỏi kinh hãi :

— Là người ! Thanh kiếm thâu lại, người đó nhảy lui hai bước, thò tay vào túi lấy đá đánh lửa thắp đèn lên, rồi nhìn Tô-Hùng hỏi :

— Người chạy đến đây làm gì ?

Tô-Hùng thấy rõ người này là Lâm-ngọc-Bích, liền cắt nắm kim độc vào túi, thò một hơi dài, đáp :

— Sao tôi không được tới ? Đây cũng không phải là đất của Côn-Luân ?

Lâm-ngọc-Bích đưa tay kiếm lên như định đánh Tô-Hùng, nhưng lại từ từ buông xuống, thò một hơi dài than :

— Người chưa biết nơi này, thì không đáng trách !

Tô-Hùng nói :

— Có đâu trong hang núi này là nhà của tổ sư phái Côn-Luân ở sao ?

Tô-Hùng vì quá giận mà nói câu ấy, không ngờ Lâm-ngọc-Bích gạt đầu đáp :

— Không sai ? Trong phòng đá này là nơi mà mấy đời sư tổ của phái Côn-Luân chúng tôi ngồi tu luyện. Từ xưa nay, chỉ trừ có chương môn phái ra, thì bất cứ người nào cũng không được vào thạch thất này.

Tô-Hùng nói :

— Tôi không phải môn hạ đệ tử phái Côn-Luân, thì đâu chịu theo quy luật ấy được.

Dứt lời, chàng cười ngất lên.

Tiếng cười đó làm cho Ngọc-Bích kinh hãi. Nàng thấy mồ hôi trên trán Tô-Hùng rơi xuống như mưa, liền hỏi :

— Người đang cười, hay là khóc ?

Tô-Hùng cười như vậy là vì chàng tuyệt vọng khi nghĩ đến hai

vết thương. Chàng cười cho bớt đau khổ, cắn hôn, nên giọng cười như điên như dại.

Tiếng cười mỗi lúc một quái gở, và thương thể cũng công phạt khắp châu thân, sắc mặt Tô-Hùng tái ngắt như sắp ngắt đi.

Lâm-ngọc-Bích đối với Tô-Hùng đã nặng cảm tình ngay từ ngày Tô-Hùng đến chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan. Bây giờ nàng thấy Tô-Hùng đau khổ, lòng nàng cảm thấy thương xót.

Ngọc-Bích buông thanh kiếm ra, chạy đến bên chàng hỏi :

— Người ! Người ! Sao thế này ?

Chưa dứt lời, nàng đưa đôi tay đỡ mình chàng. Nhưng tay nàng vừa chạm tới thân mình Tô-Hùng, thì nàng lại thẹn thùng thụt tay lại.

Cũng lúc đó Tô-Hùng ngưng tiếng cười, ngã xiu xuống đất.

Ngọc-Bích quá thương tâm, nên không còn thẹn, cúi xuống dùng phép giải huyết « Phối hải » và « Huyền cơ » giúp cho Tô-Hùng.

Tô-Hùng được giải hai huyết đạo chính, khí uất trong người được thông ra. Trong chốc lát chàng tỉnh lại, từ từ mở mắt thấy mình đang ngồi sát bên Ngọc-Bích, lòng quá hổ thẹn vội đứng phắt dậy.

Chàng chưa kịp nói một lời, thì vết thương bên hông mặt đau nhói. Chàng không thể gượng được, phải cúi đầu xuống, đưa hai tay ôm vết thương để nén cơn đau.

Ngọc-Bích thấy vậy, lòng cũng xót xa, tỏ ra lời khuyên :

— Người bị thương nặng như vậy, cố gượng sức làm gì nữa ! Người ở nơi thanh tịnh này, dưỡng bệnh vài ngày cho khỏe rồi hãy đi.

Tô-Hùng đã kiệt sức, thương thể đang hành hạ khắp châu thân, không còn vận công nữa. Chàng thở một hơi dài thâm não, bước khỏi Ngọc-Bích chừng một thước, khoanh chân ngồi xuống đất, đôi mắt nhắm lại để dưỡng sức.

Hai cây đèn dầu thông cháy rùng rục chiếu sáng cả phòng, Ngọc-Bích thấy Tô-Hùng nhắm mắt ngồi yên, lòng bối rối, lo lắng :

— Trong hang đá này, có lưu lại những pháp thể của mấy đời sư tổ của phái Côn-Luân. Nhưng đệ tử trong phái từ xưa nay cấm không cho bước vào hang này. Như vậy chàng đã phạm đại kỵ của luật võ lâm rồi ! Hơn nữa chàng là kẻ thù của phái Côn-Luân thì mình phải bắt chàng đưa về Tam-Nguyên-Cung để chờ chương môn xét xử.

Tuy nàng suy nghĩ như vậy, nhưng lòng cảm thấy không nỡ xuống tay.

Trong lúc nàng nghĩ băng quơ, thì Tô-Hùng lạnh lùng nói :

— Đây là tàng ấn pháp thể của mấy đời tổ sư phái Côn-Luân, không cho ai bước vào. Nhưng hiện ta đã bị phế hết võ công rồi, đúng lúc cho người bắt ta nộp về Tam-Nguyên-Cung lãnh thưởng !

Ngọc-Bích lắc đầu mỉm cười nói :

— Người đã biết trong hang đá này là yếu điểm của phái Côn-Luân chúng tôi mà dám mạo hiểm vào ! Nhưng sao người vào lại tránh được sự dòm ngó và ngăn cản của những đệ Côn-Luân cạm gác thường xuyên bên ngoài ? Chính tôi vừa rồi lúc vào đây, còn gặp chúng đang canh giữ đầu ngoài đường.

Đôi mắt Tô-Hùng nhìn thẳng vào mặt nàng, cảm thấy đáng diệu thấy mũi trong lớp áo nhà tu, vẫn không làm cho nàng mất vẻ đẹp yêu kiều. Nét mặt ửng hồng hơi thẹn, nàng cúi đầu, đưa đôi tay dịu dàng vén lấy một góc áo. Tô-Hùng nhìn một lúc thấy vẻ đẹp của nàng không kém gì Lý-thanh-Loan.

Thật ra khi Lý-thanh-Loan chưa nhập vào môn hạ của phái Côn-Luân thì Lâm-ngọc-Bích là kẻ được mọi người ca ngợi sắc đẹp, và được sư-phụ nuông chiều. Nhưng nàng lại mặc đạo bào để xa lánh tình yêu.

Lúc ấy có Hoàng-chí-Anh là môn hạ đệ-tử của Thông-Linh, đạo-nhân, võ nghệ giỏi nhất trong đồng môn, tài trí thông minh, đã thầm yêu tiều-muội Lâm-ngọc-Bích. Hai người đã cùng chung ăn học trong mười mấy năm, Hoàng-chí-Anh luôn luôn chiều chuộng nàng. Nhưng Lâm-ngọc-Bích vẫn tỏ ý lạnh nhạt với chàng.

Còn Thông-Linh đạo-nhân và Ngọc-chánh-Tử đều phải trải qua tâm trạng đau khổ của tình yêu, nên không muốn bọn môn hạ của họ phải đau khổ vì tình, thành thử kỷ luật không khắt khe đối với đệ-tử, do đó trong phái Côn-Luân về việc yêu đương chân chính vẫn được tự do.

Hoàng-chí-Anh và Lâm-ngọc-Bích đều là nhân tài xuất sắc trong hàng đệ-tử của phái Côn-Luân Tam-Tử, nên Thông-Linh đạo-nhân và Ngọc-chánh-Tử cũng muốn cho hai đệ-tử ấy được thành duyên. Đầu ngò Lâm-ngọc-Bích trái lại với tâm ý của hai vị đạo-sư.

Nàng lúc mười lăm tuổi đã cải thành đạo trang, quy lạy sư-phụ Ngọc-chánh-Tử cho xin được xuất gia Tam-Thanh. Nàng làm như vậy thật Ngọc-chánh-Tử không ngờ.

Ngọc-chánh-Tử phán lời :

— Môn hạ đệ tử của phái Côn-Luân không cần phải xuất gia Tam-Thanh.

Ngọc-Bích khóc lóc van xin mãi, làm cho bà ta không thể cản ngăn được, phải cho nàng quy y theo đạo.

Lúc ấy, Hoàng-chí-Anh thấy Ngọc-Bích cải đạo trang, lòng đau khổ, nhưng tình yêu của chàng đối với Lâm-ngọc-Bích không phải vì vậy mà đoạn tuyệt được.

Còn Ngọc-Bích lại muốn cải đạo trang để xa lánh Hoàng-chí-Anh, tuyệt tình yêu, đầu gối Hoàng-chí-Anh vẫn một một lòng thủy chung không đổi, dù cho Ngọc-Bích lạnh nhạt với chàng.

Ngày tháng qua mau như mây trôi ! Trong thời gian sống chung đó, Hoàng-chí-Anh vẫn hết lòng chiều chuộng nàng như những ngày cùng học tập. Lâm-ngọc-Bích nhiều lúc cảm động, tự thẹn :

— Minh đời này không thể báo đáp lại mối tình tha thiết của đại sư-huynh, thì chờ kiếp sau.

Thế mà từ ngày Lâm-ngọc-Bích gặp được Tô-Hùng, lòng nàng lại rung động. Bóng dáng của Tô-Hùng hiện mãi trong tâm tư nàng.

Ngọc-Bích vốn rất thủy mị theo lễ đạo, không bao giờ nghĩ đến tình yêu. Nhưng bóng dáng Tô-Hùng như một cái chìa khóa đã mở được cửa lòng của nàng, tâm hồn nàng hướng về Tô-Hùng.

Giờ đây nàng đang ngồi nhìn cảnh đau khổ của chàng, thì nỗi thương xót lại càng tăng hơn nữa.

Bất giác nàng không còn tự chủ được, bước lại gần bên Tô-Hùng, bốn mắt nhìn nhau chứa đầy vẻ yêu thương. Hai người đều cảm thấy máu trong người chạy rất nhanh.

Các vết thương đau nhói lên, Tô-Hùng ôm vết thương nói :

— Nếu người không bắt ta, thì ta cũng không còn sống bao nhiêu lâu nữa !

Lâm-ngọc-Bích từ từ nắm tay Tô-Hùng nhỏ nhẹ khuyên :

— Người cứ việc yên tâm ở đây điều dưỡng lại thương thế ! Vì ở đây chỉ có tôi và đại sư-huynh đến được mà thôi...

Tô-Hùng lạnh lùng nói :

— Sư-huynh người đến được ! Như vậy người bắt ta đem về Tam-Nguyên-Cung nạp còn hơn !

Lâm-ngọc-Bích mỉm cười, nói :

— Người đừng lo, vì phòng đá này hiện giờ chương môn chỉ định và đại sư-huynh tôi thay phiên xem xét, ngoài ra không được ai bước. Nhưng tháng này vừa đúng phiên tôi canh giữ, hôm nay mới là 12 tháng 11, còn đến mười tám ngày nữa mới đến phiên đại sư-huynh tôi. Trong vòng mười tám ngày nữa người yên tâm ở đây điều dưỡng thương thế.

Tô-Hùng nghe nàng nói thành thật như vậy, cảm thấy lắng dịu nỗi dằn, thăm nhủ :

— Lời nói của nàng thật êm dịu thành thật, còn cử chỉ thủy mị và dịu dàng của nàng không kém Lý-thanh-Loan.

Bất giác chàng thả tay, nắm lấy bàn tay trắng, mềm dịu của Lâm-ngọc-Bích, nhưng tay vừa chạm tới, chàng cảm thấy vết thương đau nhói lên, nên xô mạnh Ngọc-Bích ra, lạnh lùng nói :

— Tôi bị thương rất nặng, đầu cho ở đây điều dưỡng đến ba mươi ngày cũng chưa chắc khỏi !

Lâm-ngọc-Bích âm thầm nói :

— Người cứ yên tâm tịnh dưỡng vài ngày mới thấy hiệu quả, may thế lành được ! Chưa điều dưỡng mà đã tuyệt vọng sao ? Thôi để tôi lấy ít thực dụng đưa đến cho người dùng.

Tô-Hùng nghe nàng nhắc đến món ăn, cảm thấy bụng đói khó chịu, nên gật đầu nhắm mắt ngồi yên. Lâm-ngọc-Bích thở một hơi rồi ghé miệng bên tai Tô-Hùng nói :

— Người cứ yên tâm ở đây chờ tôi, trễ nhất là đến canh hai tối có mặt nơi đây.

Ngọc-Bích lượm thanh bảo kiếm, xoay mình bước lẹ ra ngoài.

Tô-Hùng nghe nàng bảo phải chờ đến mấy giờ nữa, mới có món ăn khó chịu, nhưng thương thế quá trầm trọng, không thể cự được, ngồi yên.

Lâm-ngọc-Bích ra khỏi phòng đá, phóng mình chạy lẹ như bắn. Lúc tình cảm nàng đặt hết vào Tô-Hùng, muốn tìm cách chữa thương chàng mau khỏi. Lòng nàng cảm thấy sung sướng.

Nàng vừa chạy ra khỏi cửa hang, bỗng nghe có tiếng gọi :

— Lâm sư muội ! Lâm sư muội !

Nàng dừng bước, nhìn về phía tiếng gọi, thấy Hoàng-chí-Anh tay cầm dài đứng trên vách núi cao ba trượng.

Hoàng-chí-Anh nở một nụ cười thân mật, tiến tới bên nàng.

Lâm-ngọc-Bích đột nhiên gặp Hoàng-chí-Anh cảm thấy hồ thẹn, cúi mặt xuống nhìn bằng quơ dưới đất.

Chỉ nghe tiếng chân bước nhẹ đến bên nàng, tiếp đến giọng nói ôn tồn lo lắng :

— Lâm sư muội ! Em sao vậy ?

Lâm-ngọc-Bích quá hồi hộp, ngẩng mặt lên nhưng không dám nhìn thẳng đôi mắt của Hoàng-chí-Anh. Nàng cố bình tĩnh lúc đầu, nói :

— Tôi không có gì, chỉ chạy mau quá nên hơi mệt mà thôi !

Dứt lời, nàng xoay mình bước đi, và nghe Hoàng-chí-Anh thở một hơi dài náo nức.

Lâm-ngọc-Bích dừng chân, xoay mình lại, thì thấy Hoàng-chí-Anh đang từ từ leo lên vách núi hướng Tây, bước đi chậm chậm với dáng điệu thần thờ.

Lâm-ngọc-Bích nổi lòng chua xót, hai dòng nước mắt chảy ràn rụa. Lúc này nàng làm sao có đủ tự chủ để giữ lại mối tình đối với sư huynh ! Mấy lần nàng định đưa tay lên gọi « Hoàng sư huynh » để nàng cùng khóc bên Hoàng-chí-Anh một hồi cho bớt sầu khổ, nhưng hình ảnh chàng trai tuấn tú Tô-Hùng, lại hiện rõ trong óc nàng, chỉ chốc lát đã làm phai mờ hình dáng buồn khổ của Hoàng-chí-Anh...

Ngọc-Bích đưa tay lau ráo hai dòng lệ, xoay mình giờ khinh công chạy vút đi...

Hoàng-chí-Anh leo lên đến nửa vách núi, ngừng bước quay lại nhìn, thì nàng đã chạy đi khuất mất trong góc núi rồi.

Ánh nắng chiều tỏa lên các đỉnh núi một màu vàng nhạt, Hoàng-chí-Anh vừa thương tiếc, vừa buồn tủi, đứng dựa lưng vào gốc tùng sừng sờ không biết nhìn về đâu ! Cho đến lúc màn đêm che khuất cả cảnh vật, chàng mới tỉnh lại trở về Tam-Nguyên-Cung.

Lúc này Bạch-vân-Phi đang hành công chữa bệnh cho Lý-thanh-Loan, đã hao bao nhiêu khí lực, phải ngồi yên tĩnh vận khí điều dưỡng lại.

Lý-thanh-Loan bệnh tình đã khỏe, ngồi nhìn Bạch-vân-Phi đang nhắm mắt tĩnh dưỡng. Bỗng nghe tiếng chân người bước vào cửa phòng. Thanh-Loan vội nắm lấy thanh bảo kiếm, đứng phắt dậy nhẩy ra ngoài, thì thấy Lâm-ngọc-Bích, cười hỏi :

— Bích tỉ tỉ ! Chị gặp sư phụ chưa ?

Lâm-ngọc-Bích lắc đầu đáp :

— Chưa ! Còn đại sư-tỉ em đâu ?

Thanh-Loan nói :

— Đại tỉ tỉ đang vận khí điều dưỡng gần ba giờ rồi, mà chưa mở mắt ra lần nào cả. Chắc đại tỉ tỉ chữa bệnh cho em phải mất nhiều công sức lắm !

Lâm-ngọc-Bích nghe qua, thở dài một hơi, nghĩ thầm :

— Tô-Hùng bị thương dưới tay Bạch-vân-Phi ! Chắc Bạch-vân-Phi biết phép giải cứu ! Nhưng mình tìm cách nào cho nàng chỉ cách chữa thương đó !

Lý-thanh-Loan thấy sư tỉ không đáp lời, mà cứ cúi đầu suy tư, bực lấy làm lạ, dịu giọng hỏi :

— Bích tỉ tỉ ! Chị đang suy nghĩ điều gì vậy ?

Ngọc-Bích nghe Thanh-Loan hỏi quá đột ngột, cảm thấy thẹn thùng, mặt đỏ phừng, ngẩng đầu lên cười và đáp bằng quơ :

— À ! Tôi đang nghĩ... Đang nghĩ sao chưa thấy Vũ ca em về ?

Câu nói của Ngọc-Bích, lại khơi mồi sâu cho Thanh-Loan.

Thanh-Loan thở dài, từ từ ngửa mặt nhìn mây trời, lạnh lùng cười :

— Đã gần tám tháng rồi ! Vũ ca chưa về ! Không biết trên đường gặp nguy hiểm cho Vũ ca !...

Hai dòng lệ tình đang tuôn tràn qua khóe mắt, miệng nghẹn lời không thốt ra những tiếng tức tưởi náo nức !

Lâm-ngọc-Bích lại buồn nhớ đến Tô-Hùng đang đau đớn vì vết thương quá trầm trọng. Nàng chưa tìm được hy vọng để chữa bệnh cho chàng, bất giác nước mắt cũng tuôn tràn.

Thanh-Loan khóc nức nở một hồi, trực nhớ đến Ngọc-Bích, quay thì thấy Ngọc-Bích đầy nước mắt nên nhẹ bước tới hỏi :

— Bích tỉ tỉ ! chị cũng đang nhớ tới Vũ ca sao ?

Ngọc-Bích đưa tay lau nước mắt, rồi giả vờ hỏi sang chuyện khác :

— Loan muội ! Em và đại tỉ tỉ đã ăn cơm chưa ?

Thanh-Loan lắc đầu đáp :

— Tôi còn lo giữ cho đại tỉ tỉ tịnh tâm dưỡng khí, đâu còn thì giờ nấu cơm ?

Lâm-ngọc-Bích cười nói :

— Thôi, để chị đi nấu cơm, chúng mình ăn luôn !

Thanh-Loan cảm động than :

— Em từ nhỏ đã không có cha mẹ rồi. Nhưng có nhiều người đối xử với em rất tốt, như Ngô-Không-sư-bá, sư-phụ, Vũ ca, Đại tỉ tỉ.

Còn chị và bạn tốt của Vũ ca và Tô-Hùng nữa...

Thanh-Loan nói chưa dứt câu, thoạt có tiếng cười lạnh lạnh, nói :

— Còn tính đến thẳng điểm Tô-Hùng nữa sao ? Thôi từ nay trở đi Loan muội đừng kể đến nó nữa.

Thanh-Loan quay đầu nhìn lại, thì thấy Bạch-vân-Phi đứng sát lưng rồi. Thanh-Loan ngạc nhiên không biết Đại tỉ tỉ đã vận công xong lúc nấy.

Lâm-ngọc-Bích nghe đến tiếng « đừng kể nó nữa » giật mình hỏi :

— Sao ? Tô-Hùng bị người giết rồi sao ?

Bạch-vân-Phi cười đáp :

— Tôi tuy không giết nó, nhưng đã phế bỏ hết công lực của nó rồi ! Đời này nó không còn đánh nhau với ai được nữa !

Lâm-ngọc-Bích nghe qua đau đớn, như một mũi nhọn đâm vào tim, nàng muốn cầu xin Bạch-vân-Phi chỉ cách chữa cho Tô-Hùng. Nhưng nhìn đến mặt của Vân-Phi, thì Ngọc-Bích phát sợ người, không còn can đảm để nói lên một lời.

Thanh-Loan thở dài, nói :

— Tô-Hùng là bạn tốt của Vũ ca. Nếu Đại tỉ tỉ đánh chết Tô-Hùng thì Vũ ca biết được sẽ đau lòng lắm !

Bạch-vân-Phi nói :

— Không hề gì, nó không chết đâu, tôi chỉ dùng « thiên cang thấu công » điểm trúng hai kinh mạch, để nó khỏi luyện võ công nữa, và không đánh với ai được nữa. Nhưng nó vẫn sống như người thường. Chị đâu có làm thiệt mạng mà em sợ ?

Thanh-Loan vẻ mặt lo lắng, hỏi :

— Đại tỷ tỷ ! Như vậy hết phương cứu chữa cho Tô-Hùng rồi sao ?

Bạch-vân-Phi thở một hơi dài, nói :

— Giải thì có phép giải, nhưng cứu cho nó rồi thì không biết bao nhiêu người phải đau khổ dưới bàn tay của nó !

Thanh-Loan hỏi tiếp :

— Nếu vậy, Đại tỉ tỉ nói cho em biết phép giải huyệt đó được không ?

Vân-Phi lấy làm lạ nói :

— Em muốn học phép cứu giải làm gì ?

Thanh-Loan đáp :

— Đề ngày sau em có gặp Tô-Hùng, thì chỉ lại phép giải huyệt đó.

Nếu không, để Tô-Hùng suốt đời phải chịu cảnh cực khổ mãi sao ?

Đôi mắt long lanh của Bạch-vân-Phi nhìn thẳng vào mặt Thanh-Loan, mà không nói.

Thanh-Loan nhẹ nhàng bước tới, nắm lấy đôi tay của Bạch-vân-Phi, nũng nịu nói :

— Đại tỷ tỷ không muốn nói cho em biết thì thôi ! Em không muốn học nữa đâu ?

Bạch-vân-Phi nhỏ nhẹ nói :

— Không phải chị không muốn nói cho em biết, nhưng chị không muốn thương thế nó phục hồi.

Nàng đưa tay vuốt làn tóc huyền của Thanh-Loan, và nói :

— Loan muội ! Chị rất thương em, sau này tài năng của chị sẽ truyền lại hết cho em. Nhưng hiện giờ nội công của em còn yếu, chờ khi chị dạy xong cái thuật « Huyền môn hô hấp » để em có một căn bản nội lực, rồi chị mới từ từ truyền thụ cho em.

Thanh-Loan than :

— Đại tỷ tỷ đối với em rất tốt. Nhưng chị không nói cho em biết phép giải huyệt cho Tô-Hùng, để đến khi Vũ ca biết được sẽ trách em. Hơn nữa, lúc ở núi Kỳ-Liên Sơn, Tô-Hùng, hết lòng giúp sức với Vũ ca đánh bọn Hòa thượng Đại-Giác Tự, và cứu mạng em, nên em mới gặp được Đại tỷ tỷ. Vậy làm sao em không lo được ? Thôi tỷ tỷ đừng truyền tài năng cho em, chỉ cần hỏi cách giải huyệt cho Tô-Hùng là đủ rồi.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI BA

BẠCH-VÂN-PHI TÌM TUNG TÍCH ĐẠO NHÂN

Bạch-vân-Phi nghe Lý-thanh-Loan nói với giọng đầy thương cảm như vậy, liền nghĩ rằng nếu ta không cho nàng hay cách chữa thương, ắt lòng vị tha của nàng phải mang mãi nỗi ân hận.

Nghĩ như vậy nên Bạch-vân-Phi thở nhẹ, nói :

— Thôi được, ta sẽ chỉ cách chữa thương đó cho nàng.

Lý-thanh-Loan nghe nói như vậy trong lòng rất sung sướng, liền cười nói :

— Tỷ tỷ tốt quá...

Nói như thế không biết phải tiếp tục như thế nào, nên im lặng luôn. Cả thân hình bé nhỏ của nàng dần dần dựa sát vào lồng Vân-Phi, Vân-Phi khẽ nói :

— Loan muội ơi ! Cái thiện tính lương thiện vị tha của em, tuy thật đáng mến, nhưng chỉ ngại em không biết phân biệt kẻ hiền lành, người xấu xa. Ta rất lo ngại cho em.

Ngẫm nghĩ một lúc rồi Vân-Phi nói tiếp :

— Nếu sau này em có luyện được một tài năng xuất thần nhập hóa, chị sợ em cũng không tránh khỏi bao nhiêu sóng gió trên giang hồ.

Lý-thanh-Loan chợt nhớ đến sự ca của mình là Mã-quân-Vũ nên cười e thẹn nói :

— Vũ ca là người rất mực thông minh, sau này em sẽ chẳng bao giờ rời xa anh ấy, thì không sợ người ta hại em nữa.

Bạch-vân-Phi cười khẽ, nói :

— Sư-huynh của người cũng như người thôi, chàng cũng không phân biệt được tốt xấu.

Lý-thanh-Loan đáp :

— Vậy thì sau này em còn phải cố gắng giúp Vũ-ca thêm nữa. Nếu như anh ấy gặp phải người xấu mà không biết thì thật là nguy hiểm quá.

Nói đến đó nàng ngừng lại ngẫm nghĩ giây lát, rồi ngẩng đầu lên nhìn Bạch-vân-Phi nói tiếp :

— Tỉ tỉ, sau này tỉ tỉ đừng rời bỏ chúng tôi nhé !

Bạch-vân-Phi thản nhiên cười và nói sang vấn đề khác :

— Thôi, chúng ta đi vào nhà nhé, rồi ta sẽ dạy cách giải cứu cho Tô-Hùng.

Nói xong nàng liền đứng lên nắm tay Lý-thanh-Loan đi vào phòng. Lâm-ngọc-Bích đứng nhìn theo cho đến khi hai người vào hẳn bên trong, mới quay mình đi xuống nhà bếp. Nàng làm rất nhiều bánh, lại nấu thêm mấy món đồ ăn nữa cất đi, đoạn đem đồ ăn lên phòng Thanh-Loan.

Cả ba người đều cảm thấy đói bụng, nên cùng ngồi vào dùng bữa ngay.

Chỉ một lúc sau bữa ăn đã xong, Lý-thanh-Loan cùng với Lâm-ngọc-Bích dọn dẹp chén bát, đưa xuống nhà bếp rửa.

Thừa cơ hội ấy, Lâm-ngọc-Bích hỏi :

— Này, Loan sư muội, theo sư muội thì Tô-Hùng là người xấu hay tốt ?

Lý-thanh-Loan mỉm cười đáp :

— Chị Đại nói với em, là Tô-Hùng xấu lắm, tính tình không lương thiện. Tuy Tô-Hùng là bạn của Vũ ca, nếu chàng quá xấu thì Vũ ca không coi thân nữa đâu.

Lâm-ngọc-Bích liền nói :

— Quả đúng như vậy, tôi xem ra Tô-Hùng cũng không xấu lắm đâu.

Lý-thanh-Loan thở dài nói :

— Chỉ tiếc là không biết Tô-Hùng ở đâu bây giờ, làm sao mà mách cho chàng cách chữa bệnh !

Lâm-ngọc-Bích giật mình hỏi :

— Phương pháp chữa bệnh đó, chắc có lẽ là khó lắm ? Trừ chị Đại của sư muội ra, người khác đâu có biết cách cũng không có đủ công lực để chữa bệnh được.

Lý-thanh-Loan cười bảo :

— Chị Đại nói rằng, chị đã dùng Thiên-chấn-chỉ thần công, điểm hương hai bên vai nơi « Thiếu âm » hai mạch làm cho khí huyết không thể vận chuyển điều hoà được. Nếu vận động khí huyết lên, vết thương lập tức trở nên đau nhức vô cùng. Nếu muốn chữa trị thì phải lộn ngược đầu xuống đất, hai chân chống lên trời, âm dương đảo lộn lại, làm cho toàn thân khí huyết chạy ngược. Sau khi hai mạch thông rồi, chỉ cần bình dưỡng vài ngày là có thể bình phục ngay.

Lâm-ngọc-Bích than dài nói :

— Vô công chị Đại sư thật quả không thể đoán được. Chị ấy dùng Thiên-chấn-chỉ thần công, một công phu tuyệt kỹ, sử dụng chân khí ôn thân, thấu xuyên qua da thịt, điểm thương hai đường kinh mạch « Thiếu dương » « Thiếu âm » của Tô huynh. Kể ra vô công của Tô-Hùng cũng rất giỏi nên chị ấy mới dùng « Thiên-chấn-chỉ thần công » mà không dùng phép « Thần cốt chỉ đả mạch ». Nếu dùng lối sau, Tô-Hùng có bị thương, chàng có thể chữa trị được.

Nói đến đây, đột nhiên, Lâm-ngọc-Bích dừng lại thở than một hồi.

Chờ cho cơn phiền muộn của Lâm-ngọc-Bích hơi lắng dịu, Lý-thanh-Loan mới cất tiếng :

— Chị Đại còn nói với tôi rằng, chỉ qua bảy ngày sau, thương sẽ dịu lại, trở nên độc hại, lúc đó nếu muốn chữa khỏi thì không

phải là chuyện dễ dàng đâu.

Ngừng lại một lúc, nàng tiếp :

— Nhưng tôi không biết bây giờ Tô-Hùng ở đâu, để nói chàng với chàng trị bệnh. Nếu trẻ bệnh tình của Tô huynh không thể chữa được nữa.

Nói xong nàng than dài, trên đôi mắt của nàng long lanh ngấn lệ nét mặt rất buồn bã, trông thấy thật đáng thương.

Lâm-ngọc-Bích nhờ Lý-thanh-Loan nói cho biết cách chữa bệnh cho Tô-Hùng, lòng rất vui sướng.

Nhưng khi nàng nghĩ đến cảnh Tô-Hùng phải chịu lắm điều đau khổ ở trong thạch thất, tinh thần nàng xôn xao bức rức, thần sắc biến đổi không chừng, nói cười rồi lại buồn rầu ngay. Nàng đứng ngơ ngẩn như kẻ mất hồn.

Lý-thanh-Loan đã rửa xong chén bát, quay lại thấy Lâm-ngọc-Bích đang đứng im lặng, mặt ưu tư, thì không biết sự gì của nàng suy nghĩ điều gì, bèn đi đến gần, khẽ hỏi :

— Sư tỉ, có phải sư tỉ đang nghĩ đến sư phụ không, mà nét mặt của tỉ buồn bã như vậy.

Lâm-ngọc-Bích nắm lấy hai tay Thanh-Loan cười nói :

— Sư phụ đã nuôi dưỡng tôi từ nhỏ đến lớn, lại còn dạy cho tôi thành người tài giỏi. Nếu tôi phụ lòng sư phụ, coi thường công lao người đã khổ tâm dạy dỗ mười mấy năm, thì thật không còn mặt mũi nào sống trên đời này.

Lâm-ngọc-Bích nhớ đến công mười mấy năm dạy dỗ của Ngọc-hánh-Tử. Nên sau khi cười nói với Lý-thanh-Loan nàng lại trở về với thực tại ! Mắt nàng hướng về xa xăm, trầm nghĩ :

— Sư phụ đối với ta như cha mẹ, công ơn này biết ngày nào ta mới trả cho xứng ! Thế mà ta lại bội phản môn, qui của phái Côn-Luân, đem Tô-Hùng giấu vào thạch thất của Côn-Luân. Một khi bị người khác biết được, không những khó toàn tánh mệnh, còn làm đau lòng sư phụ không ít.

Lý-thanh-Loan quá ngây thơ, đâu hiểu được nỗi khổ ẩn trong lời nói của Lâm-ngọc-Bích. Nếu khi nghe Lâm-ngọc-Bích nhắc đến sư phụ, nàng thở dài buồn bã, nói :

— Sư phụ đối với tôi thật quá tốt ! Sao người đi lâu vẫn chưa thấy về. Tôi sốt ruột quá !

Ngâm nghĩ một lúc, nàng nói tiếp :

— Hay tôi nói với chị Đại, nhờ chị ấy giúp chúng ta tìm sư phụ về ! Như thế được không ?

Lâm-ngọc-Bích rất cảm động, ứa đầy nước mắt, tự nhủ :

— Hay là ta chỉ chỗ ẩn giấu Tô-Hùng cho Thanh-Loan biết, để bắt chàng đưa vào Tam-Nguyên-Cung cho các vị chưông môn xử trị !

Nhưng ý niệm đó chỉ thoáng qua óc nàng như một tia chớp. Nàng lại hình dung về mặt đẹp của Tô-Hùng ! Nàng lau khô nước mắt, cười nói với Lý-thanh-Loan :

— Sư muội mới vừa bình phục, không nên đi lại nhiều ! Tôi sẽ báo cho Chưông môn đi tìm sư phụ.

Lý-thanh-Loan than dài :

— Trước kia tôi chưa có kinh nghiệm giang hồ, giờ mới thấu hiểu con người ở đời phải gặp nhiều rắc rối...

Nói xong liền bỏ đi.

Thời gian trôi qua ! Trời ngả về chiều, nhưng Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không vẫn chưa thấy về !

Lâm-ngọc-Bích lo âu bao nỗi an nguy cho sư phụ. Nàng trèo lên ngọn đồi cao, đảo mắt nhìn quanh... chỉ thấy bốn bề vắng lặng như tờ.

Mặt trời dần dần xuống thấp.

Quanh Lâm-ngọc-Bích, cảnh vật chìm dần vào đêm tối... gió núi thổi từng cơn.

Thông già rung động như sóng liễu theo từng cơn gió...

Lâm-ngọc-Bích đứng ngơ ngẩn trên đồi, bàng hoàng giữa cảnh buồn bã của rừng thông vắng vẻ về đêm. Lòng nàng phân vân giữa hai nẻo ân sư và tình ái, bao nhiêu ý nghĩ mâu thuẫn xáo trộn tâm tư...

Phản bội sư môn chẳng ?

Hay để cho con tim khô héo !

Lâm-ngọc-Bích không sao quyết định được...

Gió khuya buốt xương, Ngọc-Bích run mình giá lạnh.

Lúc ấy vào khoảng giữa canh đầu, Lâm-ngọc-Bích thấy giờ hẹn với Tô-Hùng sắp đến. Nàng đi chậm chậm xuống đồi, trầm nghĩ :

— Mình đã hẹn đem đồ ăn cho chàng thì không thể thất lời được dù sao cũng phải đến đó gặp chàng, đem cách chữa bệnh nói cho chàng hay, rồi ta khuyên chàng, khi thương tích đã lành, hãy sớm rời thạch

thất ngay. Như thế là ổn thỏa!

Quyết định như vậy, nàng cảm thấy đỡ lo, băng mình chạy nhanh về nhà lấy đồ mà ăn nàng đã làm sẵn khi chiều, lập tức quay trở lại chạy bay về thạch thất, nơi Tô-Hùng đang ăn thân.

Lâm-ngọc-Bích chạy rất nhanh, khi đến thạch-thất chỉ vừa quá canh một.

Lâm-ngọc-Bích để đồ ăn xuống trước mặt Tô-Hùng rồi cười nói:

— Chàng chắc là đã đói bụng lắm! Đồ ăn và bánh này đều tự tay em làm lấy, chàng hãy ăn xem có ngon không.

Tô-Hùng đã đói lắm nên nhìn thấy đồ ăn trước mặt, bụng thấy khó chịu thêm. Chàng chẳng nói chẳng rằng, đưa tay lấy một miếng bánh định đưa vào miệng...

Đột nhiên, như chợt nhớ đến điều gì, chàng liền ngừng lại, từ từ ngàng đầu lên, nhìn thẳng vào mặt Lâm-ngọc-Bích, thăm nghĩ:

— Xung quanh đây mấy chục dặm, ngoại trừ Tam-Nguyên-Cung đâu còn quán xá chợ búa gì. Đồ ăn này trông rất ngon, không biết ở đâu mà có?

Chàng rất khả nghi nên không ăn, chỉ nhìn sững vào mặt Lâm-ngọc-Bích, như tìm trên đó những điều bí mật!

Lâm-ngọc-Bích thấy Tô-Hùng đã cầm bánh lên mà chẳng chịu ăn, cứ nhìn sững vào nàng, nên cười hỏi:

— Tại sao chàng không ăn đi! Em có gì lạ đâu mà chàng nhìn dứ vậy?

Lúc ấy Tô-Hùng mới cất giọng lạnh lùng:

— Những thức ăn này, có phải các người trong Tam Nguyên-Cung làm chăng?

Lâm-ngọc-Bích mỉm cười bảo:

— Những thức ấy đều chính tay em làm lấy nơi nhà bếp của Lý-thanh-Loan! Chàng hỏi đến làm gì?

Tô-Hùng thật ra vì sợ trong thức ăn có thuốc độc nhưng chẳng tiện nói thẳng ý mình.

Chàng không trả lời ngay điều Lâm-ngọc-Bích vừa hỏi, mặt làm ra vẻ thần nhiên, tay đưa miếng bánh vào miệng, chầm chậm ăn một lúc lâu, không cảm thấy có gì lạ, mới yên lòng, cười bảo:

— Chẳng qua thấy xung quanh đây mấy chục dặm không có nhà cửa quán xá, nên mới hỏi qua loa thế cho biết thôi!

Nói rồi, chàng tiếp tục ăn ngon lành.

Lâm-ngọc-Bích ngồi im lặng nhìn Tô-Hùng ăn những món ăn của mình làm một cách ngon lành. Đợi chàng ăn xong, buống đưa xuống bàn mới mỉm cười, hỏi:

— Những thức ăn ấy, chàng thấy có ngon không?

Tô-Hùng lạnh lùng đáp:

— Ngon thì ngon, nhưng nó không thể chữa lành bệnh của tôi được.

Lâm-ngọc-Bích nghe thế cảm thấy đau lòng, cúi đầu chẳng thốt nên lời...

Tô-Hùng thấy vẻ mặt nàng đầy thương đau, nước mắt đọng quanh rờn, đôi mày chau lại, lòng cảm thấy tội nghiệp, than nhẹ lên một tiếng, muốn nói mấy lời an ủi.

Nhưng chàng nghĩ lại bệnh tình của mình đang hồi nguy cấp, nên lại giữ lời lại.

Lâm-ngọc-Bích chầm chậm cất đầu lên, nhìn Tô-Hùng giọng đầy oán:

— Vết thương của chàng tuy rất nặng, nhưng không phải là vô phương cứu chữa!

Tô-Hùng nhắm mắt không trả lời.

Lâm-ngọc-Bích thấy Tô-Hùng đối với mình quá lạnh nhạt như vậy buồn tủi vô cùng. Nàng đứng dậy, chầm chậm đi ra khỏi thạch thất.

Bấy giờ Lâm-ngọc-Bích không biết lòng mình đối với Tô-Hùng như thế nào: yêu hay là giận!

Nàng chỉ cảm thấy buốt trong lòng, quả tim như bị ai bóp nát ra từng mảnh...

Nàng thần thờ đến ngồi bên bờ hồ, cúi nhìn mặt nước, lòng rối loạn như tơ vò.

Đã vướng vào chữ tình thì dẫu ai cưỡng nài, Lâm-ngọc-Bích tuy thông phải thương tình nhi nữ, chân yếu tay mềm, tấm lòng yếu đuối như những cô gái lầu son.

Nhưng lúc này lòng cũng chẳng khác gì họ, lặng nhìn gương nước phản chiếu bóng mình mà lệ rơi từng giọt...

Đột nhiên, từ sau lưng nàng có tiếng chân bước. Nàng nén cơn sầu thảm, quay đầu nhìn lại, thấy Tô-Hùng lui cúi đi ra thạch thất, thẳng bước vào hang núi.

Lâm-ngọc-Bích nhớ lại thái độ lạnh nhạt của Tô-Hùng đối với nàng nên làm ngơ chẳng nói gì cả.

Nhưng, sau cùng, tình yêu trong lòng nàng lại nổi lên, nàng không thể để Tô-Hùng đem thân vào chỗ chết, nên đứng dậy đuổi theo chặn trước mặt Tô-Hùng, nói:

— Trong hang núi luôn luôn có người trấn giữ, thương thế của chàng nặng thế này, nếu để chúng thấy được sẽ bị chúng bắt sống ngay.

Tô-Hùng cười nhạt một tiếng, lạnh lùng nói:

— Nếu tôi có ở lại trong thạch thất của các người, cũng chẳng lành vết thương được...

Lâm-ngọc-Bích chận lời nói:

— Chàng hãy quay lại! Em sẽ nói cách chữa thương.

Tô-Hùng nghe nói cả kinh. Đột nhiên chàng bật cười to, nói:

— Ta còn chưa biết cách trị vết thương ấy thì các người phải Côn-Luân cũng khó chữa...

Nói đến đó Tô-Hùng cười lên một trận điên cuồng, làm động đến vết thương trở thành đau nhức khôn tả. Hắn chịu không nổi, tay mặt đưa lên ấn ngực, quỳ gục xuống đất.

Lâm-Ngọc-Bích thấy Tô-Hùng nhăn mặt chịu đau khổ như vậy, nỗi lòng thương hại, thở dài một tiếng, đến gần Tô-Hùng đưa tay ra đỡ thân hình chàng, nói:

— Chàng đã bị người ta dùng « Thiên-chánh-chỉ » đâm thương hai mạch thiếu âm và thiếu dương, nếu không lo chữa gấp, bảy ngày sau mạch bị thương động lại, vĩnh viễn thành bệnh. Không những vô công bị phế bỏ, và nếu còn sống được trên đời, cũng khó hy vọng chữa khỏi.

Tô-Hùng nghe nói giật mình, điều hòa hơi thở, đứng dậy nói:

— Không sai! Thiếu âm và thiếu dương đều là những kinh mạch chủ yếu trong thân thể...

Lâm-ngọc-Bích không để cho Tô-Hùng hết lời, liền nói:

— « Thiên chánh chỉ » là một thứ nội gia công phu rất cao, có thể thấu qua thịt đâm thương kinh mạch. Vì vậy, ngoài mặt trông vết thương chẳng lấy gì đáng lo ngại, nhưng sự thật bệnh tình rất trầm trọng. Khí huyết toàn thân không thể vận chuyển qua hai mạch ấy, nên bao nhiêu công phu võ nghệ cũng phải bỏ đi.

Tô-Hùng nhận thấy lời nói của Lâm-ngọc-Bích đúng. Trong lòng đã tìm được một nửa, và lo sợ không ít, nên hỏi:

— Vậy phải dùng cách gì mới có thể trị lành được?

Lâm-ngọc-Bích chỉ nghe Tô-Hùng hỏi cách chữa thương thôi, còn đối với tình thương không thấy hắn đã động đến, lòng cảm thấy đau đớn cùng, nên chẳng quan tâm đến câu hỏi của Tô-Hùng, lặng lẽ bỏ đi.

Tô-Hùng vốn là người rất thông minh, làm sao không thấy tấm lòng thương yêu của Lâm-ngọc-Bích đối với hắn được!

Sở dĩ hắn tỏ vẻ lạnh nhạt đối với nàng như vậy chỉ vì tính hắn tạo nghệ, đối với điều gì có ý để phòng không tỏ tâm tình cho ai biết. Hơn nữa bệnh tình của hắn lại nặng dần, không có hy vọng phục nguyên. Lòng hắn oán hận chất đầy, hắn muốn tìm người đã thương hắn mà thanh tẩy xé xác, nhưng hắn chẳng biết thư sinh áo xanh ấy là ai mà có công lực ghê gớm như vậy. Nếu hắn biết được người đã thương hắn là một nhân vật khét tiếng giang hồ, võ lâm kinh sợ thì hẳn càng kinh hãi đến bậc nào, và chắc là hắn cũng phải ân hận vì đã bị người ấy đánh bại.

Lâm-ngọc-Bích đối với Tô-Hùng quá thương yêu mà không nghe được hắn nói với nàng lấy một lời cảm kích, liền đi vào thạch-thất lau dọn những đồ ăn còn lại. Khi quay đầu nhìn ra thì đã thấy Tô-Hùng đứng nơi cửa nhìn nàng.

Lâm-ngọc-Bích về mặt nửa cười nửa nghiêm nhìn hắn chẳng nói gì cả.

Nhưng bất mãn trong lòng nàng, giờ đây không thể nén được, nàng tức giận nạt to:

— Người còn đến đây gặp ta làm gì nữa? Hãy cút mau đi...

Miệng nàng tuy hùng hổ thế, nhưng lòng mềm nhũn, để hai hàng lệ chảy dài trên má.

Tô-Hùng biến sắc, nhưng vẫn không nói gì, chỉ trợn mắt nhìn nàng.

Lâm-ngọc-Bích nhảy đến cửa, nói:

— Hãy tránh đường cho tôi đi!

Tô-Hùng như chẳng thấy gì cả, vẫn đứng yên không nhúc nhích.

Lâm-ngọc-Bích lửa giận bốc lên ngùn ngụt, đưa tay ra đẩy Tô-Hùng.

Nàng định xô Tô-Hùng qua một bên, tránh đường cho nàng đi. Sau ngờ Tô-Hùng bị cái đẩy đó, ngã nhào xuống đất.

Tô-Hùng đang mang trọng bệnh, không thể vận khí kháng cự, Lâm-ngọc-Bích đang hồi tức giận, cái đẩy đó dùng sức không nhẹ, Tô-Hùng

lâm sao đứng vững nổi, phải té đến nổi trầy mặt chảy máu.

Lâm-ngọc-Bích thấy Tô-Hùng té quá nặng, lòng trở lại cảm thấy thương hại, bao nhiêu tức giận như tiêu tan hết, lập tức cúi xuống đỡ Tô-Hùng, đưa tay sờ nơi vết thương của hắn, nhỏ nhẹ bảo :

— Chàng thấy có đau lắm không ?

Tô-Hùng cười nhạt, đáp :

— Nếu người chưa bớt tức giận, hãy đẩy thêm vài cái như vậy cũng không hề gì !

Lâm-ngọc-Bích thấy lòng tê tái, nước mắt ràn rụa, nhỏ xuống mặt Tô-Hùng, nói qua tiếng nấc.

— Người thật không biết người ta phải phí bao nhiêu tâm cơ, mới có thể khám phá ra cách chữa bệnh cho người...

Lâm-ngọc-Bích nói đến đó thì dừng lại, nhìn Tô-Hùng đầy thương cảm, rồi thở dài.

Tô-Hùng nghe Lâm-ngọc-Bích nói đã khám phá ra cách chữa bệnh cho chàng, lòng mừng khắp khởi. Nhưng đột nhiên thấy nàng đứng lại, chẳng chịu nói cách chữa ấy ra sao. Hắn không lẽ lại lên tiếng cầu xin nàng chỉ phương pháp ấy cho mình, mà nếu hắn hỏi thì liệu nàng có nói ra không ? Nghĩ vậy nên hắn hỏi tránh :

— Người đã khám phá ra cách chữa thương ấy từ đâu ?

Lâm-ngọc-Bích biết ý Tô-Hùng muốn hỏi mình câu khác, mà nói tránh đi nên nàng mỉm cười, lờ mờ hắn :

— Còn không đứng dậy cho mau, điều hòa hô hấp, nghỉ một lát, rồi ngồi lại tôi nói cho nghe cách trị thương, lại cứ hỏi không ăn nhập gì cả !

Tô-Hùng như thấy được con tim Ngọc-Bích, tuy hắn là người không thật lòng, nhưng hắn vẫn giả đồ chẳng biết gì cả. Vì nếu hắn tự ái cái lại, sợ Ngọc-Bích nổi giận mà đổi ý, chẳng nói cho hắn nghe, thì hắn chỉ còn suốt đời mang bệnh tật.

Thăm nghĩ như vậy, Tô-Hùng theo lời Lâm-ngọc-Bích đứng dậy thở hít không khí.

Sau đó hai người trở vào trong thạch thất, Lâm-ngọc-Bích nói cho Tô-Hùng cách chữa thương mà nàng đã nghe Lý-thanh-Loan nói khi hai người đang dọn dẹp chén bát lúc chiều !

Tô-Hùng nghe xong, theo đúng cách mà làm.

Hắn dựa vào vách đá, lộn đầu xuống dưới, chống hai chân lên trời,

để cho mạch máu trong người chạy ngược. Hắn thử vận khí xem sao, thấy vết thương tuy vẫn còn đau, nhưng không khó chịu lắm.

Qua một lúc lâu, Tô-Hùng cảm thấy sự đau đớn nơi các vết thương bớt dần, liền vận khí hành công cho máu chạy ngược một vòng. Hắn đã mệt đến tháo mồ hôi, nên phải ngồi xuống nghỉ một lát, nhắm mắt dưỡng tinh thần.

Lúc Tô-Hùng bắt đầu chữa thương, Lâm-ngọc-Bích luôn luôn quan tâm, giờ thấy hắn ngồi nghỉ, liền cất tiếng hỏi :

— Phương pháp này có hiệu quả không ?

Tô-Hùng cười khẩy, đáp :

— Nơi bị thương đã thấy khá nhiều rồi.

Lâm-ngọc-Bích nghe thế rất an lòng, đứng dậy, nói :

— Đã có hiệu quả như thế, thì chàng cứ ở đây chữa bệnh, dưỡng nh thân, ngày mai tôi sẽ trở lại.

Tô-Hùng như muốn làm vừa lòng Lâm-ngọc-Bích nên nói :

— Nàng không thể nán lại đây chút nữa sao ?

Lời nói ấy quả thật như một ly nước ấm, dội vào tấm lòng lạnh lẽo của Lâm-ngọc-Bích, nàng cảm động lặng yên một lúc rồi mới mỉm cười nói :

— Chàng hãy yên lòng tĩnh dưỡng, không có ai đến quấy rầy đâu. Tôi phải về vì đã đi quá lâu, lỡ có ai đi tìm thì thật rắc rối.

Nói xong, cầm chén dưa lui ra khỏi thạch thất.

Tô-Hùng nghỉ một lát, lại tiếp tục chữa thương như lúc nãy, mỗi giờ như thế, bệnh tình giảm bớt rất nhiều.

Lâm-ngọc-Bích rời gian thạch thất, băng mình trong đêm, chạy về nhà lá.

Đến nơi, nàng thấy trời đã canh ba, cả căn phòng tối đen như mực.

Lâm-ngọc-Bích nhẹ bước đến cửa sổ phòng Lý-thanh-Loan, đưa tay gõ nhẹ, miệng kêu khẽ :

— Loạn ! Loạn !...

Nàng chẳng nghe ai trả lời, lòng sinh nghi, liền đi bực ra cửa lớn, đẩy cửa đi vào.

Cửa phòng khép kín nhưng không gài, nàng đẩy khẽ một cái, cửa đã mở ra. Nàng đã ở trong phòng Lý-thanh-Loan hơn một tuần lễ, đồ vật nơi nào đều thuộc lòng cả, nên mặc dù trong phòng tối om, nàng cũng tìm ra đồ đánh lửa, đốt một cây đèn sập.

Gian phòng không còn trong bóng tối, Lâm-ngọc-Bích chú ý nhìn, thấy mền gối trên giường rất chỉnh tề, Bạch-vân-Phi và Lý-thanh-Loan không biết đã đi đâu.

Lâm-ngọc-Bích đứng yên suy nghĩ một lúc lâu, rồi tắt đèn đi ra khỏi phòng.

Trong nhà lá rất im lặng !

Yên lặng đến nỗi làm cho người ta cảm thấy thế lương.

Lâm-ngọc-Bích chậm chậm bước vòng ra rào trúc lên mình trong rừng mai.

Hương thơm ngàn mai xông lên ngào ngạt, nhưng không thể xóa sạch những nỗi ưu tư xáo trộn trong lòng Lâm-ngọc-Bích...

Một cuộn tơ tình, muôn ngàn sầu nhớ !

Nghĩa sự phụ, tình đồng môn !

Những sự ấy đang dày vò tâm linh Ngọc-Bích...

Đột nhiên, một giọng nói quen thuộc, từ sau lưng Lâm-ngọc-Bích đưa đến :

— Đã khuya rồi, sư-muội chưa nghỉ sao ?

Lâm-ngọc-Bích quay đầu nhìn lại, thấy Hoàng-chí-Anh đứng dựa bên một cây mai, cách nàng không đầy ba thước.

Lâm-ngọc-Bích vì đang có bao nỗi quan tâm, không để ý đến các vật xung quanh, tai mắt mất hết sự minh mẫn hàng ngày, không hay Hoàng-chí-Anh đến gần mình. Đến khi nghe chàng lên tiếng hỏi, bất giác nàng sợ hãi, cổ trắn tỉnh cười bảo :

— Còn sư-huynh ? Đêm tối như vậy, đến đây làm gì ?

Hoàng-chí-Anh bước đến hai bước, thở nhẹ một tiếng, rồi nói :

— Lòng tôi có rất nhiều chuyện muốn nói cùng sư-muội !

Lâm-ngọc-Bích lùi lại một bước, trợn mắt hỏi :

— Trong đêm khuya có gì đáng nói chứ ? Có gì ngày mai nói cũng chẳng muộn.

Nói xong nàng quay mình bỏ đi...

Trong mấy năm nay, Lâm-ngọc-Bích luôn luôn cố lánh mặt Hoàng-chí-Anh, nhưng nếu tình cờ đối diện thì nàng vẫn tiếp chuyện với chàng.

Đêm nay, vì bao nỗi lo lắng trong lòng, nên nàng mới có thái độ gắt gỏng như vậy.

Thấy Lâm-ngọc-Bích tách tỉnh trở nên kỳ quặc như thế, Hoàng-chí-Anh ngại ngần đứng lặng yên, chẳng biết mình đã làm gì mất lòng

mà nàng có cử chỉ hân học đối với mình như vậy.

Lâm-ngọc-Bích bước đi vài bước, cảm thấy cử chỉ của mình có thể làm cho Hoàng-chí-Anh nghi hoặc, nên quay đầu lại hỏi :

— Sư huynh muốn nói chuyện gì ? Có gấp lắm không ?

Hoàng-chí-Anh vốn có nhiều điều muốn tỏ bày cùng Lâm-ngọc-Bích. Nhưng thấy nàng lạnh nhạt như vậy, chẳng biết nói gì cả, nên thẹn thùng cười bảo :

— Tôi... tôi... cũng không có chuyện gì cần lắm. Sư muội đang lúc không vui, tôi chẳng dám quấy rầy.

Nói rồi chàng than dài một tiếng buồn thảm, quay mình, cúi đầu đi chậm chậm.

Lâm-ngọc-Bích yên lặng nhìn theo cho đến khi Hoàng-chí-Anh băng qua rừng mai, không còn thấy bóng dáng nữa, mới lắc đầu, thở dài nhẹ nhẹ.

Nàng thấy vô cùng cảm kích khi nhớ lại tình thương suốt mười mấy năm Hoàng-chí-Anh đã dành cho nàng, nhưng nàng không thể đáp lại. Bất giác hai hàng nước mắt tuông rơi, chậm chậm trở lại phòng riêng.

Nàng đẩy cửa phòng bước vào, thấp sáng cây đèn sáp, rồi để nguyên cả y phục ngã mình lên giường, cảm thấy trong lòng chứa đầy đau khổ, nàng úp mặt vào gối nước mắt chan hòa...

Bất cứ một người đàn bà, đâu cũng rắn thể nào, một khi đã sa vào lưới tình, đều trở thành mềm yếu.

Lâm-ngọc-Bích từ lúc nhỏ đã mất tình thương, mới ba tuổi, cha mẹ đã côi hạc quy tiên, nàng được Ngọc-chánh-Tử đem về Tam-Nguyên Cung nuôi dưỡng cho đến nay. Cuộc sống sớm chiều chiều mỗ, tạo cho nàng một tính kiên nhẫn hơn người. Hai chục năm nay nàng chưa bị một nỗi khổ tâm nào mà không nhẫn nhịn nổi, mà cũng không có lần nào nàng khóc nhiều như lần này !

Nàng càng khóc càng thấy đau lòng, bao nhiêu u oán chất chứa trong lòng theo tiếng khóc tuôn ra. Tiếng khóc mỗi lúc một lớn dần nghe thật là ai bi...

Đột nhiên, ngọn đèn xao động. Hai cánh cửa mở bật, Lý-thanh-và Bạch-vân-Phi theo nhau bước vào.

Lâm-ngọc-Bích vừa đứng dậy, Lý-thanh-Loan đã chạy đến bên nàng ngạc nhiên hỏi :

— Chị Bích ! Chị có việc gì đau lòng thế ? Nói cho tôi biết

được chăng ?

Bạch-vân-Phi đôi mắt sáng như sao, thoáng nhìn qua thấy mặt Ngọc Bích và chiếc gối đều đầm lệt, lấy làm lạ nhưng không nói.

Lâm-ngọc-Bích mặt buồn hiu, cảm thấy tia sáng ngời như ánh kiếm của đôi mắt Bạch-vân-Phi, soi thấu tim gan mình, nàng phải quay đầu nơi khác, không dám nhìn Vân-Phi nữa.

Nàng lau nước mắt, bước xuống giường, lắc đầu cười, nói :

— Tôi vì nghĩ đến thân thể đau khổ của mình chịu không nổi mà khóc...

Lý-thanh-Loan tâm hồn trong trắng thơ ngây đâu hiểu được hoàn cảnh hiện giờ của Lâm-ngọc-Bích. Nàng nghe Ngọc-Bích bảo thế, liền thở dài nói :

— Đúng vậy ! chị nhất định là đang nghĩ đến cha mẹ. Tôi, mỗi khi nghĩ đến đấng sanh thành cũng phải khóc một trận cho đã.

Lâm-ngọc-Bích với nụ cười thâm, nói :

— Ủ ! Sư muội đoán không sai !

Nói xong, nàng bỏ đi ra ngoài.

Bạch-vân-Phi từ nãy giờ vẫn giữ thái độ im lặng, chờ đến khi bóng Ngọc-Bích khuất hẳn, mới quay đầu nói với Thanh-Loan :

— Sư tỉ của em như có một tâm sự gì đau khổ lắm.

Lý-thanh-Loan đáp :

— Đúng thế ! Nghĩ đến cha mẹ, ai chẳng cảm thấy buồn thương nhớ tiếc.

Ngừng một lúc nàng sẽ hỏi lại :

— Chị Đại, chị có cha mẹ không ?

Lý-thanh-Loan vì thân thể đau khổ, nàng không biết cha, mẹ là ai nên hỏi một câu ngây thơ như thế, nào ngờ nàng khơi nhấm mạch sầu của Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi đôi mắt đỏ hoe, cổ nén cơn sầu thâm, lạnh lùng cười một tiếng, nói :

— Thân thể tôi nói ra dài dòng lắm và cũng rất thâm ! Để hôm nào thư thả, tôi sẽ nói cho nghe.

Lý-thanh-Loan tò mò muốn biết thân thể Vân-Phi có giống như nàng chăng, nên nũng nịu nói :

— Hay bây giờ chị kể cho em nghe đi !

Bạch-vân-Phi chưa muốn tiết lộ với nàng, nên nhìn Thanh-Loan

nói lảng :

— Để khi khác cũng chưa muộn ! Giờ em hãy xem sư tỉ em đi đâu rồi.

Lý-thanh-Loan bước ra ngoài cửa, không thấy tăm dạng Lâm-ngọc-Bích đâu nữa.

Trong thời gian chưa đầy một năm, Thanh-Loan gặp liên tiếp bao nhiêu biến cố, càng thêm kiến thức khá nhiều. Thấy trong phòng Ngô-Không tối đen, biết sư bá chưa về, liền đến bên Bạch-vân-Phi nói :

— Chị thử đoán xem, sư phụ và sư bá của em đi đâu mà lâu vậy, hay đã gặp sự gì nguy hiểm ?

Bạch-vân-Phi cười, nói :

— Sư phụ và sư bá của em không gặp nguy hiểm gì đâu. Có lẽ vì các người ấy tìm chưa ra đại sư bá Huyền-Thanh đạo-nhân của em, nên chưa về đó thôi..

Ngừng một lát, nàng nói tiếp :

— Võ công của Ngọc-Tiểu-Tiên-tử không phải là tầm thường, nếu hai người quyết đấu với nhau, thì thật khó đoán ai chết sống. Nhưng, chắc còn có điều gì nữa đây, chứ đấu võ thì làm gì bảy ngày rồi mà chưa phân thắng bại ? Ngày mai chúng ta coi hạc đi tìm quanh đây...

Nói chưa dứt lời, chợt nghe tiếng gió lạ, Bạch-vân-Phi biết là có người đến, nên nhìn ra ngoài, mỉm cười nói :

— Sư phụ và sư bá của em đều về kia !

Lý-thanh-Loan nhìn theo hướng mắt Bạch-vân-Phi, đêm tối sáng lơ mơ, không thể thấy rõ ràng được.

Lý-thanh-Loan quay đầu lại, định hỏi Bạch-vân-Phi, thì đã có tiếng chân bước đến gần rồi, Ngô-Không và Ngọc-chánh-Tử một trước một sau đi vào.

Lão hòa thượng vai mang thiền trượng, Ngọc-chánh-Tử lưng đeo bảo kiếm. Sắc mặt hai người rất nghiêm, trong trạng thái u buồn.

Ngọc-chánh-Tử gượng cười, chấp tay chào Bạch-vân-Phi, nói :

— Nhờ cô nương giúp đỡ nhiều quá. Nếu không, chưa biết Loạn nhi ra sao.

Bạch-vân-Phi cúi xuống, chấp tay chào Ngọc-chánh-Tử nói :

— Loan muội là người hiền, đẹp nhất thế gian, có lẽ được thần nhân hộ trợ, cho nên chúng tôi được gặp nhau...

Nói đến đây nàng chỉ tươi cười và đứng yên lặng.

Ngọc-chánh-Tử chưa kịp nói gì, Thanh-Loan đã đến gần, hỏi :

— Sư phụ có tìm được đại sư bá của con không ?

Ngô-Không đại sư than một tiếng, trả lời thay cho Ngọc-chánh-Tử :

— Ta và sư-phụ con đã đi tìm khắp vùng này, trong mười dặm vương chỉ thấy trên một ngọn đồi cao, có dấu tích hai người đánh nhau, mà không biết đại sư bá con đi nơi nào.

Bạch-vân-Phi trợn mắt, hỏi :

— Trên đồi có vết máu không ?

Ngọc-chánh-Tử điềm nhiên trả lời :

— Ngọn đồi đó, cao nửa lưng trời, dưới là một khe núi sâu có ngàn trượng, nhìn không thấy đáy, tuyết bám hai bên vách, trơn đến đứng không nổi, dù rắn hay sấu cũng khó mà bò lên đó. Trên đồi tuy không có vết máu, nhưng lại có một nơi tuyết bị lở. Tôi sợ khi hai người đấu chiến, đạp sập tuyết, rơi xuống vực sâu chẳng. Nếu không gặp rủi ro thì thắng bại đã rõ, có đâu họ đấu với nhau bảy ngày đêm rồi biệt tích sao ?

Ngọc-chánh-Tử tuy cố làm vẻ bình tĩnh, nhưng nét buồn lộ trên khóe mắt không thể qua được đôi mắt thần tình của Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi cười nhẹ, nói :

— Tôi tuy chưa từng thấy qua ngọn đồi đóng tuyết đó, nhưng tưởng rằng băng tuyết đã đóng hơn nghìn năm thì không thể nào lở ra được, trừ khi hai người muốn cùng chết một lúc, dùng thần pháp "Thiên cân-trụy" làm cho thân thể nặng nghìn cân đạp sập tuyết mà thôi.

Còn như Ngọc-Tiểu Tiên-Tử có ác ý, thì với võ công cao siêu của Huyền-Thanh đạo nhân, quyết không bị nó đối gạt được.

Trường hợp duy nhất có thể xảy ra là thời gian hai người đấu với nhau quá lâu mà vẫn chưa phân thắng bại. Sau cùng họ dùng nỗ công đột kích nhau. Vì dùng toàn lực nên đến nỗi đạp lở tuyết sa xuống hố sâu. Nhưng trường hợp này có xảy ra cũng không nguy đến tánh mạng, vì trong lúc tuyết sập, hai người có thể tạm ngưng, nhẩy ra khỏi vòng nguy hiểm...

Bạch-vân-Phi nói đến đây ngừng lại một lúc, nhìn Ngọc-chánh-Tử hỏi :

— Huyền-Thanh đạo nhân và Ngọc-Tiểu Tiên-Tử có hận sâu, đại oán gì vậy ?

Ngọc-chánh-Tử than :

— Phái Côn-Luân chúng tôi và Ngọc-Tiểu Tiên-Tử chưa hề qua

với nhau. Đại sư huynh và nó chắc không phải đánh nhau vì hận thù. Sáng trước, đang đêm con ma đầu đó vào Tam-Nguyên-Cung, nói là đến tìm Mã-quân-Vũ, đệ tử của đại sư huynh, tôi nói với nó là Quân-Vũ không có ở trong Tam-Nguyên-Cung này. Nó không tin, hậm hực bỏ đi. Tuần trước nó lại kết giao với Thỉn-nguyên-Thông thuộc phái Không-tông đến đây giao đấu với đại sư huynh cả nửa đêm. Sau đó tôi và Ngô-Không đại sư chạy đến, thì hân và Thỉn-nguyên-Thông bỏ đi. Ngày hôm nay sau sẽ trở lại đấu một trận sống chết với đại sư huynh...

Ngọc-chánh-Tử nói chưa hết, sắc mặt Bạch-vân-Phi đã biến đổi, má đỏ bừng, đôi mắt long lên sáng lờ, nằng nặng lời Ngọc-chánh-Tử, hỏi :

— Nó muốn tìm Mã-quân-Vũ làm gì ? Thế thì nó không thể sống được rồi !

Ngọc-chánh-Tử đáp :

— Tôi và đại sư huynh có hỏi nguyên do đến tìm Mã-quân-Vũ nhưng nó không chịu nói ra.

Bạch-vân-Phi cười, nói :

— Bây giờ đang đêm, trong vực thẳm đó khó tìm thấy được gì.

Đợi sáng mai, chúng ta cùng đến đồi tuyết đó xem xét thử !

Nói xong, sắc mặt nàng trở lại bình tĩnh như thường.

Ngọc-chánh-Tử tuy không tin Bạch-vân-Phi có thể xuống được dưới hố mà hai bên vách đá đọng đầy tuyết đó, nhưng không tiện nói nhiều, chỉ cười rồi chấp tay cáo từ. Ngô-Không cũng chào theo, đi ra khỏi phòng Lý-Thanh-Loan.

Khi hai người đi rồi, Bạch-vân-Phi kéo tay Lý-Thanh-Loan, cả hai ngồi giường nằm.

Lý-Thanh-Loan nhin không được, hỏi :

— Chị Đại ! Ngọc-tiểu Tiên-tử tại sao muốn gặp anh Vũ chứ ?

Bạch-vân-Phi cười nói :

— Nó muốn tìm Quân-Vũ để đòi nợ !

Lý-Thanh-Loan mở to đôi mắt hỏi vội :

— Anh Vũ có lấy đồ gì của nó sao ?

Bạch-vân-Phi cười trả lời :

— Quân-Vũ đã lấy trộm quả tim của Tiên-Tử, lại còn ăn mất một trái Tuyết-sâm nữa.

Lý-Thanh-Loan giật mình, thở dài một tiếng, rồi nói :

— Tôi biết mà ! Tiên-Tử mê anh Vũ, nên tìm đến Kim-Đỉnh-Phong thăm anh ấy.

Ngừng một chút để dần cơn tức bực, nàng Lại tiếp :

— Ủ ! Anh Vũ là người tốt, ai cũng thích anh ấy. Chị Đại ! Chị có thích anh Vũ không ?

Bạch-vân-Phi nghe Lý-Thanh-Loan hỏi thẳng như vậy, bất giác ngơ ngẩn, mặt nóng bừng, nghĩ mãi không ra câu trả lời nào cho thích hợp cả.

Lý-Thanh-Loan thấy Bạch-vân-Phi không trả lời, lại hỏi :

— Chị Đại ! Tôi nói sai rồi phải không ?

Bạch-vân-Phi lắc đầu :

— Không sai ! Nhưng vì lòng tôi đang rối loạn, nghĩ không biết có nên thích Quân-Vũ không.

Lý-Thanh-Loan nói :

— Việc ấy dễ nghĩ lắm, tại sao chị nghĩ không ra ? Tôi không cần suy nghĩ gì cả cũng biết !

Bạch-vân-Phi nói :

— Phải rồi ! Việc ấy em nghĩ rất dễ, nhưng tôi nghĩ rất khó khăn. Loan muội ơi ! Tôi chưa thể quyết định được, em để cho tôi suy nghĩ kỹ đã rồi hãy trả lời được không ?

Lý-Thanh-Loan phụng phịu, nói :

— Nếu tôi biết khó khăn như thế, thì tôi không hỏi đâu.

Bạch-vân-Phi mỉm cười, đánh lảng :

— Đêm đã khuya lắm rồi, chúng ta nên ngủ đi ! Ngày mai còn phải đi tìm đại sư-bá của em.

Lý-Thanh-Loan lại nói :

— Đại sư bá tôi, nếu quả thật bị rơi xuống vực thăm đó, sợ chẳng tránh khỏi bị thương nặng. Anh Vũ mà biết được, chắc đau lòng.

Bạch-vân-Phi đưa tay quạt nhẹ, một luồng gió phát ra thổi tắt ngọn đèn, rồi cười nói :

— Đại sư bá của em và Ngọc-Tiểu-Tiên-Tử không có oán thù gì nhau, chắc không có ý cùng nhau tử chiến.

Một đêm đã qua...

Trời vừa rạng sáng, Bạch-vân-Phi, Lý-Thanh-Loan, Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không đại-sư chạy đến đồi tuyết xem xét...

Đó là một ngọn đồi cao ngất trời xanh, xung quanh đều có núi

bọc, dưới vực sâu ngàn trượng quả nhiên có một tảng đá dầy tuyết trắng, rộng hơn nửa mẫu, trên đó rất bằng phẳng, nhưng lại trơn không đi lại.

Bạch-vân-Phi đột nhiên ngẩng mặt lên trời hú lên một tiếng lớn, tiếng hú rõ ràng. Tiếng hú đó vang ra thật lâu khắp bốn phương xa.

Bạch-vân-Phi liền tiếp hú ba tiếng như thế, rồi đột nhiên sùng sênh từ trên đỉnh đồi cao tuyết vọt đó bay xuống tảng đá dưới vực thăm.

Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không đại-sư thấy thế cũng phải ngơ ngẩn.

Lý-Thanh-Loan hoảng thốt la « ối » một tiếng.

Vì tảng tuyết thạch và đỉnh đồi cách nhau có đến trăm trượng xa, nên không đủ sức kềm chế thân mình, khi rơi xuống thế nào Bạch-vân-Phi cũng phải tan xương nát thịt.

Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không ngơ ngẩn hồi lâu, cả hai đều bước lại gần bờ nhìn xuống.

Chỉ thấy Bạch-vân-Phi chúc đầu xuống rơi vùn vụt tựa sao băng ! Khi sắp đến tảng tuyết thạch, đột nhiên nàng lộn lại ba vòng, rồi là đá bay xuống như một con đại bàng hạ cánh.

Khi đã đứng yên trên tảng tuyết thạch, Bạch-vân-Phi ngửa mặt lên, đưa tay ngoắc hai người xuống.

Ngô-Không đại sư quay nhìn Ngọc-chánh-Tử, thờ dài, nói :

— Tài khinh công của người này thật tôi chưa từng thấy qua. Thân pháp của nàng vừa bay xuống đồi không biết có phải là « Lăng không hư bộ » chăng, một thân pháp nổi tiếng trong võ lâm, ít người biết được ?

Ngọc-chánh-Tử thấy Bạch-vân-Phi tay ngoắc không ngừng, bà ta chẳng có thì giờ nghỉ ngơi, liền nói :

— Nàng có một tài năng thật chúng, làm cho người ta khó đoán ra lai lịch. Chúng ta hãy đến đó, xem nàng nói gì !

Ngô-Không quay đầu nhìn Lý-Thanh-Loan, nói :

— Loan nhi, con hãy ở đây, ta và sư phụ con xuống đó xem sao !

Khi ông ta đang nói, thì Ngọc-chánh-Tử đã dùng « Bách hồ công » bám sát vách đá leo xuống đã được hai ba trượng, Ngô-Không lại đuổi theo gấp.

Khi hai người dừng chân trên tảng tuyết thạch, thì Bạch-vân-Phi đang xem xét những dấu tích lưu lại trên đó.

Nàng chỉ thấy dấu chân rất nhiều, chân chịt in trên tuyết.

Ngô-Không đại sư và Ngọc-chánh-Tử thấy nàng chú ý quan sát, nghĩ không nên làm rộn nàng, cả hai đứng yên theo dõi.

Bạch-vân-Phi đếm tất cả những dấu chân lưu lại đó, rồi cau mày, quay lại nói với hai người :

— Hai người đã đánh rất kịch liệt, theo vết chân này mà suy đoán, thì không có ai đứng vào tru thế cả...

Nói đến đó, nàng đưa tay chỉ vào dấu chân trên tuyết rồi tiếp :

— Những dấu chân này là khi họ vận nội công đấu với nhau mà để lại...

Bỗng nàng nhảy ra ngoài mép tuyết thạch. Nhìn thấy nơi tảng tuyết cao ngất này, quả nhiên có một ngấn tuyết bị lõ, dòm xuống vực, chỉ thấy thăm thẳm như là không có đáy.

Ngọc-chánh-Tử đến bên Bạch-vân-Phi hỏi :

— Hai người vận tập nội công mà đấu với nhau, e cả hai không chú ý đề phòng, đều bị sa chân, chôn vùi dưới vực thăm đó rồi ! Ngô-Không đại sư nói :

— Vực thăm này không thấy đáy, sợ là không thể xuống được !

Bạch-vân-Phi lại ngẩng đầu lên hù một tràng nữa, rồi cười nói :

— Trừ ra «Ngự-kiếm phi hành», khinh công có giỏi đến đâu, cũng khó mà xuống đó. Tôi tuy biết sơ về «Ngự-kiếm khiêu quyết», nhưng chưa có công lực như thế !

Bạch-vân-Phi vừa dứt lời, đã nghe có tiếng hạc bay.

Một con bạch-hạc rất to, từ trên không hạ xuống. Đến lúc cách tảng tuyết thạch độ hơn một trượng, con hạc bỗng xòe cánh ra, nhẹ nhàng hạ mình bên Bạch-vân-Phi.

Ngọc-chánh-Tử nghĩ thầm :

— Đáng chết ! Tại sao lại quên mất con hạc trắng này của nàng. Đã có linh cầm giúp đỡ, lên xuống hồ sâu nghìn trượng dễ như chơi.

Bạch-vân-Phi nhảy lên lưng bạch-hạc. Con hạc lập tức xòe cánh tung trời bay vòng trên không một vòng, rồi nhúi xuống. Đứng trên nhìn xuống chỉ thấy một chấm trắng, nhỏ dần, rồi mất hẳn trong sương mù.

Bạch-vân-Phi đến đáy hồ, liền nhảy xuống lưng hạc nhìn cảnh vật chung quanh, chỉ tuyết đọng đầy cả, hơi lạnh thoát ra thành khói.

Vực này tuy rất sâu, nhưng lại không rộng. Bạch-vân-Phi xem xét khắp nơi, không thấy bóng Huyền-Thanh đạo nhân và Ngọc-Tiêu Tiên-

Tử đâu cả. Nàng thầm nghĩ :

— Vách đá này đều bị tuyết đóng cứng, không thể có rãnh, thú ở được đây. Nếu hai người bị sa xuống chết trong hang này, thì thân xác còn đây, lẽ nào biển mất chắc là trong khi tuyết lở, hai người đã nhảy ra khỏi vòng nguy hiểm.

Bạch-vân-Phi tìm lại trong hang một lần nữa, không thấy nơi nào khả nghi, bèn cỡi hạc trở lên. Con hạc kêu lên một tiếng thật dài, cất đầu bay thẳng vút. Chỉ loáng mắt, con hạc đã bay lên đến đỉnh tuyết thạch.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI BỐN

THẠCH THẬT KẾT NGHIỆT DUYÊN

Ngọc-chánh-Tử hồi hộp, lo lắng chạy đến hỏi :

— Bạch cô-nương có tìm được hai...

Bà muốn hỏi Bạch-vân-Phi có tìm được xác chết Huyền-Thanh đạo-nhân và Ngọc-Tiêu Tiên-Tử không, nhưng chỉ nói được có thể cô đã nghẹn ngào, không thể tiếp được nữa. Ngọc-chánh-Tử giương đôi mắt tròn xoe, nhìn không chớp làn môi của Bạch-vân-Phi, tìm bà đập đúng đúng, như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, sắc mặt tái xanh. Tính mạng của Huyền-Thanh đạo-nhân đều do lời nói của Bạch-vân-Phi, làm sao Ngọc-chánh-Tử không lo lắng được.

Bạch-vân-Phi chán nản, lắc đầu nói :

— Dưới hang sâu đó, chỗ nào cũng bị tuyết đọng đầy và cứng như đá, dầu là rắn hay còn trùng cũng không thể sống nổi...

Ngọc-chánh-Tử ứa đầy nước mắt, tiếp lời :

— Nếu té xuống dưới thì tan xương nát thịt rồi còn gì !...

Bạch-vân-Phi nói :

— Tôi tìm khắp dưới hang, nhưng cũng không thấy vết tích gì cả !

Ngọc-chánh-Tử thở một hơi dài như trút bớt một gánh nặng trên vai, nói :

— Tuy hai người chưa phải sa chân xuống hang sâu, nhưng chẳng biết bây giờ họ ở đâu, hành tung thật là khó hiểu, không lý họ đâu nhau đến lúc đẹp lở tuyết, rồi đi đến chỗ khác đâu nữa sao ?

Bạch-vân-Phi cười nói :

— Không thể như thế được, trên núi này đất còn rộng, đủ cho hai người đấu võ mà, chẳng hiểu sao họ đi đấu mất á? Thật làm cho chúng ta khó hiểu vô cùng!

Ngô-Không nói :

— Hay là đã có chuyện gì xảy ra?

Bạch-vân-Phi ngẫm nghĩ một lát, gật đầu nói :

— Vâng! Có lý! Chắc là có việc gì quan trọng hơn việc đấu võ, nên hai người mới ngưng tay...

Nói đến đây, Bạch-vân-Phi bỗng « ừ » một tiếng, tung mình nhảy xuống núi.

Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không cùng đuổi theo, ngược mắt nhìn phía trước, thấy ở nơi lưng đồi tuyết đóng thành băng, đã có khắc tám chữ ngã nghiêng!

« Vũ nhi ngộ nạn, tiếp đến cứu giúp. »

Mọi người thấy nét chữ tỏ ra người viết rất vội vã, có lẽ là Huyền-Thanh đạo-nhân đã dùng kiếm khắc vào đây báo tin cho Ngọc-chánh-Tử.

Bạch-vân-Phi giật mình, tâm trí rối loạn, ngẩng đầu cất tiếng hú một hơi dài. Con bạch hạc nghe tiếng liền hạ xuống. Nàng hấp tấp, tung mình nhảy lên lưng, toan thúc con chim thần bay đi.

Ngô-Không nhảy phóc đến bên Bạch-vân-Phi nói :

— Bạch cô nương! Xin tạm dừng bước, lão có mấy lời muốn nói.

Bạch-vân-Phi nói :

— Loạn muội bệnh đã lành hết rồi, không còn gì lo ngại nữa...

Ngô-Không lắc đầu chưa kịp nói.

Bạch-vân-Phi sốt ruột hỏi :

— Chuyện gì nữa nói nhanh lên?

Ngô-Không vội nói :

— Chữ trên núi này ít nhất viết cũng mấy ngày rồi, cô nương không biết Huyền lão huynh đi về đâu, làm sao tìm được?

Bạch-vân-Phi ngần ngại một lúc, mở miệng muốn nói nhưng chẳng thốt nên lời.

Ngọc-chánh-Tử nói :

— Có gặp cũng không đi liền bây giờ được, chúng ta hãy về nhà trước tìm kế, sau đó hãy chia nhau truy tìm.

Bạch-vân-Phi nhảy xuống lưng hạc, nói :

— Ngọc-Tiêu Tiên-tử quả là một kẻ độc ác vô cùng!

Ngô-Không từ khi gặp mặt Bạch-vân-Phi, chưa bao giờ thấy thái độ nàng vội vã, mặt bình tĩnh, gương mặt cau có như vậy, nên nghĩ thầm :

— Mãi đến giờ phút này ta mới thấy người con gái này biểu lộ như « con gái » lần thứ nhất.

Bình thường Bạch-vân-Phi lúc nào cũng có một phong độ cao quý, một vẻ kiêu ngạo, quý phái, khiến ai trông thấy cũng cảm phục. Những người mới gặp, cứ tưởng nàng không còn cái bản tính hờn giận yếu đuối của người con gái. Họ cho nàng là một kẻ đã thoát được « thất tình » và « bản năng » của nàng đối với lý trí chỉ còn lơ mơ như một vì sao đêm, bị mây che khuất. Không ai đoán được trạng thái tâm hồn của nàng ra sao cả. Ghét, thương, hờn, giận, không bao giờ nàng để lộ một chút tự nhiên. Nhưng trước những sự kiện đã xảy ra và tám chữ viết nguệch ngoạc kia đã cho nàng không thể kiềm chế được sự « hờn giận » hường tình của con người.

Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không đều chăm chú nhìn vẻ đẹp tuyệt trần của Bạch-vân-Phi. Họ như lĩnh cảm một điều không may sẽ xảy ra...

Bạch-vân-Phi thấy mình quá xúc động vì lo ngại cho Mã-quân-Vũ, mất cả bình tĩnh, để cho Ngô-Không và Ngọc-chánh-Tử nhìn mình với vẻ ngoài nghi, thì nàng e thẹn, mỉm cười nói :

— Chắc là đang khi Huyền-Thanh đạo trưởng và Ngọc-Tiên Tiên-Tử giao đấu thì Mã-quân-Vũ vừa chạy đến nên bị Tiên-Tử điểm trúng huyết đạo, rồi cấp đi...

Ngọc-chánh-Tử lắc đầu nói :

— Vũ nhi đã được đại sư huynh truyền thụ hết võ công của môn phái, đấu đánh không lại Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nó cũng có thể đỡ nổi năm ba chiêu, để gì con ma đầu ấy kịp đi một cách đột ngột như thế được.

Bạch-vân-Phi mặt đỏ hồng, thầm nghĩ :

— Có lý! Không cần anh Vũ được phái Côn-Luân dạy hết tài, cứ như thuật « Ngũ hành mê tung » mà mình đã truyền thụ thì anh ấy cũng đủ đối phó với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử rồi. Hôm nay mình quả lần thần thật, cứ nghĩ toàn chuyện không may.

Ngô-Không thấy Bạch-vân-Phi nóng lòng, thầm nghĩ :

— Trông nó thương yêu lo lắng cho Mã-quân-Vũ như thế, thì

tương lai của Lý-thanh-Loan chẳng tránh khỏi buồn khổ. So về võ công, tài mao, Thanh-Loan đều không thể bì với nó được! Dầu cho Huyền-Thanh đạo-nhân và Ngọc-chánh-Tử cố lòng giúp đỡ cũng khó tác hợp được cho hai đứa đôi nhai.

Nghĩ đến chỗ đau lòng, Ngô-Không thở dài chán nản.

Ngọc-chánh-Tử nhìn Ngô-Không, thấy ông này đang lo ngại cho hạnh phúc của Lý-thanh-Loan, sợ rằng nếu Ngô-Không buồn ý dùng lời châm chọc Bạch-vân-Phi lúc này thì sẽ có việc không hay xảy ra.

Ngọc-chánh-Tử cười, nói :

— Chúng ta hãy về nhà trước ! Đã có vết tích này lưu lại thì việc tìm ra những người ấy không khó lắm.

Nói xong, bà liền dùng « Bạch hồ công phu » trèo lên núi cùng Ngô-Không Đại-sư về nhà.

Bạch-vân-Phi lại dùng con bạch-hạc bay lên núi. Nàng vừa đến đỉnh một lúc đã thấy Thanh-Loan chạy tới, hỏi :

— Chị Đại ! Chị có tìm được đại-sư bá của tôi không ?

Vừa nói, nàng vừa kéo tay Bạch-vân-Phi, đôi mắt mở to, chờ câu trả lời.

Bạch-vân-Phi vuốt tóc Lý-thanh-Loan đáp :

— Đại-sư bá của em không có rơi xuống tuyết cốc, ông ta đi tìm Vũ ca của em rồi !

Lý-thanh-Loan vui vẻ cười, nói :

— Đại-sư bá tài nghệ rất giỏi, dĩ nhiên là không thể rơi xuống đó ! Nếu đại-sư bá đã đi tìm anh Vũ thì chúng ta hãy về nhà đợi hai người ấy về !

Bạch-vân-Phi định nói Mã-quân-Vũ gặp nạn, Huyền-Thanh đạo-nhân phải đi cứu giúp, nhưng về mặt Thanh-Loan đang vui vẻ, nàng không thể nhẫn tâm nói ra sự thật. Bạch-vân-Phi chỉ gượng cười nín thinh.

Ngọc-chánh-Tử và Ngô-Không cũng vừa đến đỉnh núi. Bốn người cùng băng rừng mai đi trở về nhà.

Trên đường về, Bạch-vân-Phi quay cuồng với bao nhiêu ý nghĩ :

— Nghi Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cấp anh Vũ đi thì quả vô lý. Nếu chàng bị nạn thì không thể đích thân đến cầu cứu sư phụ được, chắc có người tìm gặp Huyền-Thanh đạo-trưởng đang đấu với Tiên-Tử rồi nói cho họ biết tin anh Vũ gặp nạn, nhưng điều khó hiểu là ai đã đưa tin này ? Không biết anh Vũ bây giờ ở đâu ? Còn sống hay đã chết ?

Bốn người lần lượt vào nhà.

Bạch-vân-Phi vẫn chìm trong ý nghĩ miên man :

— Núi tuyết ấy cách Tam-nguyên-Cung không quá hai mươi dặm, tại sao Huyền-Thanh đạo-nhân không chạy về báo tin, chắc là sự việc rất cấp bách....

Ngọc-chánh-Tử thấy Bạch-vân-Phi đã vào nhà lâu mà vẫn chưa ngồi. Bà đoán biết Vân-Phi đang lo lắng về việc Quân-Vũ, nên cũng không làm rợn.

Ngọc-chánh-Tử quay qua nói với Ngô-Không đại-sư :

— Lão thiền-sư đã thấy đại-sư huynh tôi và Ngọc-Tiêu Tiên-Tử giao đấu, vậy người nào hơn ?

Ngô-Không đại-sư nói :

— Công lực hai người suýt soát nhau, kiến thức và sức mạnh thì đại-sư huynh của sư tỉ hơn một bậc. Nhưng công phu khinh công thì Ngọc-tiêu Tiên-tử lợi hại hơn. Có thể nói thần pháp đảo lộn trên không của nữ ma-đầu ấy là môn tuyệt học ít thấy trên võ lâm.

Ngọc-chánh-Tử nheo mày nói :

— Nếu lão thiền-sư nói không sai, thì Vũ nhi quyết không phải bị Ngọc-Tiêu Tiên-Tử bắt cóc. Nó được sư phụ tận sức truyền dạy mà còn có Đại-sư-huynh giữ một bên, thì Tiên-Tử khó mà hành động được ! Có điều lạ là hai bên đang giao đấu tại sao họ biết Vũ nhi gặp nạn. Chỉ cần tìm ra người đưa tin thì công việc có thể biết được.

Bạch-vân-Phi đột nhiên xen vào :

— Không sai ! Văn bối cũng nghĩ thế ! Không biết người đưa tin đã đi đâu rồi, chúng ta tìm nó sợ không dễ gì ? Giờ văn-bối đi trước, hai trưởng bối chậm rãi đi theo sau cũng được.

Ngô-Không lắc đầu nói :

— Trời bề mong mệnh biết đâu mà tìm ?

Bạch-vân-Phi gượng cười, nói :

— Văn bối chỉ cần tìm ra dấu một sợi tơ nhện, hay một vết chân ngựa là có thể truy tầm được !

Lý-Thanh-Loan nghe tin Mã-quân-Vũ gặp nạn, thoắt nhiên đứng lên, chạy lại bên Bạch-vân-Phi, điềm nhiên nói :

— Chị Đại ! Chị tìm anh Vũ cho em đi theo với được không ?

Bạch-vân-Phi gật đầu, đáp :

— Được ! Chúng ta đi liền bây giờ !

Ngô-Không liền nói :

— Không được ! Các người đi tìm một cách mà quảng như thế dầu khác gì mò kim đáy bể ! Cứu người như cứu hỏa, không thể đặt một thì giờ lâu như vậy. Mã-quân-Vũ nếu thật bị lâm nguy thì đi tìm như vậy có ích gì ? Nguy hiểm không chờ chúng ta.

Bạch-vân-Phi giật mình lo lắng nói :

— Trường bối nói rất đúng ! Tôi chịu theo ý kiến ngài, vậy bây giờ chúng ta phải làm cách nào ?

Ngô-Không chẳng ngờ Bạch-vân-Phi hỏi đột ngột, ngơ ngẩn một lúc, nói :

— Theo ý lão, nếu đi tìm như kẻ mù mắt, thà ngồi đợi tin còn hơn, Huyền-huynh mưu cao tính kỹ, nếu gặp khó khăn, thế nào cũng tìm cách đưa tin về Tam-nguyên-Cung, để gọi người cứu viện. Nhưng có điều này nữa lão nghĩ khi được Mã-quân-Vũ gặp nạn, thế nào Ngọc-Tiểu-Tiên-Tử và Huyền-lão-huynh cũng gác bỏ việc tranh chấp, để cùng đi cứu giúp Vũ nhi.

Bạch-vân-Phi thấy lời nói của Ngô-Không đại sư chỉ lý lắm, song nàng không thể ngồi yên trong lúc người yếu, dẫu rằng tình yêu tuyệt vọng, đang lúc lâm nguy.

Nàng trầm tư một lúc, rồi ngẩng đầu lên nói :

— Trường bối nói không sai ! Nhưng biết đâu chẳng có những việc bất ngờ ! Theo văn bối thì như thế này : Văn bối và Loan muội đi truy tìm họ, hai vị hãy chờ ở Kim-Đỉnh-Phong, nếu tìm gặp văn bối sẽ cho bạch hạc về báo tin, còn như tìm không ra, thì dĩ nhiên chúng tôi phải về đây. Phần hai vị nếu được tin Huyền-Thanh đạo trưởng thì hãy viết giấy lưu lại, chúng tôi sẽ đuổi đến giúp.

Ngọc-chánh-Tử gật đầu nói :

— Cách này khá lắm ! Vậy chúng ta chờ đợi trong bảy ngày !

Bạch-vân-Phi làm ra vẻ bình tĩnh, mỉm cười kéo tay Lý-thanh-Loan ra khỏi cửa, ngửa mặt hú lên một tiếng, con thần hạc đến.

Nàng nói nhỏ vào tai Lý-thanh-Loan :

— Lý muội ! Em muốn cỡi con hạc trắng làm phải không ? Hôm nay chị để em được mãn nguyện !

Nói xong, Bạch-vân-Phi kéo tay Lý-thanh-Loan nhảy lên lưng Bạch hạc. Chim thần kêu một tiếng dài, xòe cánh bay tung lên.

Ngô-Không ngẩng mặt nhìn theo cho đến khi con Bạch hạc bay

khuyết. Bạch-vân-Phi đặt Lý-thanh-Loan đi rồi, để lại cho lão hòa thượng một nỗi lòng thương xót, lo âu...

Ngọc-chánh-Tử thấy Ngô-Không đại sư buồn bã, cất tiếng nói nhỏ :

— Lão thiền-sư cứ yên tâm, Bạch-vân-Phi đối với Loan nhi rất chân thật.

Ngô-Không thở dài, nói :

— Cầu cho được như thế thì tốt !

Ngọc-chánh-Tử đang định trả lời, nhưng liếc mắt thấy Lâm-ngọc-Bích bước đến, nên ngưng lại.

Ngọc-Bích vừa thấy sư phụ, đã vội vã bước mau lên, chạy đến trước mặt Chánh-Tử cúi đầu chào.

Hai ngày nay, Chánh-Tử và Ngô-Không đều bận tìm Huyền-Thanh đạo nhân nên cũng không lưu ý đến sự vắng mặt của Ngọc-Bích. Bây giờ thấy nàng, Ngọc-chánh-Tử hỏi :

— Hai ngày nay con đi đâu ?

Ngọc-Bích giật mình, nhưng cố trấn tĩnh nói :

— Hôm qua đệ tử đến đây, nói chuyện với Loan muội một lúc lâu, rồi lại trở về Tam-Nguyên-Cung,

Trả lời xong, nàng dám phân vân lo ngại, không biết hôm qua sư phụ mình có về Tam-Nguyên-Cung không. Lâm-ngọc-Bích đứng yên lặng chờ đợi.

Ngọc-chánh-Tử thấy thần sắc của nàng hơi khác lạ, nhưng tin đệ tử mình vốn tính thật thà, nên cũng không chú ý lắm, lại hỏi :

— Chương môn sư bá của con có ở trong Tam-Nguyên-Cung không ?

Lâm-ngọc-Bích nghe sư phụ hỏi, mừng thầm, lấy lại bình tĩnh cười nói :

— Chương môn sư bá hiện ở trong cung.

Sự thật, Ngọc-chánh-Tử hỏi thừa. Thông-Linh đạo-nhân từ khi ở Kỳ-Liên Sơn về, thì ẩn cư mật thất tu, tâm luyện nội công, rất ít khi ra ngoài. Ngọc-Bích tinh tế, nên trả lời rất hợp tình.

Ngọc-chánh-Tử quay đầu lại nói với Ngô-Không :

— Xin lão Thiền-sư nghỉ ở đây, tôi về Tam-Nguyên-Cung xem thử đại sư huynh của tôi có tin tức gì không, đồng thời nhờ vị chương môn sư huynh tôi phải đệ-tử chia ra nhiều hướng để dò tin.

Bà chấp tay chào rồi quay mình bỏ đi.

Ngô-Không đại sư buồn bã, từ từ bước về nhà tranh.

Lâm-ngọc-Bích nhớ Tô-Hùng, thấy cơ hội tốt, liền chạy về tư phòng sửa soạn một ít thức ăn, mang đến cho người yêu.

Tô-Hùng đang lộn đầu đứng sát vách, vận công chữa bệnh. Một lúc sau, chữa xong chàng đứng lên, quay lại vừa gặp Lâm-ngọc-Bích mang thức ăn vào. Tô-Hùng sực nhớ đến người thư sinh áo xanh đã diễm thương mình nên hỏi :

— Người thư sinh áo xanh hôm trước là ai ?

Lâm-ngọc-Bích nói :

— Dẫu anh có thông minh đến đâu cũng không nghĩ rằng « chàng » thư sinh đó là một thiếu nữ tuyệt đẹp và « chàng » ấy còn nói với Lý sư muội của tôi là anh xấu lắm !

Mặt của Tô-Hùng sạm lại, chàng bực mình nói :

— Nếu « nó » nói vậy càng hay ! Cứ mặc tôi xử trí sau này.

Nói xong chàng cặm cúi ăn, như chung quanh mình không có ai cả.

Lâm-ngọc-Bích chột dạ, ngơ ngẩn một lúc lâu mới nói :

— Tô huynh sao lại nghĩ lầm về tôi như thế ? Nếu tôi tin người ta, thì đâu đối đãi với anh như vậy !

Đôi mắt chớp mấy cái, đôi dòng lệ thấm từ từ lăn trên hai gò má ửng hồng.

Tô-Hùng ngẩng đầu, nhìn Lâm-ngọc-Bích, mỉm cười, rồi lại cặm cúi ăn như trước.

Nụ cười của Tô-Hùng đã an ủi nàng rất nhiều, Lâm-ngọc-Bích lau khô nước mắt, nói :

— Tô huynh ăn chậm tí có được không ? Sao mà vội thế ?

Tô-Hùng lại ngẩng đầu lên cười mỉm.

Cứ mỗi lần chàng nhìn nàng cười, thì Lâm-ngọc-Bích cảm thấy lòng xao xuyến, vui vui.

Ngọc-Bích ở Tam-Nguyên-Cung từ nhỏ đến lớn, mười mấy năm qua chỉ làm cái công việc sáng đánh chuông, tối gõ mõ, khiến tâm hồn nàng trở nên trầm tĩnh như mặt nước hồ thu. Vì thế, đã mấy năm trời, Hoàng-chí-Anh luôn đeo đuổi tình yêu, nhưng Lâm-ngọc-Bích không cảm thấy kích động, tưởng đầu lòng nàng thoát được bề tĩnh. Không ngờ vừa gặp Tô-Hùng, lại bị tiếng sét ái tình đánh nhằm con tim, khuấy động tâm hồn trầm lặng của nàng.

Tô-Hùng ăn xong, thả đĩa xuống, nhắm mắt lại dưỡng thần.

Hai huyết «Thiếu âm » và «Thiếu dương » của Tô-Hùng đã thông. Toàn thân khí huyết đã vận chuyển điều hòa, sắc mặt đã phục hồi, chàng mỉm cười, dưới ánh đèn trông càng đẹp trai, dễ thương hơn nữa.

Tô-Hùng vốn tuấn tú, khôi ngô, bây giờ cái vẻ đẹp ấy thêm chút mặt nhọc, khiến Lâm-ngọc-Bích thương xót. Bất giác nàng tiến đến nắm tay Tô-Hùng hỏi :

— Thương thế của Tô ca có cảm thấy giảm không ?

Tô-Hùng được bàn tay mềm mại, mát rượi của Ngọc-Bích nắm cánh tay, lòng chàng kích động, không vận khí hành công được nữa, trở mặt nhìn nàng cười nói :

— Tôi đã khá rất nhiều, có lẽ chỉ hai ngày nữa thì hoàn toàn bình phục.

Lâm-ngọc-Bích thở dài, nói :

— Tô huynh lành bệnh rồi, chắc phải rời khỏi nơi đây, không biết đến bao giờ được gặp nhau ?

Tô-Hùng cười, nói :

— Chuyện « sinh, ly, tử, biệt » khó mà tránh được, nên việc xa cách không có gì đáng lưu luyến !

Lâm-ngọc-Bích xót xa, hai hàng nước mắt rơi lã chã, cúi đầu im lặng, không nói gì nữa...

Tô-Hùng nói :

— Đệ-tử của phái Côn-Luân có phải mặc đạo-phục không ? Tại sao Lý-thanh-Loan lại không mặc ?

Lâm-ngọc-Bích như có cái gì nghẹn nghẹn ở cổ, ngẩng đầu nhìn Tô-Hùng, rồi lại cúi đầu không nói.

Tô-Hùng cũng không hỏi nữa, nhắm mắt điều hòa hơi thở.

Lâm-ngọc-Bích buồn bã, dọn dẹp thức ăn còn lại, rồi lui ra khỏi nhà đá.

Sau khi điều hòa hơi thở, Tô-Hùng lại chúc đầu xuống đất, giúp cho máu chạy dễ dàng, chu lưu trong cơ thể.

Một ngày trời qua, Tô-Hùng đã khỏe hẳn, chàng rảo bước ra khỏi nhà đá, nhìn cảnh vật.

Những áng mây hồng phản chiếu trên mặt nước. Từng làn gió ngào ngát hương hoa thổi lên, khiến Tô-Hùng cảm thấy tinh thần sáng khoái, bất giác chàng cất tiếng cười khanh khách. Vì phải chữa trọng thương, chân lực hao mòn, nên cười một lúc lâu, Tô-Hùng bị mỏi

mặt, ngồi tựa lưng vào vách đá, ngủ mê hồi nào chẳng hay.

Đến khi chàng tỉnh lại thấy mình đang nằm ngủ trong nhà đá.

Trời đã về đêm. Trên mình chàng đã được ai đắp một chiếc áo bao dài. Bên cạnh một thiếu nữ mặc áo xanh bó sát thân, đôi mắt nhắm nghiền ngủ mất say mê. Nàng đó chính là Lâm-ngọc-Bích.

Dưới ánh đèn, nàng nằm nghiêng nghiêng hơi thở phập phồng, gò má ửng đỏ, toát ra một hương thơm dịu dịu...

Tô-Hùng ngấm một lúc, lòng kích động, máu nóng chạy khắp cơ thể. Tuy bản tính độc ác lạnh lùng, nhưng trước vẻ kiều diễm lồ lộ của cô gái đang ngủ, bất giác Tô-Hùng choàng tay qua ôm lấy nàng.

Đang mơ màng giấc điệp, Lâm-ngọc-Bích bỗng giật mình thức dậy, mở mắt ra, thấy Tô-Hùng ôm chặt mình. Nàng vừa thẹn vừa giận hét :

— Người làm gì kỳ thế ? Mau buông tôi ra !

Lâm-Ngọc-Bích ra sức vùng vẫy kịch liệt...

Nhưng Tô-Hùng đâu để nàng thoát được, cười khoái trá, nói :

— Không phải em thích tôi lắm sao ?

Lâm-ngọc-Bích càng giận, thét lên :

— Nếu biết người là người như thế, thì ta đâu đến xia đến, để mặc người chết còn hơn...

Nàng vượt khỏi tay Tô-Hùng, chạy lẹ ra khỏi nhà đá.

— Người còn có thể chạy thoát sao ?

Vừa nói, chàng phi vút theo, tay trái xuất « Ô long thâm trảo » chop vai hữu của Ngọc-Bích.

Bấy giờ công lực của Tô-Hùng đã phục nguyên, nên chàng ra tay rất nhanh. Ngọc-Bích nghe gió lộng phía sau, liền diễn « Ngân giá kim lương » đón đỡ, hai chân cũng đồng thời đá giắt ngang qua.

Tô-Hùng cúi mình tránh khỏi cái đá chí tử của Lâm-ngọc-Bích lắc mình một cái đã tiến sát vào bên nàng, đưa tay trái lên chặt vào bả vai Ngọc-Bích.

Lâm-ngọc-Bích xoay mình, hụp xuống dùng thế « Đòn tiên thẳng mãnh hổ » cung tay hất mạnh vào sườn đối phương, Tô-Hùng cười gằn một tiếng, dùng « Cầm nã thủ » chop cổ tay mặt Lâm-ngọc-Bích. Nàng giật mình, biết sức mình không bằng chàng được, vội rút tay lại, nhảy xéo ra sau. Tô-Hùng đâu chậm trễ, nhảy vút đến xuất « Hầu tử thôi đào » chop vào vai Ngọc-Bích một lần nữa.

Lâm-ngọc-Bích hãi kinh, vội nghiêng người về phía sau theo thế

« Cường-phong bạt trúc » rồi nhảy qua trái, chân mặt quét vào chân trái Tô-Hùng.

Tô-Hùng nhanh nhẹn, nhắc chân trái lên, rồi tiến sát thêm, dùng « Tiên nữ hiến đào » để đánh ngã Ngọc-Bích.

Lâm-ngọc-Bích lỡ đà, phải theo thế lộn bật về phía sau. Vừa đứng thẳng người nàng đã xuất « Đào di quyền » đá về phía trước sợ Tô-Hùng tiến theo.

Tô-Hùng phải gạt mình thối bộ, rồi lách mình theo thế « Sát thủ gián » bả tay phải vào mặt nàng. Lâm-ngọc-Bích nhảy lui một bước, thân hình chỉ còn một thước nữa đã sát góc nhà đá.

Tô-Hùng đứng tay, đứng ngoẹo đầu cười man rợ, nói :

— Em còn chạy nữa không ?

Dứt lời liền xuất « Điều dương lôi cổ » định vào ôm xốc Lâm-ngọc-Bích...

Nhưng một sự trái ngược, Ngọc-Bích đã dùng thế « Quan-âm nhập trận » lách qua khỏi mình của Tô-Hùng. Tuy nàng đã thoát được, song thần trí rối loạn, chưa kịp chạy ra cửa thì Tô-Hùng đã quay người lại nhảy vào đến chặn ngay cửa thạch thất.

Tô-Hùng nhún vai, nhìn Ngọc-Bích nói :

— Em đã có lòng yêu tôi, thì còn giả bộ chi nữa ? Chắc tôi không xứng với em sao ?

Lâm-ngọc-Bích thấy Tô-Hùng chế nhạo, xấu hổ, tức giận, quay mặt đi nơi khác. Đầu gối vừa lúc đó nàng thấy thanh kiếm của mình dựng bên vách, nàng liền nhảy đến cầm thanh kiếm gằn gằn trên tay, nhìn Tô-Hùng, lạnh lùng nói :

— Nếu người không tránh ra thì chờ trách ta dùng vũ khí đó nhé !

Tuy giọng nói đanh thép, song vẫn có nhiều đau xót, thương yêu.

Tô-Hùng cười khê, nói :

— Em có tài cứ diễn ra hết đi ! Không dè gì đêm nay em có thể tự do ra khỏi thạch thất này !

Lâm-ngọc-Bích không trả lời, vung kiếm lên, nhắm ngực của Tô-Hùng đâm thẳng.

Kim-hoàn Nhị-Lan Tô-Hùng lách mình tránh thế kiếm, tay trái thì thế, tay mặt đánh bật một chưởng ép đối phương lùi nhanh về phía sau.

Lâm-ngọc-Bích lo lắng liền tiếp đánh ra ba chiêu « vút vút vút » vô cùng hiểm ác, không còn nhân nhượng được nữa.

Tô-Hùng khinh địch, thiếu chút nữa lâm nguy. Con giận bốc lên, chàng cười nhạt nói :

— Từ tể không chịu, lại muốn hình phạt, vậy ngươi chớ trách ta !

Tay trái hắn liền xuất « Lục phạt hoa sơn » chặt tước xuống đối phương.

Lâm-ngọc-Bích diễn « Nghinh phong đoàn thảo » chặn tay trái của Tô-Hùng. Đầu gối tay trái của chàng cong lại, chân hữu bước lên nửa bước, tiến gần vào cung giữa. Kim-hoàn Nhị-Lan vùng tay mặt nhanh như chớp, khóa tay hữu cầm kiếm của Lâm-ngọc-Bích. Đây là một chiêu hóa vô cùng tinh diệu trong quyền pháp của « Tam-Âm Thần-ni » lưu truyền lại.

Lâm-ngọc-Bích không kịp thu kiếm lại, đã bị Tô-Hùng khóa chặt rút kiếm và bị chàng ôm chặt lại rồi.

Ngọc-Bích kích động quá, ứa đầy nước mắt, không còn cách nào cự nôi, nằng nói nhỏ nhỏ :

— Người hãy buông tôi ra đã, chúng ta nói chuyện đường hoàng, người đối với tôi như vậy không phải yêu tôi, việc này dù chết rồi tôi vẫn còn oán hận !

Lâm-ngọc-Bích tuy cố sức vùng vẫy, nhưng đã bị Tô-Hùng điểm nhẹ hai huyệt « Vi long » và « Cự cốt » nên không còn sức lực gì cả.

Đèn tắt ! Thạch thất chìm trong bóng tối âm u ! Sương gió canh khuya lã chã !

Tô-Hùng dùng thủ pháp điểm huyệt Ngọc-Bích rất nhẹ, nên sau một khắc hai huyệt đạo tự nhiên đã giải... Nhưng nàng không còn phản kháng nữa... Rồi đèn sáng ! Rồi tinh thần của Ngọc-Bích cũng tỉnh dần.

Nàng gục đầu lên mình Tô-Hùng, khóc rưng rức. Chẳng biết vì đau khổ hay bất bình, nàng càng khóc càng òa lên như trút đi cái tương lai đen tối. Tiếng khóc nhỏ dần, nước mắt nàng đã thấm ướt vạt áo trước ngực Tô-Hùng.

Bỗng nhiên một giọng nói vang vang :

— Ai khóc ở dưới đó ?

Thạch thất tuy cách miệng hang đến mấy chục thước, nhưng vì đêm khuya tịch mịch, nên nghe tiếng nói như sấm.

Lâm-ngọc-Bích giật mình kinh sợ, biết tiếng nói ấy là của đại sư huynh Hoàng-chí-Anh. Nàng nín khóc, cố lấy bình tĩnh nói với Tô-Hùng.

— Đại sư huynh tôi đến rồi, làm sao đây ?

Kim-hoàn Nhị-Lan thoát nhiên đứng dậy cười, nói :

— Dầu sư phụ của cô nương đến đây tôi cũng không sợ, hãy ở đây đợi tôi ra giết quách nó là xong !

Dứt lời, chàng nắm thanh kim-hoàn kiếm bước ra thạch thất.

Lâm-ngọc-Bích kinh hãi vội nắm tay Tô-Hùng kéo lại, buồn rầu nói :

— Tô huynh không thể làm thế được !...

Kim-hoàn Nhị-Lan trợn mắt nói :

— Ô ! Không giết « nó » thì « nó » cũng không tha cô nương !

Lâm-ngọc-Bích lo lắng nói :

— Thạch thất này là nơi cấm địa của phái chúng tôi, nếu chưa được lệnh của chương môn thì không ai dám vào. Tuy tôi và đại sư huynh được lệnh thay phiên gác ở đây song hôm nay vẫn còn bồn phận của tôi canh giữ. Tô huynh cứ ở đây chờ, tôi ra tìm cách nói cho đại sư huynh của tôi đi nơi khác.

Tô-Hùng buông thanh kim hoàn kiếm, nói :

— Nếu « nó » không đi thì đừng trách tôi độc ác !

Lâm-ngọc-Bích không trả lời, bước vội ra khỏi thạch thất.

Hoàng-chí-Anh mặc sắc phục đen, tay cầm thanh trường kiếm, đứng chặn cửa hang. Thấy Lâm-ngọc-Bích bước ra, chàng giật mình lùi lại mấy bước, trở mặt nhìn nàng.

Bị đôi mắt sáng như sao của Hoàng-chí-Anh chiếu vào, Lâm-ngọc-Bích hồi hộp, mặt nóng bừng, vội cúi đầu, mân mê vạt áo, nói :

— Đại sư huynh sao lại nhìn tôi lạ lùng như vậy ? !

Hoàng-chí-Anh nói :

— Đêm hôm khuya khoắc như thế này, sư muội núp trong động mà khóc, chắc sư muội có việc gì đau thương ?

Lâm-ngọc-Bích cười, nói :

— Không có gì ! Sao giờ này đại sư huynh vẫn chưa ngủ ?

Hoàng-chí-Anh thở dài, buồn bã nói :

— Tam sư thúc quá thiên vị ! Loạn muội tuy giỏi giang, nhưng mới nhập môn phái không lâu...

Lâm-ngọc-Bích hiểu ý Hoàng-chí-Anh, vội ngắt ngang :

— Đại sư huynh lầm rồi ! Tôi với Loạn sư muội rất thương mến nhau, nàng rất quý trọng tôi, và sư phụ vẫn thương yêu tôi như ngày nào ! Sư huynh... Sư huynh đừng nói...

Hoàng-chí-Anh ngạc nhiên hỏi :

— Thế thì việc gì sư muội phải khóc lóc ?

Lâm-ngọc-Bích lúng túng, nói :

— Tôi... Tôi... vì nghĩ đến thân phận cô đơn...

Hoàng-chí-Anh xúc động, an ủi Ngọc-Bích vài lời, rồi tiếp :

— Trời đã sắp canh tư rồi, sư muội nên về nghỉ đi, khóc lóc như thế hại đến thân thể, mà chẳng có ích gì !

Chàng nhìn Lâm-ngọc-Bích với vẻ âu yếm, có ý chờ nàng cùng đi luôn.

Ngày thường thì nàng không bao giờ chịu đi với đại sư huynh, nhưng giờ đây cảm thấy mình có lỗi nên nhỏ nhẹ nói :

— Đại sư huynh chờ ở đây, tôi vào tắt đèn rồi chúng ta cùng đi.

Nửa năm nay, thái độ của Lâm-ngọc-Bích đối với Hoàng-chí-Anh rất lạt lẽo, bây giờ bỗng có vẻ lưu luyến, khiến chàng khoan khoái, thỏa mãn, mỉm cười.

Lâm-ngọc-Bích xót xa, nước mắt lại chảy ra, vội quay mặt, rào bước, sợ Chí-Anh trông thấy. Nàng vào đến thạch thất thấy Tô-Hùng đang ngồi dựa lưng vào vách đá, trông rất bình thản.

Kim-Hoàn Nhị-Lan hỏi :

— « Nó » đi chưa ?

Lâm-ngọc-Bích chẳng biết nên yêu hay hận Tô-Hùng, vì không làm sao phân tách được lòng mình lúc bấy giờ. Nàng buồn bã nói :

— Đại sư huynh của tôi đợi tôi ở ngoài, chờ tôi cùng về Tam-Nguyên-Cung.

Kim-hoàn Nhị-Lan ngàng đầu nhìn Ngọc-Bích cười nhạt nhẽo.

Lâm-ngọc-Bích thấy thái độ ấy, đâm tức giận, vung tay tát vào mặt đều giả của Tô-Hùng.

Kim-hoàn Nhị-Lan lắc đầu né, bắt tay nàng, nói :

— Đại sư huynh của cô nương đang đứng bên ngoài, nếu không bình tĩnh, rồi « hấn » biết được thì chết !

Lâm-ngọc-Bích rùng mình, hai hàng nước mắt rơi xuống lã chã, vẻ mặt có hơi sượng sùng, nói :

— Mặc tôi.

Tô-Hùng cười khúc khích :

— Bây giờ cô-nương muốn gì ?

Lâm-ngọc-Bích khóc sụt sùi, nói :

— Tôi muốn anh dẫn tôi trốn khỏi nơi này !

Kim-hoàn Nhị-Lan mỉm cười, đôi mắt chiếu vào mặt Ngọc-Bích, hỏi :

— Cô-nương không sợ sự phụ phái người truy sát sao ?

Lâm-ngọc-Bích vừa lau nước mắt, vừa đáp :

— Trời đất bao la, chúng ta tìm một nơi nào ẩn dật, tôi sẽ...

Tô-Hùng nói vội :

— Không được ! Không được Tôi còn nhiều chuyện chưa làm xong không thể vì gái đẹp mà trốn đời.

Lâm-ngọc-Bích tủi hờn nói :

— Thế thì anh có ý bỏ rơi tôi rồi ?

Tô-Hùng chưa kịp đáp bỗng ngoài cửa động vọng vào tiếng gọi của Hoàng-chí-Anh. Kim-hoàn Nhị-Lan đẩy vai Ngọc-Bích, nói nhỏ bên tai :

— Đại sư huynh của cô gọi kia ! Hãy về Tam-Nguyên-Cung trước đi, còn chuyện chúng mình chậm rãi bàn sau !

Lâm-ngọc-Bích sợ Chí-Anh chạy vào, miễn cưỡng lau khô nước mắt, nói :

— Được rồi ! Anh ở đây chờ. Tôi về đến Kim-dinh-Phong thì trở lại ngay.

Tô-Hùng mỉm cười, ngồi im không đáp.

Lâm-ngọc-Bích tâm thần rối loạn, chạy gấp ra cửa hang.

Hoàng-chí-Anh đợi lâu sốt ruột, nên vừa thấy nàng chạy ra mừng rỡ, tiến đến hỏi :

— Chắc sư muội bận dọn dẹp trong thạch thất ?

Lâm-ngọc-Bích giả cách vui vẻ nói :

— Vâng ! Đại sư-huynh chờ có lâu không ?

Hoàng-chí-Anh thấy đôi mi nàng còn ướt, vội hỏi :

— Sư muội lại khóc nữa sao ?

Lâm-ngọc-Bích vừa lau nước mắt vừa đáp :

— Tôi đâu có khóc !

Nói xong, nàng vụt chạy trước, Hoàng-chí-Anh vội đuổi theo, không kịp hỏi hạn gì nữa.

Hai người cùng chạy quanh co, mỗi người mang mỗi tâm trạng riêng biệt.

Bỗng trong góc đá, hai bóng đen loang liếm nháy vút ra truy cầu, thét hỏi :

— Ai đó ?

Nhưng hai bóng đen đã kịp nhận ra hai người đang chạy đến là Hoàng-chí-Anh và Lâm-ngọc-Bích, nên họ vội nhảy vào sang một bên.

— A ! Té ra là đại sư-huynh và Lâm sư-ti !

Cả hai bóng đen cùng đưa kiếm lên ngực chào. Hai người này chính là hai đạo đồ của phái Côn-Luân, vào hàng đệ tử nhỏ nhất.

Lâm-ngọc-Bích gượng cười chào đáp lễ, rồi chạy vội về phía trước.

Hoàng-chí-Anh muốn đuổi theo, nhưng nhìn hai tiểu đệ lòng ái ngại, dừng chân tìm vài câu chuyện nói qua loa, trước khi giả biệt.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI LĂM

SỢ PHÁI QUY NGHIÊM-TRỊ ĐÊM KHUYA BỎ CHẠY

Lâm-ngọc-Bích rẽ qua góc núi hướng Tây Nam giờ hết khinh công chạy nhanh như tên bay. Nàng không muốn đi chung với Hoàng-chí-Anh vì cảm thấy hồ thẹn, đau khổ...

Nàng chạy trong nháy mắt đã tới rừng mai, mới đi chậm chậm lại. Từng luồng gió nhẹ thoảng qua, tỏa ra mùi thơm hoa mai dịu dịu, nhưng vẫn không làm tỉnh lại tâm tình đau khổ muôn bề. Đôi mắt nàng hoa lên, đầu óc choáng váng không đi được nữa, nàng ngồi dựa lưng vào gốc cây mai, nhắm mắt tĩnh trí.

Đêm đã hết canh tư, vòm trời đầy sao, ánh sáng mờ mờ, Lâm-ngọc-Bích nhìn cảnh lơ mơ, thấy rừng hoa mai nở tràn, mùi thơm thoảng qua theo những luồng gió nhẹ. Nàng thầm nghĩ :

— Những chuyện mình làm mà rui sư-phụ biết được, thì quyết không còn thấy mặt người nữa. Nhưng có điều khổ nhứt là đại sư-huynh thì chịu chuộc đau khổ vì mình ! Còn Tô-Hùng lại tỏ ý lạnh nhạt với mình !...

Nàng cảm thấy cuộc đời lênh đênh, đang mắc phải nỗi đau khổ vô ngần.

Nghĩ đến đây, nàng không thể nén được lòng tủi khổ, đôi hàng nước mắt chảy ràn rụa. Lâm-ngọc-Bích khóc không ra tiếng, chỉ nghe những cơn nấc dài não nuột,

Một hồi lâu nàng chìm đắm trong cơn mê...

Bỗng nhiên, có một giọng dịu dàng gần bên mình nàng, hỏi :

— Con ! Có phải Bích nhi không ? Sao lại ngồi đây khóc như vậy ?

Âm thanh tuy dịu hiền, nhưng Ngọc-Bích nghe như tiếng sét vào tai, giật mình tỉnh lại, chùi khô nước mắt, nhìn qua hoảng sợ hỏi :

— Sư-phụ ! Sư-phụ ! Con.... con...

Nàng muốn nói sự thật cho sư-phụ nàng hay, rồi lấy kiếm tự sát, vì lòng nàng quá ân hận :

— Mình đã dung thứ kẻ thù trong nhà đá Trường-Xuân Cốc là nơi phụng tự pháp thể mấy đời của sư-tổ phái Côn-Luân. Hiện giờ mình đã làm mất vẻ trang nghiêm thanh khiết của bậc tiền bối.

Nàng quyết định như vậy, nhưng đến lúc nói thì không đủ can đảm thốt ra.

Ngọc-chánh-Tử mỉm cười, nói :

— Con có việc gì cứ nói thật với sư-phụ đi. Sư-phụ có thể giúp con.

Tuy lời nói không gắt gỏng, nhưng Ngọc-Bích nghe đau như kiếm nhọn đâm vào tim gan, những luồng khí uất xông lên, đôi mắt choáng váng, như muốn xiêu xuống. Đột nhiên có một bóng người chạy lẹ tới.

Lâm-ngọc-Bích thấy người mới chạy tới nàng càng kinh sợ hơn, đôi mắt sững sờ nhìn cánh tay mặt bị rách rở một vạt tay áo, máu thấm ướt cả người, thở hổn hển, tới gần bên Ngọc-chánh-Tử gọi :

— Sư thúc !..

Chưa dứt lời thì người ấy đã xiêu dưới chân Ngọc-chánh-Tử.

Chuyện hải hùng xảy đến quá đột ngột ! Ngọc-chánh-Tử cũng phải mất bình tĩnh, vội đưa tay ra đỡ người ấy lên, giải gấp huyệt «Mệnh môn».

Người ấy thở một hơi dài, mở mắt ra nhìn ngơ ngẩn. Ngọc-chánh-Tử hỏi :

— Tại sao vậy, hãy nói mau ?

Người ấy chính là Hoàng-chí-Anh môn hạ đệ tử của Thông-Linh đạo nhân. Chẳng thờ một hơi dài thâm não, cố nhịn cơn đau, mắt liếc nhìn Ngọc-Bích một cái, rồi hổn hển nói :

— Đệ tử luôn qua sau núi, gặp một thiếu niên áo vàng...

Hoàng-chí-Anh nói đến đây, thở một hơi dài mệt nhọc không nói nữa.

Ngọc-chánh-Tử nóng lòng hỏi :

— Thiếu niên ấy bây giờ ở đâu ?

Chí-Anh ngáp ngừng một lát, mới nói :

— Đệ tử gặp hần tại hang Trường-Xuân Cốc...

Chàng nói chưa dứt lời, Ngọc-chánh-Tử quay lại bảo Ngọc-Bích :

— Mau ra tay băng bó vết thương cho đại sư huynh con, để máu cầm lại, và đưa gấp về Tam-Nguyên-Cung giao lại cho hai sư bá con chữa trị cho nó.

Lời nói chưa dứt, bà ta đã chạy vút đi hơn mấy chục thước rồi.

Ngọc-Bích nhìn thấy vết thương của Hoàng-chí-Anh, dài hơn ba tấc, máu chảy như xối. Nàng giết mình xé vạt áo đạo phục, cột chặt vết thương nơi cánh tay mặt cho đại sư huynh nàng, và than :

— Đại sư huynh ! Tôi đỡ anh về Tam-Nguyên-Cung, để hai sư bá kịp thời cứu chữa !

Hoàng-chí-Anh lạnh lùng cười, nói :

— Sư muội chạy mau đi ! Để mặc tôi ! Vết thương tôi tuy không nhẹ, nhưng nghỉ một lát có thể trở về được.

Ngọc-Bích giết mình, hỏi :

— Đại sư huynh ! Tại sao vậy ?

Chí-Anh lắc đầu cười nhạt nói :

— Thôi thôi ! Sư muội đừng có nói nhiều nữa. Tôi hiểu cả rồi !

Người thiếu niên áo vàng đỏ võ công giỏi hơn tôi nhiều, sư muội chạy mau lên đi, chứ đừng đợi tôi Tam sư thúc trở về, sợ lúc ấy muốn chạy cũng đã muộn !

Ngọc-Bích mặt biến sắc, hai hàng lệ rơi, hoảng hốt hỏi :

— Nó.....nó đã nói hết chuyện cho anh nghe rồi sao ?

Chí-Anh cười nhạt, nói :

— Không có, nhưng có thể đoán được ! Sư muội ! Có lẽ hôm nay tôi còn sống thì sau này chúng ta cũng không gặp nhau nữa ! Mỗi tình chưa mười mấy năm trong lòng tôi, đêm nay tôi phải nói hết. Nếu có lời nào không vừa ý xin sư muội bỏ qua cho !

Ngọc-Bích quá cảm-động, ôm đầu khóc nức nở, than :

— Tôi ân hận, thẹn đến chết đi ! Đại sư huynh ! Anh có tình nồng nhiệt đối với tôi như vậy, thì nay tôi nên dùng kiếm tự sát là hơn !

Hoàng-chí-Anh đứng dậy, nắm tay Ngọc-Bích cười dịu dàng nói :

— Sư muội ! Nơi này chúng mình không nói chuyện được, nên đi nơi khác.

Chàng cười nói, nhưng trên trán mồ hôi ra như tắm, chàng nắm

tay Ngọc-Bích mà tay chàng run rẩy không ngừng.

Tâm hồn Ngọc-Bích rối loạn, cứ theo bước Chí-Anh dẫn đi. Hai người đi nhau băng qua rừng mai, vượt lên khỏi hai đồi núi, xuống dưới chân núi,

Hoàng-chí-Anh kéo Ngọc-Bích ngồi xuống, nói :

— Sư muội ! Sư muội còn nhớ nơi này không ?

Ngọc-Bích chỉ ngửa mặt nhìn sao nhấp nháy trên vòm trời khuya, không hề nghe đến lời nói của Chí-Anh.

Chàng thở một hơi dài, đưa tay trái lắc vai Ngọc-Bích, miệng kêu :

— Sư muội ! Sư muội...

Nàng từ một tiếng, từ từ nhìn lại, hai hàng nước mắt rưng rưng, cười thê thảm, hỏi :

— Đại sư huynh ! Huynh giận tôi không ?

Hoàng-chí-Anh lắc đầu cười nói :

— Tôi không bao giờ giận sư muội.

Ngọc-Bích bất giác ngã đầu vào ngực Chí-Anh, khóc tức tưởi, nói :

— Anh đối với tôi rất tốt ! Lòng tôi đã đau khổ lại càng thêm đau khổ ! Tôi không thể bỏ đi được, phải trở về quỳ trước mặt sư phụ ! Tôi muốn sư phụ dùng kiếm đâm tôi chết, mới giải được nỗi đau khổ của tôi !

Chí-Anh khích động tâm tình, nước mắt chảy ràn rụa, tay trái vuốt nhẹ mái tóc huyền óng ả của Ngọc-Bích, trong lòng không biết bao nhiêu lời muốn nói, nhưng miệng chẳng thốt ra lời nào.

Chàng cảm thấy tiếng khóc của Ngọc-Bích thê thảm, như đồ quyền kêu. Mỗi tiếng khóc khiến lòng Chí-Anh đau như cắt, chàng chỉ biết cắn răng, nuốt lệ ồm sầu.

Mười mấy năm nay, người đẹp mà ngày đêm đã quay cuồng trong tâm hồn Chí-Anh, nay được nằm bên mình, làm sao chàng không rung động tâm thần ! Nỗi khổ đau như tiêu tan, chàng quên hẳn cánh tay mặt bị thương nặng.

Lúc chàng đưa tay mặt lên, vết thương đau nhói, chàng mới sực tỉnh lại, ngàng đầu nhìn trời. Ánh sao đã biến dần, chàng thăm nghĩ :

— Dù thế nào nàng cũng đi ! Nếu mình cứ dần dà mãi đây, thì vết thương thêm trầm trọng.

Chí-Anh đẩy nhẹ Ngọc-Bích ra, đứng phắt dậy, nói :

— Sư muội ! Sư muội đừng khóc nữa ! Đêm đã qua canh năm rồi !

Sư muội hãy đi đi !

Ngọc-Bích đưa tay áo chùi khô nước mắt, sắc mặt cương quyết nói :

— Tôi không đi ! Tôi muốn gặp sư phụ.

Chi-Anh lạnh lùng cười, nói :

— Tam sư thúc tuy mến sư muội. Nhưng bà ta lúc này không thể cứu người được ! Không lý sư muội cam chịu qui luật trừng trị sao ?

Ngọc-Bích điềm nhiên nói :

— Tôi đã làm sai, dù có chết cũng không hận !

Hoàng-chí-Anh đứng suy nghĩ một lát, nói :

— Trời đất rộng bao la, tại sao chết trong Tam-Nguyên-Cung.

Ngọc-Bích cảm thấy như có luồng khí lạnh chạy khắp mình, thầm nghĩ :

— Không sai, tuy mình muốn chịu chết tức khắc trước mặt sư phụ, nhưng trước khi hành hình phải triệu tập đồng môn để kể hết tội mình, như thế thì xấu hổ lắm ! Không thể chịu được !

Thấy nàng ngẫm nghĩ mãi mà không nói, Chi-Anh lên tiếng :

— Trời sắp sáng rồi, tôi cũng không tiện ở nơi này được nữa.

Dứt lời, chàng xoay mình bước đi...

Ngọc-Bích thầm nghĩ :

— Thế này là đại sư huynh có ẩn ý muốn cho mình tránh khỏi sự trừng trị của sư môn.

Nghĩ đến đây, nàng cảm thấy hối hận. Nhớ lại mấy năm về trước nàng đã lạnh nhạt đối với Chi-Anh, nên nàng vừa khóc vừa gọi lớn :

— Đại sư huynh ! Đại sư huynh !

Chưa dứt lời thì nàng đã tung mình đuổi kịp Chi-Anh rồi.

Hoàng-chí-Anh quay đầu lại, hỏi :

— Sư muội còn muốn nói chuyện gì ?

Ngọc-Bích vừa khóc sụt sùi, vừa đáp :

— Sư huynh đối với tôi tình nồng nhiệt như thế, tôi... tôi...

Hoàng-chí-Anh ngảnh mặt, cười to nói :

— Đời tôi như vậy đã đủ rồi ! Sư muội hãy chạy tránh khỏi nơi này lập tức !

Ngọc-Bích thấy vết thương của chàng, máu còn chảy, nhỏ nhẹ nói :

— Đại sư huynh ! Anh để tôi băng lại vết thương cho anh nhé !

Chi-Anh gạt đầu miệng hé một nụ cười hài lòng. Đôi mắt say sưa nhìn về mặt nhu mì tuyệt đẹp của Ngọc-Bích, chàng vừa xúc động vừa thương hại cho nàng.

Chi-Anh thở một hơi dài than :

— Sư muội ! Tôi tuy chưa hành hiệp trên giang hồ, nhưng thường nghe sư phụ và các sư thúc nói những điều nguy hiểm trên giang hồ ! Nay sư muội chỉ có một mình phải chú trọng để phòng mới được !

Hai hàng lệ của Ngọc-Bích như chuỗi ngọc trắng đứt rơi lã chã trên má hồng, nàng mím chặt đôi môi đỏ mọng đáp :

— Tôi xin nhớ lời anh.

Hoàng-chí-Anh ngoảnh mặt nhìn chân trời phía xa, nói :

— Trời sắp sáng rồi, sư muội hãy đi đi ! Nhưng phải cời bỏ đạo phục để khỏi ai chú ý đến.

Dứt lời, Chi-Anh bỏ đi...

Lâm-ngọc-Bích đứng ngây ngất một hồi cho đến lúc Chi-Anh khuất bóng, nàng mới quay mình cất bước.

Ngọc-Bích ngập-ngừng đi qua đồi núi gập ghềnh. Bao nhiêu tâm sự quay cuồng trong đầu óc, nàng thầm nghĩ :

— Bây giờ mình phải chịu cảnh cô đơn lưu lạc ! Chân trời mênh mông như thế này, mình biết đi về đâu ?

Hoàng-chí-Anh đi quanh qua góc núi, ẩn mình vào bóng cây tùng đảo mắt nhìn lại, thấy Ngọc-Bích chầm chậm đi về hướng Tây, với dáng điệu thê thảm, dần dần khuất mất trong cảnh rừng đêm hiu quạnh.

Chi-Anh tuy hết lời khuyên Ngọc-Bích chạy đi, nhưng khi thấy nàng thật tình bỏ đi, thì chàng cảm thấy thương tiếc vô cùng. Chàng đứng nhìn sững một hồi lâu, mới tỉnh lại, chạy gấp về Tam-Nguyên-Cung.

Hoàng-chí-Anh chạy về tới ngoài tam quang thì thấy có bóng người chớp động. Trong nháy mắt có bốn đạo nhân mang kiếm, chạy ra cửa quang.

Bốn người đó vừa thấy Hoàng-chí-Anh, chấp tay cúi đầu nói :

— Đại sư huynh về rất đúng lúc ! Chúng tôi đang đi tìm người đây. Chi-Anh giật mình hỏi :

— Sư phụ đâu ?

Người đạo nhân bên trái đáp :

— Sư phụ đang ở sau điện, đợi đại sư huynh đó.

Hoàng-chí-Anh gạt đầu chạy lẹ vào cửa quang, băng qua mấy lớp thềm, vòng ra hậu điện. Bốn đồ đệ ấy cũng chạy theo.

Đây là một nhà kiến trúc đồ sộ, cột nhà đều điêu họa rất cổ kính tường đá quét vôi trắng, tám cây đèn sáp cao hơn ba thước, chiếu sáng

khắp trong cung lộng lẫy.

Thông-Linh đạo-nhân mặc đạo phục xanh, ngồi giữa, sau lưng hai tiểu đồ đứng hầu. Bốn chàng trai mặc đạo phục đứng hai bên.

Còn Tam sư thúc Ngọc-chánh-Từ ngồi chiếc ghế gỗ thông bên hữu.

Hoàng-chí-Anh bước vào cung, xá mình xuống đất, thưa :

— Đệ tử Chí-Anh, bái chào sư phụ.

Thông-Linh đạo nhân quay lại hỏi :

— Lâm sư muội của người đi đâu rồi ?

Chí-Anh run sợ, đáp :

— Dạ ! Dạ, Lâm sư muội băng bó vết thương cho con, rồi kiêu biệt đi, không biết đi về đâu !

Thông-Linh đạo sư mỉm cười, nói :

— Người lớn gan lắm ! Ta hỏi người, cái tội diệt tổ, phản sư đối với phái Côn-Luân chúng ta, phải chịu trừng trị thế nào ?

Chí-Anh mồ hôi ướt như tắm, đáp :

— Tội phản sư, diệt tổ trong phái-qui chúng ta, phải chịu tội tử hình.

Thông-Linh đạo nhân mặt biến sắc, đôi mắt sáng ngời, lạnh lùng hỏi :

— Người là thủ-tọa đệ tử, đã biết rõ giới luật thâm nghiêm của chúng ta, nên phải nói thật Lâm sư muội người đi đâu rồi ?

Chí-Anh đáp :

— Đệ tử thật không biết sư muội đi về đâu !

Thông-Linh đạo nhân biết chàng không nói láo bao giờ. Nhưng nghe chuyện xảy ra quá lạ, nên ôn tồn hỏi lại :

— Người thật tình không biết sao ?

Chí-Anh đau xót, đáp :

— Thưa sư phụ ! Đệ tử thật không biết được !

Ngọc-chánh-Từ lòng nóng như lửa đốt, tiếp lời :

— Sư huynh đứng gắt hỏi sư diệt nữa. Vì nghịch đồ đã dám giấu người vào nhà đá Trường-Xuân Cốc, chắc nó đã có âm mưu từ lâu rồi. Nhưng tiếc là tôi khổ tâm dạy dỗ nó mất mười mấy năm nay, hoàn toàn phí hết !

Lời nói mỗi lúc mỗi thâm thiết. Thông-Linh nghe qua, rồi nói :

— Xét về tánh-tình của Bích nhi thường ngày, thì thấy việc này xảy ra quá tình cờ, sư muội cũng không nên tự trách. Vì trước mắt chúng ta còn nhiều việc đáng nghi ngờ, phải kiểm soát lại cho rõ ràng, rồi hãy xử sự sau.

Ngọc-chánh-Từ đứng dậy, nói :

— Chương môn sư huynh luận xét rất đúng, nhưng khổ nỗi bây giờ không bắt được bội đồ, để theo luật lệ mà trị điển hình. Tôi tính nó lúc này tránh đi chưa xa. Vậy để tôi khởi hành truy nã bắt nó về.

Thông-Linh đạo nhân nói :

— Chưa biết nó đi về hướng nào, thì truy nó không dễ đâu ?

Ngọc-chánh-Từ cương quyết nói :

— Bội đồ tội đã rõ ràng, dù nó chạy khắp chân trời, tôi cũng phải cho nó chết dưới thanh kiếm của tôi.

Thông-Linh đạo nhân đứng phắt dậy, quay đầu ra lệnh cho hai tiểu đệ tử :

— Đem đại sư huynh các người tạm giam vào nhà tù đá, chưa được lệnh của ta, không được để nó rời khỏi một bước.

Hai tiểu đệ-tử cúi đầu vâng lệnh, đưa Hoàng-chí-Anh rời khỏi cung điện.

Ngọc-chánh-Từ nói :

— Nó bị thương không nhẹ, sư-huynh nên chữa bệnh cho nó trước, rồi hãy giam không muộn gì.

Thông-Linh đạo-nhân nói :

— Vết thương đó các đồ đệ có thể chữa cho nó được rồi, chúng ta cùng đuổi bắt bội đồ là hơn.

Ngọc-chánh-Từ suy nghĩ một hồi, đáp :

— Đại sư-huynh chưa tìm ra hành tung, mà tính như vậy lại thêm rắc rối. Hiện giờ Tô-Hùng võ công khá lắm, xem ra nó có ý quấy phá Tam-Nguyên-Cung, nếu sư-huynh đi tìm bắt Ngọc-Bích bỏ trống nơi đây thì không tiện. Hơn nữa sức một mình tôi đủ bắt nó rồi.

Thông-Linh đạo-nhân than :

— Tiểu huynh vô đức, để đến nỗi bị nhục mấy đời tổ-sư. Nhưng sự việc xảy ra quá bất ngờ không thể xét gáp được. Hơn nữa chuyện quan trọng là phải truy tầm hành tung của đại sư-huynh mà chúng ta chưa lo được. Vậy tôi và sư-muội chia nhau đi tìm đại sư-huynh trước. Rồi sau này chúng ta hãy trưng kiếm trên giang-hồ, truy nã bội đồ cũng không trễ.

Ngọc-chánh-Từ gục đầu xoay mình tiến ra trước điện. Thông-Linh đạo-nhân còn đứng lại phân công bốn đệ-tử rồi mới ra đi.

Hai người ra khỏi Tam-Nguyên-Cung, trời đã sáng, Ngọc-chánh-

Từ theo hướng Đông Nam chạy đi, Thông-Linh đạo-nhân thì chạy về hướng Đông Bắc.

Kim-Dinh-Phong nằm về phía Đông Nam núi Côn-Luân, Bắc giáp A-di Kim-sơn chạy qua muôn ngàn thung lũng, rồi tiếp đến một bãi sa mạc rộng mênh mông, phía Tây đi sâu vào giữa lòng núi Côn-Luân, đều là những đồi núi triền miên, còn phía Nam lại đi về Tây-Tạng, có nhiều đồi núi cao hiểm trở, ngăn chặn. Chỉ có đường Đông-Nam và Đông Bắc mới thoát ra được.

Lâm-ngọc-Bích đã nhiều lần theo Ngọc-chánh-Tử đi du hành Trung-Nguyên nên những đường tắt ra núi đều thông hiểu.

Lâm-ngọc-Bích thở thán một lúc, tỉnh thần mới tỉnh lại, thầm nghĩ :
— Minh tuy được sư-phụ thương mến, nhưng lúc này không thể chờ tội lỗi cho mình được. Vì phái-quy Côn-Luân rất nghiêm, nếu mình trở về sẽ bị khép về tội phản sư, bội tổ, thì phải bắt về Tam-Nguyên-Cung chánh để hành hình. Như thế chỉ để lại sự đau lòng cho ân sư, vậy mình nên thoát khỏi nơi này là hơn !

Nhưng nàng nghĩ đến ơn cao nghĩa nặng của sư phụ, cứ đứng do dự một hồi. Bỗng nhiên trong đầu óc Ngọc-Bích, hiện ra hình ảnh của chàng trai tuấn tú Tô-Hùng, nàng thầm tính :

— Sự tình đã xảy ra thế này, thì mình cũng cần phải gặp Tô-Hùng một lần chót. Dù mình có chết cũng chết trước mặt chàng...

Nàng nghĩ đến Tô-Hùng, liền thay đạo phục, mặc áo quần đen, nhắm theo hướng Đông-Bắc giờ khinh công chạy như tên bay. Dù cho Thông-Linh đạo nhân và Ngọc-chánh-Tử có đuổi theo nàng cũng không kịp.

Đây là đoạn đường dài qua không biết bao nhiêu là đèo ải hiểm trở, đi mãi đến mấy trăm dặm không thấy một bóng nhà, nhưng Ngọc-Bích đi ra quá bất ngờ, không kịp mang theo một tí thực dụng nào. Nàng chỉ dùng hột tùng và nước suối cho đỡ đói khát.

Nhưng có nhiều ngày đến hột thông cũng không có mà ăn, nàng phải bắt các loài chim dùng đỡ đói.

Vốn từ nhỏ đến lớn Ngọc-Bích theo Ngọc-chánh-Tử chưa bao giờ ăn các loại thịt cá. Nhưng lúc này vì đói quá, cũng phải sát sanh.

Nàng trải qua mấy ngày đêm chạy mãi, mới vô đến Thanh-Hải, nhưng trong mình không có một nén bạc làm sao ghé khách sạn được ! Nàng chỉ còn có cách bắt chim, thú ăn qua ngày, còn đêm thì nghỉ nơi

các ổ chuột.

Tuy ngày đêm phải chịu cảnh dầm sương giải nắng, đói rét, nhưng nàng nghĩ đến phái Côn-Luân là môn phái chính đại trong võ lâm, mà nàng đã bội sư bỏ trốn thì đâu dễ gì thoát khỏi kỷ luật nghiêm khắc của chương môn, nên nàng không còn ý định trở về Tam-Nguyên-Cung.

Ngày ấy, Ngọc-Bích tới huyện thành Sùng-Ninh, tại Tứ-Xuyên. Đột nhiên nàng cảm thấy tay-chân tê liệt, mặt nàng xây xảm, cả thân người run cầm cập, nàng thầm nghĩ :

— Ngoài trời, mưa to gió lớn, bệnh mình bị nhiễm phong sương. Bây giờ phải tạm vào khách sạn nghỉ đỡ một vài bữa, uống thuốc cho khỏe lại. Nếu không có có tiền mình thế đồ thanh bảo kiếm này cho họ, rồi mai sau đến chuộc.

Nhưng không ngờ nửa tháng nay nàng bị nhiễm phong sương quá nặng nên đến lúc vào nghỉ trong khách sạn, thì bệnh tình phát ra quá nhanh. Suốt ngày ấy liên tiếp những cơn nóng, lạnh Ngọc-Bích nằm mê man, không biết gì cả.

Tiêu nhị đưa trà lên, chỉ thấy nàng nằm thiêm thiếp trên giường, không còn cử động được nữa, hẳn lại thấy nàng quần áo dơ bẩn, sợ hãi thầm lo :

— Bệnh thể của nàng hình như nặng lắm ! Nếu xảy ra việc không may phải mất tiền cơm tiền phòng còn phải ra hầu quan lãnh tội !

Từ trước đến giờ tên tiêu nhị này làm nghề, đã có đôi mắt tinh đời, thấy Ngọc-Bích áo quần dơ dáy có ý khinh khi, nên lúc bụng nước tới, hẳn muốn tìm cách trục nàng ra khỏi phòng. Đột nhiên hẳn thấy trên mình Ngọc-Bích có thanh bảo kiếm, làm cho hẳn giật mình, thầm nói :

— Thiếu nữ này, nghèo đến quần áo không đủ mặc, lại mang gươm trong mình, như vậy không phải người lương thiện gì ?

Bỗng lúc đó Ngọc-Bích trở mình, kêu lên :

— Tiêu nhị ! Tiêu nhị ! Cho tôi ly nước ! Tôi khát nước quá !

Tiếng kêu than nghe thanh tao. Tiêu nhị nhìn nàng không chớp mắt.

Lâm-ngọc-Bích từ lúc rời khỏi núi Côn-Luân, chỉ mặc bộ trang phục cũ, màu huyền cho đến nay cũng chưa thay. Bộ trang phục này vốn trước kia Ngọc-chánh-Tử may cho nàng, để dắt đi giang hồ cho tiện nhưng ngày thường nàng ít mặc.

Lúc gặp Tô-Hùng nàng nghe Tô-Hùng hỏi « tại sao không mặc đạo

phục », nên nàng tưởng Tô-Hùng không thích cho nàng mặc bộ áo rộng đạo phục đó. Lúc nàng trở về Tam-Nguyên-Cung cố thay bộ trang phục màu huyền cho hợp với ý Tô-Hùng.

Hơn nữa, suốt tháng nay nàng chạy đường rừng núi, cả ngày đêm dầm mưa giải nắng, chỉ mặc có bộ trang phục này, đã bị nhiều lớp bụi đường đóng dày lại. Thành thử lúc Ngọc-Bích vào khách sạn, tiểu nhị lãnh đạm không hề chăm sóc đến.

Lúc nàng tỉnh dậy gọi nước, mà tiểu nhị lại đến rất gần, nhưng hẳn đang suy nghĩ, lo sợ đủ điều, nên không để ý đến lời nàng gọi.

Ngọc-Bích thấy hẳn cứ đứng sững mãi, nên lớn tiếng hỏi :

— Ta gọi nước, người có nghe chưa ?

Tiểu nhị đang ngờ ngác nhìn, bỗng nghe nàng gắt giọng, giật mình đáp :

— Có ! Có liền !

Hắn quay mình rót nước đưa lại. Ngọc-Bích gương ngồi dậy không ngờ cơn nóng trong người đang hành, sức đã kiệt ngồi dậy không nổi.

Bất giác tiểu nhị thấy cảm động, đưa tay đỡ nàng. Cơn nóng làm điên người. Ngọc-Bích bỗng tung tay đánh ra một chưởng. Nghe «bộp» một tiếng và tiếp theo «bịch» hai tiếng nữa, thì tiểu nhị đã bị trúng một đấm vào vai mặt, cả người lảo nhay nước văng ra hơn ba thước, té nhào xuống đất.

Khổ thay nước sôi trong ly mới rót ra còn nóng bỏng, tưới lên mình hắn. Hắn vừa đau vừa nóng kêu lên rất thảm thiết.

Lâm-ngọc-Bích bị cơn nóng làm sáng người, nàng nằm mê luôn.

Đến lúc tỉnh, thì trời đã tối, trên kệ cửa sổ bên giường thấp một ngọn đèn dầu, ánh sáng lơ mờ, cả phòng đều biến thành màu vàng nhạt.

Ngọc-Bích cảm thấy khát nước, cố gương dậy bước xuống giường đi lại bên kệ ! Đi được mấy bước, thì nàng té xỉu xuống đất. Nàng phải bò lại phía cửa sổ, nương theo vách tường đứng dậy, chầm chậm đến chỗ có đề bình trà, uống hết nước.

Uống xong, nàng cảm thấy lại khỏe lại. Nàng trở lên giường, nằm yên tịnh ngủ mê đi.

Đến trưa hôm sau, Ngọc-Bích mới thức dậy, thì thấy một lão già độ năm mươi tuổi, đứng bên giường.

Lão già đó dáng điệu hiền từ, nhìn nàng cười, hỏi :

— Đại cô nương, người đã khỏe chưa ?

Ngọc-Bích lạnh lùng cười. Lão nói tiếp :

— Bệnh của cô rất nặng, tôi cho người đi mời thầy đến chữa ch công nương rồi.

Ngọc-Bích nói :

— Tôi không có tiền, mà trên mình cũng không có món gì quý báu, chỉ có thanh kiếm phòng thân, đáng giá chừng hai lượng bạc, nhờ lão bán giúp để trả tiền thuốc !

Lão lắc đầu, cười nói :

— Người đi lỡ đường, thiếu tiền là chuyện thường, còn tiền thuốc men để lão giúp cho.

Nàng nghe lời nhân từ của lão, quá cảm động nói :

— Tôi chưa gặp ông bao giờ, được ông giúp đỡ như vậy, tôi đâu dám nhận !

Lão chưa kịp trả lời, thì tiểu nhị đã đưa người thầy thuốc vào.

Người thầy thuốc xem mạch cho Ngọc-Bích xong, lắc đầu nói :

— Bệnh tình không nhẹ, vì phong hàn nhập vào trong cơ thể đã lâu ngày. Tôi chỉ biên toa bốc thuốc thử, uống có hiệu quả không khó biết.

Nói xong, lương y cầm bút biên toa, rồi bỏ đi ra.

Ngọc-Bích thấy người thầy thuốc về mặt ngạo nghệ, lòng quá tức nói :

— Lão bá ! Xin lão bá đem trả lại đơn thuốc cho hắn, tôi không uống đâu !

Lão già cười, ôn tồn nói :

— Đại cô nương, đây không phải sự tức giận, vì thấy thuốc đó là đệ nhất danh-y ở thành Sùng-Ninh của chúng tôi. Từ trước đến giờ, ông ta thăm bệnh cho ai đều cũng có cử chỉ như vậy. Nhưng toa thuốc lão thần diệu vô cùng.

Ngọc-Bích vừa định trả lời, bỗng nghe có giọng nói :

— Ngựa của tôi phải cho ăn thêm hai cân đậu nành, với một chén rượu tốt ! Lúc tôi ăn cơm xong còn có mấy việc gấp nữa...

Giọng nói nghe quen thuộc ! Ngọc-Bích giật mình, cố vận sức nhảy xuống giường, chạy hai ba bước tới ngoài cửa, đứng dựa vách nhìn, thì thấy Tô-Hùng mặc áo vàng, tay dắt con Xích-vân Truy-phong đang nói với tiểu nhị.

Lâm-ngọc-Bích không biết mình kinh sợ hay quá mừng, mà chỉ đứng.

sững, dựa vào cửa miệng nói không ra tiếng.

Tô-Hùng quay mặt vào nhà, thấy Ngọc-Bích. Chàng giật mình, liền giao ngựa cho tiểu nhị, rồi bước nhanh tới bên Ngọc-Bích.

Lúc này, tâm hồn Ngọc-Bích chứa đầy sung sướng, hình như có mấy trăm lời muốn nói ra một lần, nhưng không biết nói câu nào trước. Sự xúc động trấn áp, làm chần động cả tinh thần, đôi mắt nàng hoa lên, đầu óc như quay cuồng, nhìn sững vào Tô-Hùng.

Tô-Hùng với bình tĩnh, nhìn Ngọc-Bích cười nói :

— Chỉ có một mình người đến đây sao ? Có phải sự phụ người đuổi xuống núi không ?

Giọng nói không có một tí cảm tình, thương hại. Mỗi câu nói ấy, Ngọc-Bích cảm thấy như một mũi nhọn đâm vào tim mình.

Ngọc-Bích không thể nhịn nổi, đưa tay tát vào mặt Tô-Hùng. Chàng lượn bàn tay qua, nắm nhẹ cổ tay nàng, rồi cười ha hả, nói :

— Có chuyện gì cứ chậm chậm nói không được sao ? Mới gặp nhau mà động thủ, làm dữ như vậy !...

Đột nhiên, Tô-Hùng cảm thấy tay nàng nóng như lửa, liền hỏi :

— Sao ? Người đau hả ?

Ngọc-Bích tức đến bật cười, nói :

— Tôi có chết đi nữa ! Cũng không cần đến người...

Nàng nói chưa dứt câu, đã té xỉu xuống. Tô-Hùng vội bồng nàng vào phòng, để nằm yên trên giường.

Lão già đó cầm toa thuốc đi lại bên Tô-Hùng, nói :

— Người này bệnh không nhẹ đâu...

Tô-Hùng quay mặt lại, lạnh lùng hỏi :

— Bệnh nặng như vậy, sao không nhờ đến ông lo ?

Lão già ngơ ngác, đáp :

— Tôi thấy người độc thân ở khách sạn, mà gặp bệnh tình nặng như thế, nên tôi có mời thầy thuốc tới xem mạch, cho toa thuốc này là...

Tô-Hùng đưa tay lấy toa thuốc, cười nói :

— Ông có lòng tốt quá ! Vì ông sợ người ta kiện về nhân mạng chứ gì ?

Lão bị Tô-Hùng liên tiếp chế nhạo, quá tức giận mặt biến sắc, trả toa thuốc, quay mình bỏ đi.

Tô-Hùng cũng không thèm đếm xỉa tới toa thuốc, thò tay vào túi, lấy ra một hộp đơn hoàn, bỏ vào miệng Ngọc-Bích.

Đơn hoàn đó, là một thứ thuốc tinh diệu, do trăm thứ thuốc quý sưu tầm trong núi sâu, rồi mới cho vào lò luyện thuốc, nấu đúng một trăm ngày mới thành. Thuốc đơn hoàn này hiệu lực rất mạnh, chữa được bách bệnh.

Lâm-ngọc-Bích uống thuốc trong chốc lát đã tỉnh lại. Lúc này, Tô-Hùng ngồi mãi bên giường, đưa tay sờ trên trán Ngọc-Bích, tâm hồn cảm thấy có phần thương cảm.

Lâm-ngọc-Bích mở mắt thấy Tô-Hùng ngồi bên mình, nàng từ từ nhắm mắt lại. Bao nhiêu hờn giận trong lòng Ngọc-Bích dần dần biến mất, trở thành những niềm sung sướng khó tả. Nàng nhón một nụ cười chứa đầy cảm mến nhưng chưa nói được.

Tô-Hùng biết nàng đã tỉnh nên cười, nói :

— Người đã uống thuốc đơn hoàn của tôi, bệnh tình đã khỏe hơn một nửa rồi đấy, chỉ cần nghỉ thêm một ngày nữa, bệnh sẽ mạnh hoàn toàn.

Ngọc-Bích mở bừng mắt, gắt giọng nói :

— Ai bảo người cho tôi uống thuốc làm gì ?

Chàng mỉm cười, nói :

— Giận tôi sao ? Vậy thì đánh tôi cho hả giận !

Ngọc-Bích ngồi phắt dậy, đưa tay tát vào mặt Tô-Hùng, nghe "bép bép" hai tiếng. Tuy hai cái tát trong giận dữ, nhưng lại rất nhẹ nhàng. Hơn nữa nàng không nhẫn tâm.

Quả nhiên, Tô-Hùng cứ ngồi yên để cho Ngọc-Bích đánh, rồi cười hỏi :

— Người còn giận tôi không ? Nếu còn giận thì đánh thêm vài cái nữa !

Ngọc-Bích không nhịn nổi bật cười, nói :

— Người thật ngoan quá !

Nàng nói dứt lời, đã cảm thấy xây xẩm mặt mày, choáng váng đầu óc, ngã xỉu xuống giường.

Tô-Hùng đưa tay đỡ nàng nằm lại, và nói :

— Bệnh tình của người tuy đã khỏi, nhưng sức lực chưa bình phục, phải nằm yên nghỉ một lát, để tôi đi gọi bát cháo cá tươi cho người ăn.

Tô-Hùng đi nhanh ra cửa phòng. Ngọc-Bích muốn gọi chàng lại, để bảo là nàng không thể ăn đồ tanh, nhưng nghĩ lại hơn nửa tháng nay, nàng đã ăn hết bao nhiêu loại chim thú mà tự tay nàng đã sát sanh !

Nàng thở một hơi dài rồi nín lặng.

Thuốc đơn hoàn thật là thần hiệu ! Ngọc-Bích uống vào trong chốc lát, cảm thấy bệnh tình đã khỏe nhiều. Nàng nằm trên giường ôn lại mọi việc vừa xảy ra, như một cơn ảo mộng.

Đối với Tô-Hùng nàng cũng không biết yêu hay là hận. Đến lúc này nàng cũng chưa rõ.

Nàng nằm suy tư trong giây lát, tiểu nhị bưng lên một bát cháo cá. Ngọc-Bích đã một ngày đêm chưa ăn giờ lại gặp được cháo cá tươi, nên ăn một hơi hết bát cháo ấy. Ngay lúc đó, Tô-Hùng lại dắt về người thợ may và cười nói :

— Người nghỉ thêm một ngày thì có thể bồi phục như xưa. Trong thời gian nghỉ để chờ gã thợ may làm xong bộ trang phục cho người, rồi sáng mai chúng ta lên đường.

Ngọc-Bích hỏi :

— Người muốn dắt tôi đi đâu ?

Tô-Hùng cười, nói :

— Muốn đi xem cảnh đẹp, thì tôi sẽ dắt người dạo phong cảnh ở Giang-Nam.

Nàng chau mày cúi đầu suy nghĩ, không nói. Tô-Hùng cười khe khẽ :

— Người sợ sư-phụ của người truy tầm phải không ?

Ngọc-Bích gật đầu, vẻ mặt kinh sợ, nói :

— Tôi muốn tìm một nơi hẻo lánh, ít người đến để ẩn thân.

Tô-Hùng mỉm cười, nói :

— Người cố lẫn tránh mà không nói.

Bây giờ Ngọc-Bích tuy bệnh tình đã khỏe, nhưng tâm tư có nhiều mâu thuẫn phải đắn đo mãi, mà vẫn không quyết định được.

Sáng hôm sau, người thợ may đưa bộ trang phục đến, Ngọc-Bích thay áo quần mới. Bộ y phục này làm tăng vẻ yếu điệu, thanh nhã của nàng. Đầu nàng chít khăn xanh, mình mặc áo huyền trang, choàng thêm chiếc áo lạnh, chân mang giày kiêu, vai mang bảo kiếm.

Tô-Hùng sớm lựa cho Ngọc-Bích một con ngựa tốt, lông trắng như tuyết. Chàng đỡ nàng lên bạch mã, rồi Tô-Hùng nhảy lên con Xích-vân Truy-phong. Hai người người ra cương, cho ngựa chạy song song, chốc lát đã ra khỏi thành huyện Sùng-Ninh.

Hôm nay, mùa đông đã qua, xuân vừa đến, mặt trời vừa lên, trên

không mấy ngàn đỏ ối, những làn gió nhẹ thoảng qua, thổi tung suối tóc huyền của Ngọc-Bích. Tô-Hùng xoay qua cười nói :

— Người mặc áo mới sắc đẹp có thể bì với Lý-thanh-Loan đấy !

Ngọc-Bích đôi má ửng hồng, thẹn thùng đáp :

— Tôi mặc quen đạo phục, nay thay bộ áo này, cảm thấy hơi ngượng ngùng.

Tô-Hùng nói :-

— Đạo phục đã rộng lại dài, mặc vào xem không đẹp, nhất là cô nương đang tuổi hoa xuân.

Ngọc-Bích nhướn miệng cười :

— Nếu như sư-phụ tôi thấy tôi mặc bộ áo này, chắc phải tức giận, quyết không...

Chàng cười nhạt nói :

— Cô nương đã bị đuổi khỏi phái Côn-Luân, theo qui chế trong võ lâm, thì chúng nó không được dùng quy phái riêng mà trừng trị nữa. Cô nương tự do muốn mặc áo gì cũng được, chúng nó cũng không thể đá động tới.

Ngọc-Bích nói :

— Tôi không phải bị đuổi, mà tự ý bỏ chạy xuống núi. Câu chuyện của chúng ta bị đại sư huynh biết hết rồi...

Nàng nói đến đây, như giật mình hỏi :

— Vết thương trên vai của đại sư huynh tôi, có phải anh đánh không ?

Tô-Hùng thích ý cười, nói :

— Không sai, tôi không những đánh trọng thương đại sư huynh của cô, đồng thời còn đánh luôn hai đạo đồ gác ở miệng hang nữa.

x x x

Nguyên đêm đó, Ngọc-Bích thừa cơ Hoàng-chí-Anh nói chuyện với hai đạo đồ, bỏ chạy. Chí-Anh đuổi theo một lúc, có ý hoài nghi Ngọc-Bích chưa về Tam-Nguyên-Cung, vội chạy trở lại nhà đá Trường-xuân-cốc.

Chí-Anh vừa chạy tới cửa phòng đá, cũng vừa đúng lúc Tô-Hùng ở phòng đá chạy ra. Chí-Anh quát hỏi :

— Người là ai ? Dám tới nơi này ?

Tô-Hùng không trả lời, đưa kiếm ra chặt một chiêu tuyệt học, vút qua nhanh như chớp.

Hoàng-chí-Anh không tài nào đỡ nổi, lập tức bị nhát kiếm quét trúng tay mặt, máu tươi chảy ra như nước sôi.

Tô-Hùng sợ Côn-Luân Tam-tử chạy tới, thấy Chí-Anh bị trọng thương, vội bỏ chạy ra ngoài hang. Lúc chàng đang chạy nhanh, thình lình có một tiếng quát lớn, thì có hai đạo đồ trong bóng tối nhảy ra, đưa kiếm cản đường.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI SÁU

NẶNG TÌNH YÊU DÙ BỊ BẠC-BỂ

Hai người này là môn-hạ của Huyền-Thanh đạo-nhân, pháp danh : Tịnh-Tu và Tịnh-Trần đều có công lực khá cao.

Tô-Hùng vì gấp bỏ chạy, không để ý đến câu hỏi và thanh kiếm của hai người, luôn tay công ra ba chiêu.

Tịnh-Tu và Tịnh-Trần thấy kiếm thuật của Tô-Hùng quá ác độc, cùng hiệp sức đánh đỡ lạnh như chớp. Trong nháy mắt ba người giao đấu hơn hai chục hiệp.

Tô-Hùng cố ý dùng độc thủ thu gọn trận chiến, nên mang kim hoàn kiếm đánh ra thế « phong lôi quyền vũ ». Nghe « ôi » một tiếng, cánh tay trái của Tịnh-Tu đứt mất. Kim hoàn kiếm hồi qua thế « Đảo bình phạm nguyệt » nhát kiếm đâm trúng chân mặt Tịnh-Trần.

Hai thế kiếm của Tô-Hùng vừa hạ thủ, đều là quyền phép trong vũ thư « Tam âm thần ni », nên Tịnh-Tu và Tịnh-Trần không còn cách tránh né được, đều bị trọng thương, máu ra lai láng. Chốc lát hai người ngã xiu trên hai vũng máu tươi.

Tô-Hùng thừa thế, chạy tuốt ra khỏi hang núi, tiến vòng qua đồi phía Nam hú dài một tiếng, con Xích-vân Truy-phong chạy lại.

Chàng ra cương cho ngựa tung vó chạy nhanh như sao băng.

Hoàng-chí-Anh tuy bị Tô-Hùng chặt một nhát, thương thế rất nặng. Nhưng chàng rất gan dạ, đưa tay trái nắm chặt vết thương, chạy vào nhà đá xem thử.

Ngọc-Bích rời khỏi nhà đá, chạy như tên bay. Chí-Anh đuổi theo không kịp, nên muốn trở về phòng đá Trường-Xuân-Cốc, để tìm những bí ẩn trong lòng Ngọc-Bích còn gieo lại ở đấy, mà chàng rất nghi ngờ.

Chí-Anh vào trong nhà đá, thấy các thứ bánh đồ ăn còn lại, mới biết hành động bí ẩn của Ngọc-Bích. Chàng đau đớn bước trở ra. Khi ra tới đường hang núi, thì thấy hai sư đệ đều nằm quai trên hai vũng máu hồng. Nhưng khổ thay tay mặt của chàng cũng đang bị thương, quai đau đớn mà chưa có cách cứu chữa được, chỉ còn có cách cố chạy về Tam-Nguyên Cung.

Lúc chạy đến rừng mai, Chí-Anh lại gặp được Ngọc-chánh-Tử và Lâm-ngọc-Bích.

Ngọc-chánh-Tử thấy việc xảy ra quá đột ngột, hỏi sơ qua Chí-Anh mấy lời, rồi vội chạy tới Trường-Xuân-Cốc. Trên đường vào hang, thì gặp lại Tịnh-Tu và Tịnh-Trần đang run rẩy hai bên vũng máu, Ngọc-chánh-Tử băng bó vết thương cho hai người, lòng thăm tiếc:

— Mình đã biết Tô-Hùng ẩn nơi đây, nhưng mình đến trễ một bước để cho nó thoát khỏi rồi !

Ngọc-chánh-Tử lại thấy thương tích hai người tiểu đồ quá nặng không thể trị hoãn, liền băng bó cho cầm máu, rồi vác cả hai người chạy về Tam-Nguyên Cung.

Thông-Linh đạo nhân thoa thuốc cho Tịnh-Tu và Tịnh-Trần, rồi cùng Ngọc-chánh-Tử tới Trường-Xuân-Cốc, thấy các vật dụng hằng ngày còn lại, biết rõ Ngọc-Bích đã ẩn giấu Tô-Hùng vào phòng đá. Nhưng hai người cũng mừng là cửa vách chưa bị mở ra. Tô-Hùng chưa khám phá được của mấy đời tổ-sư phái Côn-Luân di lưu ở đó.

Thông-Linh đại nhân và Ngọc-chánh-Tử xem xét kỹ trong phòng đá, rồi trở về Tam-Nguyên-Cung, mà vẫn chưa thấy Chí-Anh và Ngọc-Bích.

Thông-Linh đạo nhân tuy giận dữ nhưng không muốn để cho Ngọc-chánh-Tử đau khổ, nên nén giận phái bốn đệ tử đi tìm Chí-Anh. Vừa lúc ấy Chí-Anh đã từ biệt Ngọc-Bích và trở về.

oOo

Bảy giờ Tô-Hùng và Lâm-ngọc-Bích đang dong ruổi trên đường, và đang nói chuyện với nhau. Tô-Hùng ngửa mặt cười, nói:

— Phái Côn-Luân của cô, hiện xưng là một trong cửu đại chủ phái trong võ lâm, nhưng con mắt Tô-Hùng xem ra, thì thấy tài nghệ ấy quá tầm thường ! Xem vậy tiếng cửu đại phái hôm nay, đều giả dối...

Ngọc-Bích cảm tức nói :

— Vô công của người có gì là tài giỏi ? Nếu giỏi thì đã khỏi bị người ta đánh bị thương, mà núp trong nhà đá chúng tôi để dưỡng bệnh.

Tô-Hùng biến sắc mặt, cơn giận phát lên nóng như lửa.

Bỗng nghe tiếng vó ngựa đến gần, tiếp đến có người kêu :

— Tô huynh ! Không ngờ chúng ta được gặp nhau ở đây !

Ngẩng mặt nhìn, bất giác giật mình và cảm tức chưa hết, thì người đó đã hiện rõ trước mặt. Người đó thấy Tô-Hùng mừng rỡ rã cương cho ngựa chạy vút đến.

Ngọc-Bích nghiêng mặt nhìn qua, sợ đến lạnh mình, thấy người đó mặc bộ trang phục đen, choàng chiếc áo lạnh màu xanh nhạt, khăn đen chít đầu, lưng đeo thanh bảo kiếm, mặt mũi khôi ngô, phong độ tuấn tú, đúng là Mã-quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ nhảy xuống ngựa, nắm tay Tô-Hùng nói :

— Từ khi chia tay Tô huynh, tiểu đệ không giờ nào quên...

Quân-Vũ liếc mắt qua, thấy người thiếu nữ mặc huyền trang, đúng là Lâm-ngọc-Bích, ngạc nhiên một hồi, mới hỏi :

— Hôm nay Lâm sư-tỷ đổi trang phục, tiểu đệ thật nhìn không ra, xin thứ lỗi...

Ngọc-Bích vừa tức giận Tô-Hùng, rồi tiếp đến gặp Mã-quân-Vũ quá đột ngột, nét mặt biến đổi qua nhiều sắc thái lạ thường.

Mã-quân-Vũ thấy thần sắc Ngọc-Bích, lấy làm lạ hỏi :

— Sao ! Lâm sư-tỷ có gì đau buồn ?

Ngọc-Bích thở một hơi dài nói :

— Tôi xúc phạm giới luật trong phái, không còn ở lại Kim-Đỉnh-Phong nữa.

Quân-Vũ ngạc nhiên, hỏi :

— Sư-tỷ bị sư-thúc đuổi ra khỏi cửa ?

Ngọc-Bích lạnh lùng nói :

— Tự tôi bỏ đi khỏi núi đó !

Quân-Vũ chau mày, ngẫm nghĩ một lát rồi lắc đầu nói :

— Theo tiểu đệ thấy thì tam sư-thúc rất mến sư-tỷ. Sư-tỷ tuy đã xúc phạm môn qui, nhưng có lẽ tam sư-thúc không trách phạt lắm đâu ! Sư-tỷ nên theo tiểu đệ trở về, để tiểu đệ ra mặt khẩn cầu tam sư-thúc giảm tội. Tình ân sư rất nặng, lẽ đâu vì phạm tội mà bỏ sư môn.

Mấy câu nói tuy thành thật trung hậu, nhưng Ngọc-Bích sợ đến tháo mồ hôi, nàng cúi đầu im lặng.

Quân-Vũ thấy mặt nàng biến sắc, biết lòng nàng đang xáo trộn, nên nói tiếp :

— Phái Côn-Luân chúng ta ở trên giang hồ rất có danh vọng. Nếu sư-tỷ lầm lỡ, không phải riêng bản-thân sư-tỷ khốn khổ, mà cả phái Côn-Luân chúng ta bị chê cười. Vậy xin sư-tỷ hãy nghĩ kỹ lại lời nói của tiểu đệ.

Mã-quân-Vũ tuy thấy Ngọc-Bích cùng đi với Tô-Hùng, nhưng chàng không nỡ trách Tô-Hùng, chỉ dùng lời khuyên Ngọc-Bích trở về, để tránh khỏi tiếng chê bai trên võ lâm.

Chàng đâu ngờ được lòng Ngọc-Bích có nhiều sự đau khổ khó nói. Bỗng nàng ngẩng đầu lên, lạnh lùng hỏi :

— Mã sư-huynh từ lúc ở Kỳ-Liên Sơn đưa Bạch cô nương đi về đâu ?

Quân-Vũ đáp :

— Tôi đưa nàng đến Quát-Thương Sơn.

Ngọc-Bích cười nhạt nói :

— Đoạn đường từ đó cũng không xa, lấy khinh công của Vũ-huynh mà nói, thì cũng không phải mất một thời gian như thế mới có thể về đến Kim-Đỉnh-Phong !

Quân-Vũ cười nói :

— Lúc đi cỡi con hạc trắng của nàng chỉ có hai ngày một đêm thì tới Quát-Thương Sơn. Đến đó tiểu đệ xin cáo biệt trở về ngay. Tính đoạn đường từ Quát-Thương Sơn, đến núi Côn-Luân cũng không bao xa, chừng lối hơn vạn dặm. Cứ tính theo sức khinh công của tiểu đệ đi không đầy một tháng. Nhưng lúc đi đường gặp một chuyện bất ngờ, phải kéo dài thời gian gần một năm trời...

Ngọc-Bích cười, hỏi :

— Chắc sư huynh không còn nghĩ đến Loan muội ?

Quân-Vũ nghe nói đến Thanh-Loan, lòng như đốt, đáp :

— Lý sư muội được tam sư thúc mến thương, lại được sư tỷ chiếu cố nên tôi có phẫn yếm tâm.

Ngọc-Bích cười mai mỉa :

— Hơn nửa năm nay, Vũ huynh có lẽ được vui vẻ chán rồi ?

Quân-Vũ không nghĩ đến ẩn ý trong lời nói ấy, cứ thành thật đáp :

— Hơn nửa năm nay, tôi tuy gặp nhiều tai nạn, nhưng trong rủi ro lại gặp điều may mắn. Điều đáng nói là đã mấy ngày tôi bị giam cầm

dưới nước mà vẫn không hại gì.

Ngọc-Bích «ừ» một tiếng, nói :

— Thôi thường kẻ vui đâu nghĩ đến kẻ buồn, Loan muội vì anh mà mắc bệnh nặng, thiếu chút nữa mất mạng rồi !

Quân-Vũ giật mình hỏi :

— Ôi ! Có chuyện chẳng lành như thế sao ? Loan muội hiện nay đã bớt chưa ?

Lâm-ngọc-Bích nói :

— Nếu không có người cho cô Bạch đến cứu kịp thời, thì nay Thanh-Loan đã xanh cỏ rồi.

Quân-Vũ thở dài, than :

— Ôi ! Tánh Loan muội đa sầu đa cảm quá !

Tô-Hùng đứng yên một bên lắng nghe, đột nhiên xen vào hỏi :

— Mã huynh ! Mã huynh vừa nói đến việc gặp tai nạn trên đường, mà phải kéo dài thời gian nửa năm, việc ấy thế nào ?

Quân-Vũ nói :

— Việc này nói ra rất dài, nếu Tô huynh không có chuyện gấp, chúng ta nên tìm vào khách sạn để tiểu đệ kể lại tường tận cho Tô huynh nghe.

Ngọc-Bích nhìn Tô-Hùng rồi quay nói với Quân-Vũ :

— Tôi bây giờ là người phản bội sư môn, có lẽ Vũ huynh định bắt tôi về giao cho chương giáo ?

Mã-quân-Vũ ngạc nhiên, suy nghĩ một lát, thở dài than :

— Tiểu đệ không dám ! Chỉ mong sư tỷ nên nhớ đến công ơn dạy dỗ của sư môn, mà cùng tiểu đệ trở về. Tiểu đệ chịu cầu xin tam sư thúc, giảm bớt tội cho sư tỷ...

Ngọc-Bích ngửa mặt nhìn trời, cười to ! Tiếng cười thoát ra trong đau khổ trộn lẫn với nước mắt tuôn rã.

Quân-Vũ quá kinh ngạc, đứng trơ ra đó không biết phải nói thế nào nữa.

Tô-Hùng vẫn với nét mặt lạnh lùng hết nhìn người này đến người khác.

Quân-Vũ vốn thông minh nhưng lòng thật thà, không giống Tô-Hùng. Chẳng thấy Ngọc-Bích khóc thảm thiết, đoán biết Tô-Hùng và Ngọc-Bích đang ở trong tình trạng tương quan và nan giải.

Chàng bước tới tay trái đưa ra một chiếc « xích thủ bát long », nắm

cánh tay Ngọc-Bích, còn tay mặt đánh nhẹ vào mệnh môn huyết của nàng.

Ngọc-Bích giật mình, ngưng khóc, nhìn Quân-Vũ nói :

— Anh muốn bắt tôi về núi, thì hãy giết tôi đi, xin đừng đem xác tôi về !

Quân-Vũ nói :

— Sư tỷ hiểu lầm ! Tiểu đệ chỉ sợ sư tỷ khóc nhiều thụ bệnh, nên ra tay giúp cho sư tỷ trấn tĩnh.

Dứt lời, chàng thả tay Ngọc-Bích, bước lui lại hai bước.

Ngọc-Bích cười, nói :

— Anh có biết tôi phạm lỗi gì trong sư môn không ?

— Tiểu đệ không biết được.

Ngọc-Bích nói :

— Điều luật của tôi đã phạm, chỉ có hai con đường. Một là tôi phải chết, hai là phản bội sư môn vĩnh viễn, chẳng bao giờ được về Kim-Đỉnh-phong Tam-Nguyên-Cung.

Quân-Vũ nói :

— Chỉ sợ tam sư thúc cổ tình truy nã thì sư tỷ cũng khó thoát.

Tô-Hùng cười nhạt nói :

— Dù cho Côn-Luân Tam-Tử cùng đến một lượt, cũng chưa chắc đã làm gì ai được !

Mã-quân-Vũ thấy Tô-Hùng phách lối, lòng thầm nghĩ :

— Thế này, thì chắc Tô-Hùng đã đến Tam-Nguyên-Cung rồi. Nhưng không biết sư phụ và hai sư thúc mình có bị điều gì nguy hại chẳng ?

Chàng chưa hiểu rõ căn nguyên, mà Tô-Hùng lại là kẻ đã hết lòng giúp chàng đi tìm Thanh-Loan, nên chàng không thể quên ơn, nên giận mỉm cười, hỏi :

— Tô-huynh đã đến Côn-Luân rồi sao ? Còn sư tỷ tôi bỏ trốn xuống núi, việc này Tô-huynh có biết trước không ?

Tuy Quân-Vũ cố giữ vẻ ôn tồn, nhưng không thể giấu nổi vẻ bất bình trong lòng chàng.

Ngọc-Bích đôi má ửng hồng vì e thẹn. Còn Tô-Hùng giận dữ, đáp :

— Đây là việc riêng của phái Côn-Luân ! Hà ! Hà ! Mã huynh nay có thái độ khác thường với anh em, không biết dụng ý gì ?

Quân-Vũ cười, nói :

— Tô huynh đừng lầm ! Chẳng qua tôi muốn tìm hiểu vậy thôi ! Và tôi mong rằng việc này không có liên quan đến Tô-huynh !

Tô-Hùng cười kha kha, nét giận dữ trên mặt như tiêu tan hết.
Nhưng Quân-Vũ đã biết tánh tình Tô-Hùng, ngoài mặt càng vui vẻ thì trong lòng hẳn lại càng thâm độc hơn.

Chàng biết Tô-Hùng có thể ra tay bất ngờ, nên ngầm chuẩn bị đề phòng.

Ngọc-Bích nhảy vào giữa hai người, đôi mắt ứa lệ, nhìn Quân-Vũ nói :

— Mã huynh ! Anh đừng trách ! Nếu anh có muốn bắt tôi về núi, thì cứ ra tay hẳn đi.

Tô-Hùng không cười nữa, đôi mắt sáng quắc, nhìn thẳng vào Quân-Vũ.

Quân-Vũ điềm nhiên nói :

— Sư tỷ chắc đã nhất quyết không trở về với tiểu đệ rồi ?

Ngọc-Bích lạnh lùng nói :

— Mã huynh ! Anh không hiểu rõ ! Tôi không thể nào về được... tôi...

Chỉ có tiếng tôi, mà nàng nói một hồi lâu vẫn chưa nói được gì cả.

Quân-Vũ thở dài, nói :

— Xin Tô huynh và sư tỷ lên đường đi !

Dứt lời chàng bước tránh qua một bên.

Ngọc-Bích thấy Quân-Vũ tránh đường, nghĩ thầm :

— Anh chị em đồng môn, người nào cũng đối với mình đầy thiện cảm, mà mình lại phản bội môn đồ, phụ ơn thầy mười mấy năm dạy dỗ, làm mất thanh danh của phái Côn-Luân thì thật...

Quân-Vũ thấy nàng đứng ngơ ngác, lệ trào đôi khóe mắt, liền nhảy lên ngựa chấp tay chào, nói :

— Sư tỷ, hãy cẩn thận...

Chàng lại quay đầu ngựa chào Tô-Hùng, và nói :

— Ôn giúp đỡ của Tô huynh, sẽ khắc mãi trong tim của Mã-quân-Vũ này.

Ngày sau gặp lại tiện đệ sẽ đền ơn.

Quân-Vũ ra cương, ngựa tung vó chạy nhanh như bay.

Ngọc-Bích nhìn theo bóng Quân-Vũ, kêu to :

— Mã huynh ! Mã huynh !

Quân-Vũ giả ngơ không nghe, cứ cho ngựa lướt gió băng ngàn. Trong nháy mắt người và ngựa đều khuất dạng...

Tô-Hùng nhảy lên Xích-vân-Truy-phong, lạnh nhạt nói :

— Nếu cô nương không muốn theo tôi, thì lúc này cũng còn đuổi kịp sư huynh của cô nương.

Ngọc-Bích đang đau khổ, nghe lời nói cay nghiệt của Tô-Hùng, nên giận dữ :

— Mã sư huynh thâm tâm rất hiểm hậu, đối với anh rất thành thật. Anh đừng có tánh xấu mà nghi ngờ như vậy.

Tô-Hùng gằn giọng cười nói :

— Cô nương nói như thế có nghĩa là cho Tô-Hùng này là xấu nhất trên thiên hạ ?

Ngọc-Bích chưa xót hỏi :

— Sao anh tưởng anh là tốt ?

Tô-Hùng "hừ" một tiếng, nói :

— Người tốt người xấu, cũng không có gì đáng kể.

Lâm-ngọc-Bích thở dài, nhảy lên ngựa tiến theo Tô-Hùng...

Mã-quân-Vũ tuy cho ngựa chạy, nhưng lòng mãi nghĩ đến Ngọc-Bích và Tô-Hùng. Chàng đau khổ vô cùng, mà không dám nhìn lại.

Ngựa chạy hơn chín dặm đường thì nghe đằng sau có tiếng vó ngựa đuổi theo. Chàng quay đầu lại, thấy Vô-hình-nữ Tô-phi-Phụng ra roi quất ngựa chạy thẳng tới.

Đây là cánh đồng hoang, ngoài mấy trượng có cái khe nhỏ. Dọc bờ những cây liễu xanh tươi, lượn theo chiều gió xào-xạc từng hồi.

Tô-phi-Phụng cho ngựa chạy như bay, tiến thẳng bên Quân-Vũ. Khi cách chừng một thước, nàng quay đầu ngựa ép qua tay phải.

Mã-quân-Vũ bất ngờ đưa tay chặn cổ ngựa của Phi-Phụng dùng thế chưởng đánh ra lẹ, nhưng đôi bên cách nhau quá gần, không còn thu tay lại nữa.

Ngựa Phi-Phụng đang sức chạy mau, thỉnh linh bị trúng một đòn quá mạnh, nó ré lên một tiếng, hai chân trước cong lại, nhào lăn xuống đất.

Tô-phi-Phụng cũng kêu "ái" một tiếng, từ trên lưng ngựa nhào xuống vắng xa bốn trượng.

Bây giờ Quân-Vũ mới biết người quen, nhưng đã muộn. Chàng vội phi thân từ trên lưng ngựa bay vút theo, đưa tay đỡ.

Tô-phi-Phụng thở hồn hèn, khe khẽ nói :

— Tôi... Tôi chắc chết rồi ! chắc chết rồi !

Quân-Vũ đặt nàng nằm xuống bãi cỏ, nói :

— Tại sao cô nương lại cho ngựa tông vào tôi làm gì ?

Tô-phi-Phụng đôi má ửng hồng, mắt liếc Quân-Vũ, nói :

— Anh thật ngang tàng ! Tôi sợ đến gần chết, sao anh bảo là tôi...

Mã-quân-Vũ thấy nàng có ý trêu tức, nghiêm giọng hỏi :

— Cô nương đuổi theo tôi làm gì ?

Phi-Phụng nói :

— Đường này cũng không phải là đường riêng của họ Mã ! Anh có thể cho ngựa chạy, thì tại sao tôi không được đi ?

Quân-Vũ thấy nàng dùng lời trách móc bướng-bỉnh, không thể phân phải trái được, nên không tranh luận nữa, đưa tay nắm cương ngựa đứng dậy, nói :

— Được ! Tôi đi về núi Côn-Luân, xem cô nương có còn theo tôi nữa không ?

Mã-quân-Vũ nhảy lên ngựa. Tô-phi-Phụng bước tới, đưa tay dần lấy dây cương, nói :

— Anh đánh chết ngựa tôi, không bồi thường lại muốn bỏ chạy sao ?

Quân-Vũ thấy con ngựa của nàng miệng mũi đầy máu tươi, năm dây đành-đạch như sắp chết, nên quá hối hận, nhảy xuống ngựa, trao con ngựa của chàng cho Phi-Phụng, và nói :

— Đây tôi đền cho cô nương con ngựa này.

Dứt lời, Quân-Vũ xoay mình bỏ chạy.

Phi-Phụng bước tới, đưa tay nắm áo choàng của Quân-Vũ. Chỉ nghe « tẹt » một tiếng, chiếc áo chàng bị rách sả một vạt.

Quân-Vũ quá giận, trở tay đánh một chiêu « Thần long giao vĩ » chặt ngang qua. Nghe « á » một tiếng, Phi-Phụng đã nhắm mắt nhắm mũi phóng tới bên mình Quân-Vũ.

Chàng giật mình, đầu chường thế lại, lách qua một bên, gât giọng hỏi :

— Muốn chết sao ?

Phi-Phụng nhảy đến gần bên, mở mắt, cười nói :

— Tôi biết anh không dám đánh chết tôi đâu.

Quân-Vũ quất mắ, nói :

— Nếu cô còn bướng-bỉnh quấy rầy tôi, thì đừng có trách tôi vô tình !

Phi-Phụng cười dài than :

— Anh giận tôi, ghét tôi, tại sao anh còn cứu tôi. Anh đã vì tôi mà chịu nhiều chuyện khổ sở, thì tôi... tâm tôi...

Những câu nói quá đường đột này, làm cho Quân-Vũ phải ngượng-ngượng nói :

— Tôi cứu người vì đạo nghĩa, thì có gì mà phải nói.

Phi-Phụng nói :

— Nhưng Vũ-huynh đã làm hại tôi rồi ! Nếu anh không cứu tôi, thì tôi đã chết từ lâu ! Khỏi thấy mặt anh để chịu đau khổ ! Như vậy anh cứu tôi tức là gieo tai họa cho đời tôi không đúng sao ?

Quân-Vũ chau mày nói :

— Cô nương ! Tại sao cô lại nói bướng-bỉnh như vậy ?

Phi-Phụng bước sát bên chàng, mỉm cười nói :

— Tại sao anh gât gông với tôi như vậy ? Lòng tôi đã vì anh mà đau khổ nhiều rồi !

Mã-quân-Vũ thấy thần sắc nàng quá sầu khổ, bất giác cảm động dịu-dàng khuyên :

— Cô nương đừng nghĩ như vậy ! Cô nương là một giai nhân tài sắc vẹn toàn, còn tôi chỉ là một võ phu hèn hạ...

Nàng chặn lời Quân-Vũ, nói :

— Tôi biết lòng anh chỉ quý mến sự-muội anh mà thôi ! Nhưng...

Quân-Vũ đổi sắc mặt nói :

— Xin cô nương chớ nghĩ như thế. Loan muội tánh hiền từ, thật thà đâu thể nào bị với cô nương được.

Quân-Vũ quay mình bỏ đi.

Phi-Phụng nhảy tới hai bước, đứng chặn trước mặt Quân-Vũ, nói :

— Mãng người ta nói sai rồi bỏ đi ư ? anh... anh đừng có đối với tôi như vậy, tôi có chuyện cần nói với anh...

Nàng nói đến đây, như ngạt thở không nói được nữa. Quân-Vũ, không thể nhẫn tâm được, liền dừng bước, hỏi :

— Cô nương muốn gì ? Xin cứ dạy cho !

Phi-Phụng đau khổ, nói :

— Anh gấp về Côn-Luân Sơn gấp sự phụ anh phải không ?

Quân-Vũ gât đầu đáp :

— Có lẽ đúng !

Nàng nói :

— Sự-phụ anh không có ở Côn-Luân nữa !

Quân-Vũ cười nhạt, nói :

— Tôi không thể tin lời cô nương.

Phi-Phụng nói :

— Tôi nói dối với anh làm gì. Vì lúc anh cứu mạng tôi, rồi bị họ bắt, tôi tìm cách cứu anh nhưng không được, nên tôi nóng lòng chạy tới Côn-Luân Sơn để tìm sư-phụ anh báo tin...

Quân-Vũ giạt mình, hỏi :

— Cô nương đã đến Tam-Nguyên Cung rồi sao ?

Nàng lắc đầu nói :

— Không ! Côn-Luân Sơn bao la hiểm trở, nên tôi chưa tìm được Tam-Nguyên Cung, chỉ vì nóng lòng quá, nên tôi chạy khắp các đỉnh núi trên đó hơn nửa ngày một đêm, mệt gần chết...

Quân-Vũ chau mày chưa kịp mở miệng, nàng đã nói tiếp :

— Anh ngờ vực ư ? Tôi chưa nói hết câu mà ! Lúc đó tôi chạy hết nửa ngày một đêm, vẫn không tìm được Tam-Nguyên Cung, tôi vừa mệt vừa đói không có một tí đồ ăn !

Quân-Vũ thấy nàng nói dòng dài, nóng lòng hỏi :

— Sao cô nương không bắt chim, thú ăn chớ đồ đói ?

Phi-Phụng mỉm cười, đáp :

— Tôi đang lo an nguy cho anh, thì đâu còn nghĩ đến chuyện ăn uống nữa.

Quân-Vũ lạnh người, ngửa mặt nhìn những vầng mây trắng, thẹn thùng đáp :

— Tôi ra tay cứu cô nương chỉ báo đáp lại công ơn Tô huynh là anh của cô nương trước kia đã hết lòng vì tôi. Vậy mong cô nương đừng bận tâm đến tôi là hơn.

Phi-Phụng cười, nói :

— Tuy tôi chạy đã kiệt sức, nhưng chẳng biết có một mảnh lực huyền diệu nào đã giúp cho tôi có đủ sức chạy mãi. Tôi lên đến trên Sùng Sơn tuần lĩnh đó, thì gặp Huyền-Thanh đạo trưởng. Tôi liền tin cho ông ta biết là anh đã bị bắt rồi.

Quân-Vũ ngạc nhiên hỏi :

— Cô nương lên Sùng-Sơn tuần lĩnh, gặp được sư-phụ tôi ?

Tô-phi-Phụng đáp :

— Ông ta ở trên đỉnh núi cao đầy tuyết, đang đấu võ. Tôi vừa chạy đến đã gặp đạo trưởng ở đó.

Quân-Vũ nóng lòng, hỏi :

— Người nào đang giao đấu, với sư-phụ tôi ?

Phi-Phụng đáp :

— Đó là một người đàn bà, tay nắm Ngọc-tiêu, trang phục màu đen.

Mã-quân-Vũ giạt mình nói :

— Ô ! Người ấy chắc là Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Phi-Phụng kể tiếp :

— Lúc đó, tôi đã đuối sức rồi, không thể trèo xuống được, chỉ đứng trên chót vót gọi lớn, cho họ dừng tay. Huyền-Thanh đạo trưởng thấy tôi thì muốn ngừng tay, nhưng nữ hiệp áo đen thế công mãnh liệt, sư-phụ anh nghe tôi gọi, tâm trí bị chi phối, nên liền tiếp bị trúng hai chiêu của đối phương.

Quân-Vũ lòng đau như cắt, than :

— Ngọc-Tiêu Tiên-Tử không những võ công giỏi, mà lòng còn ác độc nữa ! Thế thì sư-phụ tôi đã lâm nguy dưới tay nó rồi !

Phi-Phụng cười nói :

— Tôi không thể bước ra tảng đá nghiêng và trơn trượt trên cái hồ sâu hơn ngàn trượng đó được, nên đứng kêu hết hơi, mà họ vẫn không ngừng tay.

Quân-Vũ nói :

— Dĩ nhiên về võ công cần phải lưu ý từng ly từng tý, nhứt là lúc hai cao thủ đấu nhau. Bị tâm thần chi phối tức là mang họa vào thân.

Tô-phi-Phụng hẳn giọng cười, nói :

— Sau cùng tôi phải nói rõ đến tên người bị nạn ! Ôi ! Cái tên Quân-Vũ của anh quả thật thần tình. Hai người vừa thoáng nghe đã ngừng tay, tranh nhau chạy tới chỗ tôi đứng. Vì nữ hiệp áo đen đó, như rất quan tâm đến anh. Nàng hỏi hỏi thăm là người ở đâu ? Tôi cảm thấy khó chịu, nhắm mắt giả寐, không thêm đếm xỉa tới câu hỏi của nàng.

Quân-Vũ bất giác "ồ" một tiếng.

Phi-Phụng mỉm cười, nói tiếp :

— Anh "ồ" cái gì ? Tôi nhìn qua vẻ mặt lo âu của người đàn bà đó, cũng đủ biết nó quan tâm đến anh rồi ! Nhưng lúc ấy tôi nóng lòng lo việc cứu cấp cho anh, nên phải nói rõ việc bị nạn của anh cho Huyền-Thanh đạo nhân nghe.

Quân-Vũ lo lắng hỏi :

— Chắc sư phụ tôi nóng lòng lắm ?

Phi-Phụng cười một tiếng lạnh lạnh nói :

— Nàng áo đen đó còn nóng lòng hơn sư phụ của anh nữa ! Tôi chưa nói hết lời nàng đã hối hả báo Huyền-Thanh đạo nhân : « Đạo trưởng, chúng ta đừng đấu nữa ». Đúng là Mã-quân-Vũ chưa về Tam-Nguyên Cung. Tôi vì hiểu lầm mà nghi cho Côn-Luân Tam-Tử đã nói dối với tôi.

Mã-quân-Vũ chau mày, nói :

— Người nữ ma đầu này ác thật ! Hắn đã đến làm náo động Côn-Luân sơn chúng tôi !

Phi-Phụng tiếp lời :

— Nữ áo đen nói dứt lời, giờ khinh công chạy như bay. Sư phụ của anh chạy nhanh theo. Hai người đều chạy hết, bỏ rơi tôi lại trên đồi đó. Tôi quá mệt, nằm nghỉ sau tảng đá to, ngủ mê lúc nào không biết, lúc tỉnh lại thì mặt trời đã sắp lặn ! Thật từ lúc tôi bước chân trên giang hồ chưa từng gặp mùi gian khổ này !

Quân-Vũ nghe nói cảm động, muốn tìm lời an ủi, nhưng lại không dám mở lời, cúi đầu thở dài.

Phi-Phụng khẽ cười, than :

— Khi đó tôi bị đói rét đủ điều, nhưng trên đồi đó đều đóng đầy tuyết, đến một con chim cũng không thấy ! Tôi phải hái trái cây ăn cho đỡ đói, lượm băng ngâm cho đỡ khát ! Cứ như vậy, mà tôi phải chạy trên đồi đó hơn mười mấy ngày, mới ra khỏi vùng núi cao ngất trời ở Côn-Luân.

Quân-Vũ nóng lòng hỏi :

— Còn sư phụ tôi thì sao ?

Nàng mỉm cười, đáp :

— Họ đã hiểu rõ địa thế, mà võ công lại giỏi, có lẽ cả hai đến núi Nga-Mi rồi.

Quân-Vũ thở dài, dậm chân, nói :

— Như thế, thì biết làm sao ? Tôi đã rời khỏi núi Nga-Mi hơn bảy hôm !

Phi-Phụng ân cần nói :

— Huyền-Thanh đạo trưởng chạy đến núi Nga-Mi để cứu anh, nhưng không gặp, việc này cũng tại tôi đi báo tin, vậy thì bây giờ, tôi phải đưa anh tới núi Nga-Mi mới đúng...

Quân-Vũ lắc đầu nói :

— Khỏi cần đến cô nương. Tôi đi một mình cũng được.

Mặt Phi-Phụng xám ngắt, đôi rèm mi ướt-ướt, nàng thở một hơi dài nói :

— Tại sao anh lại gắt gỏng với tôi như vậy ? Tôi... tôi làm lỗi với anh điều gì sao ?

Quân-Vũ hối hận vì lời nói của mình, chàng ôn tồn nói :

— Cô nương đối với tôi rất tốt, nhưng nam nữ phải phân biệt ! Chúng ta cùng đi với nhau có người hiểu lầm phao tiếng xấu cho môn phái. Hơn nữa môn quy phái Côn-Luân chúng tôi rất nghiêm, rồi có những lời đồn đãi không hay, lọt tới tai sư phụ tôi, thì thế nào tôi cũng bị trách phạt.

Mã-quân-Vũ lễ phép chào Phi-Phụng rồi xoay mình bỏ đi...

Phi-Phụng vừa thẹn thùng vừa thương xót, đứng ngơ như một pho tượng đá. Đây là lần đầu tiên nàng mới bị một chàng trai bạc đãi thế này, lòng nàng nặng trĩu, đầu óc choáng váng, tai ù lên, chân muốn quỵ xuống.

Nàng trực nhìn theo hướng Quân-Vũ, thì thấy chàng đã cách xa mấy chục trượng rồi. Nàng gọi lớn :

— Mã huynh ! Mã huynh !

Quân-Vũ dừng bước, quay đầu nhìn lại, thì Phi-Phụng đã phi ngựa chạy tới bên chàng rồi.

Phi-Phụng nhảy xuống ngựa, nói :

— Bây giờ anh tới núi Nga-Mi chẳng ?

Quân-Vũ gật đầu nói :

— Đúng thế.

Nàng đưa cương ngựa cho Quân-Vũ, nói :

— Anh đang nóng lòng đến Nga-Mi Sơn tìm sư phụ anh, vậy anh dùng ngựa đi cho tiện.

Quân-Vũ nói :

— Tôi đánh ngựa cô nương bị trọng thương ! Ngựa này không còn là của tôi nữa, xin để cô nương dùng.

Phi-Phụng khẽ nói :

— Anh có gặp Tô-Hùng, sư huynh tôi chẳng ?

Quân-Vũ lúng túng đáp :

— Sư huynh của cô nương võ công rất giỏi, chỉ vì... chỉ vì...

Phi-Phụng ngắt lời :

— Chỉ vì người ấy có tính thâm hiểm, lòng cay độc phải không.

Quân-Vũ búi ngùi muốn kể lại chuyện gặp gỡ Tô-Hùng vừa rồi, nhưng với câu chuyện Ngọc-Bích bội sự bỏ trốn, sợ nói ra tổn thương đến thanh danh của Côn-Luân nên chàng chỉ mỉm cười không trả lời.

Tô-phi-Phụng hỏi tiếp :

— Sư huynh tôi đối với anh như thế nào ?

Quân-Vũ đáp :

— Tô-Hùng, sư huynh cô nương, đối với tôi rất tốt.

Dứt lời chàng nhảy lên ngựa, chấp tay lễ phép chào rồi ra cương cho ngựa chạy.

Đôi mắt Phi-Phụng chớp chớp mấy cái, không thể giữ được hai hàng lệ trào xuống má. Nàng thở một hơi dài não nuột, than :

— Như thế là chàng đã tự tìm lấy cái khổ, mà đời mình cũng phải chịu đau đớn không ít.

Phi-Phụng nhìn bóng Quân-Vũ, với hy vọng chàng sẽ quay lại nhìn, nhưng nàng thất vọng !

Quân-Vũ ngồi trên lưng ngựa, nghĩ đến sự phụ chàng, lòng nóng như lửa đốt, cố cho ngựa chạy thật nhanh. Trong chốc lát người ngựa đã qua hơn hai chục dặm. Tiếng « ào ào » của nước chảy mạnh vang lại rất gần, chàng nhìn tới trước thì thấy đã tới bên Minh-Giang rồi.

Chàng cho ngựa dừng bên bờ sông thăm nghĩ :

— Từ đây đến núi Nga-Mi, còn hơn sáu trăm dặm nữa, nếu đi bằng ngựa thì mau nhất cũng phải một ngày một đêm. Còn đi đường thủy, chỉ mất một ngày, đã đến phủ Gia-Định. Từ Gia-Định đi Nga-Mi chỉ còn cách một trăm dặm, mình vượt qua đường núi chừng hết canh hai là tới nơi.

Nghĩ như thế Quân-Vũ quyết định đi đường thủy ! Chàng liền cho ngựa tiến về bờ dò.

Bến đò Minh-Giang cách đó không đầy một trăm căn nhà, gồm có mười mấy gian từ quán. Quân-Vũ ghé vào từ quán lớn, ăn cơm xong, gọi tiểu nhị đến hỏi :

— Hôm nay có ghe đi Gia-Định chăng ?

Tiểu nhị đó lắc đầu nói :

— Này đây chúng tôi tổng cộng chưa đến tám chín chục căn nhà,

nên không có ghe thường trực. Bây giờ nếu quý khách muốn đến Gia-Định, chắc phải đến Sùng-Ninh mới được.

Quân-Vũ chau mày nói :

— Bên bờ sông biết bao nhiêu ghe thuyền, không lý họ không chở khách sao ?

Tiểu nhị nói :

— Hai bên bờ sông đều là ghe đánh cá, quý khách muốn đi, để tôi tới hỏi thử.

Dứt lời tiểu nhị ra trước bến ghe.

Không bao lâu, tiểu nhị vui vẻ trở vào, nói :

— Quý khách gặp may ! Vừa có một chiếc ghe đi Gia-Định, trong đó chỉ có gia quyến mấy người đàn bà từ Văn-Xuyên đến Gia-Định thăm bà con. Họ vốn không chở khách, nhưng vì hai lão chèo ghe có quen với tôi, nên mới xin cho quý khách được quá giang. Bây giờ họ sắp cắt neo rồi, quý khách muốn đi, thì hãy mau lên ghe.

Quân-Vũ cảm ơn, tính tiền ăn, rồi cũng đi với tiểu nhị ra bến.

Quả có một chiếc ghe hai buồm, đã kéo neo sắp rời bến. Tiểu nhị đưa Quân-Vũ lên ghe. Một người thủy-thủ đón tiếp Quân-Vũ, đưa vào khoang sau, và nói :

— Không nghe tiếng gọi của tôi, thì khách cứ ngồi yên ở đây, đừng có đi lộn xộn trong ghe, bất tiện lắm. Lúc nào đến Gia-định tôi sẽ gọi khách lên bờ.

Quân-Vũ gật đầu ngồi trong khoang. Ghe từ từ rời bến, rẽ sóng vào vèo.

Ghe vừa chạy, Quân-Vũ bỗng nhớ đến con ngựa của chàng còn để quên bên cửa từ quán.

Sông Minh-Giang nước chảy mạnh, ghe thuận gió chạy mau như tên bay. Mã-quân-Vũ thấy trong ghe có đàn bà, nên chỉ ngồi yên ở khoang sau. Quang cảnh buồn buồn làm cho chàng ngủ quên tự lúc nào.

Chợt nghe giọng cười lạnh lớt của đàn bà, làm cho chàng giật mình mở mắt, thấy một thiếu nữ trẻ đẹp đang đứng bên chàng.

Thiếu nữ đó mặc áo trắng dài, tóc búi, mặt mày đẹp tuyệt, đôi mắt lưu chuyển nhìn Quân-Vũ, rồi che miệng cười.

Quân-Vũ cảm thấy sờ sợ, thăm nghĩ :

— Đây là lối trang phục gì ? Một cô gái trẻ tuổi, sao lại để bộ đùi

trần trụi lại mang giày !

Lòng chàng phân vân quên rằng chàng đang đi nhờ ghe của họ. Chàng đứng phắt dậy, định quát hỏi. Đột nhiên tiếng cười trỗi lên liên tiếp và có bóng người qua lại trước mắt. Trong chớp mắt, ngoài cửa khoang có ba thiếu nữ áo trắng bước vào.

Ba thiếu nữ đó, đều cùng một thứ trang sức, áo lụa trắng, tóc búi, mặt mày rất thanh nhã, thân hình rất diễm lệ tuổi tác cùng tương đương với nhau.

Mã-quân-Vũ giựt mình thầm nghĩ :

— Đâu mà có những thiếu nữ ăn mặc kỳ quái thế này ? Thân thể yếu kiêu của họ, hình như không phải là người thường, còn áo quần kỳ lạ đó cũng không phải là người trong thế gian này.

Chàng đang lo nghĩ, bỗng cô gái đến trước, lớn tiếng hỏi :

— Người này là ai ? Tại sao lại núp lén vào ghe của chúng ta ?

Họ nói toàn tiếng Hán, mà giọng lạnh lốt như chim oanh, rất dễ nghe.

oOo

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

MÃ-QUÂN-VŨ BỊ KHÉP TỘI THẤT LỄ

Mã-quân-Vũ cảm thấy hồ thẹn, gượng cười, nói :

— Tôi... tôi vì gấp đi đến Gia-Định, nhưng lúc lên ghe không thấy quý cô nương, nên thất lễ. Vậy tiện đây, xin lỗi quý cô nương !

Không ngờ bốn thiếu nữ áo trắng tỏ ra giận dữ. Thiếu nữ vừa hỏi lúc nãy cất tiếng hét mắng hai tên chèo ghe :

— Bọn nhà ghe này thật to gan, dám thừa lúc mình nghỉ, tự tiện chở khách.

Nàng quắc mắt nhìn vào mặt Quân-Vũ, gằn giọng hỏi :

— Người có biết người chủ ở trên ghe này là ai không ?

Quân-Vũ điềm nhiên, đáp :

— Tôi không biết ! Nhưng tôi nghĩ việc quá giang ghe của quý cô nương, đâu có gì trái với qui luật vô lâm ?

Chàng thấy thân thủ, và cách ăn mặc của bốn cô gái đó, khác hẳn với người thường, định bọn họ là những nhân vật trong vô lâm, vì vậy chàng mới nói về qui luật vô lâm.

Bốn thiếu nữ không hiểu, ngơ ngác nhìn nhau. Bỗng nhiên, thiếu nữ nhỏ nhất hỏi thiếu nữ quả trách Quân-Vũ :

— Tỷ-tỷ ! Vô lâm qui luật là gì ! Chị biết không ?

Thiếu nữ đó, châu mày suy nghĩ một lúc, cười nói :

— A ! Ta biết chứ ! Qui luật vô lâm nghĩa là người lên Vô-Lâm lập ra qui luật đó.

Mã-quân-Vũ không thể nhịn cười được, nói :

— Tiếng vô lâm là để chỉ chung những người tu luyện võ công, chứ không phải tên riêng một người !

Thiếu nữ nhỏ nhất chau mày, chu miệng, nói :

— Tôi không có hỏi người ! Ai nhờ đến người mà nói xen vào ! Bây giờ chúng tôi chẳng kể qui luật vô lâm hay văn lâm gì cả, chỉ nói rằng người không đi được trên ghe này !

Quân-Vũ thấy thân pháp bốn thiếu nữ này, đoán biết không phải tay vừa, lòng lo ngại, đáp :

— Ghe đến Gia-Định, tôi xin lên bờ ngay. Còn bây giờ ghe đang ở giữa khơi, dù quý cô nương ép tôi rời khỏi ghe, thì tôi cũng không có cách nào đi được.

Bốn thiếu nữ bàn riêng một hồi, rồi một nàng bước tới trước mặt Quân-Vũ nói :

— Giờ này, tiêu thơ chúng tôi còn nhập định chưa tỉnh, lát nữa tiêu thơ chúng tôi tỉnh dậy biết có khách lạ trên ghe này, thì khó lòng lắm. Vì tiêu thơ chúng tôi rất khó tánh, sẽ ra lệnh chúng tôi xô người xuống sông. Đến lúc đó, dù chúng tôi có muốn cứu người cũng muộn rồi ! Vậy người nên tìm cách rời khỏi ghe này, trước khi tiêu thơ chúng tôi tỉnh dậy.

Chàng thở dài, nói :

— Hiện giờ ghe đang chạy giữa khơi ! Tôi...

Câu nói chưa dứt, bỗng có tiếng đàn vang ra, bốn thiếu nữ quay mình thoăn thoắt bỏ đi, chớp mắt họ đã biến mất.

Quân-Vũ thấy thân pháp bốn thiếu nữ, lòng kinh ngạc thầm lo :

— Bốn người này, xét về thân pháp thì ra về tay cao thủ vô lâm, nhưng lối giao thiệp lại không giống nhân vật trên giang hồ !

Thật khó hiểu ! Nhưng vị tiêu thơ của họ là người nào ?

Đầu óc chàng thoáng qua muôn ngàn ý niệm không giống nhau, cứ từ chuyện này chưa xong, đã đến chuyện khác...

Đang lúc điên đầu suy nghĩ, đột nhiên thiếu nữ áo trắng đã bước ra tay bưng đĩa bạch ngọc nhỏ, trong đĩa để chung trà thủy ngọc.

Mã-quân-Vũ chóa mắt ngổ-ngàng, nói :

— Không dám phiền quý nương, tôi không khát !

Thiếu nữ dâng đĩa trà ngang mặt chàng, ôn tồn, nói :

— Tiểu thư chúng tôi bảo người phải uống chung trà này, rồi nằm yên ở đây chờ cho sức thuốc chạy khắp cơ thể, sẽ không bị đau đớn gì cả. Vì chất thuốc độc trong chung trà này rất mạnh, có thể làm cho người chết rất dễ dàng, khỏi bị cảnh đau khổ.

Quân-Vũ run rẩy cả người, lắc đầu nói :

— Nếu tôi làm điều gì phạm lỗi với các người, thì uống thuốc tự tuyệt cũng đáng. Nhưng tự xét chưa có nói một lời bậy bạ, tại sao các người bắt tôi tự tuyệt ? Tôi không thể tuân theo.

Thiếu nữ áo trắng nói :

— Đúng ra tiểu thư bảo chúng tôi đem người bỏ xuống sông, nhưng nhờ bốn chị em chúng tôi cầu xin đủ cách, nói người là người tốt, nên tiểu thư mới thương tình cho người uống trà này...

Quân-Vũ thấy sự việc quá vô lý, không còn giữ điềm tĩnh được, cất tiếng cười làm át mất tiếng nói của thiếu nữ áo trắng.

Nàng chau mày, hỏi :

— Người cười cái gì ? Bây giờ người có chịu uống chung trà này không ?

Quân-Vũ đáp :

— Tiểu thư của các người thật tốt đấy !

Thiếu nữ áo trắng nói :

— Điều đó không sai ! Tiểu thư chúng tôi rất đẹp.

Chàng cười nhạt, nói :

— Phiền cô nương nói lại với tiểu thư là tôi từ chối không uống chung trà đó.

Thiếu nữ mặc áo trắng giận đỏ mặt, hỏi :

— Sao người cả gan không nghe lời của tiểu thư của chúng tôi ? Tiểu thư chúng tôi chưa bao giờ chịu để ai trái lệnh.

Quân-Vũ cười, nói :

— Tôi chỉ nói một lời, là chung trà này tôi không uống.

Thiếu nữ áo trắng lạnh nhạt nói :

— Nếu vậy, người phải nhảy xuống sông này để chịu chết ngập rồi.

Quân-Vũ gằn giọng nói :

— Người muốn ta tự nhảy sao ? Ta không có sẵn hào khí đó. Nếu các người có ác tâm, thì mời tiểu thư các người tự ra tay đem ta bỏ xuống giòng sông đi ?

Thiếu nữ cười lạnh lùng nói :

— Té ra, người cũng chẳng phải là người tốt.

Quân-Vũ trở mặt nhìn thiếu nữ, hỏi :

— Sao ? Ta làm gì mà không phải người tốt ?

Thiếu nữ áo trắng nói :

— Người vừa nghe ta nói tiểu thư chúng ta rất đẹp, thì người đã có tà ý muốn tiểu thư ta tự ra tay xô người xuống sông để người được dịp thấy người đẹp !

Quân-Vũ ngờ ngác chưa kịp nói, thiếu nữ hỏi tiếp :

— Người nhìn ta, thấy có đẹp không ?

Quân-Vũ vừa giận vừa tức cười, đáp :

— Đẹp thì có đẹp, nhưng trang phục để lộ hai bắp đùi, mất cả thủy mị của một cô gái.

Thiếu nữ hỏi :

— Có gì mà mất thủy mị, khi ở nhà chúng ta mặc đồ ngắn hơn nữa kia.

Quân-Vũ được dịp hỏi tiếp :

— Nhà các người ở đâu ?

Thiếu nữ áo trắng vừa định đáp lời, bỗng «tưng tung» mấy tiếng huyền-âm truyền ra nghe rất thanh nhu, không biết âm điệu của nhạc khí gì. Mặt thiếu nữ biến sắc, đôi tay run run đưa chung trà tới trước mặt Quân-Vũ, dịu giọng nói :

— Người mau uống chung trà này đi ! Nếu không ta bị tiểu thư trách phạt !

Quân-Vũ thấy thương tâm, thầm nghĩ :

— Nàng này chưa bỏ tánh con nít, thuở nay bảo người ta uống thuốc độc tự sát, mà theo khăn cầu !

Đôi mắt thiếu nữ rưng rưng lệ, vẻ mặt đầy lo sợ, làm cho Quân-Vũ cảm thấy bồi ngùi. Chàng không nỡ dùng lời từ chối, mà tay cũng chẳng chịu đỡ lấy chung trà. Chỉ thấy chàng đứng nhìn ngây ngất, lòng chưa thể quyết định.

Thiếu nữ áo trắng thấy chàng ngẫm nghĩ không nói, lòng lo sợ, tay

trái dâng trà, tay mặt nhanh như chớp nắm lấy cổ tay Quân-Vũ.

Chàng giật mình lách qua một cái, dùng thế « Ngũ hành mê tung » của Bạch-vân-Phi truyền thụ cho chàng, tránh khỏi bàn tay thiếu nữ áo trắng.

Thiếu nữ áo trắng lại công ra chiêu thứ hai, thân hình xoay chuyển lanh như chớp.

Quân-Vũ quá ngạc nhiên, vì thấy thiếu nữ ra tay lẹ như một nhân vật cao thủ có hạng, so với những người chàng gặp qua, nên thầm nghĩ :

— Thiếu nữ còn trẻ như vậy, sao đã có thân thủ đường ấy ? May, nếu mình không kịp dùng « Ngũ hành mê tung » thì khó nổi tránh được chiêu « cầm nã » của nàng rồi !

Thiếu nữ đánh tiếp ba chiêu, đều bị Quân-Vũ dùng « Ngũ hành mê tung » lách khỏi. Nàng đổi tay, công ra một chương biến thành năm chiêu.

Thế công phát ra, chỉ thấy những vạch trắng như luồng chớp sáng, xẹt qua các yếu huyệt của chàng kèm với một âm thanh vang ra nghe rợn người.

Chàng thấy thiếu nữ đó, càng đánh càng lẹ mà chiêu thuật thần diệu không đoán nổi. May có « Ngũ hành mê tung bộ pháp » mới tránh khỏi.

Trong nháy mắt, thiếu nữ ấy đã công tới bốn năm chục chiêu rồi.

Nhưng chàng đều lách mình tránh khỏi.

Giòng sông nước chảy như cắt, ghe trôi đi nhanh như vó ngựa. Hai người đứng trên sàn ghe, một công tới như làn tên, một né lẹ như chớp. Gần nửa giờ, mà thiếu nữ đó tay mặt không ngớt công địch, nhưng tay trái vẫn bung vững đĩa trà bạch ngọc, không rơi ra một giọt nước.

Đột nhiên, nghe tiếng âm-thanh nổi lên, thiếu nữ liền thân thế lại. Quân-Vũ thấy thế cũng ngừng tay.

Không ngờ, chàng vừa đứng yên, thì thiếu nữ đã đưa chân quét thế, Mã-quân-Vũ suýt té.

Chàng quá tức dùng tay mặt bừa thẳng qua cổ thiếu nữ đó. Nàng lách mình qua lanh như chim én, tránh khỏi nhát đánh ác độc của chàng và phóng mình vào cửa khoang mất dạng.

Mã-quân-Vũ toan rút thành kiếm đuổi theo, thì thấy bốn thiếu nữ

áo trắng đã hiện ra, đứng thủ thế chung quanh chàng rồi. Còn thiếu nữ vừa đánh với chàng, trên tay vẫn còn bung đĩa trà bạch ngọc.

Chàng chưa kịp ra tay, hai thiếu nữ tả hữu đã công thẳng vào các yếu huyệt chàng.

Thủ pháp của hai thiếu nữ này đánh ra rất nhanh, chàng không sa chống đỡ kịp, vội ngửa người nhảy vút vào khoang ghe.

Bốn thiếu nữ đó lại không đuổi vào trong, chỉ tiến tới chặn trước cửa khoang.

Mã-quân-Vũ nén giận hỏi :

— Các người định làm gì ?

Bốn thiếu nữ nhìn nhau, không thèm đáp lại lời phản nộ của Quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ không nhịn được nổi tức giận, hét một tiếng, lao người ra, tay trái đánh chiêu « Phi ba tán chung » chia ra công tới hai thiếu nữ. Chàng đánh ra với nỗ lực, cho nên vận hết lực toàn thân, mạnh như vi bão.

Bốn thiếu nữ áo trắng né khỏi chương thế của chàng, liền xuất quyền « Ngọc châu » công ra, ép chàng lui lại vào trong.

Mã-quân-Vũ bị chiêu thế đối phương công ra ác liệt, phải lùi lại. Chàng tức giận vận hết nội lực vào đòn điện, nhảy ra cửa ghe, tung tay mặt đánh một chiêu « Vân long ám vũ ». Chiêu này gồm ba tuyệt thế của ba mươi sáu thứ « Thiên cang chương », uy thế rất mạnh.

Quả thật, bốn thiếu nữ thấy thế quá ác liệt, không dám đỡ. Chàng thừa thế xông ra khỏi cửa.

Chân chàng vừa bám xuống sàn ghe, đã diễn ra « Ngũ hành mê tung bộ pháp », lẹ làng tránh khỏi các chiêu thế của bốn thiếu nữ hợp sức công tới chàng.

Bốn thiếu nữ áo trắng thấy chàng lách qua tránh lại rất nhẹ nhàng mà họ không tài nào hợp sức đánh trúng. Lòng họ càng căm tức, đánh nhanh như chớp, nhưng chàng tránh né thần diệu hơn. Chỉ thấy các tia sáng của chương lực bay lượn như muôn ngàn con bướm trắng nhợt như trên đóa hoa, bao phủ khắp mình chàng, trong vòng không quá bốn thước chu vi.

Mã-quân-Vũ thấy sàn ghe quá chật hẹp, không thể dùng sức mạnh công phá vòng vây, đành dùng « Ngũ hành mê tung bộ pháp » thủ thế né tránh các luồng chương của đối phương.

Tuy chàng bị nằm trong vòng vây, nhưng nhờ « Ngũ hành tung bộ pháp », môn võ công tuyệt học, nên bất cứ chương lạc bốn thiếu nữ đánh cạnh nào cũng không thể trúng chàng được.

Qua một hồi, mỗi thiếu nữ đều đánh ra hơn bốn năm chục mà không hề trúng vào mình Quân-Vũ một cái nào. Chàng mãi lo chẳng hề đánh lại.

Bỗng, thiếu nữ trẻ tuổi nhất, nhảy lui ra sau, nói :

— Ba tỷ tỷ ! Đừng đánh nữa !

Ba thiếu nữ liền ngừng tay ! Thiếu nữ trẻ tuổi thở dài nói tiếp

— Chúng mình đánh nó mà nó chưa hề đánh trả. Nếu một đã ra tay e chúng mình khó toàn mạng.

Ba thiếu nữ đều gật đầu, nói :

— Muội nói rất đúng ! Tài năng người này giỏi tuyệt !

Thiếu nữ trẻ tuổi nói :

— Nếu chúng mình đánh không lại nó thì nên báo cho tiểu tì sớm tiện hơn.

Vừa dứt lời thoát nghe một giọng thanh thoát nói :

— Nó dùng « Ngũ hành mê tung bộ pháp », các người không đánh trúng nó đâu.

Mã-quân-Vũ giật mình, vì hơn nửa năm nay, chàng gặp nguy hiểm đều nhờ « Ngũ hành mê tung bộ pháp » đánh lui được địch, nhưng chưa hề có một ai nói ra được thuật phép này. Có người biết được, làm sao chàng không sợ hãi.

Chàng ngừng đầu lên, thấy một thiếu nữ kiều mị đứng cách một trượng, mặc trang phục trắng, ngoài choàng tấm lụa màu trời, chân mang giày da nhọn mũi, tiếng nói thanh tho, như thái lạnh nhạt, vẻ mặt rất nghiêm nghị.

— HẾT QUYỀN NHÌ —

XIN XEM TIẾP QUYỂN BA



Vietnamese bookshop
HONG-ANH THU-XA
129 Burnley St, Richmond Vic 3121
Tel: (03) 429 1292 - Fax: (03) 429 4350

CHARLES STURT LIBRARY SERIALS

CIVIC ☒

FINANCIAL ☐

DEC 1999

HENLEY BE ☐

HINDMARSH ☐

WEST LAKES ☐

HỒI THỨ BA MƯƠI BAY

MÃ-QUÂN-VŨ BỊ KHÉP TỘI THẤT LỄ

Bốn thiếu nữ kia, đều lui lại đứng bên nàng.

Mã-quân-Vũ biết nàng là tiểu thơ của bốn thiếu nữ áo trắng đó, liền bước tới hai bước cúi chào, nói :

— Tôi Mã-quân-Vũ vì gặp đến Gia-Định phủ, nhưng lúc lên đi nhờ ghe không gặp cô nương, phạm tội vô lễ xin cô nương tha thứ cho.

Thiếu nữ choàng khăn xanh hỏi :

— « Ngũ hành mê tung bộ pháp » đó, ai đã truyền dạy cho người ?

Quân-Vũ bị nàng hỏi bất ngờ, bỡ ngỡ đáp :

— Tôi được một người bạn truyền dạy.

Thiếu nữ nhướn mắt nói :

— Người biết được « Ngũ hành mê tung bộ pháp » chắc võ công khá lắm ! Bọn chúng ta không phải là địch thủ của người nhưng coi ra người cũng là người nhân hậu đó ! Chúng nó đã dùng cả tay chân tấn công người đến mấy trăm chiêu, mà người vẫn một mực không đánh trả lại.

Mã-quân-Vũ nghe qua, vừa mừng vừa thăm hồ thẹn :

— Minh đâu phải người nhân hậu, chỉ vì không thể nào đánh trả được các chiêu thể tuyệt kỹ của chúng. Minh đâu có nhã ý như họ nghĩ ! Nếu không có phép « Ngũ hành mê tung bộ pháp » thì đã mất mạng rồi.

Thiếu nữ choàng khăn xanh, mỉm cười nói :

— Người là người tốt như vậy, ta thật không muốn làm khổ người như thế nữa. Nhưng ta nghe mẹ ta nói, đàn ông không có ai tốt cả. Những người bề ngoài càng thật thà, thì trong lòng càng hiểm độc xấu xa, cho nên người cũng chưa hẳn là người tốt.

Quân-Vũ nghe nàng suy đoán, nhin không được, bật cười ra tiếng.

Thiếu nữ tỏ ý giận dữ hỏi :

Xuân Thu

Cơ Sở Ấn Loát và Phát Hành Đủ Loại Sách, Tiểu Thuyết, Tự Điển Thông Dụng
Phục Vụ Cộng-Đồng Người Việt Tại Hoa Kỳ và Hải Ngoại Từ Năm 1976

P.O. Box 720065, Houston, Texas 77272 U.S.A. (713) 498-1474

— Người cười cái gì ? Lời mẹ ta nói đó có điều nào sai sao ?

Mã-quân-Vũ hỏi :

— Lệnh đường có mặt trên ghe không ? Tôi xin được hân hạnh bái kiến.

Thiếu nữ choàng khăn xanh, lắc đầu buồn bã, nói :

— Mẹ ta đã chết rồi ! Nhưng nếu mẹ ta còn sống cũng không chịu gặp người.

Quân-Vũ ngạc nhiên hỏi :

— Tại sao lạ vậy ?

Nàng đáp :

— Mẹ ta bình sanh rất ghét đàn ông ! Vì vậy trước khi chết, mẹ ta khuyên ta lúc lớn lên, nếu thấy lòng mình cảm mến một người đàn ông nào, thì phải giết nó trước, mới tránh được nỗi đau khổ của tình đời.

Chàng nghe qua bở ngỡ, nói :

— Tôi và cô nương may mắn gặp gỡ, nhưng tự nhiên tôi bị cô nương thù ghét thật đau khổ ! Vì tôi có việc gấp, mới đi nhờ ghe này, nếu biết trước cô nương là người ghét đàn ông, thì tôi đành đi ngựa, dẫu đường xa hơn bao nhiêu cũng cam chịu.

Thiếu nữ có phần cảm động nói :

— Ta không có ý giết người, nhưng ta cũng không thể trái với lời khuyên của thân mẫu ta được...

Nói đến đây, nàng chau mày cúi đầu, không nói nữa. Quân-Vũ thấy nàng có vẻ suy tư, cũng không dám nhìn tận mặt. Hai bên đều cúi đầu lặng thinh.

Thiếu nữ choàng khăn xanh, ngẩng đầu lên nói :

— Ta sợ dĩ không giết người, vì ta không cảm mến người chút nào cả ?

Quân-Vũ chạm tự ái, nổi giận hỏi lớn :

— Vậy người muốn sao ? Đại trượng phu thà chết chứ đâu chịu nhục. Việc sống chết chỉ để bảo tồn thanh danh.

Thiếu nữ thở một hơi dài, nói :

— Đứng ra ta không muốn làm phiền người, nhưng ta khó lòng không tuân theo lời của mẹ ta ! Người không biết khi mẹ ta chết bị đau khổ biết chừng nào !

Nàng nói đến đây, vẻ mặt tái nhợt, đôi tay chấp trước ngực, hai mắt nhắm lại, lệ trào đầm mi, miệng mấp má, nhưng nói không ra tiếng.

Qua một hồi lâu, nàng từ từ mở mắt ra, đưa tay gạt giòng lệ, gương cười nói :

— Ta đã nói cho mẹ ta biết rồi, chỉ cần người nghe đàn qua một khúc tỳ bà thì ta khỏi lo đến việc này nữa.

Chàng thấy vẻ mặt thiếu nữ như sợ sệt, thân thể diễm kiều, yếu như liễu, thơ như đào không có chút gì ra vẻ một cô gái giỏi võ công. Đôi mắt nàng chỉ chứa một thứ ánh sáng nhu mì, chứ không sáng chói như đôi mắt Bạch-vân-Phi. Chàng ôn tồn đáp :

— Cô nương không khinh bỏ tôi, lẽ nào tôi không lắng tai nghe âm điệu hay. Nhưng chỉ tiếc tôi không biết âm luật, sợ phụ lòng kẻ cầm đàn. Thiếu nữ mỉm cười, nói :

— Người đừng sợ ! Ta sẽ lựa khúc đàn bình-hòa nhất để đàn cho người nghe.

Dứt lời nàng xoay mình, từ từ đi vào khoang. Bốn thiếu nữ áo trắng kia cũng bước theo.

Quân-Vũ, xoay mặt nhìn hai thủy thủ đang chăm chú cầm lái, thần sắc rất tỉnh táo. Té ra, ghe đã tới Bằng-Sơn, sức nước càng lúc càng chảy mạnh hơn mà ghe vẫn nhanh bay.

Nhìn giòng nước chảy ào ạt, chàng cảm thấy nhiều nỗi bàng khuâng, thầm nói :

— Thiếu nữ choàng khăn xanh đó, nhìn qua không ra dáng người tập luyện võ công. Nhưng tại sao thân pháp của bốn tỳ-nữ kia lại giỏi đến thế ? Không lẽ nàng là người tầm thường ? Hay nàng đã luyện võ công đến mức thượng thặng không còn lộ công phu võ học ra ngoài. Nếu quả thật như vậy, khúc đàn tỳ bà đó không phải khúc nhạc dễ chịu !

Càng nghĩ càng lo, bất giác chàng nhớ đến âm thanh ảo não của Ngọc-tiểu, chàng cảm thấy lạnh cả người.

Bỗng « tưng tưng » hai tiếng huyền âm vang đến lòng chàng rung theo hai tiếng âm huyền đó. Cả chiếc ghe cũng bị lắc lư hai cái như bị sóng lớn cán lại. Té ra hai thủy thủ đang cầm lái cũng cảm nhiễm hai tiếng huyền âm, suýt rơi mất tay chèo.

Mã-quân-Vũ giật mình, nhảy đến cửa ghe gọi lớn :

— Xin cô nương mau ngừng tay lại ! Tôi có điều cần nói !

Hai thiếu nữ áo trắng nhảy ra khỏi cửa. Nhưng chàng không hề quan tâm đến hai thiếu nữ đó, chỉ lách mình đi thẳng vào phòng, thấy thiếu nữ choàng khăn xanh đang ngồi dựa lưng bên thành ghe, tay ôm cây

tỳ bà để trước bụng. Còn hai thiếu áo trắng đứng hầu hai bên.

Chàng chấp tay chào thiếu nữ choàng khăn xanh, nói :

— Xin chờ dùng đến cây tỳ bà của cô nương nữa !

Thiếu nữ mỉm cười, hỏi :

— Người sợ, không dám nghe sao ?

Quân-Vũ bình tĩnh đáp :

— Tôi không sợ gì, chỉ sợ cho mấy người phụ ghe không chịu nổi khúc đàn tỳ bà của cô nương, mà phải buông tay chèo trước sóng gió.

Thiếu nữ vẫn thản nhiên, cười khẽ nói :

— Té ra người sợ ghe bị chìm giữa dòng chết ngột sao ?

Quân-Vũ đáp :

— Nếu rủi mà ghe bị chìm, thì tôi khó thoát được tai nạn, nhưng cô nương và các người trên này, cũng không có cách nào khỏi chết.

Thiếu nữ cười nhạt nói :

— Ta thì không sợ chết chìm.

Chàng nghe nói sững sờ, đứng im.

Thiếu nữ choàng khăn xanh, xoay mặt qua, nói với bốn thiếu nữ áo trắng mấy câu, thì có hai nàng bước ra cửa ghe.

Một lát sau, thiếu nữ áo trắng nhỏ nhất, trở lại bên thiếu nữ choàng khăn xanh, nói qua mấy câu. Nàng đó gật đầu, rồi cười nói với Quân-Vũ :

— Ta đã cho người điếm huyết mấy tên thủy thủ, và thay thế cầm lái. Vậy bây giờ, người khỏi lo việc rút xuống sông chết ngột nữa rồi !

Quân-Vũ vốn xuất thân trong thế gia thuần môn, nên thấy thiếu nữ ôm cây đàn, lòng đã lo sợ. Vì tiếng đàn này, trên võ lâm dùng làm binh khí có thể làm đối phương rối loạn tâm thần.

Những loại đàn này dùng sắt, gan, cây gỗ đồng ghép thành, thế mà cây đàn của thiếu nữ choàng khăn xanh lại không phải sắt, gan, chỉ là một miếng bạch ngọc làm thành, trên mặt đàn khắc con phi long bay trong sương mù, như một con vật sống.

Thiếu nữ khăn xanh mỉm cười, hỏi :

— Người nhìn gì ? Đàn huyền ngọc này là của mẹ ta lúc còn sống thường đàn ! Có gì đẹp chẳng ?

Quân-Vũ bất giác nhớ đến lúc ở Phan-Dương-Hồ, Bạch-vân-Phi chơi đàn ngọc cầm, nên muốn hỏi chuyện. thì thiếu nữ đã động dây vàng. Tiếng đàn trỗi lên, âm thanh như xói vào tim khiến tâm thần Quân-Vũ rung động, say mê tức khắc, không còn hỏi được một tiếng nữa. Chàng

chỉ khoanh chân ngồi im xuống sàn nghe, đôi mắt nhắm lại.

Âm thanh du dương, thanh thoát từ tay nàng chuyển động trên các cung, bật nghe rất êm tai. Nhưng trong tiếng đàn đó như có một sức huyền diệu, mê hồn, lòng chàng hiện lên nhiều ảo tưởng, mà tâm thần nhẹ nhàng như bay trên mây. Trước mắt chàng thấy muôn ngàn hiện tượng kỳ lạ, luôn luôn ẩn hiện.

Chỉ trong nháy mắt, thì mồ hôi từ trên đầu chàng chảy xuống như mưa, còn ngũ tạng nóng như lửa đốt, không thể ngồi im được nữa. Chàng hét lên một tiếng, đứng dậy chạy ra khỏi phòng ghe.

Thiếu nữ choàng khăn xanh thấy chàng dùng «Ngũ hành mê tung bộ pháp» rất kỳ diệu, tưởng chàng có sức nội công thượng thặng. Không ngờ đến lúc nàng thấy chàng hoảng sợ, nàng mới ngừng tay lại, thì Mã-quân-Vũ đã chạy ra ngoài rồi.

Lúc này, ghe đang chạy nhanh, Quân-Vũ bị nhiễm âm-huyền-ngọc đó, tâm thần chưa tỉnh lại. Vì chàng đã vận hết nội lực, để kháng cự với âm-huyền, nên chân khí thiệt hại rất nhiều, nội phủ đã bị thương không nhẹ.

Nhưng vốn chàng thông minh, về phần linh tính chưa bị hủy diệt nên thâm tính :

— Thiếu nữ này, đã dùng âm-huyền để hủy diệt tâm thần mình, nếu mình còn chần chờ thì trong giây khắc sẽ loạn trí.

Chàng phóng mình lên mũi ghe, toan nhảy xuống giòng nước chảy siết.

Thiếu nữ chạy ra đến cửa, thì chàng đã nhảy lên mũi rồi. Nàng nhảy theo lên mũi thì thấy chàng sắp lao mình xuống nước ! Thiếu nữ quá lo sợ, vội nhẹ tay khảy lên ba tiếng đàn tỳ bà.

Ba tiếng đàn đó, có âm điệu rất nhu hòa, làm cho đầu óc chàng sáng lên, tiêu mất ý định tự vận.

Chàng quay mình lại, thấy thiếu nữ choàng khăn xanh đã đứng bên chàng. Nét mặt kiều mỵ của nàng chứa vẻ u buồn, đôi mắt long lánh đầy nước mắt. Quân-Vũ thấy vậy nổi đau đớn vì tiếng âm-huyền cũng tiêu tan mất.

Thiếu nữ thấy mặt chàng còn ít nhiều kinh sợ, nên hỏi :

— Người còn giận ta lắm không ? Thực ra ta cũng chưa biết khúc đàn này lại có uy lực như vậy ! Hiện giờ người bị thương rất nặng, mời người trở vào khoang để ra bày cách chữa trị !

Quân-Vũ lắc đầu cười nhạt, nói :

— Lòng tốt cô nương tôi tạm nhận, nhưng tôi, Mã-quân-Vũ, không màng đến việc chết sống, nên khỏi cần việc chữa thương. Chỉ xin cô nương cho tôi được đi nhờ ghe này, tới Gia-Định là đủ.

Thiếu nữ, đặt đàn tỳ bà xuống sập, hai tay chấp lại để lên trán, mắt nhắm lại, hai giòng lệ long lanh, từ khoé mắt chảy xuống má, ngang mặt lên trời lăm lăm :

— Mẹ ơi ! Con Tiểu-Điệp không quên lời khuyên bảo của mẹ, đời con quyết không thích một người đàn ông nào cả. Nhưng con đàn khúc « Mẹ chần ly hôn » đó, đã hại người bị nội thương rồi, nên phải chữa cho họ. Lòng con không thích nó, thì không giết nó làm gì. Nếu con không chữa lành nội thương cho nó, thì nó khó sống được. Đoạn nàng mở mắt ra, nhìn Quân-Vũ nói :

— Ta đã cáo thọ với mẹ ta rồi, người có thể yên tâm để cho ta chữa thương cho !

Mã-quân-Vũ âm trung vận khí thủ, đầu ngò sức hơi giao tiếp giữa ngực và bụng đau nhói lên. Chàng biết chân khí đã kết lại ở đơn điền thành nội thương, nếu không kịp thời chữa sớm, thì đời chàng coi như đã hết !

Chàng thấy lời thiếu nữ rất thành thật, nên thăm nghĩ :

— Nếu mình không chịu tiếp nhận cách chữa bệnh của nàng, thì đến Gia-Định chắc không còn sức lực để tới núi Nga-Mi nữa !

Chàng lần bước theo thiếu nữ vào phòng.

Thiếu nữ choàng khăn xanh bảo chàng khoanh chân ngồi xuống sàn, rồi truyền thụ « khẩu quyết » cho chàng. Đề chàng theo « khẩu quyết » đó mà tự chữa bệnh.

Mã-quân-Vũ theo « khẩu quyết » luyện qua một hồi lâu, cảm thấy thương thể bớt rất nhiều.

Lúc đó bốn thiếu nữ áo trắng cũng tiến vào phòng, đứng hầu chung quanh thiếu nữ choàng khăn xanh.

Quân-Vũ hành công một lúc, từ từ mở mắt ra, thấy thiếu nữ khăn xanh, tự xưng là Tiểu-Điệp đang ngồi dựa vào cửa sổ, nhìn chàng sững sờ, vẻ mặt hơi buồn, tay mặt chống cằm không biết đang suy nghĩ gì ?

Tiểu-Điệp thấy chàng tỉnh lại, liền hỏi :

— Thương thể của người lành chưa ?

Quân-Vũ âm trung vận khí thủ, cảm thấy nơi giáp tiếp ngực và

bụng còn đau, nhưng khí huyết đã được lưu thông, chàng gạt đầu nói :

— Đã lành nhiều rồi.

Tiểu-Điệp « ừ » một tiếng, nói :

— Người cứ theo phương pháp ta nói đó, mà luyện chừng hai lần nữa, thì hoàn toàn hồi phục.

Quân-Vũ chưa kịp đáp lời, nàng thở một hơi dài, than :

— Tôi cũng không biết khúc đàn ngọc huyền ấy lại cho người bị trọng thương đến thế này ! Nếu ta biết nguy hiểm như vậy, thì không muốn đàn cho người nghe !

Quân-Vũ thấy vẻ ngây thơ của nàng, đúng là một thiếu nữ chưa biết chuyện đời, và lời nói rất chân thật, nên thắc mắc :

— Tại sao nàng còn trẻ như thế này, lại biết được những ngón đòn tuyệt kỹ như vậy ? Mà nàng có biết cả võ nghệ của mình ?

Tiểu-Điệp bảo bốn thiếu nữ áo trắng, bưng hộp ngọc nhỏ ra, mở lấy hai viên đơn hoàn màu đỏ, nói với Quân-Vũ :

— Thuốc này, xưa kia mẹ ta hái kỳ được trong các núi sâu, mà làm thành đơn được đó. Lúc sanh tiền mẹ ta nói đơn được này có thể giúp công lực thêm cho người luyện võ. Vậy ta hại người bị nội thương thì đền cho người hai viên đơn hoàn này.

Dứt lời, nàng bước tới trước mặt Quân-Vũ, đưa bàn tay dịu dàng, trắng như ngọc, trao hai viên thuốc cho chàng.

Mã-quân-Vũ ngỡ không muốn nhận, nhưng thấy vẻ mặt nàng đầy vẻ thành thật, nên khó từ chối. Chàng đứng lên đưa tay đón lấy hai viên đơn hoàn, bỏ vào túi, định tỏ lời cảm tạ.

Đột nhiên, chàng thấy chiếc hộp ngọc đã mở nắp ra đó, bất giác nhìn sững không nói được nữa lời.

Trong hộp ngọc đó, trừ ba viên đơn hoàn còn lại, thì có mấy quyển vũ-thư, bìa sách ghi mấy chữ lớn : « Qui nguyên mật tập ».

Bộ vũ-thư này, đã làm chấn động võ lâm, các cao thủ anh hùng bấy lâu nay sát hại lẫn nhau cũng vì tranh giành bộ vũ-thư đó, mà tại sao nó lại lọt vào tay nàng ? Sự việc bất ngờ như vậy làm sao Quân-Vũ không ngờ ngác.

Tiểu-Điệp thấy đôi mắt chàng nhìn sững vào hộp ngọc, mỉm cười nói :

— Khi mẹ ta chết, chỉ để lại có năm viên thuốc, hiện giờ ta tặng cho người hai viên. ta chỉ còn có ba viên mà thôi.

Mã-quân-Vũ « à à » hai tiếng, chấp tay chào rồi lui ra ngoài.

Thật ra, chàng chẳng nghe Tiêu-Điệp nói lời nào cả. Vì đầu óc chàng chỉ quay cuồng mấy chữ « Qui nguyên mật tập » trong hộp ngọc nhỏ đẹp đó thôi.

oOo

HỒI THƯ BA MƯƠI TÁM

GÁI ĐẸP TRÊN DU-THUYỀN

Mã-quân-Vũ thắc mắc vô cùng, chàng biết rằng pho sách này là một bảo vật vô lâm. Đã hơn ba trăm năm nay, có đến hàng trăm cao thủ giang hồ thiệt mạng vì nó.

Chàng lẳng lặng vào sau khoang thuyền, ngồi xếp bằng tròn, định vận hành nội công để lấy lại bình tĩnh. Chàng thấy mình quá bận rộn về cuốn kỳ thư này, nhưng sau mấy lần vận hành chân khí, vẫn không thể nào lấy lại sự trầm tĩnh bình thường được.

Chàng không hiểu vì lẽ gì, mà cuốn « Qui nguyên mật tập » này là có một sức lôi cuốn mãnh liệt thế. Quân-Vũ khẽ thở dài...

Tuy lòng chàng không có một ý niệm nào muốn chiếm cuốn kỳ thư này, nhưng bởi lòng háo kỳ, chàng muốn được chính tay cầm lấy. Chàng chỉ muốn biết trong kỳ thư này đã ghi những võ công lợi hại như thế nào, mà bọn võ lâm lại dám hy sinh thân mình, cố chiếm lấy nó.

Ý nghĩ này làm Quân-Vũ hơi thèn thẹn, chàng thấy mình có đôi chút tham lam, và lòng hiếu kỳ đáng trách. Chàng ngược mặt lên nhìn chung quanh, như sợ có người thấy được ý tưởng của mình.

Nhưng ý tưởng muốn xem thử kỳ thư cứ quẩn quanh trong óc chàng, đã mấy lần chàng đứng lên định chạy vào phòng thiếu nữ ấy, nhưng rồi chàng lại ngồi xuống. Quân-Vũ nhứt quyết không để cho người khác nghĩ sai về chàng.

Thoạt nhiên một bóng trắng lướt tới, Mã-quân-Vũ ngược nhìn lên, thấy một tỷ nữ, đang đếm bước đến gần, miệng mỉm cười duyên dáng.

Nụ cười trông rất hồn nhiên, không hề lộ nét e-lệ. Quân-Vũ nghĩ thầm :

— Con bé này trông ngây thơ quá !

Khi đến gần chàng, tỷ nữ đưa bàn tay trắng buốt, nắm lấy cổ tay chàng, nói giọng rất tự nhiên :

— Tiêu thư của tôi muốn gặp mặt người, người hãy đến phòng tiêu thư gặp.

Thấy cử chỉ con tỷ nữ tự nhiên không hàm chứa chút tà ý nào, chàng nhẹ nhàng khẽ rút tay ra khỏi tay tỷ nữ, rồi hỏi :

— Không biết tiêu thư của cô nương muốn nói với tôi điều gì ?

Tiểu tỷ áo trắng thấy chàng rút tay khỏi tay mình lòng có vẻ ngượng, vội đáp :

— Tiêu thư tôi sai tôi đến gọi người lại để nói chuyện, thì tôi chỉ biết tuân lệnh thôi. Còn người muốn biết tiêu thư tôi sẽ nói gì xin cứ đến đây.

Mã-quân-Vũ đứng dậy nói :

— Được, tôi xin lĩnh ý.

Tỷ nữ áo trắng nhìn chàng, rồi thở dài, giọng nói có vẻ u-uất :

— Trước kia khi phu-nhân chưa chết, người rất ghét đàn ông và cho đàn ông là hạng người xấu xa nhất. Vì vậy tiêu thư tôi cũng không thích đàn ông, mà người là đàn ông thì hãy liệu lấy.

Quân-Vũ hơi rung mình, nghĩ thầm :

— Hay là nàng đã thay đổi ý kiến, muốn ném ta xuống sông chăng ?

Tuy nghĩ như vậy nhưng chàng vẫn theo bước con tỷ nữ áo trắng ra khỏi khoang thuyền.

Đi được mấy bước bỗng tỷ nữ dừng lại nói :

— Người có biết tên tôi là gì không ?

Quân-Vũ ngạc nhiên, lắc đầu.

Tỷ nữ áo trắng mỉm cười duyên dáng nói :

— Chúng tôi có thầy là bốn người và tiêu thư nữa là năm, đều mặc áo trắng hết. Người có hiểu tại sao không ?

Nghe giọng nói có vẻ thành thật, không chút giáo hoạt, Quân-Vũ miệng mỉm cười, đáp :

— Điều này tôi cũng không biết.

Tỷ nữ cười khanh khách, nói :

— Người này sao lại ngu thế ! Việc gì cũng lắc đầu với không biết.

Tuy bị mắng ngu, Quân-Vũ vẫn mỉm cười, vì biết cô gái này còn con nít, nên không có ý giận.

Tỷ nữ áo trắng căn mối suy nghĩ, trông ngây thơ như trẻ con. Rồi

bồng nàng lắc lắc cái đầu. Quân-Vũ thấy thế không khỏi bật cười. Tỷ nữ nói :

— Chết ! Chết ! Tôi nói bậy quá ! Những điều ấy tôi không nói thì làm sao người biết được. Người đừng mách lại với tiểu thư nhé !

Quân-Vũ thấy nàng quá hồn nhiên, nghĩ sao nói vậy nên lòng cảm thấy thương hại. Chàng nói :

— Không sao cả ! Mà này ! Tiểu thư cô nương từ đâu đến ? Tôi Gia-Định với mục đích gì ?

Vẫn giọng trong trẻo, nàng trả lời :

— Tiểu thư và chúng tôi từ phía Bạch-hoa-Cúc đến Gia-Định, nhưng để làm gì thì tôi không được rõ. Người muốn biết thì hỏi tiểu thư đấy.

Quân-Vũ cau mày ra chiều nghi ngại hỏi :

— Bạch-hoa-cúc ở đâu vậy cô nương ?

Tỷ nữ cười ngặt nghẽo, nói rất ngây thơ :

— Trời ơi, Bạch-hoa-cúc ở đâu mà người cũng không biết, thực tức cười quá ! Này tôi nói cho mà biết, ở đó đẹp lắm, có hoa, có cỏ, có nhiều nai con trông dễ thương đáo để ! Và nhất là có rất nhiều thỏ bạch, lông nó trắng lắm, mắt nó hồng hồng, lúc nào cũng ngo ngoe ngác ngác, tức cười chết được à ! Mà trong Bạch-hoa-cúc có rất nhiều bướm, to có, nhỏ có, màu sắc sặc sỡ đẹp mắt vô cùng. Chúng tôi cứ ăn xong là ra hồ tắm, tắm rồi đi bắt bướm về ép. Ở đó thì vui không tả được.

Nàng nói thao thao một hồi thì hai người đã đến trước cửa buồng trước. Bức rèm cửa đã được vén lên từ khi nào rồi. Quân-Vũ thấy một thiếu nữ, choàng tấm vải xanh, ôm cây tỷ bà ngồi chễm chệ trên chiếc ghế gỗ, đặt sát bên cửa sổ. Nàng đang trầm ngâm đôi mắt nhìn dòng sông.

Tỷ nữ áo trắng vượt khỏi Quân-Vũ, tiến đến bên thiếu nữ, miệng cười hồn nhiên nói :

— Thưa tiểu thư, chàng ta đến kia rồi.

Thiếu nữ từ từ quay lại, nhìn chàng mỉm cười nói :

— Mời người vào đây, tôi có chuyện muốn nói.

Vừa nói nàng vừa trở chiếc ghế đối diện mời Quân-Vũ ngồi. Thiếu nữ nói tiếp :

— Đáng lẽ ra tôi không dám phiền người nữa, nhưng vừa rồi tôi chợt nghĩ một điều, nên mạo muội với người sang đây. Mong người giúp

đỡ dùm tôi, không biết có tiện chăng ?

Quân-Vũ mỉm cười đáp :

— Không hề gì, cô nương có điều chi còn thắc mắc hãy nói ra đi. Nếu biết, tôi sẽ nói ra tất cả cho cô nương rõ.

Thiếu nữ có vẻ bằng lòng, hỏi :

— Chẳng hay Quát-Thương Sơn là nơi nào vậy ?

Quân-Vũ liền đáp :

— Quát-Thương Sơn cách đây mấy ngàn dặm, ở Triết-Đông, cô nương có thể đi thuyền ra Tam-Điệp, đến Châu-Giang, rồi bỏ thuyền mà đi bộ thì đến đấy được.

Thiếu nữ khẽ thở dài, nó :

— Chắc là trước kia người đã đến Quát-Thương Sơn rồi ?

Quân-Vũ khẽ gật đầu nói :

— Phải, tôi đã hai lần đến đó.

Về mừng rỡ thoáng trên nét mặt đẹp, thiếu nữ mỉm cười nói :

— Thế thì người biết Bạch-vân-Hiệp chứ !

Quân-Vũ lạnh người, thầm nghĩ :

— Cách đây nửa năm, khi Bạch-vân-Phi bị trọng thương, ta có đưa nàng về Triết-Giang điều trị. Nàng cho biết chỗ của nàng ở là Bạch-vân-Hiệp. Không biết thiếu nữ này vì lý do nào mà đến đấy. Ta phải hỏi rõ ra mới nói được.

Nghĩ thế, chàng liền hỏi :

— Xem cô nương không phải là người thường, không hiểu cô nương đến Quát-Thương Sơn Bạch-vân-Hiệp có việc gì ?

Nghe hỏi thế, gương mặt đang vui vụt xịu lại, nàng đáp giọng buồn buồn :

— Quả người đoán không nhầm, tôi từ nhỏ đến giờ vẫn sống tại Bạch-hoa-cúc, nay đã mười mấy tuổi, và đây là lần đầu tiên tôi rời khỏi nơi ấy. Sở dĩ như vậy là vì trước khi mẹ tôi chết, người có dặn tôi sau mười năm, tôi phải đến Quát-Thương Sơn để tìm một người. Đó là những lời hấp hối của người mẹ, tôi không thể không nghe theo được...

Quân-Vũ nghe thế cũng buồn lây theo nàng, nhưng chàng vẫn thấy thắc mắc, nên e dè hỏi :

— Chẳng hay người mà mẹ cô nương bảo tìm là ai vậy ?

Thiếu nữ thở dài, đáp :

— Mẹ tôi bảo tìm một người họ Triệu. Thực ra thì tôi cũng chưa rõ y mặt mày ra sao, mà cũng không rõ tên y là gì. Nhưng mẹ tôi có tả hình dáng của y cho tôi rõ. Hơn nữa mẹ tôi có họa một bức chân dung của y nữa. Nếu tôi gặp mặt y, tôi sẽ biết ngay.

Quân-Vũ thấy câu chuyện của thiếu nữ này kỳ lạ quá, nên trầm ngâm một lát rồi lại hỏi :

— Cô nương tìm người ấy để làm gì ?

Chàng không ngờ câu hỏi tầm thường của mình, khiến thiếu nữ phải dàu dàu nét mặt. Rồi như không dùng được, nàng bật lên tiếng nức nở, ngược mặt nhìn chàng, nghẹn ngào nói :

— Khi mẹ tôi chết người dặn tôi rằng : « Con ơi, khi mẹ chết rồi, con hãy ráng đến Quát-Thương Sơn Bạch-vân-Hiệp tìm cho ra hân, rồi hãy đàn cho hân nghe mấy khúc đàn tỳ bà mà mẹ đã dạy con, có thể mẹ mới ngậm cười nơi chín suối ». Nói xong thì mẹ tôi chết ngay trên tay tôi.

Dứt lời nàng lại khóc. Quân-Vũ cũng không tránh được buồn lòng, nhưng chàng chợt nghĩ lại, rùng mình, hỏi :

— Tiếng đàn tỳ bà của cô nương rất lợi hại, đâu phải tiếng đàn thường mà lại đàn cho y nghe ?

Thiếu nữ lau nước mắt, nói :

— Mẹ tôi chỉ dặn tôi như thế, còn tại sao thì tôi không rõ ! Thực ra, trước kia tôi nào hay là tiếng đàn tỳ bà ấy lại độc hại đến thế. Cho đến lúc tôi đàn cho người nghe và thấy người tỏ vẻ đau đớn, tôi lấy làm ngạc nhiên. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu tiếng đàn lợi hại của tôi và hiểu ý của mẹ tôi bảo rồi.

Nghe nàng nói, Quân-Vũ kinh ngạc thầm nghĩ :

— Quái ! Nàng bảo là không biết sự lợi hại của tiếng đàn, không biết nàng có đối ta chẳng. Nhưng xem nét mặt thì lời nàng nói có vẻ thành thật.

Chàng lầm bầm :

— Nàng mang trong người một tuyệt học mà không hay !

Quân-Vũ chợt hỏi :

— Cô nương bảo đã hiểu ý...

Thiếu nữ cướp lời :

— Có lẽ mẹ tôi ghét y lắm, nên mới mượn tiếng đàn tỳ bà này làm y đau khổ một chút chơi.

Quân-Vũ gật đầu tỏ ý hiểu, nói :

— Không những tiếng đàn này làm cho y phải đau khổ, mà còn thể làm cho y bị nội thương trầm trọng, đặc chết đi là khác.

Thiếu nữ khẽ « ừ » một tiếng rồi nói :

— Người nói có lý lắm, vì vậy nên hiện giờ tôi rất khó xử, không biết có nên tìm y hay không....

Trầm ngâm một lúc lại nói tiếp :

— Khi tôi còn nhỏ, mẹ tôi dạy tôi đàn mà không hề nói đến tác dụng của âm thanh ấy. Nếu tôi biết rõ tai hại của nó thì có lẽ tôi chả muốn học. Khổ thay ! Tôi đã cố tâm học hỏi và đàn được tất cả các âm điệu mà mẹ tôi đã dạy. Đến khi mẹ tôi chết, tôi lại giờ bộ « Qui nguyên mật tập » ra xem thì thấy các âm điệu có ghi trong kỹ thư ấy, và biết rằng tiếng đàn kia là một tuyệt học võ công. Tuy vậy, tôi chưa đem áp dụng lần nào. Bây giờ được thử thách tôi mới cho là đúng.

Nghe nàng nói thế Quân-Vũ thắc mắc vô cùng. Chàng ngược nhìn mặt nàng rồi cúi xuống, nghĩ thầm :

— Trông mặt nàng rất nhân hậu, tư thái hồn nhiên, tất những lời nàng vừa rồi không phải dối. Nhưng cũng khó mà tin được.

Vàng trán cao khểnh lại, chàng càng nghĩ càng thấy không hiểu.

Rồi chàng chợt hỏi :

— Sao cô nương lại không bị chút phản ứng nào đối với âm điệu kỳ quái này ?

Nở nụ cười duyên dáng, thiếu nữ đáp :

— Trong « Qui nguyên mật tập » có dạy môn « Đại bang nhược huyền công » và có nói là nếu luyện môn này rồi thì có thể chống được âm-hưởng độc hại của đòn tỳ bà. Khi mẹ tôi dạy cho tôi đàn, tôi chỉ làm theo lời chỉ giáo. Đến khi xem qua quyển « mật tập » thì tôi mới hay là mẹ tôi đã dạy tôi phép « Đại bang nhược huyền công » rồi...

Quân-Vũ nghe đến đây mừng rỡ, nghĩ :

— Có lẽ « Đại bang nhược huyền công » hẳn là một môn nội công tuyệt kỹ. Nhưng nàng này, trông dáng yếu ớt, mảnh mai như không nhuộm một chút võ công nào, tại sao nàng bảo là đã luyện được môn nội công thượng thừa đó ? Vô lý thật ! Dầu sao thượng đẳng nội công này có vô hình đi nữa thì ít nhất cũng lộ ra một vài nét công phu chứ...

Thiếu nữ thấy chàng cứ lăm li nhìn nàng nên e thẹn, mặt đỏ bừng

áp ứng hỏi :

— Sao người lại nhìn... tôi... ?

Quân-Vũ bị hỏi bất ngờ và nhận thấy cử chỉ mình sỗ sàng, nên có hơi ngượng, chỉ nói được mấy tiếng : « a !... a !... a !... » Rồi im luôn mặt đỏ ửng lên.

Thiếu nữ mỉm cười nói :

— Tôi còn một việc nữa muốn nhờ người, không biết người bằng lòng không ?

Qua phút lúng túng, Quân-Vũ đáp :

— Cô nương đã hấp thụ được tuyệt học của « Qui nguyên mật tập » vào người rồi, hiện giờ võ công khó ai sánh được ! Không biết cô nương còn nhờ ở tôi điều gì ?

Nhìn chàng với ánh mắt dịu dàng, chứa đầy cảm tình đặc biệt, nàng nói :

— Đầu phải thế, thật ra những môn học ghi trong kỳ thư này tôi đã thuộc cả ! Nhưng nào tôi có thích tập luyện, tôi chỉ vô tình luyện được « Đại bang nhược huyền công » và mấy điệu đàn thôi. Như thế bảo làm sao tôi không nhờ người được.

Di nhiên là không thể tin được lời nàng, nhưng cũng không tiện hỏi, Quân-Vũ chỉ nhếch mép cười, rồi đánh trống lảng, nói :

— Cô nương đến Quát-Thương Sơn Bạch-vân-Hiệp ngoài việc tìm người họ Triệu ấy, còn phải làm gì nữa không ?

Chàng hỏi thế là vì lo sợ vụ này có dính líu với Bạch-vân-Phi.

Thiếu nữ lắc đầu cười đáp :

— Mẹ tôi chỉ dặn tìm một mình y thôi.

Vân chưa yên tâm, Quân-Vũ lại hỏi :

— Cô nương có quen với ai họ Bạch không ?

Khẽ cười chua chát, nàng đáp :

— Hồi giờ tôi chỉ quen biết có năm người là mẹ tôi, và bốn tỷ nữ mà người đã gặp. Mẹ tôi thì đã chết rồi, giờ chỉ còn bốn người này thôi.

Ngẫm nghĩ một lúc, nàng mỉm cười, nói :

— À ! Mà bây giờ thêm người nữa là năm.

Quân-Vũ thấy thân thế của nàng như thế cũng thương thầm, định cất lời an ủi, thì nàng đã cướp lời :

— Người tên là Mã-quân-Vũ phải không ?

Quân-Vũ thấy nàng biết được tên mình, ngạc nhiên không ít, nghĩ thầm :

— Từ khi bước chân lên thuyền, ta chưa hề nói tên cho ai nghe cả, làm sao nàng lại nói trúng phóc thế ?

Thiếu nữ này là người nhu mì, trầm lặng, nhất là đôi mắt sáng quắc biểu lộ một sự thông minh tuyệt đỉnh. Thấy Quân-Vũ có vẻ nghi ngại, nàng chớp mắt tỏ ra thông cảm, rồi cười nói :

— Người sao chóng quên thế ! Chính khi trước người đã nói với tôi mà !

Quân-Vũ vẫn không sao nghĩ ra mình đã nói tên mình hồi nào. Chàng lắc đầu nói :

— Tôi đã moi sạch óc, mà không nhớ ra được tôi đã nói tên cho cô nương nghe hồi nào,

Thiếu nữ miệng cười duyên, nói :

— Lúc này tôi đàn khúc « ngũ hành..... » làm người bị thương phải không ?

— Đúng thế.

— Vậy thì đúng rồi ! Khi người bị nội thương vì tiếng đàn ấy, tôi có mách cho người cách chữa trị, nhưng người ương ngạnh không nghe, có phải thế không ?

Quân-Vũ mỉm cười vì chữ « ương ngạnh » nàng đã gán cho chàng, rồi đáp :

— Phải.

— Khi người bị trọng thương đoán chắc là ghét tôi lắm, nên cương quyết không chịu nghe theo lời tôi, lúc ấy người lại lắc đầu và thét lên : « Mã-quân-Vũ này có xem việc sống chết vào đâu ». Đó không phải người đã tự khai tên chỉ họ của mình rồi sao ?

Nghe thế Quân-Vũ mới chợt nhớ. Chàng nhìn nàng tỏ vẻ khâm phục, thầm nghĩ :

— Trí nhớ của nàng thực hiếm thấy. Chỉ vì từ lâu đã sống nơi núi thẳm rừng sâu, không hề tiếp xúc với người ngoài, nên nàng còn bờ ngờ và hơi quê một tí. Nếu được tiếp xúc nhiều với các nhân vật trong giang hồ, chẳng sớm thì muộn nàng sẽ trở thành một người đa mưu, túc trí, hành động thập phần sâu sắc.

Chàng thường được nghe ân sư nói : « Khi một người mới chấp chưởng trên con đường giang hồ, đầu trong sạch đến đâu mà lỗ bị kẻ tà

ác dẫn dụ vào đường hắc đạo, thì nguy hại vô cùng. Khi ấy chẳng khác gì người bị sa lầy, càng vùng vẫy dễ thoát, càng bị nhận sâu xuống bùn nhơ, và cái hậu quả tai hại sẽ mang đến cái chết nhục nhã không bao giờ tha thứ họ, cái tiếng xấu xa còn để cho bọn tiểu bối chế cười, khinh rẻ ».

Người thiếu nữ này cũng vậy, nàng mới chớm bước ra đường hồ hải, con đường nàng đang đi và sẽ đi sau này, biết bao nhiêu là cạm bẫy. Những nhân vật giang hồ thiện tính thì ít, tà tính thì nhiều. Còn nàng quá non nớt, trí óc cũng như tâm hồn đều trắng toát như tờ giấy mới. Cái thiện tính của nàng vẫn giữ ấy có chắc gì sẽ giữ được mãi. Hiện tại nàng là một con người có đầy đủ đức tánh của một người, theo đúng nghĩa của nó. Sự sút kém về kinh nghiệm của nàng là một lợi điểm của bọn tà tâm. Nếu mai kia bị kẹt vào một hoàn cảnh hơi khó xử một tí, nàng có thể rời bỏ cả cái tốt nhất của con người, để trở thành một người xấu xa nhất. Từ tốt sang xấu chỉ có gang tấc. Ngược lại nàng muốn giữ cho tâm hồn luôn luôn trong sạch không phải là chuyện dễ nói, dễ làm.

Hơn nữa nàng là người hoài bão tuyệt học, có một khối óc thông minh tuyệt đỉnh, việc rủi ro ấy nếu xảy ra cho nàng, kết quả nàng sẽ mang một tội lỗi vô tiền khoáng hậu. Lúc ấy con người nàng không còn của nàng nữa, mà của thú tính đê hèn, và người ta nhắc đến tên nàng với sự sợ hãi ghê tởm...

Nghĩ đến đây, trí chàng thoáng nổi lên hai hình bóng, một Tô-Hùng và một Lâm-ngọc-Bích.

Chàng rung mình một cái, thầm khẩn :

— Ta mong sao nàng thoát khỏi sự lợi dụng của bọn tà đạo...

Thời gian yên lặng nặng nề mà vẫn không thấy Quân-Vũ lên tiếng, thần trí chàng như đề đầu đầu. Thiếu nữ nín im không được nữa khẽ nói :

— Chúng tôi vì ở mãi trong Bạch-hoa-Cúc, chưa từng đi đâu cả, nên có rất nhiều việc không biết đến, tôi cần người là kẻ lịch-lãm giang hồ, đưa hộ chúng tôi tới Quát-Thương Sơn Bạch-vân-Hiệp không biết có được chăng ?

Nghe nàng hỏi, Quân-Vũ chợt tỉnh, chàng « ồ » một tiếng, rồi đưa mắt nhìn nàng. Chàng thấy ở nàng hiện lên một nỗi băn-khoăn như chờ đợi.

Khẽ thở dài, chàng uể-oải nói :

— Tôi nghĩ việc đưa cô nương đến đó không phải khó nhọc gì, nhưng hiện tại tôi còn một việc rất quan trọng phải làm gấp, nên không thể nào nhận lời của cô nương được. Tôi cũng lấy làm tiếc không giúp gì cho cô nương trong trường hợp này.

Thiếu nữ chợt xịu mặt, mím một nụ cười thất vọng, nói :

— Nếu người có việc cấp bách thì không thể...

Nàng nói chưa hết câu nhưng lại cảm lạnh, quay đầu nhìn dòng nước. Quân-Vũ lấy làm thương hại, nhưng việc tìm ân sư chàng không thể bỏ được...

Thời gian im lặng của hai người càng lúc càng nặng nề, không khí trong như cô đọng lại. Quân-Vũ thấy đã lâu nàng vẫn không quay mặt lại. Nàng xem như không có chàng ở đây vậy.

Chàng cảm thấy sự có mặt chàng ở đây cũng chẳng ích lợi gì, nên lặng lẽ lui ra khỏi khoang thuyền.

Gặp nước xuôi nên mới đến giờ thì thuyền đã đến Gia-Định rồi.

Mã-quân-Vũ gọi chủ thuyền ngừng lại, rồi nhảy phốc lên bờ. Chàng chấp tay vái chào chủ thuyền, định nói vài lời cảm ơn, bỗng từ trong thuyền phát ra hai tiếng « tưng tưng » chiếc thuyền lắc mạnh một cái, rồi vệt cách chàng mấy trượng.

Quân-Vũ đứng ngẩn ngơ trên bờ sông, sững sờ đôi mắt trông theo bóng con thuyền và hy vọng được nhìn mặt thiếu nữ một lần cuối.

Nhưng thuyền vẫn trôi mau, không một cánh tay vẫy chào. Chàng cố nén tiếng thở dài phát ra từ sự thất vọng này.

Nghĩ lại những chuyện xảy ra trong mấy ngày qua, chàng chẳng khác nào như trải qua một giấc mộng êm đềm, bóng dáng người nữ ưu ấy thấp thoáng trong óc chàng, khi tỏ, khi mờ như vì sao sáng ẩn sau lớp mây mù vậy.

Không thể nào hình dung được hình dạng nàng ra sao, chàng muốn gọi lại ký ức để tìm hình bóng nàng mà chiêm ngưỡng. Nhưng lạ lùng thay, khi chàng nghĩ đến chuyện khác thì bóng nàng lại hiện ra, rồi vụt biến mất, không để lại một dấu tích nào, khi chàng lưu tâm nghĩ đến nàng.

Quân-Vũ ngẩn ngơ đứng nhìn theo cái chấm nhỏ dần, nhỏ dần cho đến khi không còn thấy gì nữa.

Chàng chợt hốt hoảng, như kẻ mới đánh rơi một vật gì quý báu

nhất đời. Chàng cảm thấy một nỗi buồn vô cớ xâm nhập cơ thể như một cơn sốt, vừa êm dịu lại vừa lo sợ...

Đang thay đổi ý nghĩ, bỗng sau lưng chàng vang lên tiếng « Phật hiệu ». Quân-Vũ vì đắm mình trong ưu tư nên nào có để ý đến, chàng chỉ mơ hồ có nghe thế thôi. Nhưng cũng nhờ thế chàng hồi tỉnh, thầm trách :

— Mã-quân-Vũ ơi ! Trọng trách của người hiện giờ đâu phải nhẹ ?

Chàng nhớ đến sự an-nguy của sư phụ lòng bồn chồn, bức rức khó chịu vô cùng, liền quay phắt lại định đi...

Bỗng chàng giật mình thấy dưới tàng cây rậm có một bóng hòa thượng vạm vỡ, tay cầm đồng trượng. Người ấy đã đến đây từ bao giờ chàng không rõ. Bỗng hòa thượng hướng mắt về phía chàng từ từ bước đến.

Quân-Vũ thăm nghĩ :

— Người này đến đây từ hồi nào rồi mà ta đâu hay ! Nếu hắn là kẻ tiểu nhân thì ta toi mạng rồi ! Ta thật bậy vô cùng.

Hòa thượng bước đi rất nhẹ nhàng, nhưng cứ mỗi bước chân lại in sâu xuống một dấu vết trên mặt đất cứng. Chỉ nhìn thế Quân-Vũ cũng biết công lực người này thâm hậu đến bậc nào. Khi vừa cách chàng độ năm bước, lão hòa thượng cúi đầu về đằng trước, dáng điệu như người bị té vậy. Đồng thời một tiếng rú lạnh lạnh, đồng trượng từ tay lão hòa thượng bay vút đến ngực Quân-Vũ, khí thế như vũ bão.

Mã-quân-Vũ biết lão này muốn gây sự với mình rồi, giờ có muốn trốn tránh cũng không dễ gì, chỉ có cách là liều với lão ta một phen.

Nghĩ thế, chàng liền vận khí vào tả chưởng đánh bật ra để cản cây đồng trượng, đồng thời hữu chưởng hóa thành trảo, chụp ngay vào đầu trượng.

Hòa thượng thấy chàng trong chớp mắt đã bắt được đồng trượng nặng hơn trăm cân của lão, lòng chấn động.

Quân-Vũ hét :

— Tôi trả lại đồng trượng cho đại-sư đây.

Dứt lời Quân-Vũ vận sức lao mạnh đồng trượng về phía hòa thượng.

Lần này vì chàng vận toàn lực vào cái ném ấy, nên cảm thấy trong người chấn động, chàng lùi lại hai bước, ủa ra một búng máu tươi. Chấn-thủy đau nhức, khó chịu vô cùng, mặt chàng hoa lên.

Thì ra nội thương chàng chưa khỏi hẳn mà phải vận dụng toàn lực nên tái phát trầm trọng như thế.

Trong khi đó lão hòa-thượng lẹ làng đưa tay bắt lấy trượng, bàn tay hơi đau buốt một cái, biết là sức mạnh của Quân-Vũ khá hùng hậu. Nhưng nhìn lại, thấy chàng phun máu mồm, biết chàng bị nội thương rồi, lão liền cất tiếng cười ha hả, nói :

— Khí lực của tiểu-thí chủ khá lắm đấy, đồng trượng của lão sư phụ đâu phải nhẹ, mà người bắt được, cũng đáng khen thay !

Mã-quân-Vũ tuy là người trầm tĩnh, sâu sắc, nhưng thấy lão hòa-thượng phách lối, lại có ý khiêu khích, nên chàng bốc giận, quên là mình đang bị nội thương, ráng sức vận chân khí vào đơn điền, hít một hơi dài, hét lớn :

— Này đại sư, tôi và người không quen biết, có sao người lại muốn gây sự cùng tôi ? Hơn nữa, người là kẻ tu hành, sao không lấy nhân nghĩa làm trọng, lại đi hiệp đáp kẻ khác ?

Hòa-thượng không đợi chàng nói dứt câu, cất tiếng cười khanh khách nói :

— Đó chỉ là hình phạt nhỏ mọn lúc ban đầu, nếu không mau về chánh đạo, thì một ngày kia tính mạng người e khó bảo toàn !

Vừa dứt lời hòa thượng dùng một thân pháp kỳ dị, thân hình chuệch choạng như người say rượu, phóng mình biến mất thực nhanh nhẹn phi thường.

Mã-quân-Vũ nghe hòa thượng nói mấy câu ấy, không hiểu gì cả. Đang lúc ngờ ngác chợt nhận ra thân pháp của lão hòa thượng quá lạ mắt, những bước đi lảo đảo như người say rượu, thoạt trông thì dường như sắp té, nhưng kỳ thực lại vững chãi vô cùng, mỗi bước đều có một vị trí nhất định, rõ là một công phu thượng thừa.

Quân-Vũ nghĩ mãi mà không sao hiểu nổi đó là loại thân pháp gì ?

Đến khi chàng định thần lại, thì lão hòa thượng đã đi mất rồi.

Bấy giờ chàng mới cảm thấy chấn thủy đau như dao cắt, không còn đứng nổi, chàng ôm bụng té quỵ xuống đất, mồ hôi trán đổ ra thấm ướt cả mặt, hai hàm răng nghiến kêu keng két. Chàng cố chịu đau, nhưng phút chốc chàng lại mửa ra búng máu nữa. Chàng gắng gượng dùng hai tay thoa xát vào ngực, chấn thủy và bụng...

Bỗng tay chàng thấy cộm cộm dường như có hai vật gì trong người. Chàng chợt nhớ ra đó là hai hoàn thuốc mà thiếu nữ đã tặng.

Mừng quá, chàng lấy một viên bỏ vào mồm, mùi thơm bốc nức mũi. Chàng cảm thấy có một luồng hơi nóng chạy xuống tụ ở đơn điền. Một lát sau thì phân phối cả châu thân.

Không quá một khắc, trong người chàng khỏe lại như thường. Thật không ngờ viên thuốc ấy lại thần diệu như thế. Chàng liền lấy viên còn lại định bỏ vào mồm, nhưng chàng chợt nghĩ :

— Đơn hoàn này là thần dược, ta không nên xài phí ! Biết đâu sao này nó chẳng giúp ta việc khác.

Nghĩ thế, chàng liền cất hoàn thuốc còn lại vào trong áo, rồi tìm một chỗ thanh vắng ngồi xuống, theo pháp điều trị của thiếu nữ đã mách ở trên thuyền mà điều dưỡng.

Chẳng bao lâu, trời chập choạng tối, thương thế của chàng đã bớt rất nhiều.

Hoàng hôn đã rút hẳn bên kia sườn núi, bóng đêm lan dần. Quân-Vũ vì quá lo lắng sự an nguy của sư phụ, nên lòng nóng như đốt. Chàng giờ khinh công, dồn cả chân khí vào các đầu ngón chân, mỗi cái búng chân của chàng trông mạnh mẽ và lạnh lẽo vô cùng. Bóng chàng hóa thành một vết khói mờ mờ trong đêm vắng.

Khi đến gần Bảo-Quốc Tự, Quân-Vũ ngừng lại nghỉ lấy sức, rồi lại tiếp tục men theo đường núi thẳng tiến vào Bảo-Quốc Tự.

Vì đã có lần vào ngôi chùa này để cứu Tô-phi-Phụng và đụng độ với một số cao thủ của Nga-Mi, nên lần này đường lối vào chùa không còn ngỡ ngàng đối với chàng nữa.

Đến canh ba thì Quân-Vũ đã tiến sâu vào khu rừng trên trăm dặm rồi.

Trong bóng tối, miền rừng núi âm-u này đã vắng lặng hơn. Tiếng vỗ cánh của vài con chim ăn đêm, tiếng côn trùng rí-rả, thỉnh thoảng đâu đây lại vang lên vài tiếng ghê rợn của một con cú mèo nào đó...

Tuy là người gan góc đầy mình, nhưng trước cái bóng tối bao la huyền hoặc ấy, Quân-Vũ cảm thấy mình không còn đáng kể vào đâu nữa và lòng chàng rung động, cái ý niệm sinh tử đối với chàng lúc bấy giờ không thành vấn đề nữa. Chàng khẽ thở dài...

Ngước nhìn phía trước mặt một quả núi to tướng và cao nhất chắn trước mặt như muốn chẹn ngạt cả vùng kế cận.

Chợt nhớ đến phận sự, Quân-Vũ đưa mắt quan sát cảnh vật chung quanh.

Chàng lầm bầm :

— Đã đến Vạn-Phật Đình rồi.

Phải, chàng nghĩ không sai tí nào cả, phía sau núi lớn này là một ngôi chùa hùng vĩ, xây cất đại quy mô và có một hệ thống canh phòng cẩn mật. Đó là Vạn-Phật Tự.

Cách mấy ngày trước đây, chàng đã chạy trốn chết cố vượt khỏi nơi này, trái lại bây giờ chàng lại lần mò tìm đến nó.

Quân-Vũ cũng biết những nhân vật trong ngôi bảo tự kia võ công đầy mình, chàng không phải là địch thủ của họ. Nhưng chàng chợt nghĩ :

— Môn phái Côn-Luân ta đâu phải là thường. Danh tiếng Côn-Luân đã từ lâu làm bạt vía quần hùng trong võ lâm. Ta không thể làm giảm oai-thế ấy được.

Lần trước vì cứu Tô-phi-Phụng mà chàng không nề gian khổ, xông vào hang hổ, vẫy vùng một phen rồi ! Trận đấu ác liệt ấy chàng không quên bao giờ. Cuối cùng chàng phải dùng tuyệt học « Ngũ hành mê tung » mà thoát khỏi hàng rào bọ cao tăng và cứu được Tô-phi-Phụng. Nhưng chàng lại bị Trưởng môn phương-trượng Siêu-Phàm bắt được, nhốt thủy lao...

Chàng biết phen này bị bắt lần nữa, thì khó mà được sống trở về trước độc thủ của họ. Nếu may mắn sống sót cũng thành phế nhân thôi.

Nhưng nghĩ đến ân sư vì mình mà đến đây thì hùng-khí trong người chàng bốc lên ngàn ngút, mắt chàng lóe lên một ý chí bất khuất.

Quân-Vũ phóng mình nhanh như chớp trèo lên sườn núi, không gây một tiếng động, thân hình lao vun vút như tên bắn lẹ không tả.

Lát sau, Quân-Vũ đã đứng vững trên đỉnh núi. Thân hình chàng nổi bật trên bầu trời đầy sao, trông hùng tráng phi phàm. Chàng nhìn thấy rõ ràng các phòng ốc mà phái Nga-Mi làm sào huyệt.

Chàng định phóng mình xuống đó, nhưng chợt nghĩ :

— Không biết sư phụ đã đến đây chưa ? Hành động lên lút của ta trái với luật lệ giang hồ ! Chỉ bằng ta cứ công khai yết kiến họ, với tiếng tăm của Côn-Luân chính phái, chắc họ không nỡ giấu giếm ta điều gì.

Nghĩ thế, chàng rời chỗ ẩn, thong thả bước xuống chân núi...

Đi được vài bước, bỗng từ sau vang lên tiếng cười hăng hắc, tiếp theo một câu nói lạnh lùng :

— Khá khen cho tiểu thí-chủ lớn gan đấy ! Chắc thí-chủ không muốn

sống nữa thì phải ?

Giật thót người, Quân-Vũ quay lại, trước mặt chàng một thân hình vạm vỡ, đúng là hòa thượng mà chàng vừa gặp trên bến sông. Chàng rùng mình nghĩ thầm :

— Thì ra hẳn là nhân vật của Nga-Mi ! Chắc hẳn đã báo trước cho môn phái biết là ta có xuất hiện nơi đây rồi ! Nguy thật ! Ta phải khéo léo mới được.

Quân-Vũ liền cúi mình, thi lễ, nói :

— Văn bối là môn đồ của Côn-Luân phái, muốn...

Chàng chưa hết lời thì hòa thượng « hừ » một tiếng, lạnh lùng nói :

— Ta đã rõ điều ấy rồi !

Hòa thượng đó đã đứng độ với chàng rồi, biết chàng không phải là địch thủ của mình. Nhưng trông sắc thái bình thản của chàng, lão không khỏi đem lòng khâm phục.

Lão bỗng cầm đồng tượng vụt lên không, thần lực thực ghê gớm. Cây đồng tượng nặng nề ấy bay vút cao đến ba, bốn trượng rồi lại rơi ngay xuống đỉnh đầu lão.

Lão như không để ý đến, nhìn Quân-Vũ nói :

— Đã một lần ta cảnh cáo thí-chủ rồi...

Nói đến đó thì đồng tượng chỉ cách đầu lão hơn một thước. Lão lẹ làng đưa tay lên bắt lấy, trông nhẹ nhàng như không, và nói tiếp :

— Ta đã có lời khuyên tiểu thí chủ nên trở về chánh đạo, thế mà thí chủ còn dám tới đây !

Quân-Vũ thấy công lực của lão như thế, nao lòng, nhưng chàng vẫn giữ nét bình tĩnh, mỉm cười nói :

— Thưa đại sư ! Đại sư là nhân vật của Nga-Mi, thế thì hay quá, văn bối muốn...

Hòa thượng « hừ » lên một tiếng, rồi lạnh lùng nói :

— Lần trước Chương môn sư đệ ta, vì nề một giang hồ mà thả người trốn thoát. Người tưởng đâu chúng ta không đủ sức kềm chế người sao ? Lần này người đến đây là tự tìm cái chết bi thảm rồi.

Quân-Vũ nghe nói giật mình, thầm nghĩ :

— Té ra lão này là sư huynh của Siêu-Phàm đại sư, hèn chi công lực của lão ghê gớm thế...

Chàng mỉm cười phân trần :

— Lần này văn bối tới đây chỉ muốn yết kiến quý chương môn đồ

một việc.

— Việc gì, người nói trước ta nghe thử.

Quân-Vũ bình tĩnh nói :

— Chẳng hay Huyền-thanh đạo nhân lão tiền bối của phái Côn-Luân có ghé vào quý tự không ?

Về mặt hòa thượng đôi khác, hỏi lại :

— Thí-chủ là người gì của Huyền-Thanh đạo nhân ?

— Thưa đại sư ! Người đó chính là ân-sư của văn bối !

Hòa thượng vui-vẻ ra mặt ! Lão thân mật hỏi :

— Lão sư phụ thí-chủ đã hơn một lần gặp nhau. Sao sư phụ thí chủ còn ở Huyền-thanh-quang chứ ?

Thấy lão hòa thượng có vẻ tha thiết với sư phụ mình, Quân-Vũ lễ phép thưa :

— Thưa đại sư, Gia sư đã về Kim-Đỉnh-Phong Tam-Nguyên Cung ở núi Côn-Luân rồi !

Hòa thượng thân mật nói :

— Khi nào tiểu tử về gặp mặt sư phụ thì hãy nói có lão hữu Đồng-Bản hòa thượng gọi lời thăm nhé ! Thôi người hãy rút lui đi.

Nghe Đồng-Bản hòa thượng bảo thế, Quân-Vũ hơi lúng túng một chút, rồi lại mỉm cười nói :

— Thưa tiền bối, Gia sư vì hay tin tiểu bối bị bắt tại Vạn-Phật Tự nên vội đi tìm. Cũng vì lẽ ấy, mà văn bối mới một lần nữa đến đây mong gặp mặt ân sư.

Đồng-Bản hòa thượng có vẻ không vừa ý, nói :

— Có phải người đến đây còn dụng ý nào khác chăng ? Phái Nga-Mi và Côn-Luân từ lâu ít khi giao thiệp với nhau, chỉ riêng bản tăng với lệnh sư có chút giao tình. Nếu người không phải là môn hạ của Huyền-Thanh đạo nhân, ta đã cho người ném thử ba chiếc đồng tượng này rồi.

Mã-quân-Vũ vẫn cương quyết :

— Trong vô lượng điều trọng nhứt là tình sư đạo, văn bối đâu có tan xác trong Vạn-Phật Tự này đi nữa, cũng phải hỏi tung tích của ân sư. Đồng-Bản hòa thượng cau đôi mày rậm như ngẫm nghĩ, một lát mới nói :

— Lần trước tiểu tử đã có một lần đại náo Vạn-Phật Tự, may cho tiểu tử là khi ấy lão bản đi xa chưa kịp về. Hành động ấy sư đệ ta có nói với

ta rõ cả. Tiểu tử phải biết rằng tiến vào vùng cấm địa của một tông phái là điều kỳ nhất trong giang hồ.

Quân-Vũ nghiêm trang đáp :

— Điều ấy vẫn bối đã rõ, nhưng lần đi này vẫn bối định vào...

Quân-Vũ chưa dứt lời, thì bỗng một tiếng cười trong trẻo ngắt lời :

— Vạn-Phật Tự đâu phải là một cấm địa ghê gớm ! Muốn vào thì vào muốn ra thì ra. Mã-quân-Vũ ! Nếu người thương lượng không được thì hãy phá tan Vạn-Phật Tự này mà tìm ân sư, đừng có khách khứa gì cả. Người vào đây bái sơn tránh sao được tiếng chê cười của Vũ-lâm cho người là hèn nhất ! Người không sợ nhục khí anh hùng ư ? Hơn nữa Siêu-Phàm hòa thượng là người tự cao, tự đại là tôn sư của một võ phái, dễ gì tiếp kiến cùng người...

Tiếng ngọt ngào, êm dịu, nhưng lời lẽ hàm ý ngang tàng. Quân-Vũ nghe hơi quen. chàng chưa kịp đáp thì hòa thượng bỗng thét lớn :

— Ngọc-Tiên Tiên-Tử ! Người tới đây làm gì ?

Ngọc-Tiên Tiên-Tử phát lên một chuỗi cười khanh khách, nói :

— Thừa đại-sư ! Đã bốn, năm năm rồi không gặp nhau, chắc đại sư vẫn mạnh khỏe chứ ? Lần này tiểu-nữ đến đây chỉ mong thực hiện được một điều tâm nguyện thôi.

Dứt lời, thân mình nàng uyển chuyển tiến sát bên Mã-quân-Vũ, tay phải cầm chiếc ngọc-tiểu, tay trái đưa lên vuốt lại những sợi tóc rũ xuống trán, đôi mắt âu yếm nhìn Quân-Vũ.

Quân-Vũ nghe từ trong mình nàng toát ra một mùi hương kỳ lạ làm chàng ngây ngất.

Bỗng Đồng-Bản hòa-thượng « hự » một tiếng khô khan, nói :

— Chỉ sợ người tới thì được mà về thì không có đường.

Nàng mỉm cười duyên dáng, đáp :

— Đại sư sao khách khí thế ? Tiểu-nữ đến đây vì một lời hứa, nếu thực hiện xong điều ước nguyện ấy tiểu nữ đi liền. Đại sư dù có năn nỉ tiểu nữ cũng không ở lại đâu.

Đồng-Bản hòa-thượng dựng ngược đôi mày giãn dãn, nói :

— Kẻ khác thì sợ Ngọc-Tiên Tiên-Tử, chứ lão đây không coi người ra gì đâu.

Lập tức, cây đồng trượng trăm cân vũ động, miệng lão hú lên một tiếng lanh lảnh, nhắm đầu Ngọc-Tiên Tiên-Tử mà giáng xuống.

Ngọc-Tiên Tiên-Tử khẽ mỉm cười, lách mình tránh, đồng thời vung

tay đánh liên ba chiêu ngọc tiểu chớp nhoáng, đẩy lui Đồng-Bản hòa thượng về chỗ cũ.

Miệng nàng tươi cười, nói :

— Đại sư quyết mời tiểu nữ này ở lại đây sao ?

Mã-quân-Vũ thấy nàng hành động như thế, tức giận. rút trường kiếm trên lưng, nhảy vào tấn công nàng tới tấp.

Ngọc-Tiên Tiên-Tử lẹ làng tránh mấy thế kiếm của chàng. Nụ cười vui tắt, trên gương mặt đẹp để lộ nét ngạc nhiên, nói như hét :

— Mã-quân-Vũ, người làm gì thế ? Chắc người điên rồi chăng ?

Quân-Vũ vẫn không chịu kém, chàng trợn mắt hét :

— Ta đang nói chuyện cùng đại sư, ai bảo người xen vào ?

Đồng-Bản hòa thượng giật mình kinh sợ, nghi thầm :

— Con ma đầu này nếu ra tay hạ độc thủ thì chắc là sanh mạng tiểu tử này khó bảo toàn. Chính khi này hấn đến sát bên ta mà ta không hề hay biết, công lực như thế thực quả lợi hại.

Nghĩ như thế lão gọi Quân-Vũ nói :

— Tiểu tử không phải địch thủ của hấn đâu, hãy đang ra để ta liệu.

Vừa dứt lời, lão hòa thượng đã đứng sừng sững giữa Quân-Vũ và Ngọc-Tiên Tiên-Tử rồi. Quân-Vũ không sao thấy kịp thân hình lao động như thế nào, thực là một thân pháp kỳ ảo siêu phàm.

Bỗng Ngọc-Tiên Tiên-Tử mỉm cười nhìn lão hòa thượng nói :

— Đại sư ! Sao vội thế ! Tôi sẽ chờ đại sư nói chuyện với chàng xong, chúng ta đánh nhau cũng không muộn kia mà.

Đồng-Bản hòa thượng nghe nói không sao hiểu được sự liên quan giữa tiểu tử họ Mã cùng cô nàng này. Lão quay lại nhìn Mã-quân-Vũ như dò xét.

Quân-Vũ vội cắt kiếm, chấp tay vái Đồng-Bản hòa thượng một cái, rồi hỏi :

— Xin lão Đại sư cho biết gần đây gia sư có đến Vạn-Phật Tự chăng ?

Đồng-Bản hòa thượng lắc đầu nói :

— Điều đó thì lão chưa hề nghe ai nói tới bao giờ.

Quân-Vũ chợt nhớ ra là ân sư và Ngọc-Tiên Tiên-Tử cùng rời Côn-Luân một lượt, chàng thầm nghĩ :

— Như vậy thì tung tích ân sư con ma đầu này chắc biết rõ. Ta

chỉ cần hỏi nàng là xong.

Quân-Vũ vội quay lại phía Ngọc-Tiểu Tiên-Tử, dịu giọng hỏi :

— Thưa cô nương ! Chẳng hay sự phụ tôi đâu rồi ?

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử vừa bị chàng tấn công mấy thế kiếm, lòng còn giận, nghe chàng hỏi biết chàng đang cần mình, nên làm eo lạnh lòng nói :

— Tôi không biết !

Quân-Vũ nghe nàng hân học như thế, biết nàng giận hành động lỗ mãng của mình vừa rồi, nhưng chàng không muốn xin lỗi, chỉ mím cười hỏi :

— Không phải cô nương và sự phụ tôi cùng rời Côn-Luân một lúc sao ?

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử cười gằn nói :

— Sự phụ người đâu phải là con nít lên ba ? Lão mnồn đi đâu không lý lại nói với ta sao ?

Quân-Vũ nghe nói tức giận thét :

— Khốn nạn ! Sao người dám vô lễ với tôn sư ta ?

Nàng vẫn lạnh lùng, khiêu khích :

— Tôi nói thế mà vô lễ ư ? Nếu có vô lễ thì người làm gì ta được chứ ?

Thấy nàng ngạo mạn, Quân-Vũ tức giận vô cùng, nhưng liệu sức mình không đấu lại nàng, hơn nữa tung tích sự phụ chưa tìm ra, mà nàng có thể là đầu mối của cuộc tìm kiếm này, nên chàng chỉ biết ngăn người ra trước, trừng trừng nhìn nàng, biểu lộ một tức giận tột độ.

Ngọc-Tiểu Tiên-tử thấy cử chỉ của chàng như thế, không nên được, bật cười thành tiếng.

Quân-Vũ tức giận hét :

— Người không nói gì thôi, sao lại cười ? Ta đâu phải là kẻ làm trò hề ?

Nàng từ tiến bước đến bên chàng, dịu giọng :

— Xem bộ tịch tiểu hiệp có vẻ tức giận lắm ! Thôi giận vừa vừa vậy, kéo uất khí xông lên thì chết đấy.

Không tự chủ được nữa, Quân-Vũ vung song chưởng đập thẳng vào người nàng, thét lớn :

— Mặc ta ai cần người lo !

Như đã đoán trước, nàng lạnh lẽo né sang một một bên, rồi vung

chưởng chop lấy cổ tay chàng, miệng vẫn giữ nụ cười duyên dáng nói :
— Nếu tôi chết thì tiểu hiệp cũng chết theo ! Vì đêm nay một mình tiểu hiệp khó thoát khỏi nơi này ! Tiểu hiệp đâu có biết chúng ta bị vây rồi.

Quân-Vũ thấy nàng cười nói rất dịu dàng, nét mặt thanh thoát, có vẻ thành thực, nên ngạc nhiên, tự nghĩ :

— Sao nàng biết ta đang bị vây ? Lời nàng có vẻ thực lắm... Thực nhọc nhãi cho ta quá ! Đường đường một thân nam tử mà bị một người con gái chế. Mỗi nhục này ngày sau ta phải rửa cho sạch mới được.

Nghĩ thế chàng vận khí vào cánh tay phải vung mạnh một cái, thoát khỏi tay Ngọc-Tiểu Tiên-tử, miệng thét lớn :

— Đừng có nói nhảm, ta giận...

Ngọc-Tiểu Tiên-tử mím cười :

— Người có giận cũng không làm gì được ta.

Nàng vừa dứt lời, chợt từ xa xuất hiện bốn bóng đen vùn vụt tiến tới chỗ ba người. Phút chốc bốn bốn người đã hiện ra trước mặt, họ vây lấy Quân-Vũ và Ngọc-tiểu Tiên-tử vào giữa. Thì ra đó là bốn hòa-thượng.

Quân-Vũ thấy thế giật mình, trong khi Ngọc-tiểu Tiên-tử cười khinh-khách, nói :

— Sao ? Người anh em nếu lúc này mà chưởng lực của người đập tôi chết, chỉ còn mỗi một mình người, liệu có đủ sức thoát khỏi tay họ không ?

Mã-quân-Vũ tuy gặp cảnh khó khăn này, nhưng nghe nàng nói cũng không khỏi tức giận. Chàng định phản đối, nhưng nhìn lại bốn cường địch bao quanh nên thầm nghĩ :

— Tình thế này mà ta và nàng còn cãi nhau thì chỉ lợi cho địch thôi. Nàng tuy liễu lĩnh đến đây cứu ta thật, lại bướng bỉnh đáng ghét, nhưng võ công cao siêu, không chừng nàng có thể giúp ta thoát được đây.

Nghĩ vậy, chàng đành nuốt nước bọt, nín thinh nhìn nàng. Trong lúc đó Ngọc-tiểu Tiên-Tử vẫn mím cười nhìn chàng như không có gì xảy ra cả.

Quân-Vũ quay lại phía Đồng-Bản hòa-thượng, nói :

— Văn bối biết Đại sư là bạn của ân sư, nên không nỡ ra tay.

Nhưng vẫn bối bối mong Đại sư vì tình bằng hữu mà làm ơn cho vẫn bối gặp Chương môn, đề hỏi về tung tích ân sư.

Đồng-Bản hòa-thượng bối rồi vô cùng, nghĩ đến bạn, lòng lo lắng, quay lại hỏi bọn hòa thượng :

— Huyền-Thanh đạo-nhơn của phái Côn-Luân có đến đây không ?

Một trong bốn hòa-thượng tay cầm thiết trượng bước đến trước mặt Đồng-Bản hòa-thượng cúi đầu cung kính, nói :

— Đề-tử chưa từng nghe đến chuyện ấy, nhưng người thanh niên này là kẻ khí phách, trước đây mấy bữa gã đã đến đây phá khuấy, sau bị chặn đánh nhưng gã thoát được. Vì việc này mà nhị sư huynh con bị khiển trách nặng nề. Không ngờ nay gã lại mang xác đến nộp, lần này không thể để gã thoát được.

Về mặt Đồng-Bản hòa thượng nghiêm nghị nói với Quân-Vũ :

— Nề mặt Huyền-Thanh đạo-nhân, một lần nữa ta tha ngươi. Thôi hãy xuống núi đi.

Nghe Đồng-Bản hòa thượng bảo phải xuống núi, Quân-Vũ lo lắng vô cùng, nghĩ đến ân-sư lòng xốn xang bức rức. Chàng quay lại phía Ngọc-Tiểu Tiên-Tử, chỉ thấy nàng đưa tay vuốt tóc, nét mặt nhìn chàng mỉm cười, như không hay biết gì đến chuyện xảy ra chung quanh cả.

Quân-Vũ muốn hỏi nhưng ngại nàng cự nự, nên lại quay sang Đồng-Bản hòa thượng, lễ phép hỏi :

— Văn bối được biết ân sư đã đến Vạn-Phật Tự rồi. Tiền bối là lão hữu của gia sư, mong tiền bối giúp tôi tìm ra tung tích của người.

Đồng-Bản hòa thượng có vẻ khó chịu, nói :

— Người hãy xuống trước đi, để lão hỏi lại. Nếu có lão sẽ khuyên Chương môn để cho lệnh sư được trở về.

Quân-Vũ lật đật nói :

— Nhờ tiền bối giúp văn bối được gặp Chương môn...

Chàng chưa dứt lời, thì có một tiếng hét lớn :

— Với tài năng thô thiển của người mà cũng đợi gặp Chương môn của chúng ta sao ?

Quân-Vũ quay phác lại, trừng mắt nhìn bốn hòa thượng. Thì ra kẻ phát ra tiếng ấy là tăng nhân khi nãy đã nói chuyện với Đồng-Bản hòa thượng. Lửa giận bốc lên ngàn ngút, chàng định ra tay thì Ngọc-Tiểu Tiên-Tử cười gằn một tiếng nói :

— Hòa thượng phách lối như thế, chắc là chán sống rồi hả,

Tăng nhân này là môn hạ thứ ba của Siêu-Phàm Chương-môn, pháp danh là Tâm-Lôi và cũng là người đệ tử mà Siêu-Phàm cưng nhất. Vì võ nghệ của hắn cao hơn các sư huynh của hắn nhiều, hắn sinh ra tự ngạo, coi thiên hạ không ra gì. Lần trước Quân-Vũ đột nhập vào chùa thì hắn đang bận việc phải đi xa chưa về. Lúc về đến, nghe hai sư huynh hắn cố sức chặn Mã-quân-Vũ mà không được. Lòng hắn tức giận vô cùng, muốn tìm chàng ngay, nhưng sư phụ hắn lại không cho phép. Ngay giờ gặp mặt Quân-Vũ, hắn muốn ra tay ngay, nhưng có Đồng-Bản hòa thượng là sư bá hắn, nên hắn nể mặt không dám động thủ. Hắn chỉ nhìn Quân-Vũ với đôi mắt đầy căm tức thôi.

Đến khi nghe Quân-Vũ đòi theo sư bá để gặp Chương môn hắn không thể nín được, nên bật to tiếng như vậy. Nào ngờ Ngọc-Tiểu Tiên-Tử cũng lời khinh miệt làm cho hắn càng thêm tức giận.

Hắn ngờ đâu rằng Ngọc-Tiểu Tiên-tử là con người ghê gớm đến sư phụ hắn còn phải nể sợ, Đồng-Bản hòa thượng, sư bá của hắn cũng giận thầm.

Tâm-Lôi vì không biết trời cao đất rộng ra sao, nên vừa nghe cô gái đẹp nói, lửa giận nổi lên, phóng mình nhảy đến bên nàng, quay sang thiết trượng phất ra một chiêu «Kim cương tô vũ» miệng thét lớn :

— Ta cho ngươi nếm mùi võ công của Tâm-Lôi này, để xem chán sống cho biết ?

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử cười khinh bỉ, nhẹ nhàng lách sang một bên quay lại hỏi Quân-Vũ :

— Tôi có nên lấy mạng hắn không ? Hắn phách lối quá sức lòng còn chịu nổi ?

Quân-Vũ biết chắc hòa thượng trẻ này không phải là địch thủ của nàng, lại nghĩ đến công việc mình chưa đi đến đâu cả, nên lo lắng nói :

— Cấm không được dả thương hắn.

Như thấu tận tâm gan chàng, Ngọc-tiểu Tiên-tử cười, rồi quay vừa tấn công Tâm-Lôi vừa nói :

— Nếu vậy thì cho hắn nếm chút đau đớn, để bỏ bớt cái tánh nóng cuồng, coi trời đất chỉ rộng bằng ngôi chùa của hắn ở mà thôi.

Nói xong, tay nàng cầm chiếc ngọc-tiểu phóng ra liên tiếp ba thế

tiêu kỳ-ảo, đẩy lui Tâm-Lôi ra sau ! Rồi nhanh như chớp, chiếc ngọc tiêu trên tay nàng khẽ vung lên hai tầng nhân đứng trước gần Tâm-Lôi cũng bị đánh bật ra. Tay trái nàng vận khí phát ra một thức "Phi khứ truy phong" mạnh như vũ bão. Hành động của nàng liên tục, và lẹ đến nỗi không ai còn nhìn kịp nữa.

x x x

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

HUYẾT CHIẾN TRÊN VẠN PHẬT ĐÌNH

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử không những chỉ hành động rất nhanh về quyền pháp mà chiêu thế còn biến ảo khôn lường.

Rõ ràng mới thấy nàng công trước ngực Tâm-Lôi, nhưng khi lão hòa thượng này vừa lướt trượng lên đỡ, thì chiêu phong của Ngọc-tiêu Tiên-tử bỗng lách qua phía sau, đập vào « Phong thủ nguyệt » trên vai mặt của đối phương. Đây là một kỳ chiêu võ học, lại được một người lanh lẹ sử dụng, nên lại càng ác hiểm hơn.

Tâm-Lôi định đảo bộ tránh né, nhưng không còn kịp nữa ! Vai mặt đã bị đánh trúng, tê liệt, cây thiền trượng vượt khỏi tay rơi xuống đất.

Đồng Bản hòa thượng hải kinh, sợ đối phương hạ thủ đồng bọn vội tung mình nhảy lên, múa Đồng bản đánh vào một chiêu « Khai sơn đã thạch » truy cản địch thủ, cây đồng bản đã nặng hăng trăm cân, lại thêm sức mạnh bạt sơn của lão Hòa thượng từ trên cao giáng xuống, nên như cả khối đồng nghìn cân đổ ập lên mình Tiên-Tử,

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tuy nội công thâm hậu, công phu hỏa hầu thuộc hạng võ lâm cao thủ, nhưng cũng e ngại, không dám huơ tiêu chống đỡ. Thấy Đồng bản của Hòa thượng « vù vù » phi tới, Tiên-Tử lẹ làng khẽ lách qua bên hữu, thân cây ngọc tiêu lại, rồi nhanh nhẹn hoa lên một vòng diêm lệ đến « Huyền cơ huyết » bên ngực phía trái đối phương.

Đồng bản Hòa thượng đã chứng kiến cảnh Tâm-Lôi bị Ngọc-Tiêu Tiên-Tử diêm huyết, biết quyền pháp của đối phương kỳ lạ, nên lão đã khôn ngoan vung cây đồng bản một vòng bảo vệ lấy thân, nhảy vút ra sau hơn ba thước.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười khúc khích, chọc tức đối phương :

— Này ! Đại sư phụ ! Sao bỏ chạy ? Hãy đánh với « nữ tiểu đồ » thêm một lát nữa chứ !

Chưa dứt lời nàng đã nhanh nhẹn nhảy theo. Cây tiêu luôn ba chiêu liên tiếp tấn công, nhanh như chớp nhoáng.

Đồng-Bản hòa thượng cũng không phải là tay tầm thường, lão hét một tiếng, cây đồng-bản đã đảo lộn vù vù bao bọc lấy toàn thân như một bức tường đồng kiên cố.

Reng ! Reng ! Reng !

Tiếng binh khí va nhau liên tiếp, âm thanh vừa rộn người vừa chói tai.

Tuy Đồng-Bản hòa thượng thân thể to lớn, lại thêm sử dụng vũ khí nặng cả trăm cân, song đứng tường lão đến nỗi chậm chạp, lờ mờ. Cả thân hình cao to và cây đồng bản nặng nề vẫn di chuyển một cách dễ dàng. Khi đâm, lúc phạt, lão nhảy tới, thối lui vô cùng lanh lẹ, gọn gàng.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy Đồng-Bản hòa thượng múa đánh vun vút song vẫn thản nhiên, nhẹ nhàng ảo diệu, lách qua, luồn lại, cây ngọc tiêu vẫn vèo vèo bám sát đối phương, không chịu để lão hòa thượng tự do một mảy.

Reng ! Reng ! Reng !

Những tiếng va chạm của cây ngọc tiêu và cây đồng bản lại tiếp tục liên tục. Hòa thượng và Tiên-Tử đấu đã được năm, sáu hiệp vẫn chưa phân thắng bại.

Những lão hòa thượng đang đứng xem trận chiến lúc bấy giờ như vực tỉnh, họ vội vã đảo thiết thiền trượng, cùng loạt ào ạt tấn công Mã-quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ mãi mê nhìn Đồng-Bản hòa thượng và Ngọc-Tiêu Tiên-Tử kịch chiến lại thoáng thấy mấy lão hòa thượng của phái Nga-Mi vũ động, sự việc không thể đứng yên được nữa, chàng phải nhanh nhẹn tót kiểng nghênh địch.

Tâm-Lôi hòa thượng và ba vị đang vây đánh Mã-quân-Vũ đều là những cao thủ của phái Nga-Mi, hiệu xưng là Vạn-Phật Tự Tứ-đại Hộ-Pháp. Bốn người này ai cũng có võ học cao siêu, nội công thâm hậu. Nhưng trong Tứ-đại Hộ-Pháp này chỉ có hòa thượng Tâm-Lôi là võ công sắc nhất. Một sự may mắn cho Mã-quân-Vũ là Tâm-Lôi đã bị Ngọc-

Tiểu Tiên-Tử điềm trúng « Phong thủ huyết » sau vai phải, nên lão chỉ biết đứng buông xuôi hai tay nhìn mọi người đánh nhau, nhất là nhìn Tiên-Tử với đôi mắt đầy tức giận. Nhờ thế Mã-quân-Vũ mới miễn cưỡng đấu được với ba lão hòa thượng kia, nếu có thêm Tâm-Lôi thì chàng đã thảm bại sau vài chiêu liền.

Mã-quân-Vũ tuy bị đối phương bủa vây áp đảo, song vẫn bình tĩnh đánh đỡ, không hề lúng túng. Tay mặt của chàng xuất « Phân quang kiếm pháp » loang loáng như chớp giạt, lúc công, lúc thủ vô cùng nhanh nhẹn. Đồng thời, tay trái của chàng xữ dụng võ công đã được Ngộ-Không đại sư truyền thụ là « Thập bát La-Hán Chưởng » vung lên phản công ào-ạt, không chịu sút kém đối phương. Kiếm thuật tân kỳ, chưởng pháp dũng mãnh, biến hóa, Mã-quân-Vũ đã giao đấu với ba lão hòa thượng trong Vạn-Phật tự Tứ-dại Hộ-Pháp được hai chục hiệp vẫn chưa phân thắng bại.

Lúc này, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử và Đồng-Bản Hòa thượng cũng đang đem hết tuyệt học vũ-động binh khí veo veo, quyết hạ đối phương trong chớp nhoáng.

Đồng-Bản Hòa thượng là một trong tứ lão võ công cao nhất của phái Nga-Mi. Lão võ học tinh thông, công lực vững mạnh, đáng là một võ lâm cao thủ trong giới giang hồ. Nhưng đối với ai kia, thì Đồng-Bản Hòa thượng mới mong uy hiếp, vây vùng cây đồng bản, chớ gặp nhảm nữ ma-dầu khét tiếng tinh quái như Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thì lão chỉ còn lo bảo vệ lấy thân. Dù lão đã xuất toàn lực, mang hết công phu tập luyện mấy mươi năm, vẫn không làm gì được đối phương.

Hai người giao đấu được ba chục hiệp, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử khẽ « hừ » một tiếng, liền sử dụng tuyệt học « Mô vân thập bát chiêu » áp đảo đối phương kịch liệt.

Đồng-Bản hòa-thượng cố gắng giở hết binh sinh tuyệt học đỡ được sáu bảy chiêu của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử công tới chớp nhoáng. thì tay chân đã rối loạn. Lão hãi kinh lùi lại nhưng vẫn bị cây tiêu quái ác, vun vút, vừa như đánh, vừa như điềm ép sát bên mình. Đồng-Bản Hòa-thượng biết lâm nguy, liền dùng thân pháp « Túc bát tiên » lúc xiêng bên này, lúc ngã bên kia, hai chân cũng di chuyển liên hồi, Đồng-Bản múa vù vù bảo bọc toàn thân.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy đối thủ dùng thân pháp chớp nhoáng tránh né, thì nàng càng tấn công tới tấp. Thân mình của Tiên-Tử lúc bay

bồng lên không, quất ngọc-tiêu xuống, rồi nura chừng lại lượn trở lên dùng gót chân đạp vào bả vai đối phương. Khi thì nàng uốn mình mềm mại lòn qua khỏi cây đồng-bản, khi thì vung ngọc-tiêu điềm vào trọng huyết lão hòa-thượng. Quyền chiêu của Tiên-Tử thật kỳ ảo, biến hóa nhanh nhẹn, khiến cho đối phương nhiều phen khiếp vía kinh hồn.

Phản Mã-quân-Vũ sử dụng luôn cả kiếm pháp và chưởng lực, nên vẫn ngang nhiên, anh dũng, chống chọi lại sự hợp kích của ba lão hòa thượng, như mãnh hổ vẫy vùng trong rừng sâu.

Cuộc chiến của hai bên cứ thế tiếp diễn đến mấy chục chiêu.

Bỗng một tiếng Phật hiệu truyền đến, âm thanh sang sáng như chuông ngân đập vào tai mọi người.

Ba lão hòa thượng đang hăng say đấu với Mã-quân-Vũ, vội thâu thiết thiên trượng cùng nhảy lui ra xa.

Đồng-Bản Hòa-thượng đang kịch đấu chống đỡ cây tiêu linh diệu của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, cũng ráng sức đánh quật hai chiêu bạt mạng, đẩy lui đối thủ, rồi cũng vội vàng thối bộ nhảy lẹ ra sau.

Trận chiến đang ồ ạt như vũ bão, giờ tự nhiên ngưng bật. Mọi người đồng quay đầu nhìn về phía Đông.

Cách chỗ mấy người đang đứng một trượng hơn, có một lão Hòa-thượng mặc áo đỏ sậm, chính là Chưởng môn nhân của phái Nga-Mi. Siêu-Phàm đại sư đứng lạnh lùng nhìn mọi người.

Bên trái của Nga-Mi trưởng phái, một lão hòa-thượng mặc áo bào trắng, thân hình ốm tong đứng kể đó.

Bên mặt Siêu-Phàm đại sư, có một đạo cô độ chừng năm mươi tuổi cũng đứng im lặng.

Lúc này Tâm-Lôi hòa thượng không biết ai trong ba người mới đến đã giải huyết cho hắn rồi. Hắn ngồi xếp bằng kể bên ba người vận công, điều hành khí huyết lưu thông trong cơ thể.

Mã-quân-Vũ hơn một năm nay liên tiếp gặp nhiều cao thủ võ lâm, khiến kiến thức giang hồ của chàng khá. Thấy đạo cô và lão hòa thượng áo trắng đứng bên Siêu-Phàm đại sư, thì chàng đoán chắc đó là trưởng lão của phái Nga-Mi.

Mã-quân-Vũ tra kiếm vào vỏ, khẽ nghiêng mình cười, nói :

— Vãn bối Mã-quân-Vũ đệ tử phái Côn-Luân xin kính chào các trưởng lão.

Siêu-Phàm đại sư lật léo cười một tiếng, liếc qua Quán-Vũ rồi nhìn

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử lạnh lùng nói :

— Thất nghinh ! Thất nghinh ! Lão không ngờ người nổi danh giang hồ Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cũng đến đây !

Nữ ma-đầu cười khúc khích nói :

— Đại sư khách khí quá rồi ! Tiểu muội nhân lúc rảnh rang đến đây xem phong cảnh thôi !

Siêu-Phàm đại sư quay mặt nhìn chăm chăm Mã-quân-Vũ, nói :

— Có người giúp, hèn chi người dám trở lại đây lần nữa !

Mã-quân-Vũ vội nói :

— Vãn bối trở lại Nga-Mi sơn chỉ vì muốn tìm tin tức của gia sư !

Lão hòa thượng y phục trắng, đứng bên trái Siêu-Phàm đại sư, thoạt nhiên mở to hai mắt, nhìn đăm đăm trên mặt Mã-quân-Vũ hỏi :

— Sư phụ của người có phải Huyền-Thanh đạo nhân không ?

Mã-quân-Vũ gật đầu đáp :

— Không sai ! Trường bối có gặp gia sư không ?

Lão hòa thượng áo trắng chỉ nói nhỏ nhỏ :

— A Di Đà Phật !

Cặp mắt lão lại nhắm cứng, đứng im lặng không đáp lời.

Nhìn sắc mặt của lão hòa thượng trắng, Mã-quân-Vũ biết ông ta có gặp sư phụ mình, nhưng lại không chịu nói ra. Chàng cảm thấy sốt ruột, bắt giắc kêu to lên ;

— Lão thiền sư biết được tin của gia sư, sao không chịu nói, người...

Siêu-Phàm đại sư hét to một tiếng ngắt ngang câu nói của Mã-quân-Vũ, rồi tiếp bằng một giọng oang oang :

— Chỗ này là đâu mà người dám ăn nói hồ đồ như vậy. Trên này đã truyền rằng môn qui của Côn-Luân phái rất nghiêm, xem ra tiếng đồn ấy không thể tin được. Lão chẳng biết Côn-Luân Tam-Tử tại sao lại dạy một thằng đệ tử vô lễ như người.

Mã-quân-Vũ bị Siêu-Phàm đại-sư bắt bẻ, nhất thời chẳng biết nói sao, dần cơn tức giận đứng lặng thinh.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười khanh khách nói :

— Hành động của Côn-Luân Tam-Tử rất quang minh chính đại ! Theo tôi nghĩ, phái Côn-Luân còn danh tiếng hơn phái Nga-Mi của mấy lão nhiều, như thế mà người không chịu nghĩ lại phân minh, ngoài việc cai quản được mấy lão hòa thượng trong Vạn-Phật Tự ra, người lấy tư

cách gì mà trách quả kẻ khác ?

Lão hòa thượng áo trắng đứng bên trái Siêu-Phàm đại sư, mở to hai mắt, nhìn Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, lạnh lùng nói :

— Vị nữ thí chủ này chắc là người nổi danh giang hồ Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ?

Nữ ma-đầu cười như nắc nẻ, cổ tâm chọc tức bọn Nga-Mi, đề trả lời cho Quân-Vũ, nàng nói :

— Nói rất hay ! Nói rất hay ! « Đại sư » qui danh là gì ? Xin tha tiểu muội mắt mờ, nhìn không ra « Đại sư » là ai ?

Lão hòa thượng áo trắng nhắm mắt tần hắng hai tiếng nói :

— A Di Đà Phật ! Lão hòa thượng này ở rừng núi không quen xưng tên tuổi, nên đã quên mất rồi !

Mã-quân-Vũ ghét cái gương mặt lạnh lùng của lão hòa thượng áo trắng. Chàng muốn nói, nhưng lại nghĩ sao đứng yên cau có nhìn đối phương.

Đạo cô đứng bên Siêu-Phàm Chưởng môn, nhìn Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, bắt tiếng cười khinh bỉ nói :

— Trên giang hồ đã truyền lâu nay về đại danh của Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, đạo cô rất kính phục, hôm nay nhân cơ hội này đạo cô muốn học vài chiêu tuyệt học của một nữ võ lâm khét tiếng !

Nói xong, đạo cô từ từ bước đến, đọc nhỏ một tiếng Phật hiệu, giơ hai tay đứng trước mặt đối phương.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử biết mấy người trước mặt đều là cường địch, võ công cao siêu. Nhất là lão hòa thượng ốm tong, mặc sắc phục trắng cứ mỗi khi mở mắt thì trong đó phát ra những luồng nhơn tuyến lạnh lạnh, chứng tỏ rằng lão là một kẻ võ công thâm hậu rất khó lường. Nhưng bản tính đùa nghịch, tinh quái của nàng vẫn không vì thế mà từ bỏ. Tuy địch thủ đứng trước mặt như thế, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vẫn tươi cười nói :

— Có muốn thử sức với « tiểu muội » thì xin người cứ xông vô !...

Câu nói chưa dứt, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhảy đến, vung cây ngọc-tiên công liên tiếp ba tiêu theo thế « Tam tinh truy nguyệt » vô cùng lạnh lùng, áp đảo đối phương.

Đạo cô không kịp rút kiếm nghênh địch, nên phải lách mình nhảy lùi lại phía sau năm thước, song chưởng liền giơ tám thành công lực đánh bật ra truy cản đối phương.

Siêu-Phàm đại sư bốc giận, hét lên một tiếng lớn, hăm hăm nhìn Tiên-Tử nói :

— Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ! Bồn phải với người không ân, không oán có sao người dám lên Vạn-Phật Tự của chúng ta gây chuyện ? Hôm nay nếu đề người sống sót rời khỏi nơi đây thì phái Nga-Mi chúng ta đâu còn uy danh gì nữa!

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vẫn thản nhiên cười, nói :

— “Tiêu-muội” đâu phải kẻ cạo đầu xuất gia, người giữ ta ở lại Vạn-Phật Tự này làm gì ? Ta không...

Nàng chưa nói dứt câu, đạo cô đã tuốt kiếm vung loang loáng, chém thẳng vào vai của nữ ma đầu, khi thế rất mạnh.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đâu xem ra gì, cây ngọc tiêu hơi lên đỡ nhát kiếm, rồi như chớp xẹt đã quất hai tiêu lạnh lẽo phản công tới tấp.

Đạo cô là một trong tứ lão võ công cao nhất của Nga-Mi phái thì đâu phải vừa. Thanh kiếm trên tay bà cũng vũ động thần oai, chém tả, chém hữu, chặt dưới hạ bộ, đâm vào thượng bộ, biến ảo và lạnh lẽo như mưa sa chớp giạt.

Dầu địch thủ quyết tâm, mang hết bình sinh, mà không bị vương vấp, hay lúng túng gì cả.

Siêu-Phàm đại sư và Đồng-Bản hòa thượng một trái một phải chia nhau trấn giữ hai bên. Chỉ có lão hòa thượng đạo phục trắng hai con mắt vẫn nhắm như người ngủ mê, hai tay chấp lại, đứng im lặng y nguyên chỗ cũ.

Khi Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đảo mắt đến phía Quân-Vũ, thấy chàng đang cự chiến kịch liệt với bốn đệ tử hạng nhất của phái Nga-Mi Vạn-Phật Tự Tứ-đại Hộ-Pháp. Nàng đâm lo sợ tính mạng của Quân-Vũ, vì biết sức chàng không thể ngang nhiên chống cự được lâu dài.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử muốn cùng Mã-quân-Vũ hợp lực, liên thủ chống chọi đối phương, nên nàng nắm chặt cây ngọc tiêu, xuất ra ba chiêu tuyệt học, ép lui đạo cô về phía sau hai bước. Thừa cơ hội đó, Tiên-Tử liền nhắm hướng Quân-Vũ phi vọt sang.

Nhưng một sự bất ngờ, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vừa nhảy lên, thoát nghe một tiếng « hừ », Siêu-Phàm đại sư đã tung mình đến trước cản lại, giờ hết toàn lực đẩy mạnh song chưởng ra theo thế « Bài sơn đảo hải » vô cùng dũng mãnh.

Siêu-Phàm đại sư làm Chương môn của phái Nga-Mi đã mấy mươi

năm, võ công rất thâm hậu, vì thế song chưởng ập tới như vũ bão. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử e dè trước cái lực bạt sơn ấy, buộc phải lộn người mà không thối lui trở lại.

Đạo cô thừa thế đâm ngang một kiếm « Xuyên vân trích tinh » vừa nhanh vừa mạnh.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử hoa ngọc tiêu một vòng, gạt phắt cây kiếm ra đằng trước tung mình trên không, diễn « Vân long tam hiện » diêm thẳng xuống, trả đòn lại đối phương.

Đạo cô thấy địch thủ phản công quá lẹ, không kịp đảo kiếm truy cập, phải vội nhảy lùi liên tiếp mấy bước, lòng cảm thấy kỳ lạ về chiêu pháp đối phương. Đạo cô thầm nghĩ :

— Con nữ ma đầu này thật quả danh bất hư truyền !

Bà toan vung kiếm phản kích, nhưng thoát thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã giáng ngay đầu một chiêu chí tử, vội giơ kiếm lên gạt mạnh. Đầu ngọc-Tiêu Tiên-Tử lợi dụng cái gạt ấy, toàn thân đã bay bổng trở lại, lộn nhào ra sau một vòng trên không, rồi nhoài mình một cái, tẩm thân dụ đạo cô đã phi mấy trượng xa, cây ngọc tiêu quất vun vút, đánh bạt hai lão hòa thượng đang vây Mã-quân-Vũ. Nàng tiến nhanh như chớp đến bên chàng, khẽ nói :

— Chúng mình đánh không lại bọn nó đâu, mau chạy đi !

Lúc này Mã-quân-Vũ chẳng biết nên cảm ơn hay gắt mắng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, chỉ lắc đầu nói :

— Người cứ chạy trước đi, chuyện chi mà phải khổ sở bảo vệ bần tôi !

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười nói :

— Nếu tiểu hiệp không chịu chạy thì chúng mình đêm nay chắc phải một phen...

Nàng chưa nói dứt, đạo cô đã đuổi đến, đưa kiếm đâm cực nhanh đến trước ngực. Đồng thời bốn lão hòa thượng cũng áp lại, múa thiết thủ trượng tấn công.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vẫn ung dung chống đỡ, cây ngọc tiêu tẩm một vòng gạt phắt cây kiếm, rồi quay lại nói với Quân-Vũ :

— Nếu tiểu hiệp không chạy, thì chúng mình hãy đấu một trận cho sướng tay ! Tiểu hiệp xem tiêu-chiều của tôi ra sao ?

Vừa nói cây ngọc tiêu đã liên hoàn phản công nhanh như chớp. Đạo cô bị Tiên-Tử áp đảo quá mạnh, lúng túng hồi bộ thối lui.

Phản Mã-quân-Vũ thấy bóng trượng như mưa giông của Vạn-Phật Tự Từ Đại Hộ-Pháp vũ vũ búa tới. Chàng « hừ ! » một tiếng, vung tay trái đầy mạnh ra một chưởng « Phi bảo lưu truyền », tay mặt múa thanh trường kiếm loang loáng theo thể « Hạnh hoa xuân vũ ». Chưởng này là một kỳ chiêu của « Thập bát La-hán chưởng » do Ngô-Không đại-sư truyền thụ lại cho chàng. Kiếm pháp chàng đang xử dụng lại là một môn kỳ học trong « Truy vân thập nhị kiếm » một võ công tuyệt kỹ của phái Côn-Luân. Với một chưởng, một kiếm Mã-quân-Vũ đã đẩy lui được tứ lão hòa thượng lùi lại hai bước.

Tâm-Lôi hòa thượng khi nãy vừa vận công điều dưỡng xong, liền cùng loạt với ba lão kia xông đến hôn chiến với Mã-quân-Vũ. Nhưng không ngờ bất thần Ngọc-Tiêu Tiên-Tử chen vô, rồi tiếp đến bị Quân-Vũ đẩy lui khiến lão vô cùng tức giận. Lão hét lên một tiếng, giờ hết nội gia công lực, múa thiết thiền trượng vũ vũ phản công kịch liệt.

Mã-quân-Vũ tuy có chưởng pháp và kiếm thuật tinh kỳ, song hòa hầu chưa được đầy đủ, nên không thể khai triển hết sự ảo diệu, đứng mãnh của hai pho quyền kiếm kỳ tuyệt võ lâm. Vì thế mới hôn đấu được mười mấy hiệp chàng đã bị đối phương nắm chủ tình hình. Hơn nữa Mã-quân-Vũ lại không muốn đá thương đối thủ, nên càng lúc chàng càng bị thiệt thời, áp đảo.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vừa đánh với đạo cô, vừa trông chừng Mã-quân-Vũ. Nàng thấy chàng chỉ còn chịu nổi vài chiêu của địch nữa thôi, và có thể bị thảm bại. Sốt ruột lo lắng, nàng vung ngọc tiêu veo veo công ba chiêu liền tiếp đẩy lui đạo cô, rồi chớp nhoáng đã tung mình nhảy lên cao, đánh chiêu « Thiên ngoại lai vân » buộc một lão hòa thượng hồi bộ.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử hạ xuống bên Mã-quân-Vũ cười, nói :

— Tiểu hiệp, chúng mình liên hợp cự địch !

Vừa lúc đó Siêu-Phàm đại sư cũng xông vào, lão mang hết nội gia chân lực, đầy mạnh một chưởng ào ào áp đến Tiên-Tử.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử biết nội-công Siêu-Phàm Chưởng môn rất cao diệu năng đấu có đỡ được cũng không lợi ích gì, không biết chừng lại mang họa, nên vội vàng lách sang bên tả năm bước tránh chưởng lực đối phương.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhìn lại, Siêu-Phàm đại sư đã đứng trước mặt đạo cô, gương mặt lạnh lùng.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cất tiếng cười chế nhạo, nói :

— Thừa lúc người ta không đề phòng hạ độc thủ, người không sợ mất danh tiếng Chưởng môn nhân của phái Nga-Mi sao ?

Siêu-Phàm đại sư lạnh lùng nói :

— Đã vào trong trận sao lại gọi là không đề phòng ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười khúc khích nói :

— Người có thể buột miệng nói thể mà cũng xưng danh võ lâm đối thủ chưởng môn đường đường chính chính, chê bai Côn-Luân Tam-tử !

Siêu-Phàm đại sư « hừ » một tiếng, nói :

— Người đã ngang nhiên xông vào dùng cấm địa của bốn phái, như thế là phạm điều đại kỵ của võ lâm, đối với người không còn giữ qui luật giang hồ được nữa !

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười to, nói :

— Tốt lắm ! Nếu thế thì các người hãy cùng xông vào một lúc đi !

Siêu-Phàm đại sư gằn giọng nói :

— Đối với người thì đã ra gì. Hãy tiếp trước với ta vài quyền xem thử !

Chưởng môn phái Nga-Mi vừa dứt lời, đã cong tay quyền dấm ra một thoi vút vào mặt Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cực mạnh.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử quơ tiêu lên đỡ. Nhưng Siêu-Phàm đại sư đã tay mặt, tay trái lại dấm vào sườn năng. Cứ thế, với hai bàn tay trái, lão đã làm cho Ngọc-Tiêu Tiên-Tử phải chú tâm đánh đỡ, không có thì giờ bảo vệ cho Quân-Vũ.

Chưởng môn phái Nga-Mi đấu với Ngọc-Tiêu Tiên-tử đã mấy chục hiệp, càng đấu càng hăng, hai bên vẫn chưa phân thắng bại. Ngọc-Tiêu Tiên-tử vì phải lo lắng đến Mã-quân-Vũ, mong kết thúc trận đấu với Siêu-Phàm nên liền xuất « Mô vân thập bát chiêu » tung mình lên không, bắt ngọc-tiêu xuống.

Chưởng môn phái Nga-Mi thấy đối thủ nhào lộn, bay lượn trên không quá dễ dàng, mau lẹ và ra tay rất ác độc, một lối thân pháp lão mới được thấy lần đầu tiên, lòng rất phục. Siêu-Phàm đại sư thầm nhủ :

— Từ lâu đã nghe danh Ngọc-Tiêu Tiên-tử, đêm nay mới gặp được con nữ ma đầu này, quả nhiên danh bất hư truyền !

Lão hòa thượng Chưởng môn không dám xem thường đối phương nữa, liền xuất tuyệt học của phái Nga-Mi là « Kim cương quyền » cứ chờ đợi lần Tiên-Tử cầm đầu xuống hai chân chồm đất liền đánh một thoi chỉ từ, như búa đập đá.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử lúc lên cao, lúc xuống thấp, bay nhảy đảo lộn như chim én cổ hạ thủ đối phương. Nàng với Siêu-Phàm cứ thế giao đầu mãi...

Mã-quân-Vũ đang này đang bị bốn lão hòa thượng hiệp đánh đến độ chí nguy. Tình thế buộc chàng không thể không hạ địch thủ được nữa, chàng khẽ « hừ » một tiếng, thanh trường kiếm liền vun vút múa ba chiêu tuyệt học của « Truy vân thập nhị kiếm » đẩy lui bốn lão hòa thượng ba bước.

Mã-quân-Vũ nhìn tứ lão, nói :

— Các người ý chúng hiệp cô, làm quá trớn đừng trách ta độc ác hạ thủ !

Tâm-Lôi hòa thượng cười ngạo mạn, nói :

— Ngươi có kỹ chiêu kiếm thuật gì cứ trở ra hết đi !

Nói xong, lão bật thiết thiên trượng đánh ra. Thấy thế, ba hòa thượng kia cũng vũ động ào ào từ bốn phương áp đến, bóng trượng như muốn chụp Quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ bốc giận thét lên :

— Chúng bây giờ làm càn quá ! Hãy coi lưỡi kiếm của ta !

Thanh trường kiếm trên tay Mã-quân-Vũ theo tiếng nói cuối cùng vung lên một tuyệt chiêu « Vạn phong xuất sào » trong « Truy vân thập nhị kiếm ». Đồng thời, tay trái của chàng cũng vòng một vòng đánh ra một chưởng theo thế « Phi bạt tổng chung » phản kích lại.

Vạn-Phật Tự Tứ-đại Hộ-Pháp chỉ thấy kiếm quang chớp loáng, chưởng phong cuốn cuộn ép tới, hoảng hồn không biết đâu chống đỡ, mạnh ai nấy lo hồi bộ nhảy ra sau.

Tâm-Lôi hòa thượng bình tĩnh, lại thét lên :

— Xem đây !

Rồi lão cũng trở bình sinh tuyệt học « Cung thần xạ nguyệt » cả người và thiết thiên trượng cùng loạt tổng mạnh qua.

Mã-quân-Vũ lách mình sang hữu, tay kiếm chém trả lại rồi tiếp đó « Ngũ hành mê tung bộ pháp » chớp nhoáng đã qua phía sau Tâm-Lôi.

Tâm-Lôi hòa thượng mới xông vào còn thấy đối phương đó, bỗng thấy Quân-Vũ lách mình một cái đã biến đâu mất, lão còn đang ngơ ngác, bỗng cảm thấy một luồng gió nhẹ thoảng qua, vội nhào mình nhảy tránh.

Nhưng sự thế đã muộn rồi, phía sau cổ áo Tâm-Lôi đã bị lưỡi kiếm ngọt của Quân-Vũ chém đứt một nhát dài độ một tấc.

Mã-quân-Vũ thừa dịp quay nhìn về phía Ngọc-Tiểu Tiên-Tử.

Lúc bấy giờ nàng và Siêu-Phàm đại sư đang đánh đến lúc gay cấn, hăng say. Quyền phong của vị Chưởng môn nhân phái Nga-Mi rất trầm vững, mỗi một khi lão ra tay đều có tiếng gió bần bật. Ngọc-Tiểu Tiên-Tử vẫn dùng « Mô vân thập bát chiêu » phản công lại. « Kim-cang quyền » của Siêu-Phàm.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử bay lên lộn xuống, lúc trước, lúc sau, khiến đối thủ lâm phen kinh hãi, chẳng biết đâu mà lường.

Một người linh động như chớp giật, mưa sa, một người hăm hăm, chỉ thỉnh thoảng quay qua đảo lại, khiến trận đấu vô cùng ngoạn mục.

Tâm-Lôi và ba hòa thượng bị Quân-vũ đẩy lui, đứng ngơ ngẩn nhìn hải một chút rồi lại ào ạt xông vào vây chàng trở lại nữa.

Mã-quân-Vũ lại nhớ đến Huyền-Thanh đạo nhân, không biết giờ này sư phụ ở đâu, chàng nóng lòng muốn bỏ chạy cũng không được đành phải giữ kiếm ứng chiến.

Bốn hòa thượng lần này xuất thủ, dùng toàn lực cầu thắng, nhưng cây thiết thiên trượng như mưa sa, gió táp. Nhất là cây trượng trong tay Tâm-Lôi trông nhẹ nhàng mà ác độc, mỗi chiêu mỗi thế đều nhắm yếu điểm đối phương, nên mới hỗn đấu trên mười hiệp, Mã-quân-Vũ bị ép đến hạ phong.

Mã-quân-Vũ có giỏi nhìn đến đâu cũng không thể né tránh được. Chàng thét lên một tiếng, liền đem « Truy vân thập nhị kiếm » cùng hợp với bộ pháp « Ngũ hành mê tung » liền miên phản công.

Nhưng bốn học trò của Siêu-Phàm đại sư cũng không phải tay tầm thường, hưởng hồ « Lôi phong trượng pháp » của phái Nga-Mi cũng là môn tuyệt học trong võ lâm. Nếu đánh tay đôi thì Mã-quân-Vũ thủ thắng được, đang này bốn trượng hợp lại, uy thế rất mạnh, nên bộ pháp lách né và kiếm thuật tinh diệu chỉ mới đủ để chàng tạm cầm cự thôi tăng.

Hỗn đấu được mười mấy hiệp nữa, Tâm-Lôi hòa thượng rống lên một tiếng kinh khủng, rồi vũ động thiết thiên trượng theo « Lôi phong trượng pháp » càng lúc càng mạnh. Ba lão kia cũng mang tuyệt học môn phái mình ra thi triển.

Mã-quân-Vũ cảm thấy như một thiết trượng chụp lên người mình. Chẳng liên lạc nhẹ người theo «Ngũ hành mê tung» chớp mắt đã thoát ra ngoài mấy thước.

Mã-quân-Vũ cất tiếng thật to nói với Đồng-Bản hòa thượng :

— Lão tiên bối ! Hai phái chúng ta không thù không oán, nhưng đệ tử của quý phái hiệp mức này, rồi vẫn bối lõ tay...

Chàng chưa dứt lời, đột nghe Tâm-Lôi nạt một tiếng, nói :

— Người khóc lác quá !

Rồi thiết thiên trượng, trên tay ông đã bỏ trên đầu Mã-quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ tung mình lách qua, đầu gối Tâm-Lôi đã định trước, thiết trượng mới đập xuống nửa chừng, đột nhiên cứ theo thân hình Quân-Vũ quét ngang qua.

Chiều này là một kỳ chiều tên «Thần long bãi vĩ». Mã-quân-Vũ chân vừa chạm đất, đã nghe một tiếng gió rít phía sau, biết không thể tránh né được nữa, nên liều mạng, tung mình đến bên địch. Tuy chàng ứng biến rất mau, song cây thiết trượng của Tâm-Lôi lạnh lẽo hơn nữa, khi địch thủ còn cách chừng hai thước, lão lẹ làng bủa đến.

Mã-quân-Vũ dùng lưng đỡ một trượng, cảm thấy toàn thân rung động, miệng nhả ra một búng máu, trượng này không phải nhẹ, nhưng Quân-Vũ cũng chưa đến nỗi ngã nhào.

Chàng cắn răng, cố gắng điều hòa chân khí ở đơn điền, ép máu trào trong ngực xuống, vùng tay kiếm đâm chí mạnh Tâm-Lôi.

Tâm-Lôi hòa thượng lộ đà, không kịp quơ trượng đỡ, mà cũng chẳng kịp thoái lui, tay chân linh quỳnh thì lưỡi kiếm nhọn hoắt đã đâm thấu qua ngực rồi.

Mã-quân-Vũ ré dài một tiếng, rút kiếm lại, máu tươi ở ngực đối thả phun ra đỏ ối. Chàng tung chân đá mạnh một cái, Tâm-Lôi đã văng xa mấy trượng chết ngay. Sau cái đá ấy chính chàng cũng không còn chịu nổi, miệng lại phun máu ra, toàn thân lão đảo gần ngã.

Biến cố xảy ra quá nhanh khiến ba lão hòa thượng cùng phe với Tâm-Lôi chẳng kịp truy cản.

Mã-quân-Vũ chống thanh trường kiếm xuống đất, mờ to đôi mắt nhìn xác chết của Tâm-Lôi, máu từ miệng chảy vọt vọt không ngừng.

Ba lão hòa thượng nhảy vút đến, vùng thiết thiên trượng quất vào Quân-Vũ.

Lúc này, thần trí của Mã-quân-Vũ đã mê loạn, đôi phương đã ào ạt tới, nhưng chàng vẫn đứng yên như không hay biết gì cả.

Thấy Mã-quân-Vũ sắp chết dưới trượng của ba lão hòa thượng, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử hét lên, đang đảo lộn trên không vội nhào mình bay xuống, đứng bên chàng. Nàng nhanh nhẹn vòng tay trái ôm Mã-quân-Vũ bên mình, tay mặt quơ ngọc tiêu đánh bật mấy cây thiết thiên trượng, rồi tấn thẳng lên, xuất «Kiếm linh đả tà» quất tiêu vào một lão hòa thượng bề sọ chết tươi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử công thêm hai tiêu sáng loáng, khiến hai hòa thượng còn lại kinh hãi, nhảy lùi ra hai trượng xa.

Tiên-Tử lo âu, cúi nhìn Mã-quân-Vũ thấy mặt chàng nhắm nghiền, lòng nàng đau xót như đứt từng khúc ruột, đôi mi nàng đã vầng quanh nước mắt.

Ngay lúc đó, Đồng-Bản hòa thượng và đạo cô liền xông đến, hai bên tả hữu hươi kiếm, múa Đồng-Bản cùng công vào Tiên-Tử. Đồng thời mặt trước cũng bị Siêu-Phàm đại sư áp đến chặn bước tiến của nàng.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cắn chặt hai hàm răng quất tiêu vào đạo cô theo thế «Tiêu chỉ thiên nam».

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nghĩ, trong ba người này, vị đạo cô là yếu nhất nếu dụng toàn lực công đến, có lẽ sẽ thoát khỏi sự hợp vây của ba người nên tiêu vừa quất thì nàng cũng tấn theo.

Đạo cô cười kiêu ngạo một tiếng, giơ kiếm đỡ ngọc tiêu, tay trái lên theo, nhắm vào người Mã-quân-Vũ đẩy một chưởng.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử giật mình, không kịp hồi bộ, quay mình lại vai mặt hứng chịu chưởng lực của đạo cô thế Mã-quân-Vũ.

Bị ngón quyền này, Tiên-Tử quay loạn, lùi lại sau năm bước, xương vai mặt đau nhức, cây ngọc tiêu cũng muốn vọt khỏi tay.

Siêu-Phàm đại sư lạnh lùng, cất tiếng sang sảng nói :

— Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ! Bốn phái với người không thù, không oán, việc đêm nay đều tại người gây ra hết, giờ đã chịu trối chưa, hay muốn chúng ta kết liễu gấp rút ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nhân lúc Siêu-Phàm nói, đứng vận hành chân khí để phục hồi sức lực vì mới chịu một chưởng của đạo cô.

Tiên-Tử khẽ cười nói :

— Các người là Nga-Mi, một phái võ trong chín đại môn, nhưng sao hành động của các người đều trái với qui luật giang hồ ?

Siêu-Phàm đại sư gần giọng nói :

— Người đừng có ngấm máu phun người ! Chúng ta đã làm gì phản với qui luật giang hồ ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nói :

— Ý nhiều đánh ít, có phải là thông lệ của võ lâm không ?

Siêu-Phàm đại sư cười nhạt một tiếng tiếng đáp :

— Người đã phạm điều đại kỵ võ lâm, còn lấy cớ trách chúng ta ý chúng hiệp cô ấy là gì ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử điều dưỡng một hồi, vai mặt đã bớt đau nhức, nên khi Siêu-Phàm vừa nói xong, nàng đã vùng ống ngọc-tiêu bủa tới.

Siêu-Phàm thấy thế tiêu dũng mãnh, quái dị, không dám xem thường, vội lùi ra sau hai bước, song quyền tay trước, tay sau đánh ra, gió kêu bản tặc.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử biết công lực đối phương rất cao, nếu rủi trúng một quyền ắt bị trọng thương ngay. Nàng vội dừng bộ, lách sang bên tả, không dám tiến đến nữa.

Siêu-Phàm đại sư hét một tiếng, nhảy vút theo, càn sa tung bay phần phật, song quyền lại liên tiếp dầy ra, sức mạnh tưởng chừng như có thể bạt núi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử biết đêm nay rất khó thoát khỏi vòng vây. Từ một thiếu nữ tinh quái, ưa khuấy phá, xem thường mọi hoàn cảnh, giờ cũng phải bối rối, không phải nàng lo chính mình mà lại lo cho Mã-quân-Vũ. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tay trái ôm sát Quân-Vũ vào lòng, tay mặt khoa tiêu vu vu quyết một phen trống mái.

Hai bên đấu nghiêng ngửa trên ba chục hiệp vẫn chưa phân thắng bại. Siêu-Phàm đại sư càng đánh, quyền phong càng mạnh. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đấu mỗi lúc một biến ảo, tinh diệu.

Đồng-Bản hòa thượng và đạo cô thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đấu bên ôm Mã-quân-Vũ bên mình mà vẫn có thể đấu với Chương môn Siêu-Phàm đến mấy chục hiệp, lòng kính phục, thầm nghĩ :

— Nữ ma đầu này quả nhiên võ công rất giỏi, nếu đêm nay đề nó thoát khỏi Vạn-Phật đình, ắt Nga-Mi phải không những mất tiếng mà còn bị một hậu hoạn về sau nữa.

Đồng-Bản Hòa thượng và đạo cô tâm ý như nhau. Không hẹn mà cùng tiến lên chuẩn bị nếu đối phương thoát khỏi tay Siêu-Phàm thì sẽ chặn đánh ngay.

Trải qua mười mấy hiệp nữa, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy có cơ hội thoát thân, liền nhanh nhẹn công ba tiêu, buộc Siêu-Phàm lui mấy bước. Nàng lo lắng nhìn Mã-quân-Vũ thấy chàng đã nghỉ xiu rồi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đau đớn, hai hàng nước mắt chảy ra. Bỗng một ý nghĩ linh mãnh nổi lên trong đầu óc nàng, cây ngọc tiêu và toàn thân nàng lặn xả vào, diêm, quất tứ phía.

Siêu-Phàm đại sư bị đẩy lui mấy bước đã bốc giận, lại thấy đối phương nhào vô nữa, chẳng khác lửa thêm dầu. Tay trái liền đánh một chiêu « Kim Cang khai sơn » thẳng vào mặt Tiên-Tử.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đầu e dè nữa, khẽ lách mình tiến thêm vào, dùng ngọc tiêu quất một thế « Khổng trước khai bình ». Siêu-Phàm quay tròn lách qua tiêu thế, hai tay dầy hai quyền cực mạnh.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cười gằn nói :

— Người tránh đi đâu ?

Cùng lúc đó nàng đâm cây tiêu ra nhanh hơn chớp mắt. Siêu-Phàm bị diêm trúng ở vai, lùi ra bảy bước, loạn choạng suýt té.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cũng không thoát khỏi tay quyền đối phương. « Sư » một tiếng, nàng đã bị Siêu-Phàm đâm trúng sau lưng một thoi hay bông văng ra năm, sáu thước xa. Tuy lúc sắp rơi xuống, nàng cũng cố gắng dè nguyên chân khí, lộn một vòng, rồi ôm chặt Quân-Vũ lặn xa.

Sự thế xảy ra quá nhanh, Đồng-Bản Hòa thượng và đạo cô không kịp giúp Siêu-Phàm, mà cũng chẳng kịp kết liễu tánh mạng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử. Hai người nhảy đến bên vị Chương môn nhân, đạo cô hỏi :

— Sư huynh có hề gì không ?

Siêu-Phàm lắc đầu, không đáp, rồi từ từ nhắm mắt lại.

Hai người thấy Siêu-Phàm không đáp, biết vị Chương môn bị nội thương khá nặng. Đạo cô nhăn mày, nhún mình một cái đã đến bên Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Lúc này Ngọc-Tiêu Tiên-Tử chống tay xuống đất, miễn cưỡng đứng lên. Nét mặt diêm kiều giờ đã tái xanh, tóc rối bù, hai bên mép đã tươm máu tươi, cây ngọc tiêu đã rơi xuống đất, nhưng tay trái vẫn ôm chặt Mã-quân-Vũ sát vào mình.

Đạo cô nâng mũi kiếm lên trước ngực Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, lạnh lùng nói :

— Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ! Chắc người không ngờ đêm nay lại bỏ mạng

trên Vạn-Phật Đỉnh của chúng ta ?

Tiên-Tử vẫn thản nhiên trước mũi kiếm nhọn hoắc của đạo cô, nàng cúi nhìn Mã-quân-Vũ nói khẽ :

— Vũ hiền hữu ! Hãy mở mắt nhìn cảnh chúng ta sắp chết !...

Một dòng máu trào ra làm nghẹn tiếng, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử sật mảy cái, không nói được nữa.

Đạo cô dăm dăm nhìn, đưa tay trái chấp trước ngực, khẽ niệm một tiếng « Phật hiệu » rồi tiếp :

— Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ! Ta sẽ giúp người sớm về Cực-Lạc !

Đạo cô loang kiếm một vòng, nhắm ngay ngực Tiên-Tử đâm mạnh đến.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ôm ghì Mã-quân-Vũ trong lòng như đề an-ủi giờ phút cuối cùng.

Bỗng tiếng gió vụt vạt áo bay phần phật đưa tới, tiếp theo một giọng nói hách dịch vang lên :

— Bỏ kiếm xuống, lùi ra ba bước !

Đạo cô quay đầu lại nhìn.

Ngoài một trượng xa, một lão già mặt áo hồng, lưng đeo « Song Luân nhật nguyệt », tay nắm phi bát, dăm dăm nhìn đạo cô.

Đạo cô còn ngạc nhiên, thì người đó tiếp :

— Người muốn thử « Phi bát » của ta ra sao không ?

Đồng-Bản Hòa thượng nhảy vọt đến, vươn tay đoạt phi bát, miệng thét :

— Hồ-nam-Bình ! Người đến Vạn-Phật đỉnh của chúng ta làm gì ?

Lão Hồng-y lách mình tránh cái chop của đối phương, tay trái đẩy ra một chưởng, đồng thời tay mặt vung phi bát đánh ra bay vèo vèo, loang loáng nhắm ngay đạo cô phi đến.

Phi bát của Hồ-nam-Bình là một môn ám khí nổi tiếng trên giang hồ, uy thế rất mạnh, thoảng nghe tiếng gió, phi bát đã bay trên đầu.

000

HỒI THỨ BỐN MƯƠI

THIÊN-LONG CAO-THỦ VŨ-LỘNG THẦN OAI

Đạo cô thấy phi bát của Hồ-nam-Bình bay đến rất nhanh, chẳng dám chậm trễ, liền chú ý vận công, quơ kiếm lên gạt mạnh phi bát một cái.

Chỉ nghe tiếng « keng » phát ra, đạo-cô cảm thấy tay mặt chấn động. Đạo cô phải lùi ra hai bước. Phi bát bị kiếm của đạo cô, đánh gãy một mũi nhọn, bay xéo sang một bên.

Phi bát bay ra ba trượng, sức vẫn còn mạnh, đánh trúng một phiến đá lớn, làm phiến đá vỡ tan, bắn tung tóe lên không !

Trong chốc lát, Hồ-nam-Bình và Đồng-Bản hòa thượng đã đánh được ba chiêu, Hồ-nam-Bình liền nhảy tới bên Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Siêu-Phàm đại sư mở mắt ra nhìn Bách-bộ Phi-bát Hồ-nam-Bình rồi từ từ tiến đến.

Đạo cô thấy Siêu-Phàm cứ áp tới Hồ-nam-Bình, giựt mình lo ngại.

Thương thế của Siêu-phàm hiện rất nặng, chỉ sợ khó mà chịu được một đấm của đối phương. Nhưng đạo cô lại không tiện lên tiếng gọi Siêu-Phàm ngừng bước, nên nhảy tới bên mình Siêu-Phàm, cầm kiếm bảo vệ cho lão.

Lúc đó lão tăng gầy mặt áo trắng đã mở mắt ra, hai luồng sáng chiếu thẳng tới Hồ-nam-Bình, lão cất tiếng nói :

— A Di Đà Phật ! Hồ thí chủ lâu nay vẫn mạnh giỏi chứ. Còn nhớ lão hòa thượng này không ?

Dứt lời lão lại từ từ bước tới.

Hồ-nam-Bình quay đầu thoảng thấy lão hòa thượng áo trắng, mặt hiện ra vẻ ngạc nhiên, nhưng chỉ chốc lát ông đã bình tĩnh lại ngay, đưa tay rút Nhật-nguyệt Song-luân, cười ha hả một lúc, rồi nói :

— Được rồi ! Các người muốn lấy đông mà hiệp yếu thì cứ ra tay ! Ta chấp cả đấy !

Lão hòa thượng áo trắng nghe Hồ-nam-Bình nói thế, « hừ » một tiếng

nhìn đạo cô và Siêu-Phàm, nói :

— Phiên hai đạo hữu khoan động thủ, khi nào lão hòa thượng này thua hãy hay.

Rồi lão quay sang bảo Hồ-nam-Bình :

— Mời Hồ thí chủ ra tay ! Một đấu một được rồi chứ ?

Hồ-nam-Bình cười nhạt, đưa Nhật-nguyệt Song-luân lên, bước tới một bước...

Giữa lúc ấy, bỗng có một tiếng réo dài từ dưới đưa lên.

Tiếng réo ngoài mười trượng, nhưng vọng đến rất nhanh. Tiếng réo chưa dứt, thì bóng người đã đến nơi rồi !

Siêu-Phàm quay lại, chỉ thấy hai bóng người sát cánh nhau phi tới, thân pháp cực kỳ ảo diệu.

Hai người đi đến, cách bọn chúng chừng ba thước mới ngừng lại. Dưới ánh sao ai nấy đều nhận thấy hai người mới đến đều mặc áo dài, tuổi khoảng trên năm mươi.

Người bên trái mặc áo dài màu vàng lợt, đầu đội mũ nho sinh, trong tay cầm một cây quạt xếp dài độ một thước tấc.

Người bên mặt vận y phục màu trắng, lưng đeo cừu-hoàn đao.

Hồ-nam-Bình nhìn thấy người mặc áo vàng nhạt liền cung kính, cúi mình thi lễ.

Lão già áo vàng mỉm cười, tay trái đưa lên ngực trả lễ và nói :

— Hồ phân-cuộc chủ quá lễ rồi !

Hồ-nam-Bình cất « song-luân nhật-nguyệt », quay nhìn lão tăng áo trắng, rồi cất giọng lạnh lạnh :

— Mạng của lão đàn-sư còn dài !

Lão tăng áo trắng cười lên hai tiếng khô khan, nói :

— Phật-Tổ hiền linh, không chịu siêu-độ lão tăng ! Người bảo lão hòa thượng này phải chết cách nào ?

Lão già áo vàng cười khanh khách tiếp lời :

— Cửa Phật không chịu thọ giữ người. Người xin chưa được, thì để chúng ta ra tay giúp sức cho người giải giáp đầu thai sớm hơn một chút.

Lão tăng áo trắng về mặt thoát biến khác, đưa mắt nhìn vào lão già áo vàng, ha há cười lớn một lúc rồi nói :

— Vương thí-chủ ! Câu nói của người không cảm thấy quá khoác lác sao ? Dù cho Tông-cuộc chủ Tô-băng-Hải của quý bang cuộc cũng

ông dám phách lối với lão tăng như vậy ?

Lão già áo vàng cười hai tiếng lạnh lùng, chưa kịp trả lời, thoát nghe có tiếng thờ đốc đưa đến từng hồi.

Những người có mặt nơi đó đều là cao thủ hạng nhất trong võ lâm. Ông ấy tuy không lớn, nhưng họ đều nghe được cả.

Dưới ánh sáng đêm sao, họ đã phát giác một thiếu nữ mặc áo quần đen, bỏ sát trong người chạy nhanh tới.

Nàng chạy thẳng tới bên mình lão già áo vàng thì dừng chân lại, thờ đốc, nói :

— Một chết tôi rồi ! Một chết tôi rồi !...

Nói chưa dứt, ánh mắt nàng bỗng chạm vào Mã-quân-Vũ đang mê mẩn bất tỉnh dựa vào mình Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nằm ngửa, bên miệng máu tươi rỉ ra không ngừng nhưng thần thái nàng rất thung dung, ôm chặt lấy Mã-quân-Vũ, ông lộ vẻ gì đau khổ cả.

Thiếu nữ vừa chạy đến, chính là ái nữ của Tô-băng-Hải Vô-hình nữ chủ Tô-phi-Phụng.

Thì ra Mã-quân-Vũ đã bỏ nàng một mình ở Sùng-Ninh, làm cho nàng tan nát. Tình yêu cuồng nhiệt đã kích động, biến nàng thành kẻ si tình không ?

Sau khi nàng thấy Mã-quân-Vũ phi ngựa bỏ đi, không hề quay đầu lại, nàng không thể nào ném nổi buồn giận, và cảm thấy mình bị bạc quá nhiều, nên buồn tủi ngồi khóc dưới gốc một cây lựu bên khe suối.

Nàng khóc cho vui nỗi hận tình, sầu khổ dồn ép trong lòng bấy lâu nay ! Buồn thương xáo trộn !

Nàng càng khóc càng thấy đau lòng, cứ để mặc cho nước mắt chảy theo cơn đau khổ của tình hận.

Không biết thời gian đã qua bao lâu, nàng thoát nghe sau lưng một giọng nói trầm hùng :

— Con bé này sao lại ngồi đây một mình mà khóc ?

Tô-phi-Phụng giật mình quay lại, thấy một người mặc áo dài màu vàng đầu đội mũ nho sinh tuổi độ năm mươi, mặt vuông, mi mắt đứng yên sau lưng nàng như một thần tượng, thấy người đó, Tô-phi-Phụng đã rõ là ai rồi, nàng như một đứa trẻ thơ, gặp được mẫu, nàng nhảy vào lòng lão già áo vàng nũng nịu nói :

— Vương thúc thúc ! Cháu bị người ta bức hiếp quá ! Cha cháu bỏ

cháu một mình ở đây chẳng ngó ngang đến, một mình cháu phải chịu thòi cái cay đắng của cuộc đời !

Lão già áo vàng đưa tay vuốt tóc nàng, nói :

— Có chuyện như vậy sao ? Hãy nói cho ta biết là người nào đã ăn hiếp cháu ! Ta nhất định giúp cháu rửa hận !

Tô-Phi-Phụng đang nũng nịu bị lão già áo vàng hỏi như thế, nàng chẳng biết phải đáp làm sao, đứng sững một lúc lâu không nói !

Nguyên lão già áo vàng này là một phần cuộc chủ, có võ công cao nhưt trong Ngũ-kỳ phân cuộc Thiên-Long Bang. Ông ta chỉ kém tổng bang-cuộc Tô-bằng-Hải mà thôi.

Về thân phận, tuy ông ta là một phần-cuộc chủ như bốn người kia, nhưng ông chẳng khác gì một tổng cuộc bang số hai trong Thiên-Long Bang. Những phần cuộc chủ kia đều phải kính nể gấp bội.

Tô-bằng-Hải khi thân phục bốn vị phân cuộc chủ đều lấy võ công mà chế phục trước, rồi mới dùng lời chiêu dụ sau. Nhưng đối với Vương-hàn-Tương, vị chủ Hoàng-kỳ phân cuộc này, lại khác hẳn.

Hải-Thiên Nhất-Tào phải bốn lần đến nơi cư ngụ của Vương-hàn-Tương mới thân phục được vị tuyệt học kỳ nhơn này ra giúp ông, tạo cho Thiên-Long Bang cuộc một địa vị trong cửu đại môn phái.

Vương-hàn-Tương không những võ công tuyệt thế mà bụng chứa đầy cả một pho sách nữa. Những môn học đó không chỉ là tứ thư, ngũ kinh, mà gồm cả Nho, Thích, Khổng, Lão nữa. Ông ăn cư ở Ung-Than Sơn có ba mươi năm dài, một nửa thời gian ấy, ông dành cho việc nghiên cứu về "Ngũ hành kỳ thuật" và "Bát quái dục lý".

Hải-Thiên Nhất-Tào sáng lập Thiên-Long Bang cuộc, trong vòng hai mươi năm gần ngui, mà đã có thể lực khắp cả Đại-giang Nam, Bắc, hết một nửa công phu là nhờ vào Vương-hàn-Tương mới thành công được.

Tô-Phi-Phụng từ nhỏ không hề rời khỏi phụ thân một bước. Nàng trưởng thành trong Thiên-Long Bang cho nên đối với vị Hoàng-kỳ phân chủ này nàng biết rõ ràng.

Bề ngoài trông ông ta rất văn nhả, nhưng lòng ông lại rất lạnh nhạt. Ông ta rất ít khi ra tay đối địch với ai, nhưng đã ra tay thì độc hiểm vô cùng.

Thiên-Long Bang cuộc sáng lập đã hai mươi năm rồi, mà Vương-

Tương tự thân, nghinh địch chỉ có hai lần. Một lần do Tô-Hùng đại cho Tô-Phi-Phụng nghe, một lần chính nàng mục kích.

Lần đó, địch thủ của ông ta cũng là một cao thủ danh trấn giang hồ, chỉ dùng tay không mà đánh bại năm vị chi cuộc của Hoàng-kỳ. Vì Vương-hàn-Tương mới tức giận ra tay như sấm sét, mới có ba chiêu địch thủ đã không chống nổi, phải bỏ mạng dưới chưởng lực của ông ta.

Tô-Phi-Phụng tuy tức giận Mã-quân-Vũ, nhưng nếu nàng nói ra không tốt của Mã-quân-Vũ thì chàng ta không khỏi mang họa ! Vì Mã-quân-Vũ cũng không làm gì đáng nói mà nàng cũng không thể nào tâm nói dối để hại chàng.

Tô-Phi-Phụng nghĩ mãi vẫn không biết phải nói làm sao ?

Vương-hàn-Tương thấy nàng ngẫm nghĩ hồi lâu, vẫn không nói ra được kẻ bức hiếp nàng, lòng ông sinh ra nghi ngờ, lo lắng. Về mặt Ang của xuống, ánh mắt lóng lánh như sao, nhìn thẳng vào mặt Tô-Phi-Phụng hỏi gần từng tiếng :

— Cháu đang có điều khổ tâm khó nói nên lời phải không ?

Tô-Phi-Phụng biết Vương-hàn-Tương làm tướng nàng đã đại đột phá bản thân nên nàng sợ hãi liền lắc đầu đáp :

— Cháu bị hòa thượng phái Nga-Mi bắt vào Vạn-Phật Tự rồi nhốt trong bang đá cả mấy ngày không có cơm ăn !

Vương-hàn-Tương về mặt trở lại bình thân, mỉm cười, nói :

— Hòa thượng của phái Nga-Mi nhốt cháu trong Vạn-Phật Tự để dỗ mấy ngày ?

Tô-Phi-Phụng ngẫm nghĩ một lát, đáp :

— Chúng tôi dỗ cháu hai ngày !

Vương-hàn-Tương cười bảo :

— Được rồi ! Để ta bắt lão hòa thượng chưởng môn Siêu-Phàm đại sư của phái Nga-Mi về Thiên-Long Bang cho nó nhin đối lại hai mươi ngày.

Tô-Phi-Phụng rút khăn lau khô ngón lệ rồi nói :

— Thế thì Tương thúc thúc đi ngay bây giờ được không ?

Sở dĩ nàng hỏi như vậy là vì nàng nhớ lại Mã-quân-Vũ một mình đến chốn hiểm nguy nơi Vạn-Phật Tự, lòng nàng lo ngại không an.

Vương-hàn-Tương đầu rõ được cái oái-oăm trong lòng người con gái, ông mỉm cười, bảo :

— Hòa thượng của Vạn-Phật Tự chạy đâu cho khỏi. Đi trễ một ngày cũng không quan hệ gì.

Tô-phi-Phụng nén lòng, nũng nịu nói :

— Sao không thể đi ngay bây giờ hả thúc thúc !

Vương-hàn-Tương cau mày hỏi :

— Sao cháu gấp vậy ?

Tô-phi-Phụng đang nghĩ đến Mã-quân-Vũ, chẳng biết an nguy thế nào. Nhưng nàng lại đáp khác đi :

— Con rất ghét tụi hòa thượng đó ! Chúng ta đánh chúng sớm ngày nào thì cháu sớm nguôi giận ngày ấy.

Vương-hàn-Tương nói :

— Hồ phân chủ của Hồng-Kỳ phản cuộc và Diệp phân-chủ của Bạch Kỳ phản cuộc đều cùng ta đến Xuyên-Tây một lần. Chúng ta, ba người đã hẹn đêm nay gặp mặt ở Huê-Dương. Chúng mình nói cho họ hay rồi hãy đến Vạn-Phật Tự.

Tô-phi-Phụng nghe nói có Hồ-nam-Bình và Diệp-vinh-Thanh đến đây rồi, lòng càng mừng rỡ, kéo tay Vương-hàn-Tương cười nói :

— Thúc thúc ! Nếu vậy ta hãy đến Huê-Dương ngay đi !

Vương-hàn-Tương tuy là kẻ có thái độ lạnh nhạt với đời nhưng đối với Tô-bằng-Hải ông ta lại một lòng trung thành, kính phục, còn đối với Tô-phi-Phụng, ông ta rất thương yêu, xem nàng như con ruột.

Thấy nàng làm rộn như vậy, Vương-hàn-Tương chỉ gạt đầu, cười nói :

— Thôi được ! Chúng ta đi thôi !

Dứt lời Vương-hàn-Tương phi thân đi trước, Tô-phi-Phụng đi theo sau.

Nàng ráng hết sức đuổi theo cho kịp Vương-hàn-Tương.

Ngoại hiệu của nàng là Vô-hình Nữ-hiệp, thì về thuật khinh công của nàng tất phải đặc biệt rồi. Nàng chạy nhanh như tên bắn.

Nhưng công lực của Vương-hàn-Tương quả thật cao thâm ! Chỉ thấy ông bước đi như hành vân lưu thủy mà Tô-phi-Phụng chạy đến tháo mồ hôi vẫn chậm lại đằng sau.

Cứ như vậy, qua hai chục dặm, hai người vẫn cách nhau năm thước.

Tô-phi-Phụng đuổi theo không kịp lại nhõng nhẽo nói lớn :

— Vương thúc thúc ! Vương thúc thúc ! Con mệt đến chạy không

được nữa !

Vương-hàn-Tương tùm tùm cười, dừng chân lại. Tô-phi-Phụng đuổi đến nơi, nắm tay ông, cười bảo :

— Thúc thúc dắt con đi được không ?

Vương-hàn-Tương nhìn trời, đáp :

— Trời còn sớm mà triển khinh công làm gì ! Minh chỉ cần đi mau một chút là có thể đến Huê-Dương trước khi trời tối.

Dứt lời, cánh tay mặt của ông hơi dùng sức một chút, Tô-phi-Phụng thấy ông bảo đi nhanh một chút, nhưng thật ra thì chẳng kém gì gió cuốn mây trôi.

Tô-phi-Phụng cảm thấy lực đạo trên mình mất hết, chân bước nhẹ nhàng, cả mình như được một luồng tiềm lực nâng đỡ.

Hai người cứ như vậy mà đi, chưa đến giờ thìn họ đã đến Huê-Dương rồi.

Sau khi gặp được Hồ-nam-Bình và Diệp-vinh-Thanh, Tô-phi-Phụng vì lo cho Mã-quân-Vũ nên hỏi Vương-hàn-Tương khởi hành ngay.

Ba người bị nàng thúc dục quá, nên lấy ghe nhẹ của Huê-Dương-phân cuộc đến thẳng Gia-Định, rồi bỏ ghe lên bộ, đi suốt đêm lên núi.

Tô-phi-Phụng rất giỏi về khinh công, nhưng dù sao cũng khó mà băng được ba vị phong trần kỳ nhơn này.

Nàng luôn miệng thúc người ta đi cho nhanh, nhưng khi người ta đi nhanh, nàng lại đuổi theo không kịp, cuối cùng cũng phải nhờ Vương-hàn-Tương dắt đi.

Bốn người vừa đến dưới Vạn-Phật Tự thì đã nghe tiếng đánh nhau trên núi.

Bách-bộ Phi-bạt Hồ-nam-Bình đi trước, dùng sức phóng nhanh lên đỉnh núi.

Khi lên đến nơi, vừa đúng lúc đạo-cô đang dùng kiếm định đâm Ngọc-Tiêu Tiên-Tử. Hồ-nam-Bình liền phóng phi-bạt đến cứu Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thoát chết.

Tiếp đó Vương-hàn-Tương và Diệp-vinh-Thanh nhảy theo lên đỉnh núi.

Tô-phi-Phụng là người lên đến sau cùng ! Nàng nhìn thấy Mã-quân-Vũ nằm trong lòng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử liền la lên một tiếng nhảy đến chỗ hai người. Tim nàng đập loạn lên, lòng như bị ai cắt từng khúc ruột. Nàng nhảy chồm đến chỗ Mã-quân-Vũ.

Không ngờ trong lúc mất bình tĩnh ấy, mắt nàng không còn phân định được ai là bạn, ai là thù nữa, nàng định nhảy đến bên Quân-Vũ thì nàng lại nhảy đến bên Siêu-Phạm đại sư.

Đồng-Bản Hòa thượng là người đứng gần Siêu-Phạm đại sư nhất, thấy Tô-phi-Phụng nhảy đến quá nhanh, lầm tưởng nàng tấn công vào Siêu-Phạm, nên lách người tới, dùng đồng-bản nhắm ngay người nàng đánh tới, miệng hét lên :

— Con nhỏ to gan ! A ! ! !

Tô-phi-Phụng lòng nóng như lửa, phóng tới quá nhanh còn biết cách nào tránh cây đồng bản nữa. Nàng tưởng phen này chắc phải nát xương, thì bỗng có một luồng gió từ sau lưng nàng diêm tới, đánh trúng đồng bản trong tay hòa thượng, cứu Tô-phi-Phụng thoát chết.

Đồng-bản đó nặng một trăm cân, bị người ta dùng quạt diêm trúng bật ra ngoài.

Tô-phi-Phụng thoát nguy rú lên một tiếng, tung mình lướt qua Siêu-Phạm đại sư, rơi xuống bên mình Mã-quân-Vũ.

Vừa rớt xuống, Tô-phi-Phụng đưa hai tay giật lấy Mã-quân-Vũ trong lòng Ngọc-Tiểu Tiên-Tử.

Tô-phi-Phụng vì quá lo cho sinh mạng Quân-Vũ, đâu còn để ý đến sự hiện diện của nhiều người đang chú ý đến nàng. Nàng đưa tay sờ ngực Mã-quân-Vũ, thấy tim chàng còn đập nhẹ nhẹ.

Nàng mừng rỡ vội vận-khi hành công xoa bóp lấy ngực Quân-Vũ.

Bấy giờ Đồng-Bản hòa thượng đã bị quạt xếp của Vương-hàn-Tương áp đảo lui qua một bên, đồng thời nhìn thấy vũ khí của Hồ-nam-Bình và Diệp-vinh-Thạnh đã cầm trong tay rồi, vẻ mặt họ trầm trọng, đang lo chuẩn bị tấn công.

Chỉ có Vương-hàn-Tương cứ chỉ vận ung-dung, nhàn-nhã. Ông nhẹ nhẹ cử động cây quạt xếp, mà thần thái bình tĩnh như không có chuyện gì cả.

Ông đẩy lui Đồng-Bản hòa-thượng qua một bên, rồi nhìn Tô-phi-Phụng từ từ bước đến.

Tô-phi-Phụng xoa bóp mấy lần nơi ngực Mã-quân-Vũ, mà vẫn không thấy chàng tỉnh dậy, sợ hãi mặt mày xám ngắt.

Trong lúc bối rối ấy, Tô-phi-Phụng chợt nghe có tiếng Vương-hàn-Tương hỏi :

— Người cháu ốm trong lòng đó là ai ?

Tô-phi-Phụng liền đứng dậy, chẳng đáp câu hỏi của Vương-hàn-Tương lại kéo tay ông mà nói :

— Vương thúc-thúc, thúc-thúc cứu chàng đi...

Wương-hàn-Tương cúi đầu nhìn chăm chăm vào Mã-quân-Vũ rồi cũng hỏi lại :

— Người này là ai ? Sao cháu cứu nó ?

Tô-phi-Phụng bị hỏi dồn dập, ngỡ ngàng một hồi rồi mới đáp :

— Chàng đã có lần cứu mạng con ! Giờ con phải đến đáp lại chàng...

Wương-hàn-Tương cười nhạt một tiếng, rồi từ từ cúi mình, đặt tay lên « mệnh môn huyệt » giữa lưng Mã-quân-Vũ, đập nhẹ hệt một tiếng.

Tiếp đó, ông vận tập chân-khi vào tay trái, truyền sang người Quân-Vũ. Trong chớp lát nội lực ông đã truyền đến « Phụ kết », « Bách hội », « Huyền cơ » ba yêu huyệt của Mã-quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ thở dài một tiếng rồi từ từ mở mắt ra.

Tô-phi-Phụng mừng quá, cúi xuống đỡ Mã-quân-Vũ ngồi dậy, hỏi :

— Người nhìn xem tôi là ai ?

Trên mặt Mã-quân-Vũ hiện ra một nụ cười mệt mỏi, chẳng gạt đầu, mắt run run như muốn nói. Nào ngờ chẳng vừa mở miệng, chưa thoát lời, đã học ra một búng máu tươi, bắn vào mình Tô-phi-Phụng.

Tô-phi-Phụng sợ hãi, kêu lên một tiếng sảng sốt, cánh tay nâng ôm Mã-quân-Vũ, nước mắt tuông trào, nhớ ướt đầm khuôn mặt tái nhợt của Mã-quân-Vũ.

Wương-hàn-Tương cau mày đưa mắt nhìn Ngọc-Tiểu Tiên-Tử, vì nàng này đang trừng trừng đôi mắt nhìn Tô-phi-Phụng không ngớt.

Thần sắc Ngọc-Tiểu Tiên-Tử rất kỳ lạ khiến cho các cao thủ có mặt nơi đây ai cũng cảm thấy thương hại.

Wương-hàn-Tương vận-tập chân-khi vào đon điền, ngừng đầu lên rú một hơi dài.

Tiếng rú nghe như rỗng ngậm, hồ thét, dài như kim ngọc chạm nhau.

Tiếng rú đó không khó nghe, nhưng có tác dụng làm cho các cao thủ ở đó tinh thần bị chấn động.

Lão hòa-thượng có thân hình ốm nhom, mi mắt quá mắt, mặc áo bào trắng liền niệm một tiếng « Phật hiệu ». Tiếng niệm Phật ấy trầm hùng

như tiếng sư tử rống, mỗi tiếng, mỗi chữ đều chấn đến động tam huyết trong con người.

Vương-hàn-Tương cười một tiếng lạnh lùng, nói với lão hòa-thượng ồm :

— Chúng mình ở Quát-Thương Sơn cách biệt nhau, mới đó đã thoáng qua mười sáu năm rồi. Không ngờ người càng sống công lực càng tăng. Khí công của đại sư lúc này quả có mãnh lực hơn mười sáu năm về trước không ít.

Lão hòa-thượng ồm này pháp danh là Siêu-Nguyên đệ-tử, võ công giỏi nhất về đời thứ mười ba của Nga-Mi phái.

Ông và Siêu-Phàm đại-sư, Đồng-Bản hòa-thượng, Siêu-Trần và đạo cô Siêu-Huệ đã nổi danh là Nga-Mi Tứ Lão. Nhưng thành tích võ công Siêu-Nguyên vượt qua mấy vị sư đệ của ông rất xa.

Nguyên bốn người này đều là môn hạ đệ tử của Chương-môn nhưn Nhất-Thông đại sư hồi đời thứ mười hai của Nga-Mi phái, cũng là bốn đệ tử đầu tiên của đời thứ mười ba.

Siêu-Nguyên nhập vào phái Nga-Mi có hai mươi năm rồi, Siêu-Trần, Siêu-Phàm và Siêu-Huệ mới lần lượt thu nhận vào môn hạ phái Nga-Mi. Siêu-Nguyên với địa vị đại sư huynh, thay thế cho sư phụ truyền dạy võ công cho sư đệ và sư muội ông.

Trước hai năm, khi Nhất-Thông đại sư về châu Phật-Tồ, Siêu-Nguyên vì phạm thanh qui của môn phái, bị sư phụ ông đuổi ra khỏi Vạn-Phật Tự, buộc ông phải hành chân trong thời gian hai mươi năm rồi mới trở lại sư môn.

Siêu-Nguyên đại sư rời Vạn-Phật Tự được ba năm thì Nhất-Thông đại sư cỡi hạc qui tiên. Trước khi chết, Nhất-Thông đại sư truyền gọi Siêu-Trần, Siêu-Phàm và Siêu-Huệ tới để thăm xét võ công, Phật pháp. Siêu-Phàm đại sư có căn bản nhất trong ba người, nên được Nhất-Thông đại sư truyền mệnh cho giữ chức tiếp chương môn đời thứ mười ba.

Việc bỏ lớn lập nhỏ lên thừa kế chương môn đối với qui luật võ lâm, là điều đại kỵ. Nhưng vì Siêu-Nguyên phạm qui bị đuổi đi hành chân chỉ còn ba đệ tử, mà Siêu-Phàm tài giỏi nhất trong ba người, rất đáng với nhiệm vụ ấy, nên Nhất-Thông đại sư mới phá qui luật lập Siêu-Phàm làm Chương môn đời sau.

Cho đến khi Siêu-Nguyên trở về Vạn-Phật Tự, thì Siêu-Phàm tiếp chương môn được mười bảy năm rồi. -

Trong hai mươi năm đó, Siêu-Nguyên đã đi khắp giang hồ, tính tình trở thành điềm đạm. Thấy tam sư đệ thừa kế chương môn ông đã không có ý giận ghét gì cả, trái lại ông còn giúp đỡ cho Siêu-Phàm từ chút để quản thủ môn hạ phái Nga-Mi.

Siêu-Nguyên thường cùng Siêu-Trần xuất môn giang hồ thám thính tình hình võ lâm.

Mười tám năm trước, Siêu-Nguyên vì tìm « Tạng chánh đồ » nên có gặp Vương-hàn-Tương một lần ở Quát-Thương Sơn.

Lần gặp mặt đó tuy hai người chưa ra tay đối địch. Nhưng mỗi người tự vận khí đấu một lần bằng nội công.

Vương-hàn-Tương vận khí rú lên như rồng ngâm, Siêu-Nguyên thì hét lộn như sư tử rống để ứng phó. Qua một lúc lâu cả hai vẫn khó phân thắng bại.

Vừa lúc đó thì Bát-cánh Thần-Ôn Đệ-duy-Sinh của phái Hoa-Sơn cũng chạy tới Quát-Thương Sơn, hai người này sợ Đệ-duy-Sinh giết trước « Tạng chánh đồ », nên đồng lòng ngưng chiến.

Sau mười tám năm, hai người lại gặp nhau ở Vạn-Phật Đình này.

Khi ấy, Siêu-Nguyên lại ngẩng mặt lên, buông hai tiếng cười khàn rồi nói :

— Đa tạ ! Đa tạ. Công lực của Vương phân cuộc cũng đã tinh tấn hơn mười năm trước nhiều !

Vương-hàn-Tương lạnh lùng nói :

— Quý phái hiện xưng là một chủ mạch trong võ lâm của Cửu-Đại-môn phái, lẽ dĩ nhiên là không coi Thiên-Long bang-cuộc chúng tôi ra gì. Hi ! Hi ! . . . Nhưng tôi, Vương-hàn-Tương này, xem những tao nhân trong chín đại môn-phái không ăn nhằm gì đâu ! Thiên-Long bang-cuộc trong ba năm nữa sẽ mời tất cả cao thủ của chín đại môn phái trong võ lâm về Kim-Bắc vui đấu nhau một lần, để tiện lĩnh giáo tuyệt-học của chín đại môn phái. . .

Siêu-Phàm đại sư điều dưỡng qua một lúc, thương thế đã giảm bớt nhiều, thoát mở mắt nhìn Vương-hàn-Tương, ngắt lời :

— Phân-chủ của quý bang-cuộc có hùng tâm như vậy, thật là một điều hiếm có. Với danh vọng của quý bang-cuộc, lần này chắc sẽ hào nhiệt hơn cuộc đấu kiếm cách ba năm về trước ở Thiệu-Thất-Phong nữa. Phái Nga-Mi chúng tôi chỉ cần có một tấm giấy mời, thì đến phó hội ngay.

Vương-hàn-Tương lạnh lùng nói :

— Khi phách ! Khi phách ! Quý phái có muốn tham gia hay không, điều ấy không có quan hệ gì với Thiên-Long bang-cuộc chúng tôi. Hiện giờ tôi có một chuyện muốn lãnh giáo được không ?

Siêu-Phàm đại sư cười nói :

— Vương-phân chủ có điều gì cứ nói ra, cần gì phải khách sáo ? Bần tăng xin cung kính lắng nghe lời dạy.

Vương-hàn-Tương « hừ » một tiếng, rồi nói :

— Quý phái tự cho mình là chính trực trong võ lâm, vì sao lại bắt ái nữ của Tổng-bang-chủ chúng tôi đem đến Vạn-Phật Tự ? Thật là một việc trái với qui luật giang hồ.

Ánh-mắt Siêu-Phàm từ từ hướng sang Tô-phi-Phụng, chỉ thấy nàng đang ôm chặt Mã-quân-Vũ, mắt nhắm lệ, tâm thần như tỉnh như say.

Dường như nàng chẳng nghe thấy những lời đối đáp của các người trước mặt.

Cách đó mấy thước, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nằm ngay dưới đất. Vị nữ hiệp từng tung hoành giang hồ đó, giờ đang hấp hối, nhưng nàng cũng còn ráng vận dụng chút tàn lực, trợn trừng đôi mắt, nhìn trừng vào Mã-quân-Vũ và Tô-phi-Phụng. Nàng lặng lẽ nằm đó, thần thái rất yên tĩnh, không có vẻ gì sợ sệt trước cái chết cả.

Siêu-Phàm đại sư thầm niệm một tiếng « Phật hiệu », rồi quay lại nói với Vương-hàn-Tương :

— Vương phân-chủ nói không sai ! Tô cô nương trong quý phái bang-cuộc quả có bị đệ tử của bần phái bắt đến Vạn-Phật Tự. Nhưng không phải vô cớ mà chúng tôi gây chuyện, mà do Tô cô nương đã dùng yểm-tử Truy-hồn trăm liên tiếp đã thương đệ tử của bần phái. Trăm của nàng lại có kỳ độc làm cho hai đệ tử đó chết liền tại chỗ. Hành động ác độc đó, như đã có ý định trừ trước.

Hồ-nam-Bình cười khinh bỉ nói :

— Trên giang hồ hề ra tây đầu võ, không giết người tất bị người « giết » mình. Dùng ám khí không phải là điều trái với qui luật võ lâm ! Còn dùng nhiều người để áp bức kẻ cô thế mới là hành động của kẻ hạ lưu đáng xấu hổ.

Siêu-Phàm liếc nhìn Hồ-nam-Bình, nói :

— Chúng tôi đem Tô cô nương nhốt vào Vạn-Phật Tự, nhưng

không hề làm mất thẻ diện nang. Điều này quý vị hãy hỏi Tô cô nương thì biết bản tăng không nói dối.

Vương-hàn-Tương ngất đầu lên nhìn Siêu-Phàm, nói :

— Nguyên do vì sao gây ra chuyện này, chúng ta chưa cần bàn đến ! Chỉ có việc quý phái bắt ái nữ của Tổng-bang-cuộc chúng tôi, thật quá khinh dễ Tổng bang-chủ ! Giờ quý phái định trả lời cách nào với bần bang ?

Siêu-Phàm đại sư nghe nói lửa giận bốc lên ngàn ngút, trầm giọng niệm một tiếng « Phật hiệu » rồi định đáp lời Vương-hàn-Tương.

Nhưng nghe Tô-phi-Phụng kêu lên :

— Ôi !

Ài này đều quay đầu nhìn lại...

Chỉ thấy Mã-quân-Vũ từ trong lòng Tô-phi-Phụng vùng vẫy đứng lên, loạng choạng hai ba bước, lại té nhào xuống...

Tô-phi-Phụng không ngờ đột nhiên Mã-quân-Vũ lại vùng đứng dậy. Bất giác ngưng ngẩn một hồi. Đến khi nàng định thần kêu lên « Ôi ! » một tiếng chạy lại bên chàng, thì chàng đã té nhào xuống đất rồi !

Nơi Mã-quân-Vũ té xuống chỉ cách chỗ Ngọc-Tiêu Tiên-tử nằm đó hai thước. Chàng cố gắng lật mình lại, thò tay vào bọc lấy ra một viên thuốc, trường mình bỏ viên thuốc ấy vào miệng Ngọc-Tiêu Tiên-tử.

Tô-phi-Phụng sững sờ, trợn mắt nhìn hành động của chàng, không敢 trở mà cũng không nói gì !

Đến lúc Mã-quân-Vũ bỏ viên thuốc đó vào miệng Ngọc-Tiêu Tiên-tử rồi, Tô-phi-Phụng mới cúi xuống đỡ chàng ngồi dậy.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử đã đến lúc kiệt sức, nên lúc Mã-quân-Vũ bỏ viên thuốc vào miệng nàng, thì nàng nuốt không nổi nữa. Mặc dầu vậy, viên hoàn đó tự tan ra, biến thành một chất lỏng thơm tho, chảy vào dạ huyệt.

Đó là một trong hai viên thuốc mà Mã-quân-Vũ đã được thiếu nữ Hoàng khăn xanh tặng cho chàng khi chung ghe đến Gia-Định. Một viên chàng đã tự-yong khi bị thương ở bờ sông Gia-Định, còn lại một viên Mã-quân-Vũ vì nghĩ đến ơn Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đã quên mình cứu chàng, nên khi thấy Ngọc-Tiêu Tiên-tử trong hấp hối, chàng không kè đến thân chàng mà trao cho Ngọc-Tiêu Tiên-tử.

Thật ra, Mã-quân-Vũ cũng không có ý định cứu Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Chàng cho rằng thế nào chàng cũng chết đến nơi, và Ngọc-Tiêu Tiên-tử có uống được đơn hoàn đó cũng không mong gì sống sót, chàng chỉ theo tâm tính tự nhiên, khi chết cũng không quên ơn cứu người khác nên hành động thế thôi.

Nhưng Mã-quân-Vũ đâu ngờ được hiệu lực cao diệu của linh đơn đó. Ngay như thiếu nữ choàng khăn xanh cũng chỉ biết năm viên linh đơn đó do mẹ nàng thu thập rất nhiều được thảo luyện thành, chứ nàng đâu có biết mẹ nàng đã phí bao nhiêu tâm huyết của bà trong đời chỉ tạo được có năm viên thuốc đó thôi!

Mẹ nàng đã hao phí công phu như thế, mà thiếu nữ kia không biết lại đem cho Mã-quân-Vũ hết hai hoàn. Mã-quân-Vũ cũng tính cò dùng có một hoàn, rồi lại đem cho Ngọc-Tiêu Tiên-tử.

Nếu Mã-quân-Vũ không được dùng qua viên linh đơn trước đây, thì bây giờ chàng đã tắt thở từ lâu rồi!

Ngọc-Tiêu Tiên-tử khi uống được linh đơn, liền cảm thấy một luồng nhiệt lưu từ từ thấm vào nội phủ, lan xuống tứ chi. Nội công của Ngọc-Tiêu Tiên-tử vốn đã cao thâm, nay được linh đơn giúp sức, làm cho nguyên khí gần tiêu tan của nàng tụ hợp lại đơn-diễn, hơi thở từ thoi thóp trở thành bình thường.

Nàng hít vào một hơi thật dài, rồi ngấm ngấm vận công lực, nhảy đứng lên.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử đã từ trong tay tử thần thoát ra, thật nàng không ngờ đến. Bất giác nàng sửng sờ, ngơ ngẩn hồi lâu.

Nàng cũng chưa tin là mình còn sống nên ngấm vận thử nội công cảm thấy khí thông bách huyết, chạy khắp toàn thân, như là thương thể không còn nữa.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử cúi mình nhặt cây ngọc-tiêu lên, rồi đi đến bên Mã-quân-Vũ hỏi:

— Mã hiệp! Người cho tôi uống thuốc gì đó? Sao người lại không uống? Thuốc đó để ở đâu, tôi lấy dùm cho người uống, được không?

Thần trí Quân-Vũ đã hơi thanh tỉnh, nghe Ngọc-Tiêu Tiên-tử hỏi thế, lắc đầu khẽ đáp:

— Tôi chỉ có... một viên đó...

Ngọc-Tiêu Tiên-tử nghe nói, chấn động tinh thần, hai giong lệ chảy trên gò má, nàng liệng cây ngọc-tiêu xuống đất, nắm hai cánh tay Mã-quân-Vũ lay hỏi qua tiếng nấc:

— Sao người lại không uống mà đưa cho tôi? Người... Người có buồn chán mà...

Tô-phi-Phụng hơi cúi mình, đỡ lấy hai vai Mã-quân-Vũ, nói:

— Các người đều không tốt cả! Hai chàng đến nông nỗi này!

Ngọc-Tiêu Tiên-tử ngẩng nhìn Tô-phi-Phụng một cái, buông hai tay Mã-quân-Vũ, cười nhạt, nói:

— Mã tiểu-hiệp! Hãy chờ tôi giết Siêu-Phàm rồi chúng mình cùng chết một lần!

Dứt lời nàng cúi lưng ngọc-tiêu lên, nhảy tới trước mặt Siêu-Phàm, công thẳng ra một chiêu "hiện chỉ thiên nam" khí thế thật là dũng mãnh.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử bất thành linh ra tay làm cho Siêu-Phàm không ngờ mà đề phòng. Thế đánh của nàng lại nhanh như chớp giạt, Siêu-Phàm muốn tránh cũng không kịp nữa.

Đến nỗi Siêu-Trần và Siêu-Huệ đứng giữ bên Siêu-Phàm cũng đành phải bó tay.

Trong giây phút nguy ngập đó, thoát nghe Siêu-Nguyên lạnh cười một tiếng, hai vai hơi lắc lư một cái, thân hình ông đã chặn trước mặt Siêu-Phàm. Tức thời chưởng trái của ông đưa ra để chặn lấy Ngọc-Tiêu Tiên-tử, chưởng mặt đầy bản ra, miệng quát lớn:

— Người muốn chết sao?

Tiếng nói Siêu-Nguyên vừa dứt, lại nổi lên tiếng nói lạnh lạnh của Vương-hàn-Tương:

— Chỉ sợ người không làm được!

Tay cầm quạt Vương-hàn-Tương liền đưa lên, không hề thấy bước chân mà chớp mắt, ông đã đến bên trái Ngọc-Tiêu Tiên-tử. Quạt xếp hình trảm xuống nơi mạch-môn yếu-huyết của tay mặt Siêu-Nguyên.

Ba người đều ra tay nhanh như chong chóng, chẳng rõ ai trước ai sau.

Siêu-Nguyên cảm thấy nơi quạt xếp của Vương-hàn-Tương cuốn theo một luồng gió. Ông biết thế đánh đó Vương-hàn-Tương đã tập trung cả nội gia chân lực, sức có thể đâm lủng sắt đá, mình tuy có luyện được "Hồn nguyên khí" công" sợ cũng khó mà chịu đựng nổi.

Nghĩ như vậy, Siêu-Nguyên liền thân nhanh hữu chưởng lại.

Ngọc-Tiêu Tiên-tử diêm trúng tay trái của Siêu-Nguyên. Nàng cảm thấy đánh nhầm sắt đá, ngọc-tiêu bị trượt sang một bên.

Tuy thế, Siêu-Nguyên cũng thấy nơi bị diêm trúng đau nhức rất

khó chịu. Lão ngạc nhiên thầm nói:

— Tên nữ ma đầu này quả thật lợi hại! Nó đã bị thương gần chết mà vẫn có được công lực như vậy. Nếu nó không bị chết đi sống lại, thì dù mình có « Hồn nguyên khí công » hộ thân cũng khó mà đương cự nổi.

Siêu-Nguyên trầm giọng rống lên một tiếng, hữu chưởng thâu lại khi này, giờ lại phóng ra. Chưởng phong vang lên rất rùng rợn, nhắm ngay Vương-hàn-Tương đánh tới, đồng thời tả chưởng của ông nhắm ngực Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tấn công.

Vương-hàn-Tương như đã chuẩn bị trước, quạt xếp diêm huyệt tay hữu Siêu-Nguyên, ông liền thừa kế sẵn tới nửa bước, chưởng mặt đánh ra, một chiêu « Thiết kỳ thoát xuất », năm ngón tay cong lại như năm cái móc sắt bắt lấy chưởng trái của Siêu-Nguyên đang ép tới Ngọc-Tiêu Tiên-tử. Đồng thời quạt xếp trong tay Vương-hàn-Tương xê ra che lấy ngực.

Chưởng phong của Siêu-Nguyên chạm vào quạt xê của Vương-hàn-Tương liền bị đánh bật qua một bên, làn gió bay thẳng đến Diệp-vinh-Thanh. Diệp-vinh-Thanh thấy âm chưởng phong đó vẫn còn hùng mạnh không dám khinh thường, vội lách mình qua hai bước.

Trong lúc Vương-hàn-Tương đánh bật chưởng phong của Siêu-Phàm, thì chân mặt của ông tung tiếp ra một cước « Đoạt mệnh » đá vào bụng của Siêu-Nguyên. Đồng thời dùng quạt công ra rất nhanh, nhắm các yếu huyệt của Siêu-Nguyên diêm tới, làm cho lão hòa thượng này chẳng còn dám tấn công Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nữa, phải nhảy lùi ra sau sáu bảy bước để tránh.

Vương-hàn-Tương cười nhạt một tiếng, đuổi lệ tới quạt, chưởng liên-hoàn tấn công tới tấp. Trong chớp lát đã đánh được ba quạt, năm chưởng.

Vương-hàn-Tương dùng thế đã chiếm được ưu thế làm cho Siêu-Nguyên xô phương chống trả, bị chưởng quạt của Vương-hàn-Tương áp lui mãi ra sau.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy Vương-hàn-Tương ra tay áp đảo Siêu-Nguyên đại sư, nàng can rằng, phát ngọc tiêu lại, tấn công Siêu-Phàm. Tức thời, Siêu-Huệ vũ động kiếm báu nghênh đầu với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử.

Đồng-Bản hòa-thượng Siêu-Trần liếc mắt thấy Diệp-vinh-Thanh và Hồ-nam-Bình, kẻ đạo người luân đứng một bên thủ thế. Ông biết chỉ

cần mình khê ra tay là hai người sẽ đồng thời phát động ngay. Nhưng thương thế của Siêu-Phàm chưa hết, sợ khó mà đương cự nổi, nên Siêu-Trần không dám động thủ, chỉ dùng đồng-bản bảo vệ cho Siêu-Phàm.

Vương-hàn-Tương và Siêu-Nguyên giao thủ với nhau đã được hai mươi chiêu rồi, mà Siêu-Nguyên trước sau không thể lấy lại được thế chủ động.

May nhờ công lực Siêu-Nguyên rất thâm hậu, nên tuy thất tiên cơ, không thể công-lại địch, nhưng còn có thể phòng giữ nổi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử bị thương chưa lành, chỉ nhờ vào sức thần kỳ của linh đơn mà có thể giao đấu với Siêu-Huệ.

Nhưng sức lực vay mượn đó không cho phép nàng cầm cự lâu dài.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử và Siêu-Huệ giao đấu được mười lăm chiêu thì sức lực của linh đơn trong người Tiên-Tử bắt đầu tàn mất.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cảm thấy khó đương cự được nữa, mồ hôi toát ra như tắm, ngọc tiêu không còn linh động, nàng thở hổn hển chân bước đi loạng choạng.

Siêu-Huệ đạo cô định thừa cơ hạ độc thủ, kết liễu tính mạng Ngọc-Tiêu Tiên-Tử dưới lưỡi kiếm của bà trước khi nàng kiệt sức.

Nhưng Hồ-nam-Bình đã hét lớn một tiếng, đôi nhật-nguyệt song luân vũ động thành hai luồng sáng, tạo nên một âm phong rờn rợn tấn công vào Siêu-Huệ.

Hồ-nam-Bình đánh ra một chiêu « Nhật nguyệt tranh hùng », song-luân chia ra hai đường trên, dưới tấn công như vũ bão vào Siêu-Huệ. Bảo kiếm trong tay Siêu-Huệ đang đâm tới Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, bà muốn thu lại để chống trả song-luân của Hồ-nam-Bình nhưng không còn kịp nữa, Siêu-Huệ phải lùi ra sau ba bước mới thoát chết dưới đôi luân.

Hồ-nam-Bình công một thế đánh lui được Siêu-Huệ, liền quay qua nói với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử:

— Thương thế của cô nương chưa lành, đâu có thể đấu lâu được. Mau lui về mà tịnh dưỡng đi!

Nếu vào ngày thường thì câu nói đó của Hồ-nam-Bình đã làm cho Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nộ khí xung thiên. Nhưng lúc này nàng đã kiệt sức rồi, nên chỉ mỉm cười, lui ra sau. Nàng mới bước được hai bước, thì thấy tay chân rũ rệ, té ngồi xuống đất.

Hồ-nam-Bình áp đảo được Siêu-Huệ, nhưng không tấn công tiếp, chỉ đưa đôi luân lên thủ thế, mắt nhìn về phía Siêu-Nguyên và Vương-

hàn-Tương.

Lúc đó, Siêu-Nguyên và Vương-hàn-Tương đã đấu đến mức gay gắt. Siêu-Nguyên dành lại được thể chủ động, giờ «Kim cương quyền» của phái Nga-Mi ra đối địch với Vương-hàn-Tương.

Mỗi lần Siêu-Nguyên đánh ra một quyền, đều uốn theo một luồng gió kêu «u u», nghe phát lạnh người. Công lực của ông quả mạnh hơn Siêu-Phàm gấp bội. Đó cũng là một bộ quyền pháp «Kim cương quyền» nhưng Siêu-Phàm không tạo được một uy thế dũng mãnh như Siêu-Nguyên.

Tiếng quyền phong kêu «u u» tiềm lực phong tỏa cả mấy trượng chung quanh đó.

Vương-hàn-Tương dùng «Sinh bằng kỳ học Bát-quái chương» mà chống lại Siêu-Nguyên, chỉ thấy thân hình ông nhẹ nhàng như chim bay, bướm lượn vậy. Bước chân ông khi trời khi sụt, thân hình lắc lư không ngừng, như đứng không vững. Chương thể của ông công ra coi rất chậm chạp, nhẹ nhàng, có gió mà không có sức, tà áo bị quyền phong của Siêu-Nguyên đại sư thổi bay phần phật.

Tuy nhiên, nếu kẻ am hiểu về võ công sẽ thấy chương thể của Vương-hàn-Tương bao gồm cả nội gia chân lực.

Chương thể đó rất âm-độc, chuyên đánh thương nội phủ, nếu không đề ý, bị ông đập trúng thì chết ngay tại trận.

Một người thi quyền cước như sấm sét, một người thi chương phong âm-thâm. Hai đảng một cương, một nhu, giao tranh thật là tương xứng. Đứng ngoài nhìn vào chỉ thấy cái bóng mờ di động, thật khó phân thắng bại.

○○○

HỒI THỨ BỐN MƯƠI MỐT

VƯƠNG-HÀN-TƯƠNG ĐƠN CHƯƠNG TRẦN NGÀ-MI

Hai người giao chiến hơn một trăm chiêu, vẫn chưa phân thắng bại. Phép «Kim cương quyền» của Siêu-Nguyên rất mãnh liệt, nên mỗi chiêu công ra phải tổn rất nhiều chân lực. Quyền pháp này gặp đối thủ công lực kém hơn, chỉ dùng chừng năm bảy chiêu là hạ được đối phương ngay.

Nhưng gặp đối thủ như Vương-hàn-Tương, khiến cho tình thế đổi khác. Lão thấy «Bát-quái chương pháp» dùng nhu thắng cương, lướt qua lại quanh mình Siêu-Nguyên, lanh lẹ như một con rắn thần, tìm sơ hở của đối phương mà đánh, như Siêu-Nguyên dùng chương lực công ra cho hao mòn chân lực.

Siêu-Nguyên đã hiểu thấu tâm lý của Vương-hàn-Tương từ sớm rồi, nên cố kiên trì công lực thâm hậu của «Kim cương quyền» càng lúc càng mạnh.

Vương-hàn-Tương nếu không dùng công lực cổ đấu với Siêu-Nguyên không thể tránh nổi trăm chiêu. Nhưng Hàn-Tương nhờ có hồn hợp nguyên khí đánh ra một quyền có thể nứt bia bê đá, làm cho sức lực đôi bên rất cân xứng.

Thuật rắn bò «Bát-quái chương pháp» của Vương-hàn-Tương, hồi ẩn cư nơi Ung-đăng sơn, lão thấy trên vách núi có đoàn rắn du hành, mà khiến cho lão cố tâm nghiên cứu ra thứ chương thể đó, phối hợp thêm các thể chương huyền diệu khác.

Sau khi sáng tạo thành sáu mươi bốn kiểu «Xà hành bát-quái chương», thì bộ chương pháp này, chẳng những mềm dịu cực kỳ, mà còn phối hợp với các bát-quái biến hóa, dời bước chuyển mình, mỗi chiêu đều có huyền cơ ẩn hiện nên Hàn-Tương vừa đánh địch vừa công địch, hợp với bát-quái sanh khác.

Siêu-Nguyên bị chiêu phép kỳ học của đối phương, kềm chế «Kim cương quyền», nên công đã hơn một trăm chiêu, chân lực đã tiêu hao một nửa, trên trán đã chảy mồ hôi như tắm, mà đối phương vẫn cứ bình tĩnh như không, làm cho Siêu-Nguyên quá căm tức. Ông ta lại công gấp hơn một trăm chiêu «Kim cương quyền» nữa, mà thấy địch thủ vẫn không hề gì, lòng thầm lo :

— Người này đúng là một cường địch duy nhất mình mới gặp lần đầu tiên. Nếu còn đánh như thế này mãi, mình không bị thương, cũng phải đuối sức chết trong tay địch.

Siêu-Nguyên thấu lại quyền thể, từ thể cương đổi qua thể nhu để phòng thủ, cố tâm ngầm vận khí hộ thân, không ra tay công tới nữa. Hai tay lão tréo lại để trước ngực, đôi chân theo địch mà chuyển động.

Vương-hàn-Tương cười ha hả nói :

— Thiên hạ biết danh phép «Kim cương quyền» cũng đến mức

nào đó mà thôi !

Dứt lời, Hàn-Tương đã biến thể tiến sát địch thủ, hai ngón tay hữu đã đâm vào « Khí môn huyết », tay trái xòe quạt quét ngang vào bên hông, hai thể cùng đánh ra mau như chớp.

Siêu-Nguyên kinh sợ, thẳm nói :

— Võ công người này, quả thật khác thường, các chiêu thể như công như thủ, khó đoán được sự thật. Vậy cuộc đấu đêm nay khó ngưng tay ! Nếu mình không liều sanh tử, thật khó cầu thắng !...

Siêu-Nguyên không hiểu thấu thể của địch, phải nghiêng mình lui ra ba bước, đôi tay chỉ nắm chặt vận sức phòng thủ.

Vương-hàn-Tương thấy Siêu-Nguyên chỉ lui tránh, nên thừa thế bước tới truy kích, đưa tay mặt đâm lẹ vào « Huyền cơ huyết ».

Tay của Hàn-Tương vừa quét ra, bỗng Siêu-Nguyên hét lên một tiếng tay hữu từ trên ngực tung ra một chiêu, luồng gió mạnh vút ra sức mãnh liệt có thể bài sơn đảo hải.

Hai bên cách nhau không đầy hai thước, mà sức phát ra quá mạnh lại bất ngờ, nên Vương-hàn-Tương dù võ công giỏi đến mức nào đi nữa, cũng khó tránh được.

Nhưng Hàn-Tương đã từng có kinh nghiệm chiến trận, nên vừa thấy quyền phong tạt đến, liền mượn thể ứng biến, hai chân nhảy tung lên theo chiều phong của đối thủ. bay thẳng ra xa hơn hai trượng. Đợi Siêu-Nguyên đánh cái đâm đó ra hết sức, Hàn-Tương mới rơi xuống đất.

Trong đời lão chưa từng gặp một quyền pháp ác độc như vậy. Con tức giận như lửa đốt. Khi hạ xuống đất, lão lập tức phóng người trở lại, tung tay phải quét qua một chiêu đâm lẹ vào « Tương đài huyết » đối phương.

Siêu-Nguyên phát ngược tay trái, đánh bạt chiêu thể của địch. Vương-hàn-Tương thu thể biến thành « Kim diên tiêu di » quét thẳng vào hông. Siêu-Nguyên lui lẹ ra mấy bước, công ngược lại hai chiêu.

Hàn-Tương bị quyền phong của Siêu-Nguyên đã thương. Nhưng lão nội công tinh thuần, vận sức ép lại vết thương, không để lưu thông vào huyết quản, và tức khắc né khỏi hai quyền búa đến, rồi dùng sáu mươi bốn kiếm chương pháp « Xà hành bát quái » bao vây Siêu-Nguyên. Bước chân lão nhanh như mây bay nước chảy, thân pháp lão như rắn lượn, tay trái tung chỉ quạt ra, biến hóa rất nhiều kiểu, khi

điềm tới, khi lui về làm cho đối phương đến lòa mắt.

Siêu-Nguyên đại sư tuy chú ý hết sức, nhưng vẫn không thể đoán được võ công biến hóa kỳ quái của Hàn-Tương. Mới thấy đối phương công bên tả, thì chiêu bên hữu đã chặt ra rồi, thân pháp lại vô cùng lanh lẹ. Không còn một phương thể nào có thể đánh trả lại địch thủ được.

Chưa được năm chục hiệp, Siêu-Nguyên đại sư đã toát mồ hôi.

Siêu-Trần, Siêu-Huệ thấy đại sư huynh lâm nguy, thẳm lo :

— Nếu trận đánh tiếp diễn chừng mười hiệp nữa, đại sư ắt bị thương trong tay địch thủ !

Hai người chưa kịp ra tay tiếp sức, đột nhiên nghe Hàn-Tương cười ha hả, tay mặt đánh ra một đâm, thân người ốm nhỏ của Siêu-Nguyên đại sư, từ trong làn chướng chớp nhoáng bay thẳng ra xa hơn mười thước.

Hai chân rơi xuống đất, mà thân mình của Siêu-Nguyên lác qua mặt không ngớt. Tuy chưa nhào xuống đất, nhưng ai cũng thấy Siêu-Nguyên như bị thương không nhẹ.

Siêu-Trần quay tròn đồng bản, hét lên một tiếng, phóng thẳng mình qua. Không ngờ Hàn-Tương lại lẹ hơn, bóng người lướt qua đã tới sau lưng Siêu-Nguyên, chưởng hữu theo thân mình hạ xuống, đánh thẳng vào « Mệnh môn huyết » sau lưng Siêu-Nguyên.

Đây là một trong mười hai tử huyết trong người, nếu đánh trúng phải mất mạng. Nhưng khổ thay Siêu-Trần còn cách xa hơn năm trăm thước, không tài nào cứu kịp. Siêu-Huệ thất kinh, hét lên một tiếng.

Tiếng Siêu-Huệ vừa hét lên, thì chưởng thể của Hàn-Tương cũng đánh ra. Siêu-Nguyên bị ngã người tới trước nhưng lão vung tay mặt đánh lui lại sau lưng. Chiêu này nhanh như chớp, quyền phong ép thẳng vào bụng Hàn-Tương.

Trường hợp này nếu Hàn-Tương không thu lại chưởng thể, thì có thể đánh trúng « mệnh môn » của Siêu-Nguyên làm cho Siêu-Nguyên phải chết ngay. Nhưng nắm tay Siêu-Nguyên đánh lui lại, nếu trúng bụng Hàn-Tương thì Hàn-Tương cũng không thể toàn mạng được.

Vương-hàn-Tương thấy thể đánh của đối phương quá mạnh, vội lách mình qua một bên tránh khỏi, rồi dùng chưởng trái chặt thẳng qua.

Thế là hai bên đều thoát nguy, nhưng không thể tránh nổi hai luồng chưởng lực ác hiểm ấy tổng hợp mỗi người văng ra xa cách nhau

mười trượng.

Siêu-Trần vội tới đỡ Siêu-Nguyên đại-sư, thì bên kia Hồ-nam-Bình cũng nhảy đến, đỡ Vương-hàn-Tương dậy.

Hàn-Tương nhờ nội công tinh sâu, nhịn được cơn đau đớn, lạnh lùng, hỏi :

— Đại hòa-thượng ! Chương này của lão Vương tôi ra thế nào ?

Siêu-Nguyên lâm-dâm một tiếng « Phật hiệu », cười nhạt đáp :

— Vương lão huynh dùng chương lực thượng thượng, nhưng chưa thể hại được bộ xương già này đâu, lão còn dư sức chịu đựng nhiều...

Hàn-Tương ngảnh mặt cười ha hả nói :

— À ! Vậy tiếp tục đấu thử ?

Siêu-Nguyên cố vận khí vào đan điền, chế ngự các vết thương trong người, nói :

— Được lắm ! Được lắm ! Lão không dám từ chối.

Dứt lời, Hàn-Tương đã phóng mình đến trước mặt lão hòa-thượng, quạt xếp thẳng đánh vào ngực.

Siêu-Nguyên đại sư lách mình qua, luôn tay đánh ra một quyền.

Hai người đều đã bị thương mà vẫn chạm tay nữa, nên bất kỳ ai thắng bại, thương thế đôi bên sẽ đưa họ đến chỗ thâm không lường trước được.

Tuy nhứt thời họ có thể nhịn nổi đòn đau, để giao đấu nhưng vết thương đó sẽ chuyển biến đột nhập vào chân khí, và không còn cách nào chữa trị nổi. Họ có thể chết ngay tại chỗ. Nếu không chết cũng phải mất hết võ công trở thành tàn phế.

Tại hại ấy hai người đều rõ, chỉ cần chạm tay lại, thì đôi bên đều thiệt hại. Nhưng giờ này, ai cũng thể dằn được bầu máu nóng.

Hai người vừa giáp nhau, liền có bóng người thoáng qua. Bách-bộ Phi-bạt Hồ-nam-Bình, từ trên không rơi xuống đứng giữa hai người, đưa song luân nhứt nguyệt đầy tạt Siêu-Nguyên ra một bên.

Siêu-Nguyên bất ngờ, bị Hồ-nam-Bình đẩy lui ra xa mấy bước.

Siêu-Trần lập tức quay tròn đồng bản, công thẳng tới Hồ-nam-Bình.

Nam-Bình thâu lại song luân thật lẹ, lui lại ba bước, cười nói :

— Bang cuộc Thiên-Long chúng tôi trong ba năm nữa sẽ mời các cao thủ võ lâm trong chín môn phái lớn hội đấu để phân định ai là đệ nhứt võ công, và xếp đặt ngôi thứ cho mỗi phái. Chừng đó mới biết ai hào kiệt, ai anh hùng. Giờ đây chưa cần tranh thủ, hãy tạm ngừng tay.

Dứt lời Nam-Bình quay lại nói với Hàn-Tương :

— Tổng bang chủ có lệnh không được vi phạm. còn Vương lão huynh là người lãnh trách nhiệm nặng, không nên vì chút tranh giành, gây ảnh hưởng toàn cuộc. Mong Vương lão huynh chấp nhận lời tôi đề, ngừng cuộc đấu đêm nay, để khỏi phụ lòng Tổng bang chủ.

Wương-hàn-Tương biết Nam-Bình có lòng tốt, khuyên ngừng cuộc đấu đêm nay, mục đích để tránh cho vết thương khỏi bị trầm trọng thêm cười lỏn, nói :

— Hồ phân-chủ nói rất đúng.

Nói đến đây, ông nghiêm sắc mặt, quay lại nhìn Siêu-Nguyên nói :

— Đại sư võ công khá lắm ! Vậy đêm nay chúng ta tranh nhau đấu đến kỳ đấu kiếm sẽ chia thắng bại ?

Siêu-Nguyên chấp tay, nhắm mắt cười lạnh lùng nói :

— A-di-đà-phật ! Đến khi đó lão hòa thượng này nhứt định xin giáo.

Hàn-Tương cười nhạt, nói :

— Khi đó, gặp nhiều cao nhân võ lâm, chúng ta nhứt định có phần sinh tử.

Siêu-Nguyên khiêm nhường nói :

— Võ công của Vương phân chủ là vô địch, lão tự hiểu không phải đấu thủ. Nhưng nếu không chê lão là hèn hạ, lão cũng xin lãnh giáo vừa lòng Vương phân chủ.

Hồ-nam-Bình thấy đêm đã quá canh tư, mỉm cười nhìn Siêu-Nguyên nói :

— Đại sư khách khí quá !

Dứt lời, Nam-Bình đi đến chỗ Phi-Phụng ngồi.

Tô-phi-Phụng đang ngồi dưới đất đỡ Mã-quân-Vũ. Cả hai lặng lẽ nhau trong đau buồn.

Cách hai người không được ba thước, Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cũng nhắm mắt dưỡng sức, thỉnh thoảng trợn mắt nhìn Mã-quân-Vũ và Phi-Phụng. Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tuy bị trọng thương nhưng vẫn còn tỉnh, về mặt nàng vừa đau đớn vừa ghen tức.

Hồ-nam-Bình bước chậm chậm tới bên Phi-Phụng, thở dài, nói :

— Tô cô nương ! Chúng ta hãy đi thôi.

Phi-Phụng quay lại lắc đầu nói :

— Thôi tôi không đi, Hồ thúc thúc về nói với cha tôi, đêm nay phải

đến giết hết bọn hòa thượng Vạn-Phật Tự này mới yên.

Diệp-vinh-Thanh chau mày, nói :

— Cô nương muốn ở đây sao ?

Tô-phi-Phụng nhìn Quân-Vũ đang nằm trong lòng, nói :

— Ủ ! Tôi phải ở lại đây.

Nam-Bình nhìn Quân-Vũ, thấy đôi mắt chàng nhắm lại, hai chân dúi thẳng dưới đất, nửa thân mình trên nằm trong lòng Phi-Phụng, máu tươi không ngớt trào ra miệng, hơi thở rất yếu ớt, lắc đầu, nói nhỏ :

— Vết thương nó đã nặng quá rồi, cô nương lại ở đây cũng không thể cứu mạng nó được.

Phi-Phụng hai hàng nước mắt chảy ròng như mưa, gương cười nói :

— Tôi biết ! Tôi biết người này không còn sống lâu được ! Nhưng tôi phải ở lại với...

Nam-Bình nói :

— Nếu như nó chết ?

Nàng lạnh lùng đáp :

— Thì tôi phải tìm nơi chôn ! Rồi sau...

Hồ-nam-Bình ôn tồn nói :

— Uy danh của thân phụ cô nương vang khắp giang hồ, lại là vị Thiên-Long bang chủ, được thiên hạ kính trọng, mà cô nương không nghĩ đến sao ? Còn việc chôn người chết này, đâu phải trọng trách của cô nương ? Hơn nữa, nó là môn hạ đệ tử phái Côn-Luân, dĩ nhiên có Côn-Luân Tam-Tử.

Bây giờ, Ngọc-Tiêu Tiên-tử từ từ đứng dậy, tay cầm ngọc-tiêu bước tới bên mình Phi-Phụng.

Bạch-Kỳ phân cuộc Diệp-vinh-Thanh nhảy tới, đứng ngăn trước mặt Ngọc-Tiêu Tiên-tử, hỏi :

— Người muốn làm gì ? Người có biết nó là ái nữ của Thiên-Long Bang chủ chúng ta không ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử cầm chiếc ngọc tiêu trên tay, vung qua vung lại, nói :

— Ta biết rồi ! Nhưng người muốn chạm tay với ta phải không ?

Vinh-Thanh cười lớn :

— Người đã bị thương rồi, sức lực đâu còn nữa ? Dù ta có thắng người cũng chẳng ai kể ta là anh hùng. Nhưng nếu người muốn sát hại ái nữ của Tổng bang chủ chúng ta, thì thật người muốn tìm cái chết !

Tiên-Tử cười lớn đưa tay diềm qua một tiêu. Vinh-Thanh lệ mình khỏi, đánh mạnh song chưởng ra, ép Ngọc-Tiêu Tiên-Tử lui ra ba bước, rồi cười nói :

— Người muốn đánh với ta, thì phải đợi thương thế người lành ! Có muốn gì ? Bây giờ ta quả quyết người không đánh lại ta đâu.

Tiên-Tử chẳng thêm nói, chỉ vung ngọc tiêu cuộn cuộn công ra bảy lần một lượt.

Vinh-Thanh bất thần, múa đôi tay thủ thế lách tránh một lúc mới xong. Nhưng lão đã bị thế chiêu Tiên-Tử ép lui ra hơn bốn năm bước.

Trong chớp lát, thế công Tiên-Tử chậm lại. Vinh-Thanh thừa thế công ra bốn chưởng, đánh nàng lui lại cách xa hơn sáu bảy thước.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử khi đánh ra hơn mười chiêu, thì vết thương trên người đau buốt lên, nên lui bước giữ thế thủ.

Sở dĩ Tiên-Tử bị trọng thương mà có thể duy trì được sức kháng cự với Vinh-Thanh là nhờ Mã-quân-Vũ lúc này đã cho nàng uống viên Đan đơn thần diệu.

Tiên-Tử cố sức công được mười mấy chiêu, mồ hôi ướt đầm như tắm, đứng thở hồn hèn.

Vinh-Thanh ngừng tay, mỉm cười nói :

— Bang cuộc Thiên-Long chúng tôi nghe danh người từ lâu, đã mấy lần vâng thỉnh, mà chưa gặp mặt. Bang chủ chúng tôi có ý định mời người gia nhập vào Thiên-Long bang, để tranh với giang hồ hiệp khách trong phái võ lâm. Nếu bang cuộc chúng tôi được đứng đầu trong chín phái, thì uy danh của người cũng chẳng nhỏ.

Lão lại ngửa mặt cười to một lúc, rồi nói tiếp :

— Chúng tôi trước kia cũng sống riêng rẽ bị chín đại môn phái bỏ ngoài vòng võ lâm, nên sợ đến ngày tranh ngôi thứ trên giang hồ, chúng tôi bị số đông truy sát, không lẽ đành bó tay chịu chết ! Nên nay chúng tôi phải kết hợp lại, để cùng với thiên hạ tranh tài cao thấp. Có lẽ đó trên giang hồ sẽ xảy ra một trận ác chiến, không kém gì trăm năm trước kia ở Thiếu-thất sơn. Người tuy có tài, song một mình cũng khó cùng chín đại môn phái kháng cự. Còn Bang chủ Tô-Hải không những võ công tuyệt thế, mà lòng rất đại lượng, yêu chuộng anh hùng.

Nói đến đây, lão thở một hơi dài, nói :

— Đêm nay không sợ phí công lực, xin cô nương vui lòng cùng chúng tôi, đến Thiên-Long bang cuộc ở Kim-Bắc để gặp mặt Tô bang chủ chúng tôi có được không?

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử cười nhạt nói:

— Quý vị có lòng tốt, nhưng tôi hiện đang thọ thương khó bề đến đó.

Vinh-Thanh nói:

— Chúng tôi không dám bắt buộc, nhưng cô nương hiện bị trọng thương, không phải dùng thuốc thường mà cứu được. Thiên-Long bang chúng tôi có « Kiến nguyên chỉ thần công », bất cứ thương thế nặng thế nào, cũng giải cứu được, nếu cô nương chịu đến gặp Tô bang chủ chúng tôi, tôi xin tình nguyện ủng hộ cô nương cùng đi...

Tiên-Tử thở dài nói:

— Tô-băng-Hải Thiên-Long bang chủ các người thật quả đại trượng phu, có lòng đại lượng như vậy, tôi muốn chấp thuận. Nhưng trước mắt tôi còn nhiều việc cần làm chưa thể đi được...

Nói đến đây, nàng nhìn Mã-quân-Vũ, thở một hơi dài não nuột, than:

— Đề tôi lo xong việc cho người anh em tôi đã! Nếu người này còn sống trên thế gian, thì nhất định có ngày tôi sẽ viếng thăm các người!

Vương-hàn-Tương vận khí điều hòa sức lực bước tới bên mình Phi-Phụng, cúi đầu nhìn Quân-Vũ, lắc đầu nói:

— Người này thương thế rất nặng, đâu còn hy vọng cứu được nữa! Cô nương không buông nó ra, còn ôm nó làm gì?

Mặt Phi-Phụng biến sắc, hai gò má lệ chảy dài, cúi mặt trầm nghĩ:

— Vương thúc chữa bệnh rất giỏi, không kém gì nghĩa phụ của mình. Vậy mình cứ ôm chàng mãi, cho Vương thúc động lòng phải ra tay cứu giúp!

Nhưng thấy Hàn-Tương chẳng lưu ý đến Mã-quân-Vũ, nàng biết tánh tình Hàn-Tương không bao giờ nói sai lời, nên nàng thất vọng. Đầu óc choáng váng, tay chân rũ liệt.

Bỗng nhiên, thân hình Mã-quân-Vũ rơi xuống đất, Phi-Phụng cũng té xỉu qua một bên. Nàng nín thở một lúc, rồi òa lên những tiếng khóc nức nở, tung mình nhào qua ôm choàng lấy Mã-quân-Vũ.

Hồ-nam-Binh « hừ » một tiếng, đưa tay đỡ Phi-Phụng dậy, gât giọng hỏi:

— Tô cô nương! Đây là nơi nào? Cô nương không sợ người ta chê cười sao?

Vương-hàn-Tương lệ tay điểm « khôn huyệt » của Phi-Phụng và hỏi:

— Giờ này, cô nương còn trách chúng ta nữa sao? Thôi, Hồ huynh nó đi mau xuống núi.

Như người khác thì Hồ-nam-Binh đánh một chưởng thiệt mạng rồi, nhưng khổ thay con người khó bảo này lại là ái nữ duy nhất của Tổng bang chủ. Bình thường Tô-phi-Phụng được thân phụ nuông chiều, nên Hồ-nam-Binh đâu có tức giận, cũng không dám lộ ra. Lão chợt thấy Quân-Vũ đang nằm thiếp bên chân, cơn tức giận như muốn trút hết trên mình Quân-Vũ, lão co chân đạp mạnh lên ngực Quân-Vũ.

Ngọc-Tiểu Tiên-tử thất thanh la lên và không kịp phóng mình đến đỡ, liền cảm ngọc-tiểu đánh vút tới, một luồng chớp sáng bay xẹt qua mặt Hồ-nam-Binh.

Nam-Binh đang đỡ Tô-phi-Phụng, cơn tức giận đến hoa mắt, tình hình không còn bình tĩnh nữa, chân lão vừa chạm tới ngực Quân-Vũ, đã bị ngọc-tiểu điểm mạnh trên chân lão rồi.

Tuy Tiên-Tử bị thương, nhưng nhờ uống được viên linh đơn thần hiệu, sức lực còn mạnh. Nàng đánh ra trong tình trạng cấp tốc, thế tiêu cực ác độc. Nam-Binh cảm thấy chân mặt tê buốt, vội thu chân bước lại.

Trong chớp mắt, Tiên-Tử phóng lệ tới như tên, cúi xuống bằng chân-Vũ lên. Nam-Binh đang vận khí chặn lại cơn đau, bất thần thấy Tiên-Tử nhảy tới, giật mình hỏi lớn:

— Người muốn chết phải không?

Lão liền nhảy qua, đứng chặn trước mặt Tiên-Tử. Ngọc-Tiểu Tiên-Tử ngẩng đầu lên nhìn. Một búng huyết tươi từ trong miệng nàng thẳng vào mặt Nam-Binh.

Lão lệ làng đưa tay lên đỡ, thì búng máu tung ra bắn đầy mặt.

Nam-Binh tay hữu giữ lấy Phi-Phụng, không thể bỏ ra, chỉ còn tay trái, lau máu trên mặt.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử thừa cơ nhảy đi, thì Diệp-vinh-Thanh vội đuổi theo. Vương-hàn-Tương lớn tiếng gọi:

— Diệp phân chủ! Đừng đuổi nữa, lần này hãy tha cho chúng đi.

Vừa dứt lời, Hàn-Tương lao mình tới bên Siêu-Phàm đại-sư, dùng

quạt xếp chặt xuống. Siêu-Huệ thất kinh phóng mình tới đỡ thì chiếc quạt đã đâm lẹ vào huyết đạo Siêu-Phàm rồi.

Lần này, mấy người đều bất ngờ. Siêu-Huệ bị sức công của Hàn-Tương ép lui ra mấy bước. Siêu-Phàm không kịp đề phòng bị đâm trúng huyết đạo té liệt cả người.

Vương-hàn-Tương thừa thế ôm chặt ngang lưng Siêu-Phàm, kéo lui lại giao cho Hồ-nam-Bình, nói :

— Hồ huynh mau đưa hắn đi ! Để tôi và Diệp phân chủ ở lại cự địch.

Nam-Bình vận khí trấn lại vết thương nơi chân mặt, rồi vác Siêu-Phàm chạy lẹ xuống núi.

Siêu-Nguyên và Siêu-Huệ cùng hợp sức vây đánh Hàn-Tương, còn Siêu-Trần quay tròn đồng-bản công tới ép vào người Diệp-vinh-Thanh.

Hàn-Tương cười kha kha, nói :

— Bây giờ chỉ còn có hai đại sư đánh với tôi sao ?

Hàn-Tương xòe quạt xếp tay trái gần thể kiếm của Siêu-Huệ, và ép lui hơn ba bốn bước. Lão thừa thế tung quạt chém tiếp qua Siêu-Nguyên ba chiêu, rồi cười ha hả, nói :

— Đại-sư nghĩ từ này giờ chưa lại sức sao ?

Siêu-Nguyên nén giận không đáp lời, cố ngầm vận nội lực, định thừa cơ trả lại một đòn ác độc, nên cứ thối lui giữ thế thủ.

Diệp-vinh-Thanh vung cửu hoàn đao đánh ra một chiêu « Ngũ lực chuông » làm chiếc đồng bản trăm cân của đôi phương phải bật ra. Vinh-Thanh thừa thế công tiếp ba đao nữa ép lui Siêu-Trần.

Hàn-Tương vốn võ công cao tuyệt, thấy thần thái của Siêu-Nguyên đoán biết đang ngầm vận công lực. Lão liền dùng « Xà hành bát quái chuông » công tới Siêu-Nguyên, còn tay trái xòe quạt ép Siêu-Huệ qua một bên, rồi cất tiếng cười to, nói :

— Quý đại sư đã khi rờ Thiên-Long bang chúng tôi, bắt cóc ái nữ của Tô bang-chủ chúng tôi về Vạn-Phật-Tự nhốt hai ngày. Như vậy các người đã mang nợ phải trả nợ. Nay tôi cũng đưa đại sư chuông-môn các người đi nhốt lại hai chục ngày. Nếu các người không an lòng, xin mời đến Kim-Bắc Thiên-Long bang, sẽ có Vương-hàn-Tương này tiếp chuyện. Bây giờ ta không nỡ hạ thủ các người nữa.

Dứt lời, Hàn-Tương xoay mình, chạy tới bên Vinh-Thanh xòe quạt đánh ra một chiêu « Thiên ngoại lai vân », ép đồng bản của Siêu-Trần, rồi

đi với Diệp Vinh-Thanh :

— Diệp huynh ! Chúng mình đi !

Hàn-Tương tung mình cao hơn một trượng, Diệp-vinh-Thanh cũng gót chạy theo, tay trái nắm hoàn đao, tay mặt thò vào túi lấy ra một viên đạn thép.

Siêu-Nguyên đại-sư quát lớn :

— Vương-hàn-Tương ! Người muốn chạy sao ?

Siêu-Nguyên vội tung mình chạy vút tới, nhanh như tên bắn.

Trong chớp mắt, Siêu-Nguyên đuổi kịp Hàn-Tương. Lão hòa thượng cảm vận sức, tổng mạnh tới hai luồng chuông phong vào lưng địch thủ.

Vương-hàn-Tương nghe sức gió cuốn tới quá mạnh, giật mình quay thấy Siêu-Nguyên đã tiến tới gần.

Siêu-Nguyên đánh luôn ra hai quyền, sức mạnh như vũ bão. Hàn-Tương định vận công trở lại, nhưng trể mất, chỉ còn cách nằm xuống mà vẫn bị hai luồng chuông lực ấy đẩy tới phải lăn nhào hơn mười thước, cách vực sâu dưới đồi không đầy gan tấc.

Vinh-Thanh thất kinh, tung mình nhảy vút qua, chớp lấy áo của Hàn-Tương. Nhưng khổ nỗi dốc đồi quá xuôi, nên thân xác Hàn-Tương đã trượt xuống. Nghe « tẹt » một tiếng, Vinh-Thanh chỉ nắm được mảnh áo rách. Còn Vương-hàn-Tương thì cắm đầu xuống hố sâu, cái chết chỉ trong nháy mắt !

May thay ! Đầu Hàn-Tương cắm xuống vách núi chừng hai thước, thì hai tay lão bầu được cây tùng dưới đồi, hai chân lão lộn qua một vòng.

Hàn-Tương hai tay ôm chặt cây tùng, thân hình treo lơ lửng giữa vách núi.

Siêu-Nguyên và Diệp-vinh-Thanh tranh nhau chạy nhanh tới vách núi, như hai mũi tên cùng nhắm một đích.

Hai người cùng phát động thân pháp một lúc, nhưng ý niệm khác nhau, Vinh-Thanh tìm cách cấp cứu Hàn-Tương. Còn Siêu-Nguyên Hàn-Tương mượn thế cây tùng nghỉ hơi, vận khí đan điền để nhảy lên.

Quả thật, đúng theo sự phỏng đoán của Siêu-Nguyên, Hàn-Tương hết chân khí vào bàn chân, tay nhún một cái, chân đạp vào vách đá thân bay cao hơn hai trượng.

Hàn-Tương vừa ló đầu lên đồi, thì Siêu-Nguyên hét lên một tiếng tung đôi chuông chặt rất nguy hiểm.

Không ngờ, Diệp-vinh-Thanh đã dự tính trước, nên kịp thời tung cứu hoàn đao, chặt xéo ngang mặt Siêu-Nguyên một nhát.

Nhát đao này Vinh-Thanh đã dùng hết nội lực, nên rất ác liệt, có thể gây nguy hiểm cho đối phương, và nếu trượt qua một tý là có thể làm thiệt hại đến tánh mạng Hàn-Tương tức khắc.

Siêu-Nguyên thấy tình thế rất tiện lợi, nhưng phần nguy hiểm không kém, thăm tính :

— Minh đánh ra một chiêu thì Hàn-Tương rơi xuống hố chết tức khắc, như thế mình không thể tránh được nhát đao của Vinh-Thanh, thì cũng bị rơi xuống hố như Hàn-Tương.

Siêu-Nguyên vội thu quyền về, nhảy lui lại. Còn Hàn-Thanh vì dùng sức quá mạnh mà không trúng đối phương nên mất đà, mũi đao ghim mạnh xuống đất, toàn thân lộn nhào tới trước.

Siêu-Trần kịp thời chạy tới, tay trái vận lực đưa đồng bản, chặt mạnh vào lưng Vinh-Thanh.

Vinh-Thanh tuy thấy đồng bản của địch công tới quá ác, nhưng không thể né tránh được, đành nằm cần rặng vận sức đưa cứu hoàn đao qua đỡ.

Đồng bản của Siêu-Trần giáng xuống quá mạnh, gặp phải hoàn đao đỡ lên. Hai vũ khí chạm vào nhau như tiếng sét. Thân mình của Vinh-Thanh suýt bị bay thẳng xuống chân đồi sau hơn mười thước.

Trong phút sanh tử này, Hàn-Tương đã nhảy kịp lên đồi, hai chân vừa đứng vững, tay hữu đã dùng thế «Thần long thâm trảo» hót gọn Vinh-Thanh vào lòng.

Vinh-Thanh vừa đứng xuống đất, thì Hàn-Tương đã tung mình tới trước. Vì lão liên tiếp bị mấy thế nguy, lòng giận dữ không còn kể gì nguy hiểm nữa, vận hết khinh công phóng người như bay tới trước mặt lão hòa thượng đang múa đồng-bản.

Siêu-Trần đánh một đồng-bản đến bay cả thân hình Vinh-Thanh, nên cũng thừa thắng truy theo địch thủ.

Trong nháy mắt, Hàn-Tương và Siêu-Trần đã giáp mặt, đánh nhau lẹ như những tia chớp.

Siêu-Nguyên công lực yếu hơn Hàn-Tương, nên mới chạm nhau chưa đầy mười hiệp, thì Siêu-Nguyên phải lui hơn sáu bảy bước. Hàn-Tương cười kha kha, nói :

— Sức của người cũng khá đấy ! Đã dám đương đầu với ta gần

bi hiệp.

Dứt lời, quạt xếp của Hàn-Tương đã ép thẳng vào mặt Siêu-Trần thì cũng lúc ấy thanh kiếm Siêu-Huệ từ bên trái, lẹ như chớp đâm vào ngực Hàn-Tương.

Vương-hàn-Tương liền biến quạt xếp qua chiêu «Đảo chuyển âm dương» đánh bật thanh kiếm ra, tay mặt dùng thế «Kiên tinh huyết» vào Siêu-Huệ.

Siêu-Huệ lách qua bên tả, tung kiếm theo thế «Kim lý đảo xuyên» nhảy lui lại mấy bước.

Hàn-Tương thừa thế tung quạt ép thẳng vào mặt Siêu-Huệ, vừa lúc Nguyên dùng quyền phong «bài sơn đảo hải», đánh tới sau lưng Tương.

Siêu-Trần cũng nhảy tới, múa động đồng bản công thẳng vào mặt Tương.

Hàn-Tương cất tiếng cười lớn, thu thế quạt xếp lại, lách mình bên trái năm bước.

Quyền phong Siêu-Nguyên đánh ra không trúng địch thủ, nên quá giận liền nhảy đến trước cản đường Hàn-Tương. Siêu-Trần cũng đồng bản công đến.

oOo

HỒI THỨ BỐN MƯƠI HAI

ĐẠI NÁO VẠN-PHẬT TỰ

Lão hòa thượng này quả đến độ xuất thần nhập hóa, thấu pháp đều do tâm niệm, một khi đánh ra thấy địch tránh được, thâu về lựa chỗ sơ hở của đối phương công tới hạ sát.

Vương-hàn-Tương quay lại bảo Diệp-Vinh-Thanh :

— Diệp phân-chủ, xin hãy đi trước, để mình tôi ở lại đánh với厮 này một trận rồi sẽ theo sau.

Diệp-Vinh-Thanh cười nói :

— Tôi tuy bị đồng-bản đánh một nhát, nhưng không nặng lắm có thể. ...

Ông nói chưa dứt lời thì Siêu-Nguyên, Siêu-Trần, Siêu-Huệ đã thành ba mặt bao vây, đồng thời tổng thẳng vào người ông một lực mạnh không thể tả.

Vương-hàn-Tương thấy vậy, tung mình nhảy đến, tay hữu tung một chưởng đánh thẳng vào lão hòa thượng có đồng bản, tay trái dùng quạt điểm vào Siêu-Trần đại-sư.

Diệp-Vinh-Thanh vội vùng cừu-hoàn đao chặn Siêu-Huệ lại, ác liệt hơn lần trước.

Giao đấu lần này, ai ai cũng đều thủ thắng, nên đem hết tuyệt học ra đánh nhau. Những trường kiếm loang loáng như chớp, tiếng chưởng phát ra ào ào như vũ bão. Nếu người không có võ công thâm hậu nhìn vào sẽ bị lừa cả mắt, choáng váng cả mặt mày ngay.

Vương-hàn-Tương tung ra những tuyệt học trong phép "Xà hành bát quái" cự với Siêu-Nguyên, Siêu-Trần.

Hai người này cũng là tay không vừa, vội hợp công lực lại, tránh né rất tinh diệu. Qua mười hiệp mà vẫn chưa phân thắng bại.

Diệp-Vinh-Thanh tuy bị thương, nhưng công lực vẫn chưa mất, ông vùng cừu-hoàn đao vun vút, mỗi chiêu ông phát ra sức mạnh không thể tả, làm cho Siêu-Huệ lúng túng.

Siêu-Huệ tuy công lực không kém, nhưng vẫn không phải là địch thủ của ông. Đấu nhau được ba mươi hiệp thì Siêu-Huệ lần lần thấy không thể chịu nổi những chiêu quá ác của Diệp-vinh-Thanh. Bỗng đầu óc bà thoáng qua một ý nghĩ :

— Ta là một người đàn bà đấu tay đôi với một người đàn ông thì làm sao thắng nổi, hơn nữa võ học đầu bảng lão này được.

Ý nghĩ ấy cộng với mối thương tâm vị Chương môn bị người ta bắt mất, làm máu hào hùng trong người bà nổi lên, bà vùng kiếm chém thẳng vào người Diệp-Vinh-Thanh một lúc ba chiêu, biến thế thủ thành thế công.

Đấu mãi gần đến hai trăm chiêu, nhưng chưa phân thắng bại mà trận máu một lúc một hăng say.

Đến lúc chân trời đông, một vùng mây trắng hiện lên báo hiệu trời sắp sáng thì yếu, mạnh đã phân rõ ràng.

Siêu-Huệ bị cây cừu hoàn đao của Diệp-vinh-Thanh ép đến, bà ta chỉ lo đỡ không bao giờ đánh lại. Nhưng bà vẫn cố duy trì trận đấu.

Vương-hàn-Tương xếp quạt lại, chưởng thế và thân pháp càng kỳ quái, làm cho Siêu-Nguyên và Siêu-Trần không biết đâu lường trước được. Chỉ loáng mắt hai người này bị điểm vào tay trái một quạt, tay mặt một chưởng loạng choạng muốn té sấp.

Đang hồi quyết liệt bỗng Vương-hàn-Tương cảm thấy trong người sốt, và máu nóng xông lên ngực, ông thầm nghĩ :

— Vết thương ta chưa lành, nếu đấu thêm chừng ba hiệp nữa, thì tất thiệt mạng. Chỉ bằng ta thoát đi chờ khi nào lành bệnh, sẽ tái cũng không muộn.

Nghĩ như thế, ông vận dụng toàn lực vào hai cánh tay tổng thẳng vào đối phương một chưởng làm cho Siêu-Nguyên, Siêu-Trần lùi lại sau năm sáu bước mới tránh được chưởng lực ác liệt đó.

Vương-hàn-Tương thừa thế nhảy phốc ra khỏi vòng chiến, chạy trốn mất.

Chạy được một quãng đường, ông mới quay đầu lại cười, nói :

— Võ công của quý phái thật thâm hậu, chúng ta đánh nhau như thế hiểu rồi, vậy ta hẹn kỳ sau.

Nói xong, ông quay mình bỏ đi.

Diệp-vinh-Thanh nắm chắc phần thắng về mình, nhưng bỗng thấy Vương-hàn-Tương bỏ chạy không đấu nữa, ông lập tức công mạnh vào vị Siêu-Huệ một chiêu thật mạnh, rồi nhảy ra khỏi vòng chiến, tung chạy theo Vương-hàn-Tương, thẳng xuống đồi.

Siêu-Nguyên và Siêu-Trần thấy vậy, hét lên một tiếng tung mình theo.

Siêu-Huệ thấy vậy cũng vội lao mình tới phòng tiếp ứng.

Hai bên cách nhau khoảng hai trượng, nhưng họ chạy như tên bắn. phút chốc họ đã cách xa ngọn đồi năm sáu dặm.

Diệp-vinh-Thanh thấy ba cao thủ phái Nga-Mi cứ đuổi theo mãi, liền thò tay vào túi lấy ra một bọc ám khí, quay đầu lại vận sức tại cánh tay ném đi.

Diệp-vinh-Thanh là một tay ném ám khí có tiếng trên giang-hồ, khi ông phóng ám khí không phải thường.

Ám khí vừa phóng ra, xé gió vút tới ngay hai người đang đuổi sau.

Siêu-Nguyên đang phóng mình đi thật nhanh, bỗng thấy ám khí vội chân lại, lách mình sang một bên tránh khỏi.

Siêu-Trần đang chạy sau lưng Siêu-Nguyên không thấy kịp, phải đưa bản ra đỡ. Ám khí và đồng-bản phát ra một tiếng "keng" rợn người.

Siêu-Trần cảm thấy cánh tay tê buốt, đồng-bản trong tay muốn văng tung kinh sợ vô cùng, không tự chủ được nữa, đành phải lui ra sau.

mấy bước, tránh được ám khí, rồi tung mình nhảy theo. Nào ngờ một viên đạn nhỏ lại chạm vào chân ông đau buốt muốn té quỵ xuống đất.

Nguyên bọc ám khí của Diệp-vinh-Thanh có năm viên đạn nhỏ, mỗi khi ông phóng ra, nếu đối phương đưa vũ khí ra đỡ, năm viên đạn chia nhau bốn mặt bắn vào người.

Siêu-Trần nhờ đồng-bản có diện tích to hơn các loại vũ khí khác, nên khi ám khí chạm vào tủa ra bốn phía, chỉ có một viên rớt xuống đất, ông không để phòng đưa chân tới trước, nên chạm phải viên đạn mà bị thương.

Siêu-Huệ vì cách xa Siêu-Trần, nên khi thấy hai ám khí bay đến, bà vội né mình tránh khỏi một viên, và vùng kiếm chém rớt xuống đất một viên.

Vương-hàn-Tương và Diệp-vinh-Thanh thừa cơ phóng mình chạy đi.

Siêu-Nguyên nhìn hai người chạy như tên bay, biết không thể nào theo kịp nữa, đành ngửa mặt lên trời thở dài, đứng trơ như tượng gỗ, sắc mặt buồn rười rượi.

Siêu-Trần, Siêu-Huệ hai người phi thân tới đứng-hai bên Siêu-Nguyên, vẻ mặt của hai người cũng buồn bã không nói một lời.

Bây giờ Siêu-Trần mới cảm thấy chân phải đau buốt lên, sức đau không thể nào chịu được, mồ hôi ở trong người toát ra ướt đầm cả quần áo.

Chịu không nổi, ông ta đưa tay sờ lên, thì ôi thôi, vết thương đã sưng ngáp bàn chân, da thịt bầm tím.

Bỗng nhiên Siêu-Nguyên cười lên một tràng dài, tiếng cười chứa đầy tức giận và đau khổ.

Siêu-Trần nghe tiếng cười, giật mình quay đầu lại, miệng mấp máy muốn hỏi, nhưng vết thương đau quá ông không thể nào hỏi được.

Siêu-Huệ thấy vậy kinh sợ hỏi :

— Đại sư-huynh ! Trong người... sao ?

Siêu-Nguyên mím cười, hai hàng nước mắt chảy xuống hai gò má nhăn nheo, ông chấp tay giữa ngực nói :

— Nga-Mi phái chúng ta từ lúc mới khai thiên lập địa cho đến nay, chưa có ngày nào bị nhục hơn hôm nay. Chúng ta bắt tài không thể nào bảo vệ được vị chương môn đệ người ta bắc cóc đi. Ba người đấu với hai người không thắng. Nỗi nhục này chúng ta còn mặt mũi nào dám

nhìn thấy các võ lâm và linh hồn các vị sư-tổ dưới suối vàng.

Siêu-Trần nghe Siêu-Nguyên nói thế, tức giận, răng chịu đau, tay lại đưa đồng bản lên, tay mặt lau mồ hôi trên trán, ngẩng đầu lên nói :

— Đại sư-huynh không nên tự trách quá lời, sự tình đã xảy ra như vậy, chúng ta phải mau mau...

Nói chưa dứt, đột nhiên vết thương đau nhói, ông không thể nói tiếp được nữa.

Siêu-Huệ thấy vậy, cúi mình xuống xem xét vết thương của Siêu-Trần, rồi nhăn mặt nói :

— Sư-huynh bị trúng ám khí có chất độc rồi.

Siêu-Trần nói :

— Vết thương của tôi đau đớn khôn cùng, không biết ám khí có chất độc gì ?

Nỗi tủi hờn của Siêu-Nguyên bây giờ đã dịu lại, ông ngồi xuống xem xét vết thương, cho Siêu-Trần.

Vừa xem thấy vết thương, ông giật mình kinh sợ, nhưng không lộ cho Siêu-Trần thấy, nét mặt ông cố bình thần nói :

— Vết thương của sư-đệ không nhẹ, chúng ta cần chữa sớm là tốt hơn. Vậy chúng ta bây giờ về chùa điều trị vết thương, khi nào sư-đệ lành bệnh, chúng ta tìm bắt Tồng-cuộc Thiên-Long bang giao cho sư-đệ do xử sự với chúng.

Siêu-Huệ nói :

— Thiên-Long bang cuộc là một phái lớn nhất của giang-hồ. Người bang, cao thủ nhiều, võ học sâu xa, chúng ta có ba người sức yếu, nếu đem đó về đem thân nạp vào hang cọp. Bây giờ chúng ta đang hợp sức với Võ-Đang, Thanh-Thành và Tuyết-Sơn mới có thể thủ thắng nổi. Hơn nữa phái Võ-Đang và Tuyết-Sơn lại có thù với Thiên-Long bang, và phái Thanh-Thành lại có thâm tình với phái mình, thì không lẽ họ từ chối.

Siêu-Nguyên nói :

— Phái Thanh-Thành giúp ta là lẽ dĩ nhiên, nhưng không biết hai phái kia có bằng lòng giúp ta hay không ? Việc này chúng ta cần phải cân nhắc, suy xét cho kỹ. Thôi chuyện đó chưa gấp lắm, bây giờ chúng ta lo chữa bệnh cho sư-đệ là cần kíp hơn.

Nói xong, ông cúi mình xuống bế xốc Siêu-Trần lên vai tiến thẳng Vạn-Phật Tự.

Bấy giờ, về phía Đông, mặt trời đã ló lên khỏi núi, chiếu những tia nắng vàng lên những hạt sương đêm còn đọng trên cỏ xanh, lóng lánh như hàng vạn kim cương, trông đẹp mắt làm sao!

Nhưng cảnh đẹp ban mai lại quá ngắn, chỉ loáng mắt mặt trời đã bỏ lên khỏi đỉnh đồi, chiếu qua những kẽ lá cành cây một màu gay gắt.

Dưới gốc tùng có một thiếu nữ mặc đồ đen, đầu tóc bù xù, sắc mặt trắng chợt không còn một tí máu, lưng đeo ống ngọc-tiểu sáng chói. Kế bên nàng, lại có một chàng thanh niên mặt áo cụt năm đó, không cựa quậy, chẳng biết chết sống ra sao.

Nhìn vào thần thái của người thiếu nữ kia thật thế thảm vô cùng! Nàng cứ ngồi một chỗ như tượng gỗ.

Bỗng chàng thanh niên cựa mình, đôi mắt chăm chăm mở ra, quay nhìn vào mặt thiếu niên nói:

— Tôi bị thương nặng chắc không... thề... nào... sống... được. Vậy cô hãy đi đi, để mặc tôi! Hãy đi đi.

Nói đến đây, tiếng nói yếu dần, chỉ còn trong hơi thở. Nếu ai ở trong tình trạng đó mới có thể hiểu được chàng thiếu niên đó muốn nói gì.

Nhưng nàng thiếu nữ áo đen vẫn ngồi im lắc đầu, nói:

— Tiểu-hiệp! Tôi muốn cùng tiểu-hiệp...

Thiếu niên vụt vùng dậy, đứng lên nói:

— Ông cứu tử của nương nương, Mã-quân-Vũ này nếu còn sống trên cõi trần, nhất định phải báo đáp...

Nói chưa dứt lời, chàng cảm thấy đầu óc choáng váng, loạng choạng té nhào xuống đất, miệng phun ra hai ngụm máu tươi.

Thiếu nữ áo đen thấy vậy, vội chạy lại đỡ chàng nằm xuống, móc khăn ra lau máu cho chàng và nói:

— Bệnh tình của tiểu hiệp trầm trọng lắm, hãy nằm xuống nghỉ cho đỡ mệt. Chết sống là do số-mạng đâu phải...

Chàng trai đó chính là Mã-quân-Vũ, còn thiếu nữ kia là Ngọc-Tiểu Tiên-Tử.

Mã-quân-Vũ ngắt lời nàng, cười nói:

— Cũng vì nương nương mà ngày nay tôi phải đau khổ thế này! Nếu đêm qua nương nương để cho tôi chết thì đâu đến nỗi...

Thiếu nữ áo đen tức giận, thuận tay rút ống tiểu ra, chỉ vào đầu Quân-Vũ nạt:

— Ta đã đối xử với ngươi hết tình, mà ngươi lại phụ bạc! Vậy ngươi coi đây!

Nàng giơ ngọc tiểu lên, nhưng không biết nghĩ sao lại để xuống, ngọc mất tuông trào.

Mã-quân-Vũ nghe nói, nấc lên một tiếng, máu tươi trào ra, nói:

— Chúng ta không quen không biết, tại sao ngươi lại đối xử như vậy? Hơn nữa một nam một nữ ở gần nhau trong rừng sâu, một khi ngỗ nghịch đã lan ra thì còn mặt mũi nào nhìn các nhân vật võ-lâm, đánh bị nhơ nhục.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử mỉm cười, nói:

— Suốt đời ta chỉ làm việc ác! Tiếng xấu của ta vang giăng hồ ai biết, còn ngươi trong giờ phút sắp chết mà còn sợ nhơ danh sao?

Mã-quân-Vũ nói:

— Ngươi đã biết như vậy, sao không chịu đi đi, để rồi phải...

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử lại mỉm cười nói:

— Ta không những làm cho ngươi đau khổ, mà còn muốn tự tay sát ngươi dưới cây ngọc tiểu này mới an tâm.

Nói xong, nàng vung ngọc-tiểu đánh vào người Quân-Vũ.

Quân-Vũ tức mình, vội lách người sang một bên, lăn đến gần nàng, tay dùng chiêu "Độc long bãi" đánh trúng tay hữu của Ngọc-Tiểu Tiên-Tử.

Đây là một trong ba tuyệt chiêu của "Thiên cang chương pháp" có uy-lực tiềm-tàng, nếu dùng nó trong người phải đủ nội công thâm u mới sử-dụng linh diệu. Bởi vậy lúc Mã-quân-Vũ đánh ra đã không thương được Tiên-Tử, mà còn làm cho chàng phải lộn nhào mấy vòng.

Nhưng chàng đã học được phép "ngũ hành mê-tung", nên lúc ngã vào, chàng dùng phép "mê-tung" búng người đứng dậy, chạy thẳng về phía đồi trước mặt.

Tiên-Tử hoảng hốt la to. Âm thanh nghe rộn người, diếc tai, và nàng tung mình chạy theo Quân-Vũ.

Quân-Vũ nghe tiếng la không thêm để ý, cố vận hết sức tung mình chạy thẳng lên chót núi.

Ngọc-Tiểu Tiên-Tử chạy theo không kịp, thầm nghĩ:

— Thăng này bị thương khá nặng đã một đêm rồi, tại sao lại nhanh lành như thế. Ta tuy bị thương song được nó cho linh-dược uống rồi, tại sao lại không chạy theo nó kịp?

Trong lúc đầu óc nàng đang rối loạn, thì nàng đã chạy lên tới đỉnh. Vừa đặt chân đến đỉnh núi, nàng thấy Quân-Vũ đang đứng trên một mỏm đá cheo leo.

Bấy giờ nàng mới hiểu dụng ý của Quân-Vũ là nhảy xuống núi tự tử, nên nàng vội dừng lại, la lớn :

— Tiểu-hiệp đừng lại ! Tôi không đuổi theo nữa đâu ! Đừng nhảy xuống núi tự tử.

Mã-quân-Vũ nghe giọng nói của nàng thật thảm não, bất giác thò dài quay đầu lại thì thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đứng cách chàng chừng hai trượng, nét mặt buồn rười rượi, không đuổi theo chàng nữa.

Nhưng đầu óc chàng lúc này đen tối, không còn để ý đến gì nữa. Chàng vội cầm đầu nhào xuống.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy vậy « á » lên một tiếng, tung mình nhảy đến chặn lại.

May thay ! Lúc này vì chàng đã mệt nên cái nhào chậm lại. Hơn nữa chỗ chàng nhào xuống cây cối lại nhiều, nhờ đó mà Ngọc-Tiêu Tiên-Tử mới chặn chàng kịp.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vội bế xốc chàng lên, đặt nằm xuống xem xét.

Lúc này hơi thở Quân-Vũ còn dồn dập, nhưng tay chân chàng không cử động, nét mặt chàng trắng chột, trông vào như người đã chết.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tuy là một người đã giàu kinh nghiệm trên giang hồ, thấy xa, hiểu rộng, song đứng trước hoàn cảnh này, nàng cũng lúng túng không biết cách nào chữa được, đành cúi đầu vào ngực chàng khóc nỉ non.

Sở dĩ Quân-Vũ bị một gậy « Tâm-Lôi » mà không chết tại chỗ là nhờ viên linh đơn của thiếu nữ choàng khăn xanh cho lúc đi trên ghe. Nhưng nếu lúc mới bị thương, chàng nghe theo lời Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thì đầu ngày này ra nông nỗi này. Hơn nữa, chàng là một người cứng đầu, đang lúc bị thương lại dùng sức quá nhiều, rồi lại chạy lên núi cầm đầu xuống tự tử để bảo vệ thanh danh, làm cho vết thương lúc này thật trầm trọng, có thể thiệt thân nữa là khác.

Khóc một lúc lâu, nàng ngẩng đầu lên, đưa tay sờ trên mình Quân-Vũ thì thấy các huyết đạo đều bị bế tắc, nội lực tiêu tan.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử vận nội công vào hai cánh tay, đánh các huyết đạo, thoa bóp các mạch máu, giúp cho chàng tỉnh lại. Nhưng tuyệt nhiên, không thấy Quân-Vũ cử động được chút nào, làm cho nàng thất

vọng. Nàng bỏ tay ra, ngồi xuống đất than một tiếng não nùng, và mặt nàng ngơ ngác như người mất hồn.

Bỗng nàng nổi lên cười một tràng dài, tiếng cười chứa đầy đau khổ, thương tiếc, tức giận. Cười một hồi lâu nàng dừng lại, lẩm bầm một mình :

— Tiểu-hiệp ! Hãy ngủ đi nhé ! Ta phải đi tìm một nơi yên tĩnh để ta cùng ngươi ngủ một giấc nghìn thu.

Nói xong, liền bế xốc Quân-Vũ lên vai, tay cầm ống tiêu bước xuống núi.

Bấy giờ đầu óc của Tiên-Tử như điên dại, vác Quân-Vũ đi, nhưng không biết đi về đâu.

Nàng băng qua được mấy đỉnh núi, bỗng nghe bên cạnh có tiếng nước chảy róc rách. Tiên-Tử tiến tới mấy bước thì thấy một khe suối, nước trong veo, đang cuộn cuộn chảy xuống một cái hồ sâu thăm-thẳm.

Nàng đặt Mã-quân-Vũ nằm trên một tảng đá, rồi bước đến bên suối gục đầu uống mấy ngụm.

Uống xong mấy ngụm nước, nàng cảm thấy tâm thần khoan khoái, đưa mắt nhìn, thấy xung quanh toàn là núi rừng bao bọc. Nàng nhìn về hướng Bắc thấy có một ngọn núi cao chọc trời, từ trên đỉnh núi có một ngọn suối đổ xuống như một giải lụa vắt ngang lưng trời.

Nhìn một lúc lâu Ngọc-Tiêu Tiên-Tử bước lại bên Quân-Vũ bế xốc chàng lên, nhắm hướng Bắc mà đi.

Chỉ chốc lát, nàng đã xuống được dưới chân đồi.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đặt Quân-Vũ nằm xuống dưới một gốc cổ thụ, rồi cúi đầu nhìn xuống, thấy Quân-Vũ lúc này cũng như cũ, bệnh tình không tăng mà cũng không giảm.

Nàng thở dài một hơi, đoạn ôm Quân-Vũ vào lòng nói như điên dại :

— Tiểu-hiệp ! Sao ngươi không nói, không cử động ! Ừ ! Hãy ngủ ngoan đi, ta luôn luôn ở bên ngươi đây.

Bỗng dỗi mắt nàng sáng quắc, vác Quân-Vũ lên vai, tung chân chạy thẳng về phía vách núi đằng xa. Vì nơi đây có một cái hang rộng bằng một người nằm.

Nàng bồng Quân-Vũ chạy đến nơi thì hơi mệt, trong động, phân

thủ đẩy cả, mũi mũi chịu không nổi, nàng nheo mày lui ra khỏi động, nhắm hướng Bắc đi đến ngọn núi cao có khe suối.

Bây giờ cả hai đang ở dưới khe suối, nghe tiếng nước chảy róc rách, từ trên cao dội xuống, Tiên-Tử ngược mắt nhìn lên thì thấy những tiếng róc rách ấy phát ra là bởi những mô đá lồi lên giữa giòng suối.

Đột nhiên nàng có ý muốn trèo lên suối ấy, và thầm nghĩ :

— Những mồm đá này đều trơn trượt, ta muốn leo lên không phải chuyện dễ. Hơn nữa ta lại còn phải đem theo Quân-Vũ thì thật là hiem nghèo.

Nàng nghĩ quanh quẩn nhưng rốt cuộc không còn cách nào hơn, nên nàng đặt Quân-Vũ nằm xuống, đi tìm bứt một số dây to nối lại, một đầu cột vào mình Quân-Vũ, một đầu cột vào eo nàng dùng thế « Bích hồ công » trèo lên ngọn suối.

Khi leo đến đỉnh, nàng mới kéo Quân-Vũ lên. Nàng đưa mắt nhìn quanh thì thấy dưới những mồm đá lồi có một cái động, miệng hang rộng chừng bảy tám thước vuông. Mới xem vào như một ngôi nhà người ta mới xây cất.

Tiên-Tử từ từ mở dây đặt Quân-Vũ dựa vào một phiến đá bằng phẳng.

Bây giờ, Quân-Vũ bệnh tình lại nặng thêm, tay chân cứng đờ, hai mắt nhắm nghiền, thần sắc biến đổi, xem chẳng khác một xác chết.

Tiên-Tử ngồi im trước mặt chàng, đưa tay ra sau lưng rút ống tiêu, mắt nhìn sững vào mặt Quân-Vũ, trên môi nở một nụ cười héo hắt, nói :

— Tiêu hiệp ! Người đã sắp lìa trần rồi, để tôi thổi khúc tiêu này cho người nghe lần cuối cùng.

Nói xong, chàng đưa ống tiêu lên thổi một hồi dài.

Tiếng tiêu ban đầu nhỏ, hình như than, như oán, sau giọng tiêu róc rạch hòa với tiếng suối chảy tạo nên một âm thanh thật thâm vô cùng.

Sở dĩ nàng thổi khúc tiêu đó là vì lòng nàng chứa đựng đau khổ đã nhiều, nên mượn khúc tiêu này để giải bớt niềm đau khổ.

Bỗng nhiên bên cạnh nàng có tiếng nói :

— Khúc tiêu của cô nương vừa thổi ra thật hay đáo để. Chỉ tiếc rằng người nằm bên cạnh sắp chết không thường thức được ! Đã vậy đầu cô nương có thổi đến tám tháng tiếng tiêu đó cũng trôi theo dòng suối, mà người nằm bên chẳng sống được đâu !

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử giật mình quay đầu lại, thì đó là một chàng

trai chừng hai mươi ba tuổi mặt đẹp như hoa, mình khoác chiếc áo vàng, lưng đeo kim hoàn kiếm, mắt chăm chăm nhìn vào Quân-Vũ tím tím cười.

Tiên-Tử đứng dậy hỏi :

— Người là ai ?

Chàng trai áo vàng đưa mắt nhìn Tiên-Tử rồi bình tĩnh đáp :

— Tôi, người đời thường gọi là Tô-Hùng. Còn cô nương có phải là Ngọc-Tiêu Tiên-Tử không ?

Dứt lời, Tô-Hùng cất tiếng cười ha hả rồi nói tiếp :

— Chàng thiếu niên sắp chết đang ngồi dựa vào tảng đá kia có phải đệ-tử của Huyền-Thanh đạo nhân phái Côn-Luân tên là Mã-quân-Vũ không ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử giật nảy người vì câu nói của chàng trai đó, nàng ngơ ngáo không đáp lời.

Tô-Hùng bước lại bên Quân-Vũ cười mỉa mai nói :

— Mã huynh thật tốt số, khi sống thì có một người con gái đẹp như hoa theo bên mình, khi gần chết lại được một nữ danh nhân trên giang hồ thổi tiêu...

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nghe chàng trai nói thế, nổi giận, vung ống tiêu đâm vào huyệt « mệnh môn » sau lưng Tô-Hùng.

Tô-Hùng mỉm cười, bước sang một bên, tay trái vung ra thế « Phong thu nguyệt » ép Tiên-Tử lùi lại, tay phải ôm Quân-Vũ lên, lắc mình một cái thì đã chạy đến miệng hang đá.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thất kinh vội tung mình chạy theo và thầm nghĩ :

— Vách động này nhiều ngọn núi cao nhọn bén như dao, hơn nữa giòng suối này đá rất trơn trượt. Nếu hắn là một kẻ nội công thâm hậu thì không làm gì đem Quân-Vũ theo được.

Nghĩ thế, nàng không vội lắm, vội vận nội công vào cánh tay dùng ống tiêu đánh một lúc ba chiêu vào người Tô-Hùng.

Đầu gối Tô-Hùng nhảy đến miệng hang dừng lại, quay mình dùng tay hữu chặt ngang qua, đánh bật ba chiêu của Tiên-Tử.

Lối đánh của Tô-Hùng vững chắc và ảo diệu vô cùng. Tiên-Tử là một người kiến thức rộng, nhưng cũng không thể nào lường trước được. Nàng thất kinh vội quay mình lùi lại mấy bước, nhìn xem Tô-Hùng mỉm cười.

Bỗng Tô-Hùng cười một tràng, lách mình qua một bên, tay phải

thủ thế ở ngực, phóng mình thẳng qua.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thấy chàng trai này quá khinh mình, nổi giận vung ngọc tiêu dùng thế « Không trước khai bình » chặt xéo qua, thế mạnh như chém tre.

Đầu gối Tô-Hùng tiến gần bên nàng đã dùng « Du ngư nghịch lãng » môn tuyệt học trong quyển vũ thư do « Tam-âm Thần ni » họa mà nửa năm trước đây chàng đã được Giác-Ngộ truyền cho ở Kỳ-Liên Sơn. Chàng đã dùng chiêu này mà giết vị ân sư của chàng trong hang đá.

Chiêu « Du ngư nghịch lãng » này biến hóa vô cùng kinh dị, khi đột bên đông, khi kích bên tây, làm cho Tiên-Tử hoa mắt, vội thu tiêu về, thăm nghĩ :

— Trong đời ta đã gặp không biết bao nhiêu cao thủ, nhưng chưa bao giờ gặp chàng nào võ công kỳ quái như thế này.

Trong lúc đang phân vân lo ngại thì Tô-Hùng lại tiến đến toan vượt qua. Nhưng nàng là một tay võ công trác tuyệt, đâu chịu để cho chàng trai kia đi được một cách dễ dàng như vậy, nàng liền vung một chưởng đánh phất một cái đẩy lui chàng lại.

Tô-Hùng thấy thế vội đưa tay phải ra đỡ bạt luồng chưởng của nàng, đồng thời mượn đà nắm lấy tay trái của Tiên-Tử đứng nơi huyết đạo.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tuy lãnh lợi, song lối xuất thủ này nàng không thể nào tránh né được, để cho Tô-Hùng nắm lấy. Bỗng nàng cảm thấy cánh tay tê buốt và thăm nghĩ :

— A ! Thăng này rất độc ác. Nó nắm lấy tay trái, song thừa cơ bóp gãy tay mặt ! Ta phải thủ thế !

Nhưng Tô-Hùng không bẻ tay nàng, chỉ đưa tay lên cao cười nói :

— Cô nương đã phục tài tôi chưa ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tức giận đáp :

— Ngươi cứ ra tay đi ! Ta chưa bao giờ biết phục ai.

Tô-Hùng ngửa mặt lên trời cười ha hả, nói :

— Ta không muốn đánh cô nương bị thương, chứ nếu muốn ra tay chỉ cần giờ tay này lên một cái là mạng cô nương đã tuyệt rồi.

Nói đến đây, Tô-Hùng thả tay nàng ra lui ra sau ba bước, dựa lưng vào vách, tay hữu ôm Quân-Vũ vào lòng, tay trái đưa ra trước ngực thủ thế, sợ Tiên-Tử tấn công bất ngờ.

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử tay được thả ra, nàng vội thu về, đứng xa

Tô-Hùng để điều dưỡng lại sức. Nhưng đôi mắt vẫn đắm đắm nhìn Tô-Hùng.

Tô-Hùng thấy nàng nhìn mình, mỉm cười hỏi :

— Bây giờ cô nương đã phục tài ta chưa ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử lạnh nhạt :

— Nếu ta không phục thì sao ?

Nàng nói vừa dứt lời, đã thấy Tô-Hùng lách mình sang một bên dùng thế « Du ngư nghịch lãng » tiến sát đến bên Tiên-Tử, đưa tay ra nắm lấy tay nàng một cách dễ dàng rồi cười ngạo nghễ nói :

— Nếu không phục thì cô nương cứ thử vài chiêu nữa xem...

Chàng nói chưa dứt lời, bỗng nghe Quân-Vũ nói trong hơi thở :

— Tô huynh... Đứng... đứng... có hại nàng.

Tô-Hùng giật mình, vội thả tay Tiên-Tử ra, nhảy ra mấy bước, cúi đầu nhìn xuống. Thấy Quân-Vũ ngất đi rồi. Chàng nổi giận nói :

— Mã huynh ! Nếu anh không muốn nó chết thì anh phải thường mạng.

Dứt lời, hắn đưa tay toan ném Quân-Vũ xuống dòng suối, thì đột nhiên sau lưng hắn một luồng gió công đến. Hắn quay đầu lại thì thấy Ngọc-Tiêu Tiên-Tử đang phóng mình tới.

Tô-Hùng tuy học được nhiều chiêu tuyệt học, nhưng kinh nghiệm chiến đấu chưa bao nhiêu, bị Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thành linh công tới không sao tránh nổi, đành nhảy tới mõm hang, ném Quân-Vũ xuống nước dưới chân đồi, và hắn cũng co chân nhảy lên không.

Tiên-Tử không ngờ Tô-Hùng có thể nhẫn tâm như vậy, nên thất kinh ré lên một tiếng, té nhào xuống mặt động.

Tô-Hùng thấy Tiên-Tử nằm dưới đất, liền thò tay vào lưng rút một vòng vàng ném tới.

Tiên-Tử thấy Tô-Hùng ném ám khí loang loáng bay tới nhưng không thể nào tránh né được, đành nhắm mắt chịu chết. Bỗng nàng á lên một tiếng, vòng vàng kia đã chém vào mặt nàng sâu gần hai mắt tay, máu trào ra lại lãng. Nàng dẫy đánh đập rồi nhào vào bên trong hang đá.

Tô-Hùng khi ném ám khí hại Tiên-Tử vì tình thần bị chi phối nên vô ý té nhào xuống mặt suối chỗ mà Quân-Vũ vừa rơi xuống.

Quân-Vũ bị Tô-Hùng ném xuống suối sâu, chàng đã không chết mà còn nhờ hơi nước mà tỉnh lại, chàng từ từ mở mắt ra, thấy Tô-Hùng

cũng từ trên nhào xuống.

Tô-Hùng rơi xuống suối, thấy Quân-Vũ đã tỉnh lại, hai tay hắt tát nước vào mặt Quân-Vũ, và cười nói lớn :

— Mã huynh ! Người yêu anh đã chết rồi, vậy anh cũng chết theo cho vui.

Dứt lời, hắt đưa tay lên định đâm vào « Thiên linh huyết » của Mã-quân-Vũ, thì bỗng trên bờ có tiếng hét chói lói của một thiếu nữ :

— Người định giở trò gì đó ? Hãy mau đưa sư-huynh ta lên bờ.

Tô-Hùng giật mình quay lại thì thấy người trên bờ không ai xa lạ chính là Lâm-ngọc-Bích.

Nhưng Tô-Hùng là một con người tức trí đa mưu, đâu chịu bỏ lỡ cơ hội, hắt vội dùng tay tát nước vào Lâm-ngọc-Bích, làm cho nàng không thấy được, tay đâm vào « Thiên-linh-huyết » của Quân-Vũ, rồi mới tung mình nhảy lên bờ và bỗng Quân-Vũ lên, cười nói :

— Vũ huynh bị Ngọc-Tiên-Tiên-Từ đánh trọng thương, ném xuống đây, ta thấy phải mạo hiểm nhảy xuống đó cứu mà !

Lâm-ngọc-Bích nổi giận đáp :

— Ta không thể nào tin được những lời quỷ quyết của người được. Tô-Hùng khi này cố giết Quân-Vũ, nên dùng « Thái-âm khí công » làm cho Quân-Vũ mê mang trở lại.

Lâm-ngọc-Bích bước lại bên Tô-Hùng, đưa tay đỡ Quân-Vũ, vác chàng ra khe núi, chui vào một cái hang, đặt Quân-Vũ nằm xuống, vận dụng công lực vào hai cánh tay, liên tiếp đâm mười hai yếu huyết trong người, nhưng vẫn không thấy Quân-Vũ cử động được, chỉ thấy chàng mê mang nằm đờ ra đấy.

Chưa một lúc, Lâm-ngọc-Bích thấy mệt quá, mồ hôi chảy ướt đầm cả quần áo, nàng quay đầu lại thì thấy Tô-Hùng vào đứng sau lưng nàng lúc nào, đôi mắt hắt đâm đâm nhìn Quân-Vũ, làm cho nàng nổi giận nói :

— Người không cứu sư-huynh ta thì thôi, còn đứng đó làm gì ? Hãy mau ra khỏi chỗ này.

Tô-Hùng lắc đầu, điềm nhiên nói :

— Bệnh tình của Mã huynh không thể nào chữa được, vì bị Tiên-Từ đánh vào yếu huyết.

Lâm-ngọc-Bích tỏ ra thất vọng nói :

— Dù sao cũng phải cứu cho hết lòng, nếu Mã huynh đã tới rồi thì thôi.

Tô-Hùng cười nhạt, nói :

— Coi bộ cô đối xử với nó đậm đà lắm.

Lâm-ngọc-Bích giận đỏ mặt nói :

— Ta là sư-muội của Mã huynh, gặp người mắc tai nạn lẽ nào bỏ qua được.

Tô-Hùng nghe Lâm-ngọc-Bích nói, hồ thẹn với lương tâm, hắt cúi mặt xuống bước đến bên Quân-Vũ đưa tay lên ngực lắc đầu, nói :

— Hơi thở của Mã huynh lúc này chỉ còn yếu ớt, chắc là không thể nào sống nổi. Vậy chúng ta tìm nơi nào cao ráo chôn đi, để cho vong hồn Mã huynh được thanh thoi.

oOo

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA

PHỤC-HỒ SƠN HIỆP-NỮ LÂM NÀN

Lâm-Ngọc-Bích thấy thế thất kinh, vội đưa tay sờ nhẹ lên ngực Mã-quân-Vũ. Tim chàng đập rất nhẹ, dường như đã ngừng hẳn vậy. Nàng lo sợ đến nỗi nước mắt tuông trào.

Tô-Hùng cười hi hi nói :

— Người khóc làm gì ? Dù người có đổ hết nước mắt, Mã huynh cũng không sống lại được mà.

Lâm-ngọc-Bích quá đau khổ, không để ý đến Tô-Hùng. Nàng ngồi bên Quân-Vũ khóc sụt sùi.

Tô-Hùng đã biết Mã-quân-Vũ không thể nào sống được, nên chẳng cần ngăn cản Ngọc-Bích nữa. Hắt im lặng ngồi nhìn nàng khóc như mưa.

Đột nhiên, Tô-Hùng than lên một tiếng :

— Ôi ! Nếu như Thanh-Loan hay được tin này, chắc nàng khóc chết mất !

Nói xong, hắt cất tiếng cười to, như thỏa mãn một điều gì vậy.

Lâm-ngọc-Bích ngưng khóc, tức giận nói :

— Người đừng hòng mơ tưởng đến Lý sư-muội của ta. Hừ ! Nếu thật Mã huynh chết đi, thì Lý sư-muội của ta đâu có vui được !

Tô-Hùng trợn ngược đôi mắt cười nhạt một tiếng, lạnh lùng nói :

— Mã huynh không chết thật, chẳng lẽ chết giả sao ? Người đã tắt hơi rồi, người còn khóc làm gì ? Nếu người chưa muốn rời cái thầy ma ấy, thì ta đi trước vậy !

Nói xong, hắn đứng dậy bỏ đi.

Ngày thường Lâm-ngọc-Bích gây lộn với Tô-Hùng mãi. Nhưng bây giờ nàng thấy hắn có vẻ tức giận thật, nên nàng nén căm phẫn, đưa tay nắm lấy áo Tô-Hùng kéo lại, hỏi :

— Người định đi đâu bây giờ ?

Tô-Hùng khinh khỉnh đáp :

— Chân trời góc biển, nơi nào chẳng được !

Lâm-ngọc-Bích thấy sắc mặt Tô-Hùng vẫn còn vẻ tức giận, liền đổi thái độ, cất giọng dịu dàng :

— Đợi tôi đem chôn Vũ huynh rồi cùng đi có được không ?

Tô-Hùng nghĩ lại trước kia hắn đã cùng kết bạn với Mã-quân-Vũ xem nhau như anh em, đối đãi một mực tử tế. Thế mà bây giờ vì muốn chiếm được Lý-thanh-Loan, hắn đã ngầm hạ độc thủ hại Mã-quân-Vũ như vậy, thật chẳng đáng làm người tí nào. Hắn tự hổ thẹn với lương tâm, gục đầu thờ dài chẳng nói.

Nhưng chỉ trong chớp lát hình ảnh diêm kiều của Thanh-Loan lại hiện ra trong óc hắn, làm cho tính đê tiện của hắn trở về với lương tâm. Mắt hắn long lên sòng sọc, nhìn vào xác Mã-quân-Vũ, như muốn tìm một hành động nào khác để thỏa lòng ích kỷ.

Ồi ! Tình yêu ! Sao mi quá ác thế ! Nếu không có mi thì làm sao anh hùng phải bị chết một cách thảm thương ? Cũng vì mi mà liệt nữ phải tan nát cõi lòng. Cũng vì mi mà anh hùng phải lâm nạn !

Tình yêu ơi ! Muôn đời mi vẫn tác quái sao ?

Lâm-ngọc-Bích thấy Tô-Hùng lặng yên, không đáp câu hỏi của nàng mà tinh thần hắn thay đổi lúc trầm tư, lúc giận dữ, nên nàng đoán chắc hắn còn đang bức tức, vội dịu dàng nhắc lại :

— Tôi và anh chôn xác Vũ huynh rồi cùng rời khỏi nơi đây, được không ?

Tô-Hùng gật đầu đáp :

— Thôi được ! Tôi ra tay giúp cô-nương. Chúng ta đắp cho Vũ huynh một cái mộ bằng đá.

Nói xong hắn cúi xuống ôm xốc lấy thân mình tê lạnh của Quân-Vũ bước đi.

Hai người đến một góc núi. Nơi đó có nhiều loại đá trắng và tròn bằng quả trứng ngỗng. Tô-Hùng liền đặt xác Quân-Vũ xuống. Lâm-ngọc-Bích ra tay dọn đá lại; Không bao lâu hai người chắt thành một cái học dài độ tám thước, rộng bốn thước, cao năm thước.

Tô-Hùng đem Quân-Vũ bỏ vào học đá, rồi nhìn xác Quân-Vũ cười hờ hờ nói :

— Mã huynh ơi ! Khi chúng ta mới gặp nhau, thật chẳng ai ngờ đến ngày hôm nay tự tay tôi phải chôn xác anh.

Nói xong, hắn nhảy ra khỏi học đá, định lấp lại cho xong.

Nhưng chẳng hiểu Lâm-ngọc-Bích nghĩ sao, nàng liền nhảy vọt vào trong, đưa tay sờ lên ngực Mã-quân-Vũ.

Nàng nhận thấy tim chàng còn đập thoi thóp, tuy rất yếu nhưng chưa ngừng hẳn !

Tô-Hùng hai tay nắm đầy đá, đứng ngoài gọi to :

— Cô nương hãy mau giúp tôi một tay lấp lại cho xong để chúng ta còn phải lên đường.

Lâm-ngọc-Bích đáp vọng ra :

— Hình như Vũ huynh chưa hoàn toàn tắt thở, không lý chúng ta chôn sống anh sao ?

Tô-Hùng tức tối nói :

— Hắn đã sống không được nữa thì chôn sớm càng hay. Để lại gì ?

Lâm-ngọc-Bích nói :

— Tôi... tôi không thể nhẫn tâm như thế được.

Tô-Hùng ném hai viên đá đang cầm trong tay vào một tảng đá to, phát lên một tiếng «chát» khô khan, lửa văng tung tóe, đá vụn bay như mưa !

Trút nổi tức bực vào hai viên đá xong, Tô-Hùng nhảy vào trong học đá, nắm lấy tay Lâm-ngọc-Bích.

Hắn ngằm vận chân lực, nhảy một cái thật mạnh đã mang theo cả Lâm-ngọc-Bích ra khỏi học đá.

Hắn nhìn Lâm-ngọc-Bích cười hề hề nói :

— Sao cô nương không muốn ra ? Muốn cùng chôn với Mã huynh ?

Lâm-ngọc-Bích tức giận quát :

— Người đừng có nói bậy ! Sư huynh tôi chưa tắt thở hẳn.

Tô-Hùng cười ha hả một lúc rồi nói :

— Bất kể hần có chết hay không, chúng ta đã cực khổ chất đống đá này lên thì không thể bỏ không như vậy.

Lâm-ngọc-Bích cãi lại:

— Đê không thì sao? Mã huynh tôi chưa tắt hơi, tôi quyết không cho anh lấp lại.

Tô-Hùng trợn mắt cười ngạo nghễ, nói:

— Người cần ta được sao?

Lâm-ngọc-Bích biết đôi tay của Tô-Hùng rất mạnh, với hai viên đá đó mà hần ném trúng thì Mã-quân-Vũ đầu chưa chết cũng phải bỏ mạng tức khắc.

Nàng lo ngại quá, liền bất kỳ xuất ý tung ra một chưởng ngay ngực Tô-Hùng.

Tô-Hùng lách người qua một bên, thuận thế phóng một đá vào bụng Lâm-ngọc-Bích.

Lâm-ngọc-Bích vì tình thế quá cấp bách, nàng lo ngại Tô-Hùng ném hai viên đá vào Mã-quân-Vũ nên mới ra tay như vậy. Thật ra nàng không có ý muốn giao thủ với Tô-Hùng. Chưởng thế vừa phát ra, người nàng đã bước lùi ra sau.

Thấy Tô-Hùng mặt đặng đặng sát khí, nàng lạnh mình! Vừa tránh ngọn cước của Tô-Hùng xong, nàng liền nhảy vào học đá.

Lâm-ngọc-Bích tuy ăn ở với Tô-Hùng trong một thời gian ngắn ngủi, nên nàng đã rõ tính tình của hần cay độc vô cùng. Nên khi nhảy vào học đá, nàng liền rút kiếm ra phòng bị.

Quả nhiên, kiếm nàng vừa rút khỏi vỏ, thì hai viên đá từ ngoài bay đến. Một viên nhắm ngay ngực Mã-quân-Vũ bay tới, một viên vút nhanh đến đầu chàng.

Tô-Hùng ở ngoài bị hốc đá cao mấy thước, chẳng thấy rõ vị trí bên trong, nhưng nhờ trí nhớ dai dẳng của hần, nên hần ra tay ném đúng vào chỗ trọng yếu trong người Mã-quân-Vũ. Bản lĩnh của hần thật đáng kinh sợ.

Lâm-ngọc-Bích huy động thanh kiếm, đánh bật viên đá bay đến đầu Quân-Vũ, đồng thời dùng tay trái bắt lấy viên đá bay tới trước ngực.

Trong thời gian chớp mắt này, Tô-Hùng đã kịp nhảy vào học đá. Bây giờ mặt hần tỏ ra ôn hòa, mỉm cười nói với Lâm-ngọc-Bích:

— Người muốn thế nào chứ? Chúng ta cần phải đi thôi!

Lâm-ngọc-Bích đưa tay đỡ viên đá của Tô-Hùng vừa ném tới, dùng bàn tay tê buốt, cơn giận chưa nguôi lắm, nàng gắt gỏng nói:

— Người đi đi! Ta muốn ở lại cùng Mã huynh, đợi khi nào Mã huynh tắt thở hần rồi sẽ đi!

Tô-Hùng ngửa mặt lên trời cười một tràng dài, nói:

— Nếu vậy người với hần cùng được chôn chung trong học đá này rồi?

Chưa dứt lời, hần đã tiến gần Lâm-ngọc-Bích, đưa tay trái nắm lấy khuỷu tay của nàng và chỉ dùng sức một chút, tức thì cánh tay Ngọc-Bích đã tê liệt, bảo kiếm của nàng rơi xuống đất.

Tô-Hùng khe khẽ cười, cúi lượm thanh kiếm của Ngọc-Bích lên, đi vào trước ngực nàng nói:

— Đôi bạn đồng môn các người, khi sống được ở chung với nhau, nhưng khi chết được chôn chung một mồ, kẻ cũng thú vị đấy chứ.

Nói đến đó, đôi mắt Tô-Hùng lộ đầy hiểm ác, hần nhìn Mã-quân-Vũ tiếp lời:

— Quân-Vũ! Ta đối với người như thế này cũng tốt lắm chứ. Khi người còn sống thì ngày đêm có Lý-thanh-Loan một bên. Khi chết ta lại lấp người chôn chung với một người đẹp! Ha! Ha! Hồn người có linh thiêng cũng nên nhớ cái ơn này của ta!

Dứt lời, hần lại ngước mặt lên trời cười mãi không thôi.

Lâm-ngọc-Bích bị Tô-Hùng nắm chặt nơi khuỷu « Khúc trí » tê liệt nửa thân mình, đầu muốn ra tay tấn công Tô-Hùng như không được. Nhưng nghe Tô-Hùng nói như vậy, Lâm-ngọc-Bích vừa giận vừa sợ, trợn trừng đôi mắt, nghiêng răng nói:

— Mã huynh nếu có linh thiêng, chắc sẽ nhai sống người đi.

Tô-Hùng chẳng nói chẳng rằng, khe đưa thanh bảo kiếm tới xuyên qua lớp áo Lâm-ngọc-Bích, máu tươi từ trong ngực theo kiếm chảy ra.

Ngọc-Bích bị nắm nơi yếu huyệt, không còn hơi sức chống cự, chỉ đầu nhìn dòng máu từ trong ngực chảy ra thấm đỏ cả lớp áo. Nàng cố gượng, nhưng vẫn không chịu nổi sự đau đớn, chỉ còn có thể cúi đầu chờ chết, và hét lên:

— Anh nhân tâm đối với tôi như vậy sao?

Tô-Hùng cười nhạt, lạnh lùng đáp:

— Ừ! Người biết sợ chưa?

— T-H

Lâm-ngọc-Bích đang lúc nguy ngập, chỉ còn biết đáp xuôi :

— A ! Tôi biết rồi ! Anh mau thả tôi ra !

Sau câu nói ấy, trên má của Lâm-ngọc-Bích đã chảy ra hai dòng lệ thấm.

Tô-Hùng cất giọng lạnh lùng như giọng của Quỷ-vương, dần từng tiếng nói :

— Muốn ta thả ra thì rất dễ ! Người hãy nghe theo lời ta tự tay lấp hốc đá này lại.

Trong tình trạng này, Lâm-ngọc-Bích chỉ còn biết ngoan ngoãn làm theo lời hắc. Nàng gục đầu nói :

— Tôi... tôi theo lời anh !

Tô-Hùng thu kiểm lại, nhưng tay trái vẫn nắm chặt « Khúc tri huyệt » của Lâm-ngọc-Bích.

Lâm-ngọc-Bích thở mấy cái cho đỡ mệt, rồi dùng tay chùi mồ hôi trên mặt, nói :

— Anh thả tay tôi ra, để cho tôi nghỉ một lát được chăng ? Hiện giờ toàn thân tôi cảm thấy tê rần, rũ liệt cả, đầu còn sức mà lấp hốc đá ấy.

Tô-Hùng lắc đầu cười lạnh lạnh, nói :

— Người lấp đầy cái hốc đá rồi nghỉ cũng chẳng muộn gì. Nếu còn muốn mượn cơ đây đưa, thì đừng trách ta cay độc nhé !

Lâm-ngọc-Bích nghĩ đến lương tâm của Tô-Hùng, bất giác rùng mình toát mồ hôi lạnh. Nàng chỉ còn có cách nghe lời Tô-Hùng, nên chậm chậm cúi xuống lượm từng viên đá lấp đầu Mã-quân-Vũ lại.

Nàng lấp rất chậm chạp ! Tay nàng lượm lẹp một viên đá là một giọt nước mắt rơi xuống. Nàng nấc lên từng tiếng nghẹn ngào. Hốc đá từ từ được lấp lại.

Tô-Hùng đứng một bên, cứ mỗi viên đá ném vào hốc là môi hắc hiềm một nụ cười.

Thân hình Quân-Vũ lần lần che khuất từ hai chân đến bụng.

Cứ mỗi viên đá chất lên người Quân-Vũ là một nỗi đau khổ chồng chất lên tim Ngọc-Bích. Nước mắt nàng như hai dòng suối tuông ra rơi xuống đá trắng...

Bỗng nhiên giữa cảnh thế lương ấy, một tiếng than dài từ trong thâm u, theo chiều gió đưa lại. Liền theo đó một giọng nói quen thuộc nổi lên :

— Chị Đại ! Nước xối trên đó trông thật là đẹp. Chỉ tiếc là không có anh Vũ ở đây ! Nếu anh ấy mà thấy được cảnh này, lòng anh ấy nhứt định hưng thú !

Tiếng nói đó dịu dàng ủy mị làm sao ! Nhưng nó lại có một mãnh lực làm cho Lâm-ngọc-Bích giật nảy người. Nàng như người chết đuối vớ được ván. Tức thì, nàng vận sức vào hai cánh tay xuất kỳ bất ý nhảy đến, chắt mạnh vào hông Tô-Hùng, đồng thời hét lớn :

— Loan mau ! Anh Vũ em...

Lời nói của nàng chát chúa, nhưng chưa dứt thì Tô-Hùng đã nhanh như chớp, đánh tạt vào miệng nàng một cái, và đưa tay nắm lấy « quan tiết huyệt » của Lâm-ngọc-Bích, định đưa tay đập chết nàng. Đột nhiên, Tô-Hùng cảm thấy một luồng gió từ trên đập chộp xuống.

Hắn thất thế kéo nhanh Lâm-ngọc-Bích hai bước, tránh khỏi thế công đột ngột của người mới đến.

Tô-Hùng định thần nhìn kỹ, thấy người vừa đột kích hắn là một thiếu niên, vẻ mặt tuấn tú, mặc áo màu xanh, chính là người đã điếm thương hắn ở núi Côn-Luân.

Bạch-vân-Phi !

Thì ra Bạch-vân-Phi nghe tiếng la của Lâm-ngọc-Bích, lập tức đứng « Lặng không bách bộ » từ nghìn xa mấy trượng bay vèo đến hốc đá.

Bạch-vân-Phi liếc nhìn Lâm-ngọc-Bích, khẽ cau đôi mày, rồi lại nhìn sang Tô-Hùng, cười nói :

— Ta tưởng là kỳ nhân nào ! Té ra là người.

Tô-Hùng biết võ-công của Bạch-vân-Phi rất cao thâm, nàng chỉ nhẹ ra tay, cũng đủ làm cho hắn thất điên bát đảo rồi.

Tô-Hùng sờ dĩ chưa bỏ chạy vì hắn còn tin tưởng nơi tấm bình phong là Lâm-ngọc-Bích. Tay trái hắn nắm lấy Lâm-ngọc-Bích đưa ra phía trước, tay phải rút kim hoàn kiểm ra lẹ như chớp, đưa tay đâm một nhát vào ngực Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi chỉ lách nhẹ một cái đủ cho thanh kiếm sát tà áo đi qua, rồi nhanh nhẹn điếm vào cánh tay cầm kiếm của Tô-Hùng.

Tô-Hùng thấy nguy hiểm xoay ngang một vòng. Lâm-ngọc-Bích mất thăng bằng bị hắn dắt quay theo, án ngay giữa mặt Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi nhếch mép cười ngạo nghễ, định vận tập « Thiên chấn chỉ thần công », điếm thương Tô-Hùng, nào ngờ mới quay mặt lại đã

loáng thấy Mã-quân-Vũ như một cái xác chết nằm im dưới đất, những viên đá đập dầy hai chân lên đến bụng.

Bạch-vân-Phi cảm thấy như sét đánh ngang mày, kinh hãi tột độ, quên mất địch nhân trước mắt. Nàng vội đưa chân quét sạch đá trên mình Quân-Vũ, rồi cúi xuống ôm xốc chàng lên, hai chân nhúng một cái, đã nhảy ra khỏi học đá.

Bấy giờ Lý-thanh-Loan mới chạy đến nơi, nàng mở miệng kêu :

— Chị Đại ! Chị Đại ! ...

Nàng thấy Mã-quân-Vũ nằm sóng sượt trong lòng Bạch-vân-Phi nên nàng giật mình nín bật.

Tô-Hùng lợi dụng lúc Bạch-vân-Phi nhảy ra khỏi học đá, dắt Lâm-ngọc-Bích nhảy ra phía khác núp theo bìa đồng đá rồi chạy mất.

Bạch-vân-Phi đặt Mã-quân-Vũ nằm xuống đất, áp tai vào ngực, lắng nghe một lúc. Khuôn mặt đỏ hồng của nàng dần dần biến sang sắc xanh. Bất giác nàng thở dài một tiếng hai hàng lệ nóng dâng trào.

Lý-thanh-Loan từ khi trông thấy Mã-quân-Vũ chẳng nói được một câu, mở to đôi mắt nhìn Bạch-vân-Phi chữa bệnh cho chàng. Nét mặt Lý-thanh-Loan tuy được đầy vẻ thâm thương, nhưng trong đôi mắt lại không gợn tí buồn sầu. Vì Lý-thanh-Loan tin tưởng nơi Bạch-vân-Phi. Nàng coi Bạch-vân-Phi như một kỳ nhân, không có việc gì không làm được, nhất định nàng có thể chữa lành thương cho Mã-quân-Vũ. Đến khi Lý-thanh-Loan thấy nước mắt Bạch-vân-Phi tuôn lã chã, kinh sợ vô cùng, vội hỏi :

— Chị Đại ! Tại sao chị khóc ? Bệnh tình của anh Vũ nặng thế nào ?

Bạch-vân-Phi rầu rầu đáp :

— Ừ, anh Vũ của em không những bị thương nặng mà còn bị người ta ngăm hạ độc thủ. Sợ khó chữa được.

Lý-thanh-Loan rú lên :

— Sao ? Chị bảo anh Vũ không sống được sao ?

Bạch-vân-Phi lắc đầu đáp :

— Việc ấy chưa thể quả quyết được.

Lý-thanh-Loan lại hỏi :

— Nhưng có hy vọng cứu được không ?

Bạch-vân-Phi cố làm ra vẻ tự nhiên để trấn tĩnh Lý-thanh-Loan và cũng để dấn cơn lo âu trong lòng mình, nên điềm nhiên đáp :

— Em không nên hỏi nhiều trong lúc này ! Bấy giờ chúng ta hãy

tìm một nơi thanh tịnh, chị mới nghĩ được phương pháp chữa trị cho anh Vũ của em.

Lý-thanh-Loan nhìn quanh hỏi :

— Nơi đây không được sao ? Còn phải tìm kiếm nơi nào nữa ?

Bạch-vân-Phi đáp :

— Chúng ta phải tìm một nơi vắng vẻ, có thể tránh được mưa nắng tạm thời, bởi vì bệnh này không phải chữa một thời gian ngắn mà khỏi. Em hãy nhanh lên, nếu không trễ mất !

Lý-thanh-Loan nét mặt như một cảnh hoa héo, nói :

— Nếu thật anh Vũ phải chết đi, em cũng không sống được bao lâu !

Lý-thanh-Loan nói một cách tự nhiên, không có vẻ gì gượng gạo cả.

Bạch-vân-Phi nhìn sững Lý-thanh-Loan, đứng dậy chậm chậm, nói :

— Loan sư muội ! Nếu chẳng may anh Vũ chết đi, thì tại sao em không sống được nữa ?

Lý-thanh-Loan ngửa mặt nhìn mấy áng mây trôi lơ lửng, vẻ mặt rất bơ phờ, đáp lời :

— Vì nếu anh Vũ mà chết đi, thì vĩnh-viễn em không thấy chàng nữa. Ngày ngày em chỉ tưởng nhớ đến chàng, vô công không học được, kiếm thuật phải bỏ bê ! Ôi ! Thật là đau khổ ! ...

Lý-thanh-Loan nói đến đó bỗng quay mặt lại hỏi Bạch-vân-Phi :

— Chị Đại ! Nếu anh Vũ chết đi, chị có buồn không ?

Bạch-vân-Phi thở dài, nói :

— Gặp cảnh ấy chị cũng đau buồn lắm !

Lý-thanh-Loan hỏi tiếp :

— Vậy chị còn muốn sống chẳng ?

Bạch-vân-Phi bị Lý-thanh-Loan hỏi vặn phải ngờ ngẩn hồi lâu, rồi mới trả lời được :

— Chị còn muốn sống ! Sống để báo thù cho anh Vũ, sống để tìm một nơi u-nhã mai-táng xác Vũ huynh.

Lý-thanh-Loan lạnh lùng nói :

— Đúng thế ! Nơi năm mồ đó phải là chỗ có nhiều kỳ hoa dị thảo, lắm chim muông, đề ngày, ngày chúng giúp chàng khuấy-khỏa. . .

Lý-thanh-Loan đang say sưa với cõi mộng, quên mất thực-tế, đến lúc thấy mình đã đề cho tưởng tượng đi quá xa, nàng mới giật mình

thở dài, nói :

— Nhưng lúc ấy chàng chết rồi, còn nghe thấy được gì nữa !

Bạch-vân-Phi buồn bã, bỗng Mã-quân-Vũ lên và cất bước. Lý-thanh-Loan theo sau, chẳng nói một lời, mặt không có vẻ bi-thương mà chỉ ngẩn ngơ như kẻ mất hồn. . .

Tiếng suối róc-rách xa dần.

Từng cơn gió thì thảo như thông cảm nỗi đau buồn của hai thiếu-nữ trong cơn lo lắng !

Giữa cảnh buồn hiu ấy, đột nhiên có tiếng hạc kêu vang. Rồi con bạch-hạc từ trên không trung sà xuống. Đến khi còn cách đỉnh đầu Bạch-vân-Phi độ hai chục thước mới xòe đôi cánh quạt mấy cái. Một làn gió thổi qua, áo quần Quân-Vũ bay phất-phới.

Bạch-vân-Phi nghiêng mắt nhìn qua con bạch-hạc, rồi tiếp tục cất bước.

Lý-thanh-Loan trở mắt nhìn con bạch-hạc, lầm bầm :

— Nếu quả thật anh Vũ chết đi, thì từ nay trở đi ta không ngồi trên lưng mày nữa ! Bạch-hạc ơi !

Con bạch hạc hình như thấu rõ nỗi buồn khổ của chủ, vụt kêu lên mấy tiếng thảm thương, hai cánh chậm lại, theo sau Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi và Lý-thanh-Loan quanh co qua lại mấy góc núi mới đến một hang đá. Bạch-vân-Phi liền đề Mã-quân-Vũ xuống, đưa tay lên miệng rit một hơi dài, tiếng rit rất du dương.

Bạch hạc nghe tiếng rit đó, tức thời vỗ cánh bay cao lên, mấy trăm trượng, lượn qua lại trên không như đề canh chừng cho chủ.

Hang đá này ba mặt đều được vách núi bao quanh, thanh tĩnh vô cùng. Bạch-vân-Phi nhìn Lý-thanh-Loan nói :

— Em Loan ! Chị vì bệnh tình anh Vũ của em nên phải thông quyền đạt biến, em đừng cười nhé !

Lý-thanh-Loan liền nói :

— Chị cứu mạng anh Vũ, dĩ nhiên em không cười chị đâu.

Bạch-vân-Phi chậm rãi ôm Mã-quân-Vũ vào lòng, thăm vắn tập chân khí, định áp miệng nàng vào miệng Quân-Vũ để truyền hơi, đột nhiên nàng cảm thấy e thẹn, hai tay lui dần, suýt rơi Mã-quân-Vũ xuống đất.

Lý-thanh-Loan nhìn Bạch-vân-Phi, thấy hai má nàng đỏ bừng, đôi mắt lim dim, hơi thở dồn dập, dường như mệt nhọc lắm.

Lý-thanh-Loan ngạc nhiên hỏi :

— Chị Đại ! Chị mệt lắm sao ?

Bạch-vân-Phi từ trước đến nay luôn tỏ ra cứng rắn. Nhưng bây giờ tỏ ra thường tình nhĩ nữ, nàng lắc đầu đáp nhỏ :

— Không phải mệt, nhưng chị sợ !

Lý-thanh-Loan càng ngạc nhiên hỏi lại :

— Chị sợ cái gì ?

Bạch-vân-Phi lại càng lúng túng, ấp úng mãi mà chẳng nên câu :

— Chị sợ... chị sợ...

Lúc đó Thanh-Loan hình như đã hơi hiểu, cười lên một tiếng nói :

— Đúng rồi ! Chị sợ em thấy chị thân mật với anh Vũ phải không ?

Em vậy em quay mặt nơi khác không nhìn nữa.

Quả thật nàng nói xong, xoay mặt đi nơi khác, hai cùi tay chống lên gối, bàn tay đỡ lấy cằm, ngồi im lặng không nhúc nhích.

Bạch-vân-Phi đã lấy lại được thái độ bình tĩnh như ngày thường nhỏ nhẹ nói :

— Em Loan quay lại đây ! Chị có nhiều điều muốn nói !

Lý-thanh-Loan vâng lời quay đầu lại hỏi :

— Chị nói chuyện gì.

Bạch-vân-Phi thẹn thùng giảng giải :

— Em Loan ! Chúng ta đều là con gái, với thân thể đàn ông gần nhau đã không được rồi. Huống chi còn tiếp xúc với họ. Nếu sau này người ta biết được, thì đâu còn mặt mũi ở đời nữa !

Ngừng một lúc để nghĩ đến nỗi khó khăn, rồi nàng nói tiếp lời :

— Nhưng nếu chị không làm thế để truyền công lực giúp chàng hồi sinh, sợ chàng không thể sống nổi trong hai giờ nữa. Điều ấy làm cho chị tấn thối lương nan.

Lý-thanh-Loan nhìn mặt Mã-quân-Vũ, thấy mặt chàng trắng như sáp không còn một chút máu, cảm thấy sốt ruột, hai hàng lệ chảy dài trên đôi má. Nàng cất tiếng khẩn cầu :

— Chị Đại ! Nếu anh Vũ chết đi, thì em không làm sao sống nổi ! Chị không chịu cứu anh ấy thì em...

Bạch-vân-Phi vội cướp lời :

— Đâu phải chị không chịu cứu anh Vũ, chỉ vì... chị hơi sợ...

Lý-thanh-Loan thấy làm lạ ngắt lời hỏi :

— Chị lại sợ điều gì nữa ?

Bạch-vân-Phi lại lúng túng, cúi đầu ấp úng :

— Sợ... chị sợ...

Lý-thanh-Loan lắc đầu, không để cho Bạch-vân-Phi nói dứt câu, nàng bảo :

— Chị đừng sợ gì cả ! Anh Vũ là người tốt nhất ! Chị cứu anh ấy, nhất định anh ấy không quên ơn. Đợi anh Vũ lành bệnh, ba chúng ta cùng ở một nơi, chơi đùa với nhau. Ừ ! Như thế chắc là vui lắm !

Bạch-vân-Phi nhìn Quân-Vũ đang bất tỉnh trong lòng nàng, nàng không khỏi cảm xúc.

Đột nhiên, nàng cần răng quyết định, cúi đầu sát vào mặt Quân-Vũ, đặt môi nàng lên tiếp môi chàng, đầu lưỡi khẽ dùng sức cạy hàm răng đang cắn chặt của Mã-quân-Vũ ra, nhẹ nhẹ cho một luồng hơi nóng chạy vào miệng chàng.

Mã-quân-Vũ được nguyên khí của Bạch-vân-Phi giúp sức, qua một lúc dần dần tỉnh lại.

Mã-quân-Vũ chậm chậm mở mắt, thấy mình đang nằm trong lòng Bạch-vân-Phi muốn tung mình đứng lên, nhưng toàn thân không cử động được. Chàng vùng vẫy hai ba cái cũng chẳng ăn thua gì cả.

Đôi má đỏ hồng của Bạch-vân-Phi chưa phai e thẹn, hai tay nàng đã phải dùng sức ôm chặt Quân-Vũ lại, và nói :

— Chân khi Mã huynh đã hao hết, còn bị kẻ địch ngấm hạ độc thủ. Hãy nằm im đi, đừng nói gì cả, đừng vùng vẫy, đợi tôi đã thông tẩm mạch kinh kỳ, rồi sau đó chúng ta hãy nói cũng chưa muộn.

Mã-quân-Vũ quá cảm kích, liếc nhìn Bạch-vân-Phi một cái, khẽ gật đầu rồi quay nhìn Lý-thanh-Loan.

Lý-thanh-Loan thấy Mã-quân-Vũ hồi tỉnh mừng rỡ, bước lại bên chàng, lắc đầu nói nhỏ :

— Anh Vũ ! Chị Đại không muốn anh nói chuyện, nhưng em biết anh có rất nhiều chuyện muốn nói với em.

Mã-quân-Vũ không còn đủ sức để gật đầu, chỉ hé miệng cười.

Bạch-vân-Phi thấy Mã-quân-Vũ được mình tiếp hơi đã hồi tỉnh, nàng lập tức ngấm vận công lực. Nàng biết nếu không kịp thời đã thông tẩm mạch kinh kỳ của Mã-quân-Vũ, thì chỉ trong khoảnh khắc chàng sẽ hôn mê bất tỉnh lại ngay, nên nàng chẳng có thì giờ giải thích cho Lý-thanh-Loan.

Bạch-vân-Phi đặt Mã-quân-Vũ xuống đất, đưa tay quạt liên hồi, làm tà áo Quân-Vũ không ngừng lay động.

Bạch-vân-Phi môi mím chặt, mồ hôi rịn ướt cả vầng trán, nhót xuống đôi tay đang quạt cho Mã-quân-Vũ, hơi thở của nàng mỗi lúc một dồn dập.

Qua một lúc lâu, Bạch-vân-Phi mới ngừng tay, nhắm mắt ngồi nghỉ.

Mã-quân-Vũ đã được Bạch-vân-Phi vận công đã thông tẩm mạch, lúc thời cơ năng hồi phục, chàng vùng ngồi dậy.

Chàng quay nhìn Bạch-vân-Phi thì thấy sắc mặt đỏ hồng của nàng thường ngày biến thành trắng bạch, hai mắt nhắm nghiền, miệng hé mở, hơi thở dồn dập, như đã kiệt sức rồi.

Lý-thanh-Loan lấy khăn lau mồ hôi trên trán cho Bạch-vân-Phi, nhìn chàng với vẻ thương mến.

Mã-quân-Vũ ngơ ngẩn ngồi thừ ra đó, nhìn hai người đẹp, nhưng chẳng có cảm tưởng rõ rệt.

Bỗng ánh mắt chàng như sáng lên, một ý nghĩ kỳ dị thoáng qua, chàng trầm nghĩ :

— Nếu như Bạch-vân-Phi không phải là đàn bà thì nàng và Thanh-Loan chẳng xứng đôi vừa lứa lắm sao ? Với võ công tuyệt thế của nàng, mới có thể bảo vệ Thanh-Loan, để cho Thanh-Loan được sống đời hạnh phúc.

Trong nháy mắt, muôn ngàn ý niệm nảy ra trong đầu óc Mã-quân-Vũ, làm cho chàng tự nhiên bật cười to. Tiếng cười vang lên như chọc vào tai, làm động cả hang núi.

Mã-quân-Vũ cứ thế cười mãi, cười như những kẻ chưa bao giờ được cười, tiếng cười mỗi lúc một man dại như một kẻ mất trí.

Thanh-Loan kinh hoàng thét hỏi :

— Anh Vũ ! Anh cười gì vậy ?

Mã-quân-Vũ đột nhiên im bật, nét mặt thần thờ, vụt đứng lên nghiêng qua nhào lại như người say rượu bước lảo đảo ra cửa hang...

Lý-thanh-Loan càng kinh sợ kêu lên :

— Anh Vũ ! Anh không còn nhận ra em và chị Đại nữa sao ?

Vừa nói, nàng vừa tung mình nhảy đến, chặn Quân-Vũ, mặt đầy nước mắt hỏi :

— Anh Vũ ! Sao anh lại bỏ em mà đi đâu thế ?

Mã-quân-Vũ đôi mắt như ngây dại, nhìn Thanh-Loan một cái, rồi lại thần thờ bước đi, hình như chẳng biết Thanh-Loan là ai.

Lý-thanh-Loan quá sốt ruột, đưa tay chặn Mã-quân-Vũ, nghẹn ngào nói :

— Anh Vũ ơi ! Trong suốt thời gian qua, ngày nào em cũng nghĩ đến anh ! Sao anh lại nhẫn tâm rời bỏ em ? ...

Lý-thanh-Loan còn định nói nữa, nhưng bên tai nàng đã vang lên tiếng nói của Bạch-vân-Phi :

— Em Loan ! Không phải anh Vũ bỏ em đâu ! Anh ấy đã bị điên rồi.

Thanh-Loan đôi mắt tròn ngược kinh ngạc “ồ” một tiếng, nói :

— Sao ? Anh Vũ điên rồi sao ?

Bạch-vân-Phi gật đầu, cổ nén đôi dòng lệ thảm chực trào ra, buồn bã nói :

— Đúng vậy ! Vũ huynh đã bị người ta dùng công phu thâm độc, đã thương các bộ phận trọng yếu và “Thiên linh huyết” làm cho thần trí rối loạn. Bây giờ chúng ta phải tìm một ngôi nhà nào gần đây để cho anh Vũ tĩnh dưỡng vài ngày, chỉ mới có thể kiểm điểm tìm xem Vũ huynh bị điểm thương về môn nào.

Lý-thanh-Loan thương cảm quá, ôm chăm lấy Mã-quân-Vũ nước nờn than :

— Anh Vũ ơi ! Anh hiền lành như thế này mà sao gặp lắm chuyện thế thảm vậy ?

Nàng ôm chặt Mã-quân-Vũ khóc như mưa...! Khuôn mặt kiêu diễm của nàng chứa đầy bi thảm.

Mã-quân-Vũ tuy được Bạch-vân-Phi đã thông kỹ kinh tâm mạch, nhưng nội-phủ bị trọng thương, thấy Lý-thanh-Loan ôm chặt mình thì hoảng sợ, nhưng không làm sao vùng ra được.

Bạch-vân-Phi đưa tay điểm nhẹ vào huyết đạo Mã-quân-Vũ cho chàng mê đi, rồi nói với Lý-thanh-Loan :

— Em Loan ! Đừng khóc nữa ! Em hãy bình Vũ huynh lên ! Chúng ta tìm nơi nào có thể tránh mưa nắng, đề nghị cách chữa thương cho Mã huynh.

Lý-thanh-Loan không khóc nữa, nhưng tiếng nức nức vẫn còn thỉnh thoảng ứ trong cổ họng. Nàng đưa tay áo chùi sơ lên mặt, rồi bẽ xốc Mã-quân-Vũ lên.

Hai người miên man tiến bước, không biết đã băng qua bao nhiêu đồi núi.

Nắng chiều đã phản chiếu qua những tảng tuyết đọng trên đỉnh

non cao tỏa ra một vùng ánh sáng tựa hào quang.

Lý-thanh-Loan thấy cảnh ấy dừng chân lại, nói :

— Chị Đại ! Đừng đi nữa !

Bạch-vân-Phi “ồ” một tiếng, ngạc nhiên, nhìn chăm chăm vào Lý-thanh-Loan.

Gió chiều thổi tung tà áo trắng và những sợi tóc lòa xòa trên trán Lý-thanh-Loan bay phất phới. Nàng đứng nghiêm chỉnh, mỗi điểm nụ cười, mắt nhìn ánh nắng sắp tàn, chăm chăm nói :

— Vầng thái dương sắp gác đời non. Trước lúc chiều tàn thường có một cảnh đẹp và hùng vĩ. Nhưng...

Nói đến đây, Lý-thanh-Loan lại trở về với trạng thái im vắng xa xăm.

Trước cảnh đó, Bạch-vân-Phi phải lạnh mình, nàng kéo Thanh-Loan về thực tại :

— Em Loan ! Đối với bệnh tình anh Vũ em thấy thế nào ?

Thanh-Loan nói một cách rất tin tưởng :

— Em tin tưởng anh Vũ không thể chết được.

Bạch-vân-Phi rất thương cảm, thắm than dài. Vì suốt trong đoạn trường vừa qua, nàng đem tất cả những gì đã học được, suy nghĩ tìm tòi. Rốt cuộc vẫn không tìm ra phương pháp giải cứu cho Mã-quân-Vũ. Nàng biết rõ lắm, nguyên khí chàng đã hao hết. Trừ phi kỳ-tích phát-anh, chàng khó sống qua ba ngày. Lại nữa, sau khi thọ thương, Mã-quân-Vũ còn bị kẻ địch dùng một thứ nội gia công phu rất âm độc đâm điểm thương vào huyết mạch.

Tuy Bạch-vân-Phi đã tìm ra những huyết mạch bị điểm thương trên người Quân-Vũ, nhưng chẳng biết họ dùng công phu gì.

Dù nàng không tiếc tiêu hao công lực, cứ mỗi mười giờ lại đã thông kỹ kinh tâm mạch cho Quân-Vũ một lần, nhưng cũng chỉ có thể ngăn cản những huyết mạch bị thương khỏi ác hóa, kéo dài sinh mạng thêm được mấy ngày thôi.

Nhưng dù chàng có sống thêm vài ngày, Bạch-vân-Phi cũng chẳng biết cách nào làm cho thần trí chàng tỉnh lại.

Lý-thanh-Loan thấy Bạch-vân-Phi trầm ngâm tư lự, lại mỉm cười, nói :

— Anh Vũ chết, nhất định anh ấy có nhiều điều muốn nói với em. Nhưng như khi mặt trời sắp lặn có một cảnh sắc rất đẹp.

Bạch-vân-Phi than dài :

— Em Loan ! Hãy đi gấp lên đùng có nghỉ ngơi viên vong. Sợ không cứu được anh Vũ nữa.

Lý-Thanh-Loan nhìn mặt trời dần khuất sau đỉnh núi tuyết. Trên khuôn mặt trẻ thơ, hiền lành của nàng bỗng hiện ra những nét kỳ dị. Nàng chau mày, cười bảo :

— Chị Đại ! Em muốn nhờ chị một việc, không biết được chăng ?

Bạch-vân-Phi nhìn vào Thanh-Loan, đáp :

— Em có việc gì cứ nói ! Nếu việc đó có thể thực hiện được thì chị không hề cho em phải thất vọng đâu.

Thanh-Loan đưa mắt nhìn mấy chòm mây bạc đang trôi lững lờ, thở dài một tiếng nói :

— Chị có nói là nếu anh Vũ có chết đi, thì chị sẽ xây cho anh ấy một ngôi mộ rất đẹp phải không ?

Bạch-vân-Phi nói như một lời nguyện :

— Không những chị làm cho anh một ngôi mộ thật đẹp, mà chị còn đi khắp chân trời góc biển, tìm cho được kẻ đã hại anh ấy, xé xác nó ra muôn mảnh, để cho vong hồn Vũ huynh ngậm cười nơi chín suối.

Lý-Thanh-Loan nói rất nghiêm trang :

— Em xin chị làm cái mộ thật rộng lớn, để em vào ở trong đó nữa, được không ?

Bạch-vân-Phi ngờ ngẩn một hồi lâu, rồi mới hỏi :

— Em... em muốn được chôn sống cùng với anh Vũ sao ?

Lý-Thanh-Loan cười hồn nhiên nói :

— Em với anh Vũ mà được gần nhau, em sẽ giúp anh ấy làm được nhiều việc lắm.

Bạch-vân-Phi quá xúc động, thương cho Lý-Thanh-Loan gặp lắm chuyện không may. Nàng ứa lệ, nói :

— Em Loan ơi ! Em đừng nghĩ quấy nữa. Chúng ta đi thôi. Trời đã sắp tối rồi, chúng ta hãy tìm nơi tạm nghỉ trước khi đêm đến.

Hai người lại băng mình đi trong im lặng, chẳng ai nói với ai một lời. Hình như họ đang theo đuổi những suy tư thầm kín.

Vị chúa tể ban ánh sáng cho muôn loài, như không chịu thấu nỗi buồn của hai nàng trinh nữ, đã lần mất sau đỉnh non cao từ lúc nào.

Phút chuyến tiếp ngay giữa đêm, rừng hoa thật là cô tịch. Trong tiếng gió qua kẽ lá xào xạc như tiếng dạ thần hăm dọa kẻ non gan,

cánh chim đơn vội vàng tìm chỗ ở.

Bạch-vân-Phi lo ngại đưa mắt nhìn quanh. Nàng thấy nơi chân núi phía bắc có mấy căn nhà ẩn hiện trong màn đêm.

Nàng liền vận khí hành công, kéo Thanh-Loan chạy đến nơi đó. Vừa đến nơi, hai nàng thấy quả có một ngôi nhà tranh ẩn khuất sau chân núi đó.

Tuy là nhà tranh, nhưng rất chỉnh tề, trang nhã. Ngôi nhà gồm ba phòng theo hình tam giác, mỗi dãy có ba căn. Ở giữa là phòng khách đèn sáng choang, hai bên là phòng ngủ tối om. Trước nhà trồng cây chuối, trong sân trồng liễu. Hai cánh cổng tre nửa khép nửa mở.

Bạch-vân-Phi quan sát địa thế, chung quanh ngôi nhà. Nàng thấy dãy núi vòng cung, bao bọc ngôi nhà đó. Lưng núi bằng phẳng. Hai đầu nhô lên cao, từ xa trông lại giống như con cộp nằm vậy.

Bất giác nàng khen thầm :

— Thế đất «Phục hồ linh» này thật hùng vĩ. Chủ nhân nhà này chắc không phải hạng tầm thường.

Có lẽ vì Bạch-hạc bay trên không đập gió ào ào làm kinh động chủ nhà. Nên sau một tiếng mở cửa, dưới ánh đèn sáng vọt, một nho sĩ chạy ra.

Bạch-vân-Phi đưa mắt nhìn. Chàng trai đó khoảng ba mươi tuổi, tuấn mĩ nho sinh, mình mặc áo dài tím, vẻ mặt tươi cười, bước tới trước mặt hai nàng.

Nho sinh đó nhìn Bạch-vân-Phi lộ vẻ kinh ngạc, nhưng phút chốc trở lại bình tĩnh ngay, hướng mắt nhìn sang Thanh-Loan, rồi quay nhìn Bạch-hạc trên không. Chàng chấp tay thi lễ, mỉm cười nói :

— Xin lỗi, phải chăng hai vị muốn tìm nơi tạm trú.

Bạch-vân-Phi chào đáp lễ, rồi nói :

— Đúng như vậy ! Chúng tôi dám phiền ngài...

Nho sinh áo tím chận lời :

— Xin chớ quá bận tâm ! Tệ trang được tiếp hai vị quả là một hân hạnh lớn lao.

Bạch-vân-Phi lại nói :

— Ba anh em chúng tôi vì ham mê ngắm cảnh, nên lỡ bước không kịp.

Chàng nho sinh chỉ mỉm cười, hướng mắt nhìn Lý-Thanh-Loan hỏi :

— Người trong lòng cô nương áo trắng đó, phải chăng bị trọng

thương ?

Bạch-vân-Phi cảm thấy lúng túng chưa biết trả lời làm sao thì Lý-thanh-Loan đã lên tiếng :

— Ô ! Đúng thế ! Anh Vũ của tôi bị trọng thương...

Nàng định nói nhiều, nhưng Bạch-vân-Phi đã nói chặn lời :

— Chúng tôi gặp lại người thù hồi mấy năm trước. Sư huynh tôi đối địch với chúng, bị chúng đá thương rất nặng. Ban đêm không tiện đi xa được...

Nho sinh áo tím cười nói :

— Hai vị nếu muốn lưu lại đây chữa bệnh cho sư huynh, xin cứ tự tiện. Cần ở lại bao lâu cũng được. Chỉ tiếc vùng này hoang vu chẳng có gì đãi khách.

Nói xong chàng lại cười khê, chấp tay mời khách vào nhà.

Bạch-vân-Phi đã thăm lưu ý từ trước. Nhìn người nho sĩ này nàng biết ngay y là người có nội công rất tinh thâm. Thỉnh thoảng y nhìn lên mặt nàng với vẻ tò mò, hình như y đã biết được sự cải trang của nàng. Nhưng lời nói của y lại ôn hòa, nhã nhặn, không đề lộ một cử chỉ nào nghi hoặc. Điều đó chứng minh y là kẻ lịch lãm giang hồ.

Trong hoàn cảnh này lại gặp một nhân vật cao siêu, Bạch-vân-Phi lo ngại lắm. Nhưng Lý-thanh-Loan trẻ người non dạ, đâu có hiểu được những nguy hiểm có thể xảy ra. Nàng đi vào nhà rất tự nhiên.

Nho sinh áo tím đưa hai người đến căn phòng ngủ bên trái, đẩy cửa vào, cười bảo :

— Hai vị tạm ở phòng này. Tôi đi lấy lửa thắp đèn.

Nói rồi, chàng lui ra ngay. Bạch-vân-Phi thừa cơ khê bảo Thanh-Loan :

— Em Loan ! Người này tuy không có vẻ xấu. Nhưng chúng ta cần phải đề phòng, không thể đem chuyện của mình mà tỏ thật với họ...

Nói chưa dứt lời, nàng đã nghe tiếng chân người bước vào cửa. Tiếp đó có tiếng chàng nho sinh vọng vào :

— Hai vị đợi lâu quá nhỉ !

Rồi chàng lật đật đánh lửa, bước đến nơi kệ thông kê gần cửa sổ, thắp lên một ngọn đèn dầu, tỏa ánh sáng khắp phòng.

Bạch-vân-Phi quan sát chung quanh, trong phòng chỉ vồn vện có một cái kệ thông bên cửa sổ, bốn ghế tre, một cái giường gỗ lớn. Trên giường mền gối xếp ngay ngắn. Phòng rộng, vật ít, trông trống trải

kém mỹ thuật, nhưng được quét dọn rất sạch sẽ.

Lý-thanh-Loan bước đến bên giường, đặt Mã-quân-Vũ nằm xuống. Nàng cởi giày cho chàng, và kéo một cái mền bông phủ lên mình Mã-quân-Vũ.

Như phát giác ra được hương thơm từ Bạch-vân-Phi tỏa ra, chàng nho sinh chậm chậm bước lại bên nàng.

Bạch-vân-Phi hiểu ý, liền lui ra sau mấy bước. Nho sinh áo tím mỉm cười, quay mình đi lại bên giường.

Chàng nhìn kỹ Mã-quân-Vũ rồi lắc đầu, nói :

— Sư huynh của hai vị bị thương rất nặng, sợ khó mà cứu được.

Chàng đảo mắt nhìn Lý-thanh-Loan rồi hướng sang Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi tuy thông minh tuyệt thế, nhưng vì thương thế của Mã-quân-Vũ quá trầm trọng, làm cho tâm thần nàng rối loạn như tơ vò, mất hết cái bình tĩnh thường ngày. Bất giác nàng than thầm một hơi, trào ra khoé mắt.

Chàng nho-sinh nói :

— Sư huynh của hai vị tuy thương thế rất nặng, nhưng thiên hạ vẫn còn có thuốc cứu được. Chẳng qua...

Hình như biết mình đã lỡ lời, chàng liền im lặng, đưa mắt nhìn cửa sổ.

Lý-thanh-Loan nghe nói có thuốc chữa bệnh được Mã-quân-Vũ khỏi bệnh, vừa mừng rỡ, vừa ngạc nhiên, trợn mắt hỏi :

— Ô ! Đó là thuốc gì vậy ?

Nho sinh áo tím nhìn sững Lý-thanh-Loan, ngẫm nghĩ không trả lời.

Bạch-vân-Phi đi lại bên giường, cùng đứng với Lý-thanh-Loan mỉm cười hỏi :

— Phương thuốc ngài vừa nói, phải chăng là tuyết-sâm quả của Đại-Giác Tự ở Kỳ-Kiên Sơn.

Chàng nho-sinh ngáp ngừng một lát, đột nhiên cười nói :

— Thuốc hay không cứu được tử bệnh. Sư-huynh của hai vị đã đến lúc này, đâu còn sức sống lại nổi.

Bạch-vân-Phi thấy hắn đưa đây, biết hắn là người ích kỷ. Nàng chau mày, nổi giận muốn vung chưởng đập chết hắn cho rồi, nhưng nghĩ lại không nên, liền đổi thái thái độ, cười nói :

— Không hẳn thế đâu ! Thương thế sư-huynh tôi tuy rất nặng, nhưng

không phải vô phương cứu chữa.

Nho-sinh áo tím mỉm cười, không nói gì cả, quay mình ra khỏi phòng. Bạch-vân-Phi vừa đóng cửa lại, cẩn thận quan sát trong phòng một lần nữa để phòng mọi bất trắc có thể xảy ra. Nàng cảm thấy gian phòng chứa đầy vẻ thần bí, khủng bố, không giống như nơi cao nhân ẩn trú, cũng không phải là kẻ tu hành.

Chàng nho sinh đó, cứ chỉ không có vẻ gì lạ lùng so với các nhân vật trong phái giang hồ. Nhưng trên mặt, thần tình biến hóa khôn lường. Đôi khi tươi cười, lời nói ôn hòa, khoáng đạt. Có lúc nghiêm nghị, nói năng lạnh đậm. Thật khó mà hiểu được ý thuộc về hạng người nào.

Bạch-vân-Phi suy nghĩ rất nhiều, nhưng vẫn không có cách giải đáp được những điều nghi ngờ thắc mắc trong lòng. Nàng nói nhỏ với Lý-thanh-Loan :

— Ở trong gian nhà này, chị cảm thấy lo ngại quá ! Cách bố trí trong phòng xem như có nhiều người ở lắm ! Nhưng sao chẳng thấy kẻ nào lộ diện, ngoài người nho sinh khi nãy. Nếu như ngày thường, chị nhất định phải khám phá cho ra sự thật, chứ chẳng chịu để yên. Nhưng giờ đây Vũ huynh bị trọng thương, lỡ có việc gì xảy đến e trở tay không kịp.

Ngừng một lát, nàng lại tiếp lời :

— Để tránh những nguy hiểm bất ngờ, bất cứ đồ ăn, nước uống. trong phòng này chúng ta cũng không nên dùng đến. Ngày mai xem thương thế của Vũ huynh biến chuyển thế nào, rồi chúng ta hãy định liệu.

Từ khi gặp Bạch-vân-Phi, chưa có bao giờ Lý-thanh-Loan thấy nét mặt nàng nghiêm trọng như hôm nay. Nàng gục đầu đáp :

— Em nhất nhất xin nghe theo lời chị. Giờ chúng ta nghỉ chị nhé !

Bạch-vân-Phi mỉm cười, đứng dậy thổi tắt ngọn đèn. Gian phòng lại chìm vào bóng tối thăm u. Đang định lên giường nghỉ một lát, bỗng Bạch-vân-Phi nghe tiếng chân bước nhẹ ngoài cửa cùng với tiếng nói của nho-sinh khi nãy.

— Nhị đệ nhẹ một tí...

Tiếng nói nhỏ quá, Bạch-vân-Phi chỉ nghe được nửa chừng. Nàng cảm thấy kinh sợ vội tiến sát vào phòng ngủ.

Lý-thanh-Loan ngồi bật dậy định lên tiếng hỏi đã bị Bạch-vân-Phi lệ tay bịt miệng rồi kề sát vào tai nàng, nói nhỏ :

— Bên ngoài có người đến. Em im lặng bảo vệ cho Vũ Huynh, chị ra ngoài ngoài thử xem việc gì xảy ra như vậy.

Lý-thanh-Loan gục đầu, đưa tay cầm thanh kiếm, búng nhẹ nơi chui kiếm. Thanh kiếm dài ba thước tuốt ra khỏi vỏ. Nàng bước nhẹ xuống đất mang giày vào, thủ kiếm canh chừng bên Mã-quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi lại nhỏ tiếng căn dặn :

— Bất kể bên ngoài có đánh nhau ác liệt thế nào mà chị chưa lên tiếng gọi, thì em không được rời Vũ huynh nửa bước !

Nói xong, nàng khê đẩy hai cánh cửa sỗ, chú ý nhìn ra ngoài, rồi phóng mình qua cửa sỗ nhanh như chớp, không gây một tiếng động nhỏ ?

Cánh cửa sỗ phòng chẳng bao xa, có một cây thông đã lâu năm cao đến mười trượng, đứng thẳng giữa trời. Tàng cây um tùm che kín cả mẫu đất. Bạch-vân-Phi quan sát chung quanh rồi nhảy vút qua gốc thông đó.

Nàng biết đối phương là người võ nghệ cao cường, nội công thâm hậu, nên chẳng đi vòng quanh nhà tranh, đứng yên dưới gốc thông.

Bạch-vân-Phi nhìn kỹ cây thông, thấy từ gốc đến ngọn không dưới năm trượng. Nếu không có khinh công tuyệt thế mà muốn nhảy lên đó thật không phải dễ.

Đã nắm vững địa thế, Bạch-vân-Phi liền vận khí đơn điền, vẩy hai cánh tay bay thẳng lên không. Tay trái nàng bắt một nhánh nhô ra, lộn một cái nhẹ nhàng, người đã đứng thẳng trên cây.

Hai chân nàng vừa đứng vững, đột nghe từ bên phải, cách chừng một trượng, trong một lùm lá um-tùm, đưa đến một tiếng cười quái dị ? Âm-thanh không lớn, nhưng xoáy vào tai rất dễ sợ.

Tuy bị tiếng cười bất thần ấy, nhưng Bạch-vân-Phi vẫn phân-biệt tiếng đó từ hướng nào đến. Nàng ngấm vận công-lực đề-phòng.

Dư-âm của tiếng cười đã mất. Đêm khuya tĩnh mịch lạnh lùng !

Qua một lúc lâu, chẳng nghe động tĩnh gì nữa, Bạch-vân-Phi toan phóng mình đột kích nơi đã phát ra tiếng cười quái dị. bỗng nghe một giọng nói trầm trầm cất lên :

— Đừng có làm vậy ! Người ở trong « Phi hóa âm linh lõi » và Thất bộ đoạt hồn sa » của ta rồi. Hai thứ này đã nhắm chính vào người. Hãy ngoan ngoãn qua đây, ta có chuyện cần hỏi !

Lời nói ngang tàng, âm thanh lạnh lẽo vô cùng, làm cho Bạch-vân-Phi phải rùng mình rợn gáy.

oOo

— T. H

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BỐN

TÔ-BÀNG-HẢI ĐỘC KÍCH PHỤC-HỔ-LĨNH

Bạch-vân-Phi chủ tâm đề phòng từ trước, nên vừa nghe tiếng nói đã biết chỗ ẩn núp của đối phương. Nàng định bất thình lình phát chiêu đánh sang, nhưng lại thôi. Sự e ngại đó không phải nàng sợ đối phương mà lo đến Mã-quân-Vũ đang mang trọng bệnh nằm trong nhà lá của chàng nho-sinh, và nàng cũng không biết giữa chủ nhân ngôi nhà bí mật kia, và người vừa mới nói với mình là thù hay bạn. Nếu giữa hai người đó là bạn thì không nói chi, còn nếu họ là thù ắt tính mạng của Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan sẽ khó bảo đảm.

Bạch-vân-Phi thầm nghĩ :

— Ta thử xem « hần » là ai rồi sẽ ra tay không muộn.

Nàng vận nội công chuẩn bị, chăm chú nhìn về phía mấy cây tùng rậm rạp cách cây thông già nàng đang ngồi độ hơn hai trượng, cất tiếng hỏi nho nhỏ :

— Người là ai mà muốn nói chuyện với ta ? Tại sao không xuất đầu lộ diện.

Tiếng nói từ ngọn cây tùng vang lên nho nhỏ, nhưng rất rõ ràng :

— Ta thấy khinh công của ngươi vừa nhảy lên cây thông đó, khá hơn những cao thủ võ lâm một đẳng, nên ta mới phá lệ cho ngươi gặp mặt. Nếu ta có ý giết ngươi, thì ngươi đã mất mạng dưới năm độc sa của ta rồi.

Bạch-vân-Phi nghe người đó nói ngang tàng, hách dịch, máu nóng chạy khắp người, nàng tức giận muốn xuất thủ đối phó, nhưng sợ làm kinh đến người nho sinh, nên cố dẫn cơn giận nói :

— Được ! Nếu như vậy thì ta phải sang giáp mặt ngươi !

Bạch-vân-Phi nhảy vút sang đấm cây um tùm, đứng trên một nhánh tùng lớn de ra. Nàng vẫn chủ ý đề phòng song không có chuyện gì xảy ra. Cảnh vật ban đêm vẫn im lặng. Vân-Phi chuyển mình qua cây tùng to nhất, hai tay vệt mấy nhánh nhỏ nhìn vào, và thiếu chút nữa

đã rú lên.

Trên một chân cây, một bà già đang ngồi vắt vẻo. Hình dạng của bà rất quái đản ! Tóc trắng lòa xòa trên vai, mặc một chiếc áo nhung xanh. Gương mặt rất xấu xí, hai mắt đều lè, lông mày xệch ngược, môi trề, hai bên má nổi lên hai lần đỏ, như được đắp bằng miếng thịt nhỏ. Tay mặt bà mang bao tay bằng da thú, đang nắm chặt cái gì trong đó không biết, tay trái cũng có bao, đang mân mê một cây tên màu tím dài độ năm tấc. Bà trở mắt nhìn Bạch-vân-Phi, thở một tiếng, bỏ cây tên vào bọc da beo mang lên lưng, tay quạt ngược sau lưng vào túi như cất một cái gì.

Bạch-vân-Phi thầm nghĩ :

— Chắc có lẽ tay phải của bà ấy nắm « Độc sa ».

Bà lão xấu xí chỉ nhánh tùng kế cận, nói :

— Hãy ngồi đó ! Ta có chuyện hỏi ngươi !

Bạch-vân-Phi lắng lặng chuyển sang, ngồi đối diện với bà.

Nữ quái tuốt bao tay, để lộ hai bàn tay nõn nà, trắng mịn, những ngón tay búp măng thon dài mềm mại. Với hai bàn tay dịu dàng ấy không ngờ của một người có khuôn mặt quái gở dурơng kia. Quái-nhân nghiêng người một chút, quay bên phải, nhìn về hướng nhà lá.

Bạch-vân-Phi nhích cổ dòm theo, bất giác giật mình, thì ra quái nhân trốn chỗ cây lá rậm rịt này để dễ quan sát mọi việc xảy ra phía dưới ngôi nhà bí mật. Nàng thầm nghĩ :

— Như vậy thì từng hành động của ai trong nhà kia đều không tránh khỏi sự theo dõi của nữ quái này ! Thế này thì mọi việc của mình từ lúc mới đến, tới khi nhảy vọt ra cửa sổ đều bị phát giác.

Nữ quái kéo nhánh cây che kín lại, quay qua phía Bạch-vân-Phi rồi nói :

— Trẻ như thế mà đã có khinh công tuyệt đỉnh, vậy chẳng hay cô nương là người ở phái nào ?

Bạch-vân-Phi giật mình đánh thót, cúi đầu xem xét toàn thân mình. Nữ quái lại cười, nói :

— Ngươi trông mặc bộ nam trang là không ai nhìn ra được sao ? Ha ! Chỉ cần chú ý là biết ngay. Hơn nữa giọng nói ngươi thanh tao như thế ai mà lầm ? Chẳng qua cử chỉ của ngươi khá giống nam nhi, nên có lẽ từ nhỏ đã quen cái trang rồi. Nhưng...

Bạch-vân-Phi sốt ruột hỏi :

— Nhưng sao ?

Quái nhân tiếp :

— Nhưng người chỉ có thể qua mặt những kẻ chưa có kinh nghiệm giang hồ, chứ không thể nào qua mặt được ta và đôi mắt tinh quái của Thiết-Kiểm thư-sinh.

Bạch-vân-Phi bị dị nhân lột trần bí mật, bất giác e dè, nhưng cũng cất tiếng hỏi :

— Thiết-Kiểm thư sinh là ai ?

Quái nhân mỉm cười, để lộ hai hàm răng trắng như ngọc, nói :

— Thiết-Kiểm thư sinh à ? Là chủ nhân ngôi nhà kia chứ còn ai nữa ! Này ! Có phải người thấy chàng nho sinh ấy rất phong nhã đúng là một người học nhiều biết rộng không ?

Bạch-vân-Phi gật đầu :

— Đúng thế ! Vị chủ nhân...

Nữ quái trợn mắt nói :

— Hừ ! Đúng à ? Người đừng xem bề ngoài của Thiết-Kiểm thư-sinh mà lầm ! Sự thật hẳn là một kẻ xấu nhất trên đời này ! Cái tài văn võ còn giúp nó thêm mưu mô xảo trá, hiểm độc không lường...

Nữ quái đột ngừng tiếng, hai hàm răng cắn chặt, biểu lộ sự căm thù tột độ Thiết-Kiểm thư-sinh.

Bạch-vân-Phi xuất hiện giang hồ được hai năm, hơn nữa nàng chỉ chu du những vùng có phong cảnh thanh tú ở giang hồ, nên đối với nữ quái và Thiết-Kiểm thư-sinh nàng không hề biết tí gì cả.

Nữ quái căm phẫn nói :

— Việc này đã trải qua mấy chục năm, Thiết-Kiểm thư sinh còn nổi danh trên giang hồ, có lẽ lúc đó người còn trong bụng mẹ, nên không hiểu hẳn đâu.

Nữ quái thở dài, lắc lư cái đầu tóc bạc tó về chân giường, rồi đưa mắt nhìn trời.

Dầu là một người thông minh, Bạch-vân-Phi cũng không biết Thiết-Kiểm thư-sinh và nữ quái ai là thù, ai là bạn với mình.

Nàng hiểu rằng nữ quái và người nho sinh chủ nhân ngôi nhà lá kia đã có một mối thâm thù huyết tận, nhưng nàng cũng không bận tâm tìm hiểu tận nguồn gốc nữa.

Bạch-vân-Phi ngẫm nghĩ :

— Ta nên giúp đỡ nữ quái đối phó với Thiết-Kiểm thư sinh hay

là giúp Thiết-Kiểm thư sinh đẩy lui nữ quái này.

Vân-Phi một lúc phân vân không tìm ra giải pháp tiện lợi nên Bạch-vân-Phi nhìn nữ quái hỏi :

— Người gọi ta qua đây chỉ nói bấy nhiêu đó sao ?

Nữ quái chìm trong dĩ vãng đau thương, nên chẳng nghe rõ Vân-Phi nói gì, quay lại nhìn nàng hỏi :

— Người mới nói gì ?

Bạch-vân-Phi thấu hiểu tâm trạng của bà, nên vẫn bình thản lặp lại :

— Người gọi ta qua đây chỉ nói chút chuyện đó thôi sao ?

Nữ quái tay sờ hai vết nhân đỏ bầm trên mặt, lạnh lùng nói :

— Ta nói cho người hay, Thiết-Kiểm thư sinh ngoài mặt nho nhã nhưng tâm nó rất hiểm độc, chẳng khác nào con quỷ sống.

Bạch-vân-Phi kinh hãi lo lắng hỏi :

— Người nói sao ?

Nữ quái cười chua chát nói :

— Thiết-Kiểm thư sinh là một con quỷ sống ! Thần thể ta đến nỗi này là cũng vì nó !

Bất giác Bạch-vân-Phi đưa tay vạch cánh rừng phóng mắt nhìn vào nhà lá, thấy không có gì khả nghi, nàng mới yên tâm quay lại nhìn nữ-quái hỏi :

— Người ăn thân trên cồ tồng này có phải chờ cơ hội báo thù không ?

Nữ quái đáp :

— Nếu ta muốn âm thầm chơi độc nó để rửa sạch cái hận trong lòng, thì cần gì phải ăn thân trên đây, chịu cái cực khổ của mưa gió !

Bạch-vân-Phi lấy làm quái lạ, hỏi :

— Vậy người muốn gì ?

Nữ-quái nghiêm nghị nhìn Bạch-vân-Phi hỏi lại :

— Người đừng hỏi ta muốn làm gì, hãy nói người muốn giúp ta không ?

Bạch-vân-Phi nhăn mày nói :

— Hãy nói cho ta biết việc gì đã chứ ?

Nữ quái hơi giận nói :

— Phục-hồ linh này có hai thứ võ lâm dị bảo, nên đã mười lăm năm nay Thiết kiểm thư sinh ở đây, mục đích giữ hai bảo vật ấy, vì hắn sợ lọt vào tay người khác. Ừ ! Hắn đâu phải thật sự qui ẩn.

Bạch-vân-Phi nghe nói giật mình, nhưng cố làm ra vẻ thản nhiên cười nói :

— Vật gì quý mà có thể giữ nổi Thiết-Kiểm thư sinh ở mãi Phục-hồ-linh này mười lăm năm và người cũng phải chịu mưa gió, ần thân trong cây cối rậm rịt này.

Nữ-quái nghĩ một lúc, nói :

— Hai vật này đều là những kỳ trân vô lâm ! Nếu người chịu giúp ta thì ta sẽ nói cho người nghe, còn không muốn giúp thì ta cũng chẳng ép bức.

Bạch-vân-Phi hoài nghi nói :

— Người hãy nói trước tên của hai bảo vật đó !...

Nàng ngừng một lúc rồi tiếp :

— Đề ta nghĩ kỹ xem có thể giúp người được không.

Nữ-quái thản nhiên cười, nói :

— Có giúp hay không tùy người, Tam-Thủ La-Sát này đâu phải cần người giúp đỡ mới làm được việc !

Bạch-vân-Phi tự ái nói :

— Người không cầu, chẳng lẽ ta lại giúp người sao ?

Nàng liền quay mình nhảy qua một cành tùng khác, cách nữ quái hơn một trượng. Hai người đối diện nhau, nhưng cùng im lặng, mỗi người theo dõi một ý nghĩ.

Bỗng tiếng cười khe khẽ từ trong nhà tranh đưa ra...

Bạch-vân-Phi sực nhớ lại những lời của Tam-thủ La-Sát đã nói lúc này, thầm nghĩ :

— Thiết-Kiểm thư sinh là một con quỷ sống, tâm cơ hiểm độc, Loan muội lại thật thà, nếu người nho-sinh ấy mà ra tay thì Loan muội sẽ...

Bạch-vân-Phi sợ đến toát mồ hôi lạnh, vội vạch-mấy cành tùng, rồi dùng "Tiên hạc hỷ thúy" từ trên cao bảy tám trượng bay thẳng xuống, khi sắp xuống mặt đất, nàng lộn nhào mấy cái, rồi nhẹ nhàng đứng xuống. Tiếp đó nàng khẽ nhún mình một cái đã đến cửa sổ nhà là.

Không kịp suy nghĩ nhiều, Bạch-vân-Phi đưa tay đẩy nhẹ cánh cửa sổ, tung mình nhảy vào. Bỗng lửa chớp sáng, cây đèn dầu thông trên kệ đã được thắp lên. Bên kệ đèn, chàng nho-sinh đang đứng mỉm cười, trên tay vẫn còn cầm mỗi lửa. Bạch-vân-Phi quay nhìn trên giường Mã-quân-Vũ nằm, thấy mềm gối ngồn ngang, chàng và Lý-thanh-Loan đã

biến đâu mất rồi.

Chàng nho-sinh thản nhiên tắt mỗi lửa trên tay, thong thả cười nói :

— Cô-nương có thân-pháp vừa đẹp vừa nhanh, vậy chẳng hay cô-nương là đệ-tử yêu quý của vị kỳ nhân nào ?

Bạch-vân-Phi thấy Lý-thanh-Loan và Mã-quân-Vũ mắt tích, lòng rất lo ngại, nhưng cũng cố ý giữ vẻ bình thản, hỏi :

— Người có phải là Thiết-Kiểm thư sinh không ?

Nho-sinh ngạc nhiên, trở mắt nhìn Vân-Phi, nói :

— Đúng thế ! Còn cô nương... cô nương ai ?

Bạch-vân-Phi lạnh lùng :

— Người không cần biết ta là ai, sư-huynh và sư-muội của ta đâu rồi ?

Nàng thăm vắn nội công chuẩn bị ra tay.

Thiết-Kiểm thư-sinh trở về với bình thản, khẽ cười nói :

— Cô nương chớ lo lắng ! Tại hạ tạm đưa họ đến một nơi an toàn nghĩ ngơi. Cô nương tin rằng Sư-thiên-Cảnh này chưa đến nỗi ám hại một người thương thế trăm trọng, và một thiếu nữ trẻ đẹp đâu ! Nếu cô-nương không tin thì hãy theo tại hạ sẽ rõ !

Bạch-vân-Phi thấy Thiết-Kiểm thư sinh nói năng nho nhã, lòng đã tin, nhưng nghĩ lại chuyện Tam-Thủ La-Sát vừa nói, nàng dám phân vân :

— Không biết hẳn nói láo hay thật, mà thái độ hẳn quá tự nhiên thế kia ? Nếu hẳn nói lừa thì quả là một kẻ điểm xào vô cùng. Mình phải thận trọng nếu không lại rơi vào cạm bẫy của tên ma đầu này !

Thiết-Kiểm thư sinh thấy Bạch-vân-Phi nửa tin, nửa ngờ, nên than dài một hơi, giọng nói như phân trần :

— Có một vị sư huynh của tại hạ từ trên núi xuống, báo tin cựu thù năm xưa đã tìm được chỗ ẩn cư của anh em tại hạ, không đêm nay thì ngày mai thế nào cũng đến đây. Như thế không làm sao tránh khỏi một trận trống mái. Vì sợ không rảnh tay bảo vệ, và e làm kinh động đến sư-huynh cô-nương, nên tôi dời họ đến nơi khác, không để làm cô nương phiền lòng !

Nếu không được Tam-Thủ La-Sát nhắc nhở trước thì Bạch-vân-Phi đã tin lẹ rồi. Nhưng nhờ được cảnh cáo trước nên nàng không dám có ý định bảo Thiết-Kiểm thư sinh dẫn đi xem chỗ Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan tạm ẩn, vì e ngại sẽ bị cạm bẫy của đối phương.

Bạch-vân-Phi xoi mới, nhìn Sử-thiên-Cảnh, nói:

—Ồ! Chuyện gì cứ thù thù tìm đến! Người ẩn cư trong Phục-hồ Lĩnh này chẳng qua là hai bảo vật để giữ gìn của võ lâm mà thôi!

Sắc mặt của Thiết-Kiểm thư sinh liên thay đổi, hẳn bước lùi một bước, vẻ hào hoa phong nhã tan biến đâu mất. Sử-thiên-Cảnh lớn tiếng hỏi:

— Người là ai? Hãy nói mau!

Bạch-vân-Phi thấy thái độ của lão ma-dầu như thế, càng tin lời Tam-Thủ La-Sát là thật. Nàng nhún mảy, cất giọng khinh khỉnh:

— Người không đáng hỏi tên ta...

Nàng nói chưa dứt lời, đột nhiên nghe một tiếng kêu dài từ xa đưa đến.

Một luồng gió nhẹ thổi đến, ngọn đèn dầu xao động, trong phòng lại xuất hiện thêm một ông già mặc áo thụng xanh đậm.

Bạch-vân-Phi tức giận nói:

— Được! Các người có bao nhiêu cứ xông ra hết đi!

Thiết-Kiểm thư sinh thỉnh thoảng tắt ngọn đèn dầu thông, trong phòng trở nên tối om.

Bạch-vân-Phi sợ Thiết-Kiểm thư sinh thừa cơ hội trốn thoát, nên nhanh nhẹn nhảy vọt đến, tay trái như chớp nhoáng đánh ra.

Ngay lúc đó, từ bên ngoài vọng vào một tiếng hét, tiếp theo một điểm sáng như sao, phóng vào cửa sổ.

Thiết-Kiểm thư-sinh đang đứng quay hướng vào phía cửa sổ, thấy tay quyền của Bạch-vân-Phi chọt tới, vội nhảy nhanh về bên trái mấy bước, nên ám khí đánh lên sau lưng Sử-thiên-Cảnh, lại nhắm ngay mặt Vân-Phi bay đến...

Sự việc xảy ra trong vài chớp mắt, Bạch-vân-Phi không thể truy kích tên ma-dầu được nữa, dùng chưởng biến thành trào, luôn tay tóm qua, phi tiêu bay đến nằm gọn trong tay nàng.

Thiết-Kiểm thư sinh cười khe khẽ nói:

— Giỏi thật! Giỏi thật!

Câu nói chưa dứt, Sử-thiên-Cảnh đã vọt ra khỏi cửa sổ.

Bạch-vân-Phi lệ làng phóng mình theo, nhưng khi nàng nhảy ra đến cửa sổ, thì một vật sáng vàng đã phóng tới mặt. Ám khí không phát tiếng động, kẻ sử dụng cũng không lên tiếng báo trước, nên không phải là Bạch-vân-Phi thì đã mất mạng rồi!

Nàng nổi giận, tại sao kẻ ném ám khí không chịu phân rõ ai thù, ai không, mà bỗng đứng lại cố vờ nhắm mình ra tay.

Đã thế, kẻ đó còn dùng loại «Phù dung kim châm» kịch độc, nếu Bạch-vân-Phi không thăm vận chân khí hộ thân, gặp lúc nguy hiểm này cũng khó tránh né. Nàng không truy kích được Thiết-Kiểm thư sinh nữa, đứng im một bên xem xét.

Ngoài sáu thước xa, kẻ vai nhau, đứng sắp thành hàng chữ nhất, ba chàng trai mặt áo chèn màu đen bó sát người, vũ khí đã hờm sẵn trên tay chờ động thủ. Người đứng giữa trạc bốn mươi tuổi, năm hai mốt ngô-câu, trong đêm tối lấp lánh ánh sao tím. Những kẻ võ-lâm cao thủ có kinh nghiệm giang hồ thoáng nhìn qua cặp ngô câu thì biết ngay vũ khí đó đã tầm thuốc kịch độc.

Thiết-Kiểm thư-sinh và lão áo thụng màu xanh đậm, đứng cách xa ba người kia chừng bốn năm thước, vẫn với bàn tay không, trầm lặng nhìn ba chàng trai, thái độ bình tĩnh, như không có việc gì xảy ra.

Hai bên đều vận công lực chờ đợi ứng phó với đối-phương, không ai nói lên một lời nào cả.

Giờ phút căng thẳng, thăm lặng, cứ chậm rãi trôi đi. Hai bên chưa chịu ra tay trước.

Bạch-vân-Phi bực quá, thầm nghĩ:

—Mấy người này còn đợi gì mà đứng im thế? Hừ! Chúng bây giờ nhẫn tâm chờ đợi, nhưng ta không thể chần chờ được.

Thình lình nàng nhảy phốc đến bên Thiết-Kiểm thư sinh. Lần này có ý đánh, nên Bạch-vân-Phi nhanh nhẹn vô cùng. Sử-thiên-Cảnh nghe gió quay mặt lại, thì nàng đã ở sát bên, đang giờ tay chộp mạch môn huyệt ở tay phải lão ma-dầu.

Thiết-Kiểm thư sinh Sử-thiên-Cảnh đã vận công sẵn sàng, nên Vân-Phi ra tay như chớp nhoáng song vẫn bị lão tránh khỏi. Tay trái Sử-thiên-Cảnh đánh mạnh một chiêu «Thối ba trụ long» gạt cái chộp của Bạch-vân-Phi.

Thiết-Kiểm thư-sinh cất tiếng nói:

— Xin cô nương hãy ngừng tay! Đợi tôi đuổi bọn kia đi rồi dẫn cô nương gặp sư-huynh và sư-muội của cô nương.

Bạch-vân-Phi cười gằn nói:

— Phải đi liền bây giờ, chứ ta không tin lời nói điều ngoa của người đâu!

Nói xong, nàng lại vung tay tấn công liên tiếp bốn chiêu vô cùng nhanh nhẹn.

Sử-thiên-Cảnh đã biết Bạch-vân-Phi có khinh công cao diệu, nhưng lão ma đầu này không ngờ nàng lại xuất thủ nhanh nhẹn kỳ quái.

Hai tay cử quyền, đánh đến bốn chiêu, nhưng Thiết-Kiểm thư sinh thấy như bốn chiêu ấy cùng đánh ra một lượt. Lão ma đầu biết không thể chống đỡ kịp, liền nhảy vút ra sau bảy bước.

Bạch-vân-Phi « hừ » một tiếng, tức tốc đuổi theo, tay trái xuất một chiêu « Lăng đá chiêu thạch » phát một chiêu thật mạnh vào lưng Sử-thiên-Cảnh. Tay hữu diễn « Vân tiêu ngũ ngục » từ trên đầu chụp xuống bả vai đối phương.

Thiết-Kiểm thư sinh đã trải bước mấy chục năm giang hồ, gặp biết bao cao nhân, nhưng chưa hề thấy ai lanh lẹ như Bạch-vân-Phi. Thế đánh của nàng không những tinh diệu khó đỡ, mà lại còn phải có thiên tư mới có thể cùng lúc hai tay đánh hai nơi một cách dị thường và biến ảo như thế ! Toàn thân gã nho sinh như bị một sức vô hình nào bao phủ, chỉ còn có cách ráng đỡ cái chụp trên vai mà thôi.

Lão áo thụng xanh đậm, khi mới thấy Bạch-vân-Phi tiến đánh Sử-thiên-Cảnh thì cũng không để ý lắm, nhưng khi thấy nàng xuất chiêu rồi ép lui Thiết-Kiểm thư sinh, lòng mới cảm thấy sợ hãi. Ngay lúc đó lão ma đầu đã bị chiêu « Vân tiêu ngũ ngục » trên đầu chụp xuống.

Lão già áo thụng xanh thét lên một tiếng thật kinh khủng, lập tức tung mình nhảy đến hai tay ngang ngực đẩy ra, hai luồng chưởng phong « Bải sơn đảo hải » đập thẳng sau lưng Bạch-vân-Phi.

Lão áo xanh xuất ngón võ này với tất cả công lực bình sinh, vì lão thấy võ công của Bạch-vân-Phi quá cao siêu, nếu để nàng kịp chuẩn bị, cả lão và Thiết-Kiểm thư sinh cũng khó bề hạ được đối phương. Lão áo xanh thầm nhủ :

— Trong lúc này hạ được tên nào thì đỡ tên đó, nếu đầu dẫn co với con bé này thì bọn cựu thù đứng kia lại được đóng vai ngư ông thủ lợi.

Đồng thời trong lúc lão ra tay, Thiết-Kiểm thư sinh cũng vận dụng hết công lực ráng đỡ các chụp chí tử của Bạch-vân-Phi.

Sau khi xuất chiêu « Vân tiêu ngũ ngục », Bạch-vân-Phi liền đổi ý, không dám xuống tay hạ Sử-thiên-Cảnh, vì nàng không biết Thiết-Kiểm thư sinh đã nhốt Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan ở đâu.

Ngay lúc đó, luồng chưởng phong của lão áo xanh từ sau áp tới, và ngón quyền bạt sơn của Thiết-Kiểm cũng đồng loạt tấn sang.

Bạch-vân-Phi thấy cùng lúc hai luồng sức mạnh như vũ bão cùng quất vào, cũng phải e ngại. Nàng thu hai tay lại, rồi chia ra trước chống đỡ, thân hình vẫn đứng yên, không chịu nhảy tránh.

Lão áo xanh thầm nghĩ :

— Đại đột quá thế ! Dù mi có công lực thâm hậu hơn nữa cũng khó mà chịu nổi sự hợp kích của hai anh em chúng ta !

Nhưng khi chưởng phong của lão vừa chạm vào tay phải phía sau của Bạch-vân-Phi, thì lão cảm thấy như mình bị một sức hút đầy âm nhu. Lão giật mình, định thân chưởng phong lại, nhưng không còn kịp nữa. Hai luồng sức mạnh gặp nhau, lão bị đánh bật, bay bổng lên không vắng xa năm sáu thước, chân vừa chấm đất đã loạng choạng thối lui thêm ba bốn bước, suýt chút nữa ngã nhào. Tai ù ù như bị điếc, mắt đỏ hào quang...

Lão trấn tĩnh lại, trở mắt nhìn.

Thiết-Kiểm thư sinh tay ôm ngực, hơi thở dồn dập, thân hình gục về phía trước, bước hải bước lão đảo như người say rượu. Bạch-vân-Phi vẫn đứng im lặng, thản nhiên như không có việc gì xảy ra.

Sở dĩ công chuyện xảy ra ngoài ý nghĩ của lão áo xanh là vì Bạch-vân-Phi thấy sức tấn công của hai người quá mạnh. Nếu nàng dùng công lực của bản thân chống đỡ, tuy chưa hẳn bị thương, song cũng hao mòn chân lực không ít. Cho nên nàng liền sử dụng kỹ học do ân-sư bí mật truyền dạy là « Đảo âm tiếp dương », một thứ võ công kỳ quái, mượn sức người này đánh người kia, rồi lại mượn sức người kia đánh với người này.

Thiết-Kiểm thư sinh vì hỏa hầu không bằng lão già áo xanh, lão còn xuất toàn lực nên bị ăn đòn càng mạnh hơn. Một cái va chạm đó Sử-thiên-Cảnh cảm thấy chấn động nội phủ, đầu nặng, mặt mày choáng váng, bay ra xa hơn một trượng.

Ba chàng áo đen giật mình gợc ngắc. Lúc mới đến họ tưởng Bạch-vân-Phi, Thiết-Kiểm thư sinh và lão già áo thụng kia, cùng một phái hay ít ra cùng chung một phe. Nhưng khi ba chàng thấy Bạch-vân-Phi thình lình tấn công Sử-thiên-Cảnh, rồi lão già áo xanh cũng tập kích lại sau lưng Bạch-vân-Phi, thì họ mới sức tỉnh, biết hai lão kia và « chàng » thiếu niên họ không phải bạn nhau.

Ba chàng áo đen cùng thầm nghĩ :

— Võ công của Thiết-Kiểm thư sinh và lão già kia đâu phải tầm thường, chúng là những kẻ nổi danh trên giang hồ, e chàng thiếu niên không thể nào cự lại.

Và liền đó, không ai bảo ai, cả ba người vận công tập sức, chuẩn bị cứu giúp Bạch-vân-Phi.

Đầu gối ba người mới chuẩn bị thì trong khoảnh khắc Bạch-vân-Phi đã làm cho hai đối thủ bị hạ phong. Cả sáu con mắt thao láo nhìn chàng thiếu niên, không biết thiếu niên áo xanh đã dùng cái võ công gì mà ghê sợ dường ấy.

Chàng áo đen nắm móc ngò câu thấy Thiết-Kiểm thư sinh thương thế không nhẹ, nên thầm nghĩ :

— Bây giờ ta không thừa cơ hội này xuống tay thì còn đợi khi nào nữa.

Thế rồi hần chẳng nói chẳng rằng, tung mình đến bên Thiết-Kiểm thư-sinh, vũ động cặp ngò câu theo thế « Song long xuất thủ », chỉ thấy hai lằn sáng tím, đánh thật mau vào người Sử-Thiên-Cảnh.

Tuy nhiên Thiết-Kiểm thư-sinh có võ công thâm hậu, song lúc này thần trí chưa tỉnh, và nội phủ vẫn còn rêm đau, nên cặp ngò câu bay đến lão cũng chẳng biết gì cả.

Lão mặt áo thụng xanh nói :

— Đờ không biết nhục, thừa lúc người ta bị...

Âm thanh chưa dứt, người lão đã bay thẳng qua, phát chưởng đánh bạc cặp ngò-câu.

Bạch-vân-Phi quay lưng về phía ba chàng áo đen, nên khi nàng phát giác ra thì hai móc ngò-câu đã đến gần Thiết-kiểm thư-sinh. Nàng khẽ lắc mình dùng « Di hình hoán vị » tiến sang.

Lão áo thụng xanh tuy phát tay động trước Bạch-vân-Phi một bước, nhưng thân pháp « Di hình hoán vị » của nàng lại mau hơn nhiều, nên tuy là phát động sau lại đến trước.

Hai người tuy nhanh nhẹn, nhưng xuất thủ sau chàng áo đen sử dụng cặp ngò câu, nên đầu một kẻ võ công tuyệt đỉnh như Bạch-vân-Phi vẫn bị chậm một bước...

Cặp ngò câu của chàng áo đen sắp kết liễu lão ma đầu Thiết-Kiểm thư-sinh...

Bỗng một lằn sáng xanh lục bay vút đến...

Chàng áo đen chú mục vào Thiết-Kiểm thư-sinh, cố giáng một thế hiểm độc để đưa hồn Thiết-Kiểm thư sinh về Cực-Lạc. Thoạt thấy một vật sáng xanh lục nhắm ngay ngực mình lao vút tới, chàng vội biến cặp ngò câu đang đánh Sử-Thiên-Cảnh thành vòng để gạt vật sáng ấy, nhưng đã trễ rồi !...

Ánh sáng trúng khít bên vai phải chàng áo đen...

« Bốp ! ».

Một tiếng-vang lên, thỉnh linh vật sáng ấy biến thành một vật lửa màu xanh lục loang cháy khắp mình người ấy.

Ngay lúc đó, Bạch-vân-Phi cũng đến bên Thiết-Kiểm thư sinh vùng tay búng nhẹ cặp ngò câu của chàng áo đen nên ngò-câu bị nàng dùng « Đàn chỉ thần công » đánh vút ra khỏi tay.

Sau Bạch-vân-Phi một bước, lão già áo xanh đậm cũng vừa đến, đưa tay mặt ra, ôm nhẹ Thiết-Kiểm thư sinh, nhún mình nhảy ra xa tám thước.

Bây giờ chàng thiếu niên hai tay ôm mặt lăn lộn dưới đất nửa thân trên đều bị lửa dính, bốc cháy quần áo và khăn chít đầu như cây đuốc biết cử động, ánh sáng xanh rờn rợn. Người ấy vận khí cố gắng chịu nóng lăn mấy vòng để dập tắt lửa, nhưng đầu gối ngọn lửa quá ác này, khi gặp gió lại bốc cháy dữ hơn.

Những tiếng kêu la thảm thiết cả vùng Phục-hồ Lĩnh.

Mọi người kinh hãi trước thứ ám khí kỳ dị hiểm độc kia. Hai chàng áo đen còn lại sức tỉnh nhảy vút đến, lấy hai bầu nước tưới tắt ngọn lửa giết người.

Chàng áo đen bị cháy, rống lên những tiếng kinh khủng, thân thể nám đen, nứt ra từng đường, mặt mày quái gở, trông như một con ác quỷ bị trời phạt, thân hình lão đảo, ngã lăn bên đôi móc Ngò-câu.

Nạn nhân với tay chụp móc câu, thì ánh sáng tím chớp động móc Ngò-câu đã ngấp vào cổ chàng rồi, máu phun ra từng vòi, nạn nhân giãy đành đạch mấy cái rồi nằm im tắt thở.

Biến cố xảy ra quá nhanh, khiến Bạch-vân-Phi và hai chàng áo đen còn lại không làm sao ngăn cản kịp. Hai thiếu niên cũng đến báo cứu thủ cảm thấy mình không đủ sức làm tròn công việc, vội tung mình bỏ chạy biến vào rừng thông.

Bây giờ Thiết-Kiểm thư sinh đã phục hồi. Lão ma đầu này ngừng đầu quay lại thì chợt thấy một người đàn bà mặt mũi xấu xí đang

bước chậm chậm đến. . .

Sử-thiên-Cảnh giật mình kêu lên :

—Người, . .

Lão thung xanh định đuổi theo hai thiếu niên, bỗng nghe tiếng kêu hốt hoảng của Thiết-Kiểm thư-sinh, nên phải ngừng lại quay đầu nhìn ! Lão cũng phải giật mình, vội tung mình đến bảo vệ cho Thiết-Kiểm thư-sinh.

Nữ quái cười gằn một tiếng rồi nói :

— Thiết-Kiểm thư-sinh ! người không ngờ ta còn sống nhỉ ? Ta vừa bắn « Phi âm linh lôi » cứu người không phải là ta đã quên hận thù năm xưa. Đó chỉ vì ta không muốn người được chết nhẹ nhàng dưới cặp Ngõ-câu, mà ta bắt người phải chết đau đớn dưới tay ta.

Thiết-Kiểm thư-sinh âm thầm vận chân khí, cảm thấy khí huyết còn lưu thông như xưa. Lão thấy nhẹ nhàng, không còn lo ngại nữa, cất tiếng nói :

— Ta sẵn sàng chờ người trả thù !

Bạch-vân-Phi thấy nữ quái ấy chính là người đã ăn núp trên cây cổ tùng : Tam-Thủ La-Sát. Đối với ba người trước mắt, nàng không quen ai cũng chẳng biết ai là người tốt kẻ xấu, nhưng dầu sao nàng cũng không thể đứng yên để Tam-Thủ La-Sát giết chết Thiết-Kiểm thư-sinh, vì chính lão ma đầu này đã nhốt Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan.

Bạch-vân-Phi thầm nhủ :

— Nếu Thiết-Kiểm thư-sinh chết đi thì ta không biết Vũ huynh và Loan muội ở đâu mà tìm, nhất là Vũ huynh đang bị bệnh nặng, đâu cho phép ta phí thì giờ tìm kiếm được.

Trận chiến sắp xảy ra không biết sẽ khốc liệt đến đâu, nhưng tình thế bây giờ thì rất căng thẳng. Mọi người đều ngấm ngấm hít hơi vận khí chỉ chờ một ngòi lửa chích vào, trận chiến sẽ nổ tung một cách thê thảm !

Tam-Thủ La-Sát khi còn cách Thiết-Kiểm thư-sinh bốn thước đã dừng lại, quay nhìn Bạch-vân-Phi nói :

— Tại sao người cũng chuẩn bị giúp hắn đánh ta ?

Bạch-Vân-Phi cười nhạt nói :

— Cái nợ « dư cơm » của các người, ta không hề biết, mà ta cũng chẳng cần biết làm gì, nhưng bây giờ thì ta không cho người giết. . .

Tam-Thủ La-Sát ngắt ngang :

— Người gan lắm ! Ta động tay đây. . .

Vừa nói nữ quái vừa mang lệ bao tay, tiếp đó tay trái đã rút « Phi tiền âm linh lôi. »

Bạch-vân-Phi khi này đã chứng kiến cái nguy hiểm của loại ám khí « Phi tiền âm linh lôi » nên không dám chần chờ, nâng quát lên :

— Người lại dùng thứ đó nữa à ?

Liền đó Bạch-vân-Phi lệ làng nhảy đến bên Tam-Thủ La-Sát tay trái xuất chiêu « Trảo phiếm nam hải » đẩy nữ quái lui ra, tay mặt tiếp một chiêu « Thu liễu hồi phong » bắt ngay « mạch môn huyết » lắc nhẹ, Tam-Thủ La-Sát đột cảm thấy toàn thân tê-liệt, khí huyết chạy ngược, công lực như tiêu tan, không làm sao phản kháng kịp.

Tam-Thủ La-Sát tuy bị kềm chặt, khí huyết đảo lộn, tim đập đùng đùng như muốn nổ tung, toàn thân đau đớn vô cùng, nhưng nữ quái ấy vẫn can đảm chịu trận, không nói một câu.

Bạch-vân-Phi lạnh lùng nói :

— Ta xem thử người có thể chịu đựng bao nhiêu lâu.

Nàng khẽ lắc một cái nửa, Tam-Thủ La-Sát đau đến toát mồ hôi lạnh.

Lão già áo thung xanh và Thiết-Kiểm thư-sinh đều là người võ công cao diệu, diễm huyết rất tài, nhưng nay thấy thuật diễm huyết của Bạch-Vân-Phi rất quái dị cũng phải kinh hãi ngàn ngơ.

Thuật bắt « mạch môn huyết » làm cho khí huyết chạy ngược này rất lợi hại, dầu một kẻ có võ công cao giỏi đến thế nào, một khi đã bị kềm chế, thì sức lực của mình tàn mạt, chính cái chân lực của người bị kềm chế đã bị đối phương lợi dụng, hợp thêm cái chân lực của người chủ động, càng khiến cho kẻ bị động thêm đau đớn khổ sở.

Lối thủ pháp Bạch-vân-Phi dùng cũng như thủ-pháp mà Tô-Hùng đã sử-dụng để kềm chế Lâm-ngọc-Bích. Nhưng thủ thuật của Bạch-vân-Phi còn cao hơn một bậc. Tô-Hùng phải diễm đến ba nơi huyết đạo của Lâm-ngọc-Bích mới là cho khí huyết của nàng chạy ngược, còn Bạch-vân-Phi chỉ nắm một huyết đạo, rồi tự dùng chân lực đẩy ngược khí huyết của Tam-Thủ La-Sát. Thủ thuật làm cho mạch máu đảo nghịch này rất thâm độc, đừng nói gì Tam-Thủ La-Sát, mà dầu là một kẻ có võ công đến độ mình đồng da sắt cũng khó mà chịu nổi.

Gần được một khắc, Tam-Thủ La-Sát không còn chịu nổi nữa, các bộ phận trong người đều đau ngứa khó chịu, như trăm ngàn con rắn cắn rứt, mồ hôi lạnh nhỏ từng giọt, nước mắt của nữ-quái rơi lã chã,

nhìn Bạch-vân-Phi như có vẻ cầu xin.

Thiết-Kiểm thư sinh và lão áo thụng xanh liếc nhìn nhau một cái rồi lẳng lặng tiến đến bên Bạch-vân-Phi và Tam-Thủ La-Sát.

Bạch-vân-Phi thấy thế, tay trái liền giắt cây Phi hỏa âm linh lôi, tay phải xoay Tam-Thủ La-Sát quay qua nửa vòng chận phía trước nàng, rồi thả Tam-thủ La-sát ra nhảy lui năm sáu bước.

Lão áo thụng xanh và Thiết-Kiểm thư sinh không ngờ Bạch-vân-Phi luôn luôn đề phòng như thế, bất giác cả hai nóng mặt.

Bạch-vân-Phi cười nói :

— Giờ ba chúng người có ra tay một lần ta cũng không ngại...

Nói đến đây, nàng quất mắt nhìn lên mặt Thiết-Kiểm thư sinh, âm thanh chuyển sang lạnh lạnh :

— Sư-huynh và sư muội ta đâu ? Nếu người còn mượn kể kéo dài thời giờ thì chớ trách ta quá độc ác nhé !

Tam-Thủ La-Sát thử vận hành chân khí, thấy mình chưa bị điểm huyết, vội nhảy nhào bên trái đồng thời tay trái đã rút « Phi hỏa âm linh lôi ».

Thiết-Kiểm thư sinh ! Tam-Thủ La-Sát và lão già áo thụng xanh không hẹn mà cũng mở thế bao vây Bạch-vân-Phi. Trong thâm tâm ba người đều có ý trừ bỏ Bạch-vân-Phi, vì thấy nàng có những ngón võ kỳ tuyệt nên gan tỵ và sợ chính mình sẽ bị tiêu diệt.

Tuy ba người đã bủa vây đối phương, song không ai muốn ra tay trước. Tam-Thủ La-Sát và Thiết-Kiểm thư sinh còn nghi ngại nhau, ai cũng sợ trong lúc bất thần có thể bị hại. Nếu Tam-Thủ La-Sát Sư-thiên-Cảnh và lão già áo thụng xanh cùng hợp lực thật sự thì chắc thắng được Bạch-vân-Phi, nhưng ít nhất cũng làm cho nàng một phen nguy hiểm một nhọc.

Trong lúc này Bạch-vân-Phi cũng phân vân, nửa muốn nửa không, vì ba người đứng đó ai cũng có võ công cao giỏi đã từng khet tiếng giang hồ, nếu nàng đấu từng người, thì dĩ nhiên là càng nắm vững phần thắng, nhưng vì lúc này ba người cùng hiệp lực, nên nàng cũng phải e dè, không vội ra tay trước.

Bạch-vân-Phi thăm nhủ :

— Nếu ta rủi bị bại thì thế nào Vũ huynh và Loan muội cũng bị hại mất.

Bốn người đều ngấm ngấm tập hết công lực chuẩn bị cho một cuộc ác chiến thăm sát, nhưng ai cũng tự giữ mình không chịu xuất thủ trước.

Bỗng từ phía xa vọng lại một tràng cười rùng rợn, mỗi lúc một gần, rồi chớp mắt người phát tiếng cười lạnh lạnh đó đến gần trước sân chỗ bốn người đang giằng nhau.

Thiết-Kiểm thư sinh và lão già mặc áo thụng xanh, mặt mày biến sắc, mấy lần muốn quay mình lui ra nhưng lại sợ Bạch-vân-Phi đánh lên. Cả hai thần thái bất an, khó chịu, tiến thối lưỡng nan.

Bạch-vân-Phi nghe tiếng cười rang rảng bất tận ấy cũng phải chột dạ. Nàng biết nếu không phải một người có nội công thượng thặng thì khó mà cười được như thế.

Thiết-Kiểm thư sinh Sư-thiên-Cảnh đột nhiên thâu thế lại, chấp tay chào Bạch-vân-Phi rồi nói :

— Nếu cô nương chịu giúp tôi đuổi người có tiếng cười ấy, không những tôi giao lại sư huynh và sư muội cho cô nương còn nguyện lấy một trong hai báu vật mà tôi đã giữ mười lăm năm tặng cho cô nương.

Thiết-Kiểm thư-sinh không đợi Bạch-vân-Phi đáp, thì liền quay mình cùng lão áo thụng xanh tiến lại phía trước.

Bạch-vân-Phi nhìn theo trong những đêm tối, cuối sân đã có một lão già mặc áo dài, râu bạc chấm ngực, tay cầm « long đầu trượng. » Nàng đã nhận được là ai, lòng thầm nghĩ :

— Tưởng ai mà Thiết-Kiểm thư sinh sợ hãi đến như vậy thì ra là Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-băng-Hải.

Bạch-vân-Phi còn thấy phía sau lưng Tô-băng-Hải có bốn người mặc áo vàng, chân mang thảo hài, mặt mũi vô cùng quái gở.

Tô-băng-Hải dứt tiếng cười, tay trái vuốt râu, mắt nhìn Tam-Thủ La-Sát, Thiết-Kiểm thư sinh và lão già áo thụng xanh mỉm cười, nói :

— Hay quá ! Hay quá ! Té ra các người đã gặp nhau trước rồi à ?

Thiết-Kiểm thư sinh Sư-thiên-Cảnh nheo mày nói :

— Tô bang chủ là một người hào hùng võ lâm giang hồ ai mà không trọng, vì thế khi Tô bang-chủ bước chân hành hiệp thì hai anh em chúng tôi đâu còn đất đi đứng, nên phải quay về Phục-Hồ Lĩnh này, để tiêu khiển trong những ngày còn sống thừa.

Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-băng-Hải cười ha hả nói :

— Nói nghe hay nhỉ ? Sư huynh không cảm thấy khách sáo sao ? Phục-Hồ Lĩnh này nếu không có « Vạn niên hóa qui » thì chắc không thu nổi Sư huynh và Chu huynh ở đây đến mười lăm năm.